

PAOLO GIORDANO

nội

cô đơn

của

các

số

nguyên tố

The huge bestseller of Italia



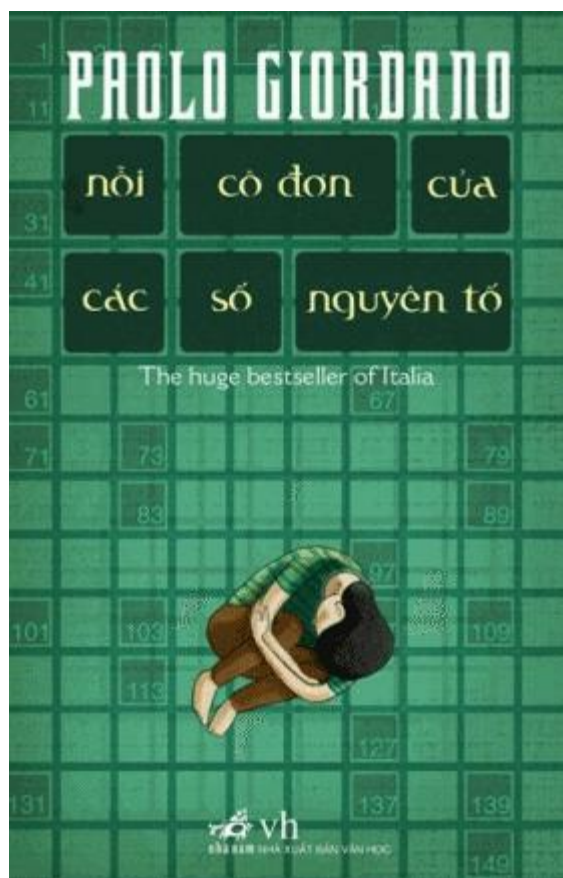
đv

ĐẠI HỌC QUỐC GIA VIỆT NAM

PAOLO GIORDANO

Nỗi cô đơn của các số nguyên tố

LÊ THÚY HIỀN dịch



Số trang: 370

Hình thức bìa: Bìa mềm

Kích thước: 13x20.5 cm

Ngày xuất bản: 08 – 2009

Nhà xuất bản: Văn học

Trọng lượng: 440 gram

Giá bìa: 62.000 VNĐ

Người đánh máy: Kim Eun Won

Người đóng gói ebook: Kim Eun Won

Ngày hoàn thành: 20/1/2010

MỤC LỤC

[THIÊN THẦN TUYẾT](#)

(1983)

1

NGUYÊN LÝ ÁC XI MÉT

(1984)

2

TRÊN BỀ MẶT VÀ NGAY DƯỚI DA

(1991)

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

CĂN PHÒNG KHÁC

(1995)

20

BÊN TRONG VÀ BÊN NGOÀI LÀN NƯỚC

(1998)

21

22

23

24

[25](#)

[26](#)

[27](#)

[28](#)

[29](#)

[CHÍNH NÉT](#)

[\(2003\)](#)

[30](#)

[NHỮNG GÌ CÒN LẠI](#)

[\(2007\)](#)

[31](#)

[32](#)

[33](#)

[34](#)

[35](#)

[36](#)

[37](#)

[38](#)

[39](#)

[40](#)

[41](#)

[42](#)

[43](#)

[44](#)

[45](#)

[46](#)

[47](#)

[LỜI CẢM ƠN](#)

Tặng Eleonora,

bởi trong yên lặng tôi

đã hứa với em

Chiếc áo khoác trang trí cầu kỳ của bà cô già thật hợp với vóc người thon nhỏ của Sylvie, em đã năn nỉ tôi nói lỏng thêm ra. Em nói “Tay áo thẳng trơn, trông thật tức cười quá!”

Gerard de Nerval, *Sylvie*, 1853

THIÊN THẦN TUYẾT

(1983)

Alice Della Rocca ghét trường trượt tuyết. Em ghét phải thức dậy từ bảy giờ ba mươi phút sáng, kể cả vào dịp Giáng sinh. Em ghét cái cách ba nhìn em chăm chăm suốt bữa sáng, sốt ruột đánh nhịp chân dưới gầm bàn như thể giục em ăn mau lên. Em ghét đôi tất nịt bằng len khiến dọc đùi ngứa ngáy hết sức, ghét đôi găng tay to sù làm em không thể cử động thoải mái các ngón tay, ghét cái mũ bảo hiểm chèn cứng hai bên má với miếng đệm sắt áp chặt lấy hàm dưới; lại còn đôi giày trượt tuyết to tướng nữa chứ, lúc nào chúng cũng bó quá chặt khiến em đi lại kèn càng y chang một con đười ươi vậy.

“Thế nào, con có uống nốt sữa đi hay không?” Ba lại giục thêm lần nữa.

Alice uống vội một hớp sữa nóng, bỏng cả lưỡi, rồi cả thực quản lẫn dạ dày.

Tốt lắm, hôm nay con hãy chứng tỏ mình là ai, ba bảo em.

Thế mình là ai nhỉ? Alice nghĩ ngợi.

Bị đẩy ra khỏi nhà, em cuốn chặt mình trong bộ quần áo trượt tuyết màu xanh, đính phù hiệu và dòng chữ cổ động óng ánh của các nhà tài trợ. Lúc này ngoài trời lạnh âm 10°C; mặt trời trông chỉ như một đĩa tròn xám xịt hơn cả lớp sương dày đang bao phủ khắp xung quanh. Alice bắt đầu nghe tiếng sữa sôi lục bục trong bụng khi em đi vào màn tuyết, thanh trượt vác trên vai: trừ phi đã giỏi tới mức có cả người vác hộ đồ nghề, còn không thì lúc nào cũng phải tự thân vận động thôi.

“Nâng cao phía sau lên, nếu không là giết người như chơi đấy”, ba nhắc.

Vào cuối mùa trượt tuyết Sci Club tặng bạn một chiếc khuyên cài áo có hình các ngôi sao in chìm. Cứ mỗi năm lại thêm một ngôi sao nữa kể từ khi bạn bốn tuổi, chân đủ dài để được đặt ngòi vào trong thang kéo lên trên núi, cho tới khi lên chín có thể tự ngòi một mình. Ba ngôi sao bạc, rồi thêm ba ngôi sao vàng. Mỗi năm lại thêm một ngôi sao xinh xắn nhắc nhở bạn đã giỏi hơn một chút, và gần thêm một chút những cuộc thi đấu mà mới chỉ nghĩ tới thôi, Alice cũng đã phát sợ lên rồi. Em đã nghĩ tới chuyện đó rồi, dù mới chỉ có ba ngôi sao.

Điểm hẹn là ở trước cáp treo vào đúng tám rưỡi giờ mở cửa để bắt đầu tập luyện. Lũ bạn Alice đã có mặt đông đủ, đứng túm tụm với nhau quây thành vòng tròn. Đứa nào đứa nấy trùm kín mít trong bộ đồng phục hết như những chú lính tí hon đang tê cứng vì lạnh và buồn ngủ. Cầm đồng giày trượt xuống lớp tuyết phủ dày dưới chân, chúng tiện thể tỳ luôn người lên đó, dùng đũa căng tay trông chẳng khác gì lũ bù nhìn cầm trên cây gậy. Chẳng đứa nào buồn mở miệng ra nói chuyện. Alice lại càng không.

Ba cốc cho em hai nhát rõ mạnh lên mũ, thiếu điều giúi luôn em xuống tuyết.

“Đè bẹp tất cả bọn nó nhé. Mà phải dồn trọng tâm lên phía trước, nhớ chưa? Trọng tâm dồn lên trước!”

Mấy tiếng “Trọng tâm dồn lên trước” dội lại trong đầu Alice.

Thế rồi ba đi xa dần, thổi phù phù vào hai lòng bàn tay úp chụm. Giờ thì ông sẽ sớm quay về căn nhà ấm áp mà ngồi đọc báo. Mới đi có vài bước chân thôi mà màn sương xám như đã nuốt chửng ông mất rồi.

Alice làm rơi thanh trượt tuyết xuống đất. Ba mà nhìn thấy chắc sẽ trách mắng em ngay trước mặt bạn bè. Em lấy gậy đánh tan lớp tuyết dính chặt vào đế giày trước khi xỏ chân vào ván trượt.

Mà em đã bắt đầu phải nhịn rồi. Bụng dưới em căng cứng như có cây ghim găm trong bụng. Thế nào rồi hôm nay em cũng không thể nhịn được đâu, em chắc thế mà.

Sáng nào cũng vậy, cứ ăn xong là em khóa mình trong nhà tắm, cố đi tiểu cho bằng hết. Em cứ ngồi thót bụng trên bồn cầu, cố gắng quá tới mức đầu óc đau thốc lên, mắt thì lòi ra khỏi tròng như thể một quả nho bị vắt hạt. Em mở vòi nước hết cỡ để ba không nghe thấy tiếng ồn. Tay em nắm chặt lại, cố rặn cho tới giọt cuối cùng.

Rồi em ngồi yên như thế cho tới lúc ba gõ cửa hét lên âm ỉ: Thế nào hả cô nàng, đã xong chưa hay hôm nay cũng lại đến muộn?”

Dù thế nào thì cũng chẳng ích gì. Cứ tới phía cuối chặng cáp treo đầu tiên là em lại cảm thấy buồn tiểu tới mức phải tách ra một chút, tháo hai thanh trượt ra, cúi gập người trên nền tuyết lạnh, đi tiểu thật nhanh trong lúc giả vờ buộc lại dây giày. Em dồn tuyết lại hai bên cẳng chân khẹp chặt và cứ thế đi tiểu trong quần dài, đôi tất len; trong khi tất cả bạn bè nhìn em còn thầy Eric, như mọi khi, bảo chúng đợi Alice một chút.

Lần nào em cũng thấy nhẹ cả người khi dòng nước ấm chảy dọc cẳng chân lạnh toát.

Sẽ nhẹ người hơn biết bao nhiêu nếu bọn chúng không đứng ở đó mà nhìn mình như vậy, Alice nghĩ.

Trước sau gì chúng nó cũng sẽ biết thôi.

Trước sau gì mình cũng sẽ để lại một vệt bản màu vàng trên tuyết.

Rồi chúng nó sẽ tha hồ giễu cợt mình.

Một phụ huynh tiến lại gần thầy Eric hỏi liệu hôm nay sương mù nhiều như vậy có nên leo lên núi cao hay không. Alice đóng tai nghe, tràn trề hy vọng. Nhưng thầy Eric đã nở nụ cười phải nói là hoàn hảo của thầy:

“Chỉ ở dưới này mới có sương mù thôi. Trên đỉnh núi mặt trời chói chang có thể xé đôi cả đá tảng ra ấy chứ. Nào cố lên các bạn trẻ, ta đi thôi!”

Alice ngồi chung khoang cáp treo với Giuliana, con gái một đồng nghiệp của ba. Suốt cả quãng đường hai đứa chẳng nói chẳng rằng. Chúng chẳng thích, cũng chẳng ghét nhau. Hai đứa không có điểm gì chung, trừ việc không đứa nào thích thú gì phải ngồi đây lúc này.

Tiếng gió quét trên đỉnh Fraiteve, ào ào thổi dọc theo đường dây cáp bằng thép mà Alice và Giuliana đang treo lơ lửng bên dưới, cảm thút trong cổ áo khoác, tự làm ấm mình bằng hơi thở.

Alice tự nhủ: chỉ là lạnh thôi, không phải mình lại buồn đi tiểu nữa đâu.

Nhưng càng lên trên đỉnh, cái bọc căng cứng trong bụng càng tằm tức, như ghim cắm dần vào da thịt. Thậm chí còn tệ hơn mọi khi. Có lẽ lần này không chỉ có nước tiểu.

Khng, chỉ là lạnh thôi mà, mình không thể buồn tiểu thêm một lần nữa. Mình vừa mới đi xong mà, cố lên.

Một cái ợ hơi khiến sữa dâng lên tận cổ họng. Alice nhắm mắt kinh tởm nuốt nó xuống. Không thể nhịn nổi nữa, chết mất.

Còn những hai chạng nữa mới đến điểm dừng. Mnh sẽ không thể nhịn được lâu đến thế, Alice nghĩ.

Cáp treo vừa chạm đất, Giuliana nâng thanh chắn an toàn lên và cả hai cùng đẩy ghế ngồi ra phía trước một chút để trèo xuống. Alice thì phải chống tay xuống ghế để có thêm lực nhắc em khỏi chỗ ngồi.

Chẳng thể nhìn được gì xa quá hai mét, chứ đừng nói đến mặt trời chói chang. Tất cả toàn một màu trắng: phía trên, phía dưới, bốn phía xung quanh đâu đâu cũng một màu trắng toát. Đối lập hoàn toàn với bóng tối. Nhưng nỗi sợ mà chúng đem lại cho Alice thì giống hệt nhau.

Em lặn ra bên đường trượt tìm một chỗ có tuyết chất lên cao để có thể giải quyết cái bụng căng cứng đang phát ra những tiếng sôi ùng ục như máy rửa bát. Alice ngoái lại đằng sau. Không thấy Giuliana, thế tức là con bé cũng không thể nhìn thấy em. Em lại leo thêm vài mét, hai thanh trượt chéo hình xương cá như ba đã luôn bắt em làm từ khi ông quyết tâm dạy em trượt tuyết: khi trèo lên phải bước theo kiểu leo cầu thang trong khi đi xuống chân phải dang rộng ra. Cứ thế mỗi ngày ba mươi, bốn mươi lần trèo lên, lao xuống trong đường trượt dành cho bọn trẻ con, bởi vì mua vé cả mùa chỉ để có đường trượt không thôi thì tốn kém quá, ấy là chưa kể trèo đi trèo lại như thế còn luyện luôn được cả đôi chân nữa chứ.

Alice tháo hai thanh trượt ra và bước thêm vài bước. Em giậm mạnh ủng cho tuyết ngập tới tận bắp chân.

Cuối cùng thì cũng có thể ngồi xuống được rồi. Em thả lỏng cơ bắp, khỏi phải nín thở nữa. Một cái rung mình thích thú như luồng điện chạy khắp cơ thể rồi tập trung ở các đầu ngón chân Alice.

Chỉ là tại sữa thôi, chắc chắn là tại sữa. Tại hai mông em đã lạnh cứng rồi và cứ phải ngồi đây, trên đỉnh núi tuyết cao hơn hai ngàn mét này. Chưa bao giờ lại tệ đến thế này, ít nhất là em nhớ thế. Chưa, chưa một lần nào.

Không phải chỉ là đi tiểu. Không chỉ có thế. Alice đã đi đại tiện mất rồi, vào đúng chín giờ một buổi sáng tháng Giêng. Em đại tiện ra quần mà thậm chí còn chưa nhận ra, ít nhất là cho tới tận lúc nghe giọng thầy Eric vắng vắng gọi em từ một khoảng không vô định nào đó trong lớp sương mù.

Em bật dậy và chỉ đúng lúc ấy mới nhận thấy đũng quần có gì đó nặng nề. Theo phản xạ em lấy tay sờ mông, nhưng chiếc găng tay to sụ khiến em không thể cảm thấy gì. Dù sao cũng không cần, em đã hiểu ra rồi.

Giờ thì mình biết làm thế nào? Em thần thờ tự hỏi.

Thầy Eric lại gọi em thêm lần nữa. Alice không trả lời. Miễn là cứ ở trên này, em sẽ được lớp sương mù che kín. Em có thể tụt quần rồi lau tạm bằng tuyết, hoặc em có thể xuống chỗ thầy Eric nói nhỏ vào tai thầy chuyện gì xảy đến với em. Em có thể nói bị đau đầu gối, nên em phải quay về. Hoặc cứ mặc kệ mọi chuyện mà tiếp tục trượt tuyết, chú ý cẩn thận luôn đi cuối hàng.

Nghĩ thế nhưng em vẫn chỉ đứng nguyên tại chỗ, bất động không hề nhúc nhích, được bao bọc hoàn toàn bởi lớp sương mù.

Thầy Eric gọi em lần thứ ba. Gọi to hơn nữa.

“Con ngốc ấy chắc lại lên chỗ trượt trước rồi”, một thằng bé trả lời thay em.

Alice nghe tiếng bàn tán. Đứa thì nói cứ đi thôi, đứa thì kêu nó lạnh lắm, không thể cứ đứng nguyên một chỗ được. Có lẽ họ đang đứng ở ngay phía dưới, chỉ cách đó vài mét, hoặc thậm chí vẫn còn ở chỗ bên cáp treo. Âm thanh dội lại từ khắp các dãy núi, vang vang trong tuyết và đánh lừa thính giác.

“Khi thật cái con bé ấy. Thôi ta cứ lên đó xem thế nào”, thầy Eric nói.

Alice chậm rãi đếm tới mười, cố nén cơn buồn nôn bởi chất lỏng khó chịu chảy dọc xuống hai bên đùi. Đếm đến mười, em lại đếm lại từ đầu cho tới tận hai mươi. Chẳng còn bất cứ một tiếng động nào nữa.

Em vác mấy thanh trượt đi xuống đường trượt. Mất một lúc em mới hiểu ra phải vác chúng thế nào cho vuông góc với đường trượt nghiêng. Trong màn sương mù dày đặc như thế này bạn sẽ chẳng thể nhận ra là đang quay về hướng nào đâu.

Em móc giày và chỉnh khớp nối với thanh trượt, đeo kính mắt bảo vệ, nhổ phù nước bọt vào trong vì nó bị mờ hơi sương. Em chỉ còn một việc là xuống núi một mình. Em chẳng quan tâm nếu như thầy Eric phải leo lên tận đỉnh Fraiteve để tìm em. Em không muốn ở lại đây thêm bất cứ một giây nào nữa trong cái tất len liền thân dính nhớp nháp toàn thân này. Em nghĩ tới quãng đường. Em chưa một mình đi xuống bao giờ, nhưng dù sao thì họ cũng chỉ đi bằng cáp treo và đường trượt này em cũng đã làm quen vài chục lần rồi.

Em vào tư thế sẵn sàng, chân chéo hình chữ V, cẩn thận hơn mọi khi. Hai chân dang rộng cũng giúp em cảm thấy đỡ dính dáp hơn. Mới hôm trước thầy Eric vừa bảo: nếu còn thấy em lượn vòng mà hai chân vẫn dang rộng ra như thế tôi sẽ trói hai cổ chân em lại.

Thầy Eric không thích em, em biết chắc như vậy. Thầy coi em là đứa kém cỏi. Và theo một cách nào đó thì thầy có lý. Thầy cũng chẳng ưa gì ba em, bởi hôm nào kết thúc buổi học ông cũng quấy rầy thầy với cả tỉ câu hỏi. Cô bé Alice của chúng ta thế nào rồi, có tiến bộ thêm được chút nào không, chúng ta sẽ có một nữ vô địch chứ, thế bao giờ các cuộc đua sẽ bắt đầu, vân vân và vân vân. Thầy Eric cứ nhìn chằm chằm vào một điểm phía trên vai của ba mà trả lời nhát gừng: vâng, chưa đâu, hoặc kéo dài giọng ừ à.

Alice trượt xuống thật chậm. Qua cặp kính dính đầy sương em vẫn nhìn thấy cảnh vật lướt qua mắt, dù chẳng thể phân biệt được gì xa quá đầu thanh trượt. Chỉ khi chạm phải lớp tuyết non em mới nhận ra tới lúc phải xoay người rẽ rồi.

Em cất tiếng hát khe khẽ để cảm thấy bớt lẻ loi. Thỉnh thoảng em lại đưa găng tay lên chùi nước

mũi.

Tới những chỗ ngoặt em nghiêng mình về phía bên thành núi, chúc gậy xuống và xoay người trên đôi giày to kèn. Bây giờ phải dồn trọng tâm lên trước, nhớ chưa? Trọng-tâm-dồn-về-phía-trước, cả thầy Eric, cả ba đều nhắc em như vậy.

Rồi ba sẽ nổi điên lên cho mà xem. Em phải bịa ra một cái cớ mới được. Chuyện gì đó phải có vẻ thuyết phục, không được sơ hở chút nào. Chắc chắn có nằm mơ em cũng sẽ không kể cho ba chuyện đã thực sự xảy ra. Sương mù, phải rồi, là tại sương mù. Em đang bám theo các bạn khác trên đường trượt chính thì thế trượt bị rơi ra khỏi áo khoác. À không nên, chẳng ai bị tuột tấm thẻ ấy bao giờ. Phải ngu ngốc lắm mới làm rơi mất nó. Hay là khăn quàng đi. Khăn quàng của em bị bay mất nên em quay lại nhặt, mà mọi người lại không chờ. Em đã gọi với theo cả trăm lần mà chẳng ai nghe thấy. Tất cả biến mất hút trong màn sương mù và thế là em trượt xuống dưới.

Thế sao con không trèo lên tiếp?” ba sẽ hỏi em như vậy.

Đúng thật, sao lại không? Nghĩ đi nghĩ lại có lẽ tốt hơn cứ nói bị mất thẻ. Em không trèo lên được vì người trông coi cáp treo không cho em đi lên mà không có thẻ.

Alice mỉm cười hài lòng với câu chuyện của mình. Một cái cớ hoàn hảo. Em cũng không cảm thấy bần nã. Cái của nợ ấy đã thôi nhỏ giọt trong quần.

Em nghĩ có lẽ nó đã bị đông cứng lại rồi.

Em đã có thể về nhà tắm táp, mặc quần áo sạch sẽ, xỏ chân trong đôi dép bông. Em đã có thể xem tivi cả phần ngày còn lại. Em đã có thể ngồi sưởi ấm suốt thời gian đó, nếu như em chịu ngược mắt nhìn lên, một chút thôi, đủ để thấy dòng chữ lớn màu cam: *Đường trượt đóng cửa*. Chẳng phải ba đã luôn dặn cần phải nhìn xem mình đang đi đâu hay sao. Nếu như em nhớ ra trên nền tuyết mềm thì không cần dồn hết trọng tâm lên trước như vậy. Và giá như thầy Eric vài ngày trước đã chỉnh lại cho em mức kẹp của đôi giày trượt này. Giá như ba đã cương quyết hơn về chuyện Alice nặng hai mươi tám kí lô nên như thế là quá chặt.

Cô nhảy không cao lắm. Chỉ vài mét, vừa đủ thời gian cảm thấy dạ dày đột nhiên trống rỗng và khoảng không dưới chân. Ngay sau đó Alice đập mặt xuống đất, hai thanh trượt hướng lên trời, thẳng đuồn, đè lên xương mác.

Em không cảm thấy quá đau. Nói cho đúng thì hầu như em không cảm thấy gì. Chỉ có tuyết chui đầy vào bên trong khăn quàng, trong mũ bảo hiểm và cháy bỏng khi chạm vào da.

Đầu tiên em cử động cánh tay. Khi em còn bé xiu vào những hôm có tuyết rơi, ngay sau khi tỉnh dậy ba sẽ mặc quần áo cho em rồi bế em xuống nhà. Họ sẽ đi bộ tới sân, vừa nắm tay vừa đếm một, hai, ba để cùng ngã lộn nhào ra đằng sau. Ba sẽ bảo em hãy làm thiên thần nhỏ đi, và thế là Alice vẫy vẫy hai cánh tay. Khi em đứng dậy nhìn hình dáng mình in trên bức màn trắng, trông thật chẳng khác gì một thiên thần với đôi cánh dang rộng.

Giờ thì Alice cũng đang thử vẫy tay như vậy. Chẳng vì lý do gì cả, chỉ để biết rằng mình vẫn còn sống. Em có thể xoay đầu sang một bên và bắt đầu thở lại được rồi, dù có vẻ như không khí hít vào không xuống tận tới nơi nó phải tới. Em có cảm giác rất lạ không biết hai chân đang ở tư thế nào rồi.

Một cảm giác rất lạ, là em không còn chân nữa.

Em thử đứng dậy, nhưng không thể.

Nếu không có màn sương mù, có lẽ ai đó đã có thể nhìn thấy em từ trên cao. Một vệt xanh nổi rõ dưới đáy hẻm núi cách đó vài bước chân nơi sẽ trở thành một dòng suối nhỏ khi mùa xuân về và nắng ấm đầu mùa sẽ giục lũ dâu rừng mọc nhanh hơn. Nếu biết chờ đợi một chút cho tới khi chúng trở nên ngọt lừ như caramen, bạn có thể nhặt đầy cả giỏ chỉ trong một ngày.

Alice kêu cứu, nhưng âm thanh yếu ớt phát ra bị màn sương mù nuốt chửng. Em lại thử đứng dậy một lần nữa, ít nhất là thử xoay người, nhưng không thể.

Ba em từng nói, những ai chết vì lạnh chỉ một tích tắc trước khi lìa đời sẽ cảm thấy nóng kinh khủng, muốn cởi tung quần áo. Chính vì thế mà người ta tìm thấy phần lớn các trường hợp chết vì lạnh chỉ mặc quần áo lót. Mà quần áo lót của em lại còn bản nữa chứ.

Em bắt đầu cảm thấy tê liệt tất cả các ngón tay. Em tháo một găng tay ra, thổi hơi vào và rồi nhét tay trở lại cho ấm. Rồi cả tay kia nữa. Em lặp lại động tác kỳ quặc đó hai hay ba lần.

Chẳng phải ba vẫn luôn nói các bộ phận tiếp xúc với bên ngoài sẽ bị đông cứng trước tiên đó sao. Ngón chân, ngón tay, mũi, tai đều lạnh buốt. Trái tim tham lam giữ hết máu để nuôi nó nên để mặc những phần cơ thể còn lại bị đông cứng.

Alice tưởng tượng những ngón tay em sẽ chuyển sang màu xanh, rồi dần dần cả cánh tay và cẳng chân nữa. Em nghĩ đến trái tim đang đập ngày càng mạnh hơn, cố giữ cho nó mọi nguồn năng lượng còn lại. Em sẽ trở nên đông cứng đến mức một con sói chỉ cần giẫm lên cẳng tay em cũng có thể khiến nó gãy rời ra.

Họ đang đi tìm mình.

Ai mà biết được liệu có lũ sói thật hay không chứ.

Mình chẳng còn cảm giác gì ở đầu ngón tay nữa rồi.

Giá như mình không uống chỗ sữa đó.

Trọng tâm dồn về phía trước.

À mà không, lũ sói phải ngủ đông.

Thầy Eric sẽ nổi điên lên cho mà xem.

Mình chẳng muốn tham gia những cuộc thi đó.

Đừng có nói vớ vẩn, mày biết là sói không ngủ đông mà.

Mọi ý nghĩ của em bắt đầu luan quẩn và thiếu logic. Mặt trời chậm rãi lặn phía sau đỉnh núi Chaberton như thể không đoái hoài tới điều đang xảy ra. Bóng đỉnh núi cao bao trùm lên Alice và màn sương trở nên đen thẫm, nuốt gọn lấy em.

NGUYÊN LÝ ÁC XI MÉT

(1984)

Từ lúc hai đứa sinh đôi còn nhỏ, Michela đã gây đủ các chuyện rắc rối, như lần em ở trên xe tập đi lao xuống cầu thang, hay lần em nhét hột đậu vào lỗ mũi khiến mọi người phải đưa đi cấp cứu để bác sỹ dùng kẹp y tế lôi nó ra. Khi đó ba thường quay ra nhìn Mattia, đứa lọt lòng mẹ trước tiên, và bảo vợ có lẽ bụng bà quá nhỏ cho cả hai đứa.

“Ai mà biết được các con đã làm gì trong bụng mẹ chứ, ông nói. Có lẽ con hay đá em quá thành ra em con bị chấn thương gì chẳng.”

Rồi ông cười lớn, dù chẳng có gì đáng cười cả. Ông nhắc bồng Michela lên, dụi dụi bộ râu vào hai má mềm mại của em.

Mattia ngược nhìn lên. Em cũng cười theo, dù chưa hiểu hết những gì ba nói. Câu nói của ba xuyên qua tai, dội xuống bao tử, tạo thành một lớp màng dày và dính như rượu lên men lâu ngày bị kết tủa.

Nụ cười của ba héo đi một chút khi Michela được hai mươi bảy tháng rồi mà vẫn chẳng nói được từ nào cho ra hồn. Ngay cả mấy tiếng bập bẹ gọi mẹ, hì hì lúc muốn đi vệ sinh, đi ngủ hay bau bau gọi chó cũng không nổi. Mấy tiếng gào khản khản rời rạc như thể được thốt lên từ một chốn hoang vu cô độc nào đó đôi khi còn khiến ba em thấy rùng mình.

Khi Michela lên năm tuổi rưỡi, một bác sỹ tâm lý về ngôn ngữ chuyên khoa nhi đeo cặp kính cận dày khự đặt trước em một cái hộp bằng gỗ dán, bốn mặt khoét các hình khác nhau: hình ngôi sao, hình tròn, hình vuông và hình tam giác, cùng với các mẫu đất nặn tương ứng đã tô màu để nhét vào lỗ.

Michela mở to mắt đầy thích thú.

“Ngôi sao đặt vào chỗ nào, Michela?” Bác sỹ hỏi.

Michela cúi nhìn đồ chơi nhưng không chạm vào cái gì cả. Bác sỹ đặt vào tay em hình ngôi sao.

“Cái này đặt vào đâu, Michela?”

Michela ngo ngẩn nhìn đâu đâu. Em nhét một cánh ngôi sao màu vàng vào mồm để gặm. Bà bác sỹ lôi tay em ra khỏi miệng và nhắc lại câu hỏi lần thứ ba.

“Quý quái thật đấy Michela, làm như bác sỹ bảo đi”, ba bực tức thốt lên, không đủ kiên nhẫn ngồi yên tại chỗ mà ông được chỉ định trước đó.

Ông Balossino, với trẻ con cần phải kiên nhẫn cho chúng có thời gian. Bác sỹ từ tốn cố xoa dịu ông bố.

Thế là Michela có tất cả thời gian nó muốn. Một phút đồng hồ trôi qua. Rồi em thả đánh sượt một cái, chẳng rõ vì vui mừng hay tuyệt vọng nữa. Rất tự tin, em đặt ngôi sao vào lỗ ô vuông.

Ngay cả nếu như Mattia không tự hiểu ra đứa em gái có điều gì không ổn thì có lẽ lũ bạn ở trường

nhắc nhở nó. Ví như con bé Simona Volterra cùng lớp một chẳng hạn, khi cô giáo bảo nó tháng này sẽ ngồi cạnh Michela, nó liền phản ứng ngay lập tức. Khoanh hai tay lại, nó nguây nguẩy: em không muốn ngồi cạnh con nhỏ ấy đâu.

Mattia đề mặc Simona và cô giáo đôi co như vậy một lúc rồi nó thưa: em có thể ngồi cạnh Simona. Tất cả đều thấy nhẹ cả người: cả con nhỏ ấy, cả Simona, và cả cô giáo. Tất cả, chỉ trừ Mattia.

Hai anh em sinh đôi ngồi chung bàn đầu. Cả ngày Michela tô màu các hình vẽ mẫu. Nó chọn màu một cách ngẫu hứng, tô tràn ra cả phía ngoài đường viền. Trẻ em thì tô da màu xanh, bầu trời màu đỏ, cây màu vàng. Em nắm chặt cây bút như dao đâm thịt, di mạnh nó trên trang giấy tới mức xé toạc cả ba tờ một lúc.

Bên cạnh em, Mattia ngồi học đọc và học viết. Em học bốn phép tính và là học sinh đầu tiên trong lớp biết làm phép tính chia có dư. Cái đầu em tựa như một chiếc máy làm việc hoàn hảo đến kỳ lạ, bí ẩn đúng như cách hoạt động của cái đầu thiếu năng của đứa em gái.

Đôi khi Michela ngo ngoáy vùng vẫy trên ghế, hai cánh tay đập đập điên cuồng như một con sâu bướm bị mắc bẫy. Đôi mắt em tối sầm lại, còn cô giáo thì đứng đó nhìn, mặt tái đi, còn sợ hơn cả chính Michela nữa, hy vọng mơ hồ rằng đứa bé thiếu năng này tới một lúc nào đó sẽ vỗ cánh mà bay đi thật. Thằng nhóc nào đó ở dãy bàn phía sau nén tiếng cười đều, một đứa khác thì xì một cái rồ dài.

Thế là Mattia nhóm dậy, nhắc ghế của mình lên để nó không kêu ken két trên sàn và đặt nó ra phía sau Michela lúc này đang ngoáy loạn cái đầu và đập hai cánh tay nhanh tới mức em sợ là chúng sẽ rụng rời ra mất.

Mattia cầm lấy hai cánh tay đứa em mà nhẹ nhàng khép lại trước ngực, nói thầm vào tai đứa em: “Giờ thì em không còn cánh nữa nhé.”

Mất vài giây sau Michela mới hết run rẩy. Em ngồi thẩn ra nhìn chăm chăm vào cái gì đó vô định trong một chốc lát, rồi lại quay trở về với việc tô màu đồng hình vẽ như thể chẳng có chuyện gì xảy ra. Mattia quay trở lại chỗ ngồi, đầu cúi thấp, tai đỏ lựng lên vì xấu hổ, còn cô giáo lại tiếp tục bài giảng.

Lên lớp ba mà hai anh em vẫn chưa bao giờ được mời tới dự sinh nhật của bất cứ đứa bạn nào trong lớp. Mẹ cũng nhận thấy điều đó và bà định giải quyết chuyện này bằng cách tổ chức một buổi tiệc sinh nhật cho hai đứa con sinh đôi. Đó là lúc cả nhà đang ngồi quanh bàn ăn, và ba dẹp ngay ý định đó đi, nói rằng như thế này cũng đã đủ rắc rối khôn khổ lắm rồi. Mattia thở phào nhẹ nhõm còn Michela thì đánh rơi cái đĩa tới lần thứ mười. Chẳng ai nhắc lại chuyện ấy nữa.

Thế rồi một buổi sáng tháng Giêng, thằng Riccardo Pelotti, cái thằng tóc đỏ môi dày khự như khi đầu chó ấy, lại gần bàn Mattia, nói liền một hơi, mắt nhìn về phía bảng:

“Này, mẹ tao bảo mày có thể đến dự sinh nhật tao.”

Rồi chỉ tay vào Michela đang ngồi miệt mài vượt đi vượt lại mặt bàn, cẩn thận hơn cả người ta vượt ga trải giường, nó thêm: “Cả nó nữa.”

Mặt Mattia méo xệch đi vì xúc động. Em nói cảm ơn, nhưng thằng Riccardo, như thể vừa trút được gánh nặng, đã nhón chân bỏ đi rồi.

Mẹ vui mừng lắm, dẫn luôn hai đứa đến tiệm Benetton mua quần áo mới. Đi lòng vòng suốt ba cửa hàng đồ chơi rồi mà bà Adele vẫn chưa tìm được đồ ưng ý.

“Thế bạn Riccardo thích chơi gì? Nó sẽ thích cái này chứ?” Bà hỏi Mattia, tay cầm bộ xếp hình những một ngàn năm trăm mảnh.

“Làm sao con biết được.”

“Dù sao nó cũng là bạn con, lẽ ra con phải biết bạn thích chơi gì chứ.”

Mattia nghĩ thằng Riccardo đâu có phải là bạn nó, nhưng em chẳng thể giải thích cho mẹ hiểu được. Em chỉ nhún vai.

Cuối cùng bà Adele quyết định chọn mua bộ xếp hình tàu thủy – bộ đồ chơi Lego to và đắt nhất quầy hàng.

“Mẹ à, thế nhiều quá.”

“Có gì mà nhiều. Cả hai đứa cùng đi kia mà, không lại xấu mặt mất.”

Mattia biết thừa cho dù có bộ xếp hình hay không thì hai đứa chúng nó cũng sẽ xấu mặt ở đó thôi. Làm sao mà khác được khi có Michela bên cạnh kia chứ. Em chắc chắn thằng Riccardo mời chúng chỉ vì ba mẹ nó bắt thế. Michela sẽ gây đủ rắc rối suốt buổi. Nó sẽ làm đổ nước cam tung tóe, rồi lại khóc mè neho như mọi khi lúc nó thấy mệt.

Lần đầu tiên Mattia nghĩ có lẽ tốt hơn là cứ ở nhà. À không, tốt hơn nếu để Michela ở nhà.

“Mẹ à”, em ngập ngừng nói.

Bà Adela đang tìm ví tiền trong túi xách “Sao con?”

Mattia hít một hơi: “Thế Michela cũng phải đi dự tiệc à?”

Sững người lại, bà nhìn vào mắt thằng con trai. Cô nhân viên ở quầy thu ngân hờ hững nhìn ba mẹ con, tay đặt trên bàn phím đợi bà mẹ thanh toán. Michela cn đang mải mê xáo trộn lẫn lộn các túi kẹo trên giá.

Má Mattia nóng lên, sẵn sàng nhận một cú bạt tai. Nhưng mẹ chỉ nói: “Dĩ nhiên là cả em cũng đi cùng.”

Hai em có thể tự đi bộ tới nhà Riccardo. Không mất quá mười phút. Đúng ba giờ chiều bà Adele đẩy hai đứa con ra khỏi cửa.

“Đi đi không các con sẽ đến trễ mất, nhớ cảm ơn ba mẹ bạn ấy.” Rồi quay sang Mattia: “Con nhớ trông chừng em. Không được để em ăn cái gì linh tinh đâu đấy.”

Mattia khẽ gật đầu. Mẹ hôn má cả hai, hôn Michela lâu hơn một chút. Mẹ chỉnh lại mớ tóc quanh cái bờm cho em và chúc cả hai chơi vui vẻ.

Dọc đường tới nhà thằng Riccardo, những ý nghĩ của Mattia cứ miên man theo tiếng sột soạt lao xao như tiếng thủy triều của những mảnh xếp hình Lego đang đập lộp cộp vào thành hộp. Michela

loạng choạng đi trước em vài bước, chân đá vào đồng lá vụn chất đồng bên đường. Không khí lạnh lẽo và thật tĩnh lặng.

Thế nào nó cũng sẽ làm rơi hết khoai tây chiên xuống đất cho mà coi, Mattia nghĩ ngợi.

Thế nào nó cũng lấy bóng rồi giữ khư khư, không cho đứa nào chơi hết.

“Mày có đi tiếp không?” Mattia bảo đứa em đang ngồi xồm giữa vệ đường, tay vịn vào một con giun đất dài cả gang tay.

Michela nhìn thẳng anh như thể lâu lắm rồi hai đứa mới gặp nhau vậy. Rồi em mỉm cười, chạy lại chỗ anh, ngón cái và ngón trỏ vẫn kẹp con giun.

“Tôm quá! Vứt nó đi!” Thằng anh quát.

Michela vẫn nhìn con giun thêm một lúc nữa như tự hỏi sao nó lại rơi vào tay mình được. Rồi em vứt nó xuống đường và liêu xiêu chạy với theo thằng anh đã đi quá vài bước.

Nó sẽ tranh quả bóng rồi nhất định không chuyển cho đứa nào nữa, như nó vẫn làm ở trường vậy, Mattia lại nghĩ.

Nó nhìn con em có đôi mắt y hệt như mắt nó, mũi cũng y hệt, màu tóc cũng chẳng khác gì, thế mà lại có bộ não đáng vứt đi. Lần đầu tiên sao nó thấy ghét con em thế. Nó nắm lấy tay con em để qua đường vì chỗ này xe cộ phóng rất nhanh. Trong lúc đi sang đường nó nảy ra một nghĩ.

Nó thả bàn tay đi găng len của đứa em gái ra, rồi nó nghĩ thế là không được.

Thế nhưng khi đi ngang qua công viên, nó lại đổi ý thêm một lần nữa, và nó chắc sẽ chẳng có ai phát hiện ra đâu.

Chỉ vài giờ thôi mà. Chỉ lần này thôi mà.

Nó rẽ ngoặt ngay tức khắc, lôi cánh tay Michela đi vào trong công viên. Bãi cỏ vẫn còn ướt sương đêm. Michela lách thếch vừa đi vừa chạy theo anh, làm bùn bắn tung tóe lên đôi ủng da mới bóng loáng.

Công viên không một bóng người. Trời lạnh thế này chẳng có ai có hứng đi dạo cả. Hai đứa trẻ sinh đôi tới dưới một tán cây, nơi có ba cái bàn gỗ và cả giàn vỉ nướng thịt dành cho những buổi liên hoan ngoài trời. Một buổi sáng hồi lớp một cô giáo đã dẫn cả lớp đi nhặt lá khô làm thành đồ trang trí tặng ông bà dịp Giáng sinh, sau đó bọn chúng đã ngồi ăn trưa chính tại chỗ này đây.

“Michi, nghe này. Mày có nghe anh nói không đấy?”

Với Michi lúc nào cũng phải chắc chắn xem kênh giao tiếp của nó có đang mở hay không, Mattia đợi con em gái gật đầu rồi nói tiếp.

“Ừ, bây giờ anh phải đi một lúc nhé. Không lâu đâu, chỉ nửa tiếng thôi, chịu không?”

Cần gì phải nói thật. Với Michela nửa giờ hay cả một ngày cũng chẳng khác nhau là bao. Bà bác sĩ đã khẳng định sự phát triển nhận thức về không gian và thời gian của nó bị giới hạn trong trạng thái tiền ý thức, và Mattia thì đã hiểu thế nghĩa là gì rồi.

“Ngồi đây đợi anh nhé.”

Michela nhìn anh chăm chú chẳng trả lời, và em không biết nói gì. Em chẳng có vẻ gì là thật sự hiểu những gì thằng anh nói, nhưng trong một tích tắc ánh mắt em lóe lên một cái gì đó, và trong suốt cuộc đời mình Mattia sẽ nghĩ tới anh mất ấy như nghĩ tới nỗi hoảng sợ.

Mattia đi xa dần, bước thụt lùi để chắc chắn rằng nó không bám theo sau. Mẹ đã có lần rầy la chỉ có lũ tôm mới đi kiêu đó, rồi thế nào cũng đập vào đầu đó thôi.

Michela không nhìn theo thằng anh này giờ đã đi xa cả chục mét nữa. Em cầm cúi bút một cái khay áo khoác lên.

Mattia quay đi và bắt đầu chạy, tay nắm chặt túi quà. Trong hộp hơn hai trăm khối nhựa lạo xạo va vào nhau như muốn nói với nó điều gì.

“Chào cháu, Mattia,” mẹ thằng Riccardo Pelotti mở cửa cho nó. “Thế em gái cháu đâu?”

“Nó hơi bị sốt ạ”, Mattia nói dối.

“Ôi tiếc thật”, bà ta thốt lên, nhưng vẻ mặt chẳng có gì là đáng tiếc cả. Bà đứng dịch sang một bên để nhường lối cho Mattia và gọi với vào trong hành lang.

“Ricky, bạn Mattia đến này. Ra đón bạn đi.”

Thằng Riccardo Pelotti xuất hiện với vẻ mặt khó ưa như thường lệ. Nó trượt dài trên sàn nhà rồi dừng lại một giây nhìn Mattia và liếc xung quanh về tìm con bé thiếu năng. Rồi thở hắt nhẹ nhõm, nó chào gọn lỏn.

Mattia giơ gói quà ra hỏi bà mẹ: “Cháu để đâu được?”

“Cái gì vậy?” Thằng Riccardo tò mò.

“Bộ xếp hình Lego.”

“A!”

Riccardo tóm lấy gói quà rồi lại biến mất trong hành lang.

“Cháu đi theo nó đi”, bà mẹ đẩy lưng Mattia. “Tiệc ở trong đó đấy.”

Phòng khách nhà Pelotti được trang trí bằng bóng bay kết thành nhiều vòng tròn. Trên bàn phủ khăn giấy đó là những bịch bỏng ngô và khoai tây chiên, một khay pizza xắt từng miếng vuông vắn, và một dãy chai nước uống có ga đủ màu vẫn còn chưa khai nắp. Vài thằng bạn cùng lớp Mattia đã đến, đang đứng giữa phòng quanh cái bàn.

Mattia bước vài bước về phía bọn trẻ, rồi giống như một vệ tinh không muốn chiếm quá nhiều chỗ trên bầu trời, em dừng lại cách chúng vài mét. Chẳng đứa trẻ nào để ý đến em cả.

Khi bọn trẻ đã tới đông đủ, một thanh niên khoảng hai mươi tuổi, đeo cái mũi nhựa đỏ và đội chiếc mũ hề, cho bọn trẻ chơi mấy trò kiểu như bịt mắt bắt dê: bạn sẽ bị bịt mắt và bị đánh một tờ giấy có vẽ

cái đuôi dê sau lưng. Mattia thắng trò này, nhận giải nhất là một nắm kẹo to, nhưng ấy là vì em đã ti hí mất một tí xíu. Tất cả lêu lêu em chơi ăn gian. Em nhét đồng kẹo vào túi mà thấy xấu hổ biết bao.

Khi trời đã tối anh thanh niên mặc quần áo hè tắt đèn đi, cho bọn trẻ ngồi quay vòng tròn lại và bắt đầu kể chuyện kinh dị. Anh ta chiếu một cái đèn pin dưới cằm.

Mattia nghĩ chuyện cũng chẳng sợ lắm, nhưng cái mặt rọi đèn kỳ quái thì cũng kinh kinh. Ánh đèn hắt ngược khiến khuôn mặt anh ta đỏ hồng và tạo ra những quầng tối xung quanh phát khiếp đi được. Mattia nhìn ra cửa sổ để khỏi phải trông cái mặt anh hề, và em nhớ tới Michela. Em chưa bao giờ quên hẳn nó, nhưng chỉ lúc này em mới tưởng tượng cảnh con bé phải ngồi đợi một mình dưới gốc cây, mặt úp vào đôi găng tay trắng cho khỏi lạnh.

Em nhòm dậy đúng lúc mẹ thằng Riccardo Pelotti bước vào căn phòng tối om với chiếc bánh ga tô cắm đầy nến. Tất cả ào ào vỗ tay, phần vì câu chuyện ma, phần vì cái bánh ga tô.

“Cháu phải về”, em nói trước khi bà kịp đặt cái bánh xuống bàn.

“Bây giờ sao? Có bánh mà.”

“Vâng, bây giờ. Cháu phải đi.”

Bà mẹ thằng Riccardo nhìn em qua các ngọn nến. Ngay cả khuôn mặt bà lúc này nữa cũng được nến chiếu và tạo những bóng tối đầy vẻ hăm dọa. Tất cả khách khứa lặng im cả.

“Thôi cũng được. Ricky, con tiễn bạn ra cửa.”

“Nhưng con còn phải tiễn nữa”, thằng này phản đối.

“Làm như mẹ bảo đi”, mẹ nó nói, mắt vẫn nhìn chằm chằm vào Mattia.

“Chán mày thật đấy Mattia!”

Đứa nào đó phá lên cười. Mattia theo chân thằng Riccardo ra cửa, lôi áo khoác của em dưới đồng áo treo trên móc, chào và cảm ơn. Thằng kia chẳng nói chẳng rằng, đóng cửa lại rồi chạy biến vào trong chăm lo cho cái bánh của nó.

Đi ngang qua sân nhà thằng Riccardo, Mattia ngó nhìn cái cửa sổ đầy ánh sáng. Tiếng hò hét của lũ trẻ xuyên qua cửa sổ chui vào hai tai em, như tiếng rè rè làm yên lòng của chiếc tivi trong phòng khách buổi tối khi mẹ bắt em và Michela đi ngủ. Cánh cổng đóng “cách” một tiếng khô khốc sau lưng em, và em bắt đầu chạy.

Em chạy vào trong công viên. Chỉ khoảng chục bước bên trong là ánh đèn đường đã không đủ sáng để nhìn thấy rõ lối đi rải sỏi dưới chân. Nơi em để Michela lại, những cành cây trơ trụi lá như những nét gạch nguệch ngoạc trên nền trời đen thẫm. Nhìn thấy chúng từ xa, không hiểu sao Mattia đã có cảm giác chắc chắn, rõ ràng đến kỳ lạ, rằng em gái nó không còn ở đó nữa.

Mattia đứng lại cách cái ghế băng vài mét nơi chỉ vài giờ trước thôi em đã bỏ Michela ngồi lại một mình loay hoay với chiếc áo khoác. Em đứng lặng yên, nín thở nghe ngóng, tưởng như đứa em gái sẽ nhảy bổ ra từ phía sau một thân cây nào đó, chạy liêu xiêu lại phía thằng anh miệng kêu “ú ồa.”

Mattia gọi Michi. Tiếng gọi lạc đi khiến chính em cũng cảm thấy sợ khi nghe giọng mình. Em gọi lại, chậm và rõ hơn. Em tới gần mấy cái bàn ghế gỗ, sờ tay lên chỗ Michela đã ngồi. Nó cũng lạnh cóng rồi.

Có lẽ nó chán nên đã bỏ về, em nghĩ.

Nhưng nó đâu biết đường về. Nó cũng không thể qua đường một mình được.

Mattia nhìn công viên trải dài trước mặt giờ đã chìm vào bóng tối. Em không biết nó dẫn tới đâu nữa. Em không muốn tiến vào sâu trong công viên. Nhưng cũng chẳng còn cách nào khác.

Em đi nhón chân để không làm tan vụn đồng lá khô dưới gót giày, đầu quay qua quay lại hy vọng nhìn thấy Michela đang ngồi nép mình sau thân cây mà nghịch một con bọ hung hay làm gì đó có trời mới biết được.

Mattia đi tới chỗ chơi đu quay. Em thử nhớ lại xem ghế đu có màu gì trong ánh chiều Chủ nhật khi mẹ chịu để Michela chơi đu quay và nó cứ la hét đòi chơi bằng được dù theo mẹ nó đã quá lớn không hợp với trò đó nữa.

Mattia bước dọc theo bờ rào đến tận nhà vệ sinh công cộng, nhưng em không dám bước vào trong đó. Em quay trở lại lối đi. Giờ thì nó chỉ như một dải đất hẹp tạo ra bởi bước chân qua lại của những người đi dạo. Em cứ thế đi khoảng mười phút, cho đến khi không nhận ra mình đang ở đâu nữa. Thế là em bắt đầu vừa khóc vừa ho.

“Mày đúng là ngốc, Michi”, em sụt sịt. “Một con bé ngu ngốc chậm hiểu. Mẹ đã dặn cả triệu triệu lần rồi, có bị lạc thì phải đứng nguyên chỗ ấy... Có thể thôi mà không chịu hiểu... Không hiểu gì hết cả.”

Em leo lên đoạn đường hơi dốc, tới trước một con sông nhỏ chia công viên thành hai phần. Ba đã bảo em tên con sông này nhiều lần rồi mà Mattia chẳng thể nhớ ra được. Làn nước phản chiếu một chút ánh sáng chẳng hiểu từ đâu tới nữa, làm ánh lên đôi mắt em long lanh ướt đẫm nước.

Em lại gần bờ sông. Cảm giác Michela phải ở đâu đó gần đây thôi. Nó thích nước mà. Mẹ vẫn còn kể chuyện ngày bé khi hai đứa tắm chung. Michi cứ la hét như điên và không muốn ra khỏi bồn tắm kể cả khi nước đã lạnh ngắt rồi. Còn nhớ một lần vào Chủ nhật ba dẫn hai đứa tới bờ sông, có lẽ chính tại chỗ này cũng nên, và dạy em cách ném sao cho viên sỏi dẹt nảy thia lia vài lần trên mặt nước. Khi ba còn mãi nói em phải mềm cổ tay ra mới được và chính nó tạo nên các vòng quay, thì Michela đã lò dò tới sát mép nước rồi trượt xuống, nước ngập tới tận thắt lưng, trước khi ba kịp túm được một cánh tay. Nó bị ba cho luôn một cái bạt tai và thế là con bé bắt đầu sụt sịt rên ư ử. Cả ba bố con vừa hờn vừa dỗ dẫn nhau về nhà.

Đột nhiên một ý nghĩ lướt qua đầu Mattia như luồng điện giật. Nhớ con bé lấy gậy chọc bóng mình trên mặt nước rồi trượt chân lăn tòm xuống như một bạch khoai tây thì sao?

Em ngồi phịch xuống cách bờ nửa mét. Mệt mỏi. Em ngoảnh ra đằng sau nhìn đêm tối sẽ còn kéo dài nhiều giờ nữa.

Mattia nhìn đắm đắm xuống mặt sông đen lấp loáng. Lại cố nhớ tên con sông. Nhưng em quên thật rồi. Em sục tay vào đất lạnh. Ở gần bờ sông nên hơi ẩm khiến cho đất mềm hơn. Tay em bị một mảnh

thủy tinh cửa, một mảnh chai sót lại sau một buổi liên hoan đêm nào đó. Mới đầu em chưa thấy đau, có lẽ còn chẳng nhận ra tay bị cửa ấy chứ. Thế rồi em cứ thế mà ấn mạnh mẩu chai vào da thịt mình, mỗi lúc một sâu thêm, mắt vẫn dán chặt vào làn nước. Em đợi Michela dội nước mà ngóc đầu lên. Trong lúc chờ đợi, em lan man nghĩ sao lại có những thứ nổi được trên mặt nước mà những thứ khác thì không nhỉ.

TRÊN BỀ MẶT VÀ NGAY DƯỚI DA

(1991)

Cái lọ hoa gốm ghiếc bằng gốm trắng, trang trí cầu kỳ với hoa văn bằng vàng lúc nào cũng được đặt ở một góc nhà tắm đã thuộc về gia đình Della Rocca từ năm thế hệ rồi, nhưng chẳng ai thực sự thích nó cả. Nhiều lần Alice cũng muốn thử hất tung nó xuống đất rồi vứt cả trăm ngàn mảnh vụn li ti vào thùng rác trước biệt thự, cùng với đồng vỏ hộp đồ ăn Tetra Pak, đồng băng vệ sinh (hẳn không phải của em rồi) và đồng vỉ thuốc an thần đã rỗng không của ba.

Alice miết ngón tay dọc thân lọ hoa. Nó trơn nhẵn, sạch sẽ và lạnh lẽo biết bao. Bà giúp việc Soledad, người Ecuador, càng ngày càng trở nên tỉ mỉ kỹ càng, bởi trong ngôi nhà Della Rocca người ta chú ý từng li từng tí. Bà đến nhà này khi Alice mới lên sáu. Em nghi ngờ quan sát bà từ phía sau váy mẹ. Bà Soledad cúi thấp người nhìn em đầy kinh ngạc. “Tôi có thể vuốt tóc cháu được không? Chúng mới đẹp làm sao!” Alice mím môi để khỏi bật ra tiếng không. Soledad nhẹ nhàng nâng mớ tóc màu hạt dẻ của em lên như thể chúng là một dải lụa vậy, rồi buông tay ra. Bà ta không thể tin được tóc lại có thể mềm mượt đến vậy.

Alice nín thở cởi chiếc áo thun ra khỏi người. Em phải nhắm hai mắt mất một lúc. Khi mở mắt ra nhìn vào hình phản chiếu trong tấm gương lớn treo trên bồn rửa mặt em cảm thấy hơi thất vọng. Em quần cuộn đai quần lót vài vòng cho tới khi trên mép vết sẹo, vừa đủ hở một khoảng giữa bụng và đai quần, như một cây cầu nối giữa các xương chậu. Em thử xọc ngón tay trở vào chiếc quần bó bụng mà không được, nhưng việc có thể xọc tới tận giữa ngón út làm em cảm thấy vui phát điên.

Phải xăm vào đúng chỗ này, em nghĩ.

Một bông hoa hồng xanh, giống như con Viola.

Alice quay nghiêng sang phải, phía mà em vẫn tự nhủ là đẹp hơn. Em vuốt hết tóc lên đằng trước, nhưng làm vậy trông thật giống một đứa bé gái ngỗ nghịch. Em lại thử cột tóc đuôi ngựa, rồi lại túm cao hơn nữa, như Viola ấy, đứa nào cũng thích nó.

Nhưng như thế cũng chẳng hơn gì.

Em thả tay cho tóc rơi xuống vai. Theo thói quen em vuốt tóc lại sau tai. Tỳ tay lên bệ rửa, rất nhanh em gí sát mặt cách gương chỉ vài xăng ti mét, nhanh đến nỗi tưởng như hai mắt hòa thành một giống tên khổng lồ một mắt vậy. Em hà hơi vào gương làm thành hình một vòng tròn to che cả một phần khuôn mặt.

Không thể hiểu được Viola và mấy đứa bạn gái nó lấy ở đâu ra cái kiểu nhìn khiêu khích khiến tụi con trai phát điên. Cái kiểu nhìn thật là tàn nhẫn, có thể làm bạn đổ cái rầm hoặc chết ngay chết ngất đi được chỉ với một cái nhú lông mày rất nhẹ.

Alice cũng thử nhìn cái kiểu nhìn khiêu khích xem thế nào, nhưng hình ảnh phản chiếu trong gương chỉ là một em gái lóng ngóng vụng về hết sức, vai thì thẳng đuồn ra chẳng duyên dáng tẹo nào. Trông em như vừa bị tiêm thuốc mê vậy.

Chắc chắn là tại hai cái má căng tròn, lại đỏ lựng nữa chứ. Chúng làm lu mờ đôi mắt. Mà em lại thích có được cặp mắt lạnh lợi, sẵn sàng phóng ra những cái nhìn sắc sảo xuyên tim bất cứ thằng con trai nào gặp phải kia. Em muốn ánh mắt mình phải để lại ấn tượng không thể phai mờ với bất kỳ ai, không để bỏ sót đứa nào.

Thế mà chỉ có bụng, hông và ngực tiếp tục gầy đi, trong khi đôi má rất ư là trẻ con thì cứ mãi tròn xoe như thế.

Ai đó gõ cửa.

“Ali, xong rồi đó”, giọng đáng ghét của ba vẳng lại qua lớp kính mờ.

Alice chẳng buồn trả lời. Em đang bận bóp hai bên má lại xem như thế trông có hay hơn chẳng.

“Ali, con có ở đó không?”

Miệng chu ra phía trước, Alice thử hôn chính mình trong gương. Lưỡi em chạm vào gương lạnh ngắt. Mắt em nhắm lại giống như trong các nụ hôn thật, đầu nghiêng từ bên này sang bên kia, quá máy móc nên chẳng thu được kết quả gì đáng kể. Một nụ hôn thực thụ mà em chờ đợi vẫn chưa đến từ bất cứ ai.

Năm lớp tám Davide Poirino là tên con trai đầu tiên dùng lưỡi hôn em do nó bị thua cá cược. Nó dùng lưỡi đảo quanh lưỡi em ba lần một cách máy móc theo chiều kim đồng hồ; rồi lại quay sang lũ bạn hỏi: “Được chưa?” Bọn kia phá lên cười, có đứa còn bảo: “Mày hôn con què rồi nhé!” Thế nhưng Alice vẫn thấy hài lòng lắm. Em đã có nụ hôn đầu tiên. Mà thằng Davide cũng không đến nỗi tệ.

Rồi có thêm vài lần nữa. Thằng anh họ Walter trong bữa tiệc của bà hai đứa. Và một thằng bạn của Davide mà em còn chẳng biết tên đã nói thầm với em là nó cũng muốn hôn thử. Núp trong góc kín sân trường hai đứa dính môi nhau lại vài phút mà chẳng đứa nào dám động đậy. Tách nhau ra rồi, thằng đó nói cảm ơn rồi nhún nhảy bước đi, đầu ngẩng cao, về một người đàn ông đã từng trải.

Giờ thì em trở nên lạc hậu rồi. Lũ bạn gái cùng lớp đã nói chuyện về đủ các loại tư thế, chân tay phải như thế nào này, hôn hít ra sao, lại còn bàn tán có nên dùng bao cao su hay không nữa. Trong khi tất cả những gì Alice có chỉ là một kỷ niệm mơ hồ về nụ hôn trên môi từ năm lớp tám.

“Ali? Có nghe ba nói không?”

“Vâng, con nghe thấy rồi”, Alice uể oải trả lời bằng cái giọng vừa đủ để bên ngoài có thể nghe thấy.

“Bữa tối xong rồi đó”, ba nhắc lại.

“Biết rồi mà”, Alice nói. Rồi lầm bầm. “Rõ là phá thôi.”

Soledad biết Alice vứt đồ ăn đi. Lúc đầu khi em bỏ thừa đồ ăn trong đĩa, bà kêu: “Cháu yêu, ăn hết đi, ở nước chúng tôi trẻ em thì chết vì đói đấy.”

Một tối Alice tức điên, nhìn thẳng vào mắt bà mà nói: “Ngay cả khi cháu tống hết đồng thức ăn này vào bụng thì bọn trẻ ở nước bác cũng vẫn chết đói thôi.”

Từ đó Soledad không nói thêm gì nữa, nhưng ngày càng lấy ít thức ăn vào đĩa cho Alice. Có khác gì đâu. Alice có khả năng cân lượng calo chỉ bằng cái lướt mắt. Mỗi tối em nạp vào không quá ba trăm calo. Còn lại bằng mọi cách em sẽ vứt đi hết.

Khi ăn tay phải em đặt trên khăn ăn. Trước đĩa ăn em sẽ để ly rượu (dù không bao giờ uống) và một cốc nước, như thế là tạo được một hàng rào thủy tinh rồi. Suốt tối em sẽ chú ý để khay đựng lọ muối và dầu ô liu ở vị trí thuận tiện. Em đợi dịp bố mẹ không để ý vì bận rộn với cơ chế nhai nghiền máy móc là đẩy số thức ăn đã nghiền nát khỏi đĩa, cho vào trong khăn ăn.

Mỗi tối em nhét ít nhất là ba chiếc khăn ăn đầy ư vào trong túi quần yếm. Trước khi đánh răng em đổ chúng xuống bồn cầu rồi đứng nhìn những mảnh nhỏ đồ ăn bị dòng xoáy cuốn trôi đi. Vuốt ve cái bụng phẳng lì trống rỗng như một lọ pha lê em thấy thỏa mãn biết bao.

“Ôi trời Sol, chị lại cho kem vào nước sốt rồi. Tôi đã bảo chị bao nhiêu lần như thế khó tiêu lắm”, mẹ nhăn nhó phàn nàn với người giúp việc, tay đẩy đĩa mì ra xa.

Alice bước vào phòng ăn với cái đầu quần khăn bông để vờ như em đã tắm gội suốt thời gian khóa mình trong phòng tắm. Em cân nhắc xem có nên nói bây giờ hay không. Phải hỏi thôi, em muốn lắm rồi.

“Con muốn có một hình xăm trên bụng.”

Ba đang đưa ly nước lên miệng liền dừng lại đột ngột.

“Sao kia?”

“Đúng thế đó. Con muốn xăm mình” Alice quay sang ba với cái nhìn thách thức.

Ba lấy khăn lau miệng, rồi lại đưa lên lau mắt, như thể đang cố xóa đi một hình ảnh xấu nào đó vừa lướt qua tâm trí. Rồi ông cẩn thận gấp nó lại và đặt lên đùi. Tay cầm lại đĩa, ông cố tỏ ra hoàn toàn tự chủ được bản thân.

“Nhiều khi ba không hiểu nổi con nghĩ gì nữa.”

“Nghe thử coi, con muốn xăm hình gì?” Mẹ nhăn mặt nói xen vào, khó chịu vì nước sốt mì có kem nhiều hơn là vì yêu cầu của cô con gái.

“Một bông hồng. Nhỏ thôi. Cái Viola cũng có mà.”

“Thế cô nàng Viola là ai mới được kia chứ?” Ba chuyển sang giọng mỉa mai thấy rõ. Thật chẳng ích chi. Alice lắc đầu, mắt chuyển sang nhìn vào giữa bàn ăn.

Bà Fernanda cố gắng nói thay em. “Viola là bạn cùng lớp. Con nó đã kể chuyện cả nghìn lần rồi. Rõ ràng là đầu óc anh đang đề đi đâu ấy.”

Luật sư Della Rocca liếc nhìn vợ như muốn nói có tới lượt bà bị thẩm vấn đâu.

“Rất tiếc nhưng tôi không quan tâm bạn cùng lớp với Alice tô vẽ cái gì trên người.”

Và ra lời tuyên án: “Dù gì thì con cũng không được phép xăm mình.”

Alice tổng thêm một đĩa mì vào trong khăn ăn. Rồi mắt vẫn nhìn vào khoảng trống giữa bàn em nói cứng: “Dù sao ba cũng không ngăn con được đâu.” Giọng em không có vẻ gì là tin tưởng cho lắm.

“Con thử nhắc lại xem nào!” Ba bảo em, giọng vẫn bình tĩnh như trước. “Con có thể nhắc lại được không?” Ba chậm rãi dần từng tiếng.

“Con nói là ba không thể cấm con làm việc đó.” Alice ngược mắt lên, nhưng chỉ có thể chịu được cặp mắt sâu, băng giá của ba không quá nửa giây.

“Con tin như thế thật hả? Theo ba thấy giờ con mới có mười lăm tuổi, và một phép tính đơn giản cũng cho thấy là con phải nghe theo quyết định của cha mẹ thêm ba năm nữa”, luật sư giải thích. “Hết thời hạn đó thì, để xem nào, tha hồ tự do muốn làm đẹp da bằng đủ các loại hình hoa hoét hay đầu lâu xương sọ thì làm.”

Mỉm cười thỏa mãn, ông xoắn một đĩa mì rõ khéo rồi cho vào miệng.

Im lặng trong chốc lát. Alice lấy ngón tay miết mép khăn trải bàn. Bà mẹ chẳng hứng thú gì với bữa tối, nên đành nhai tạm miếng bánh mì, mắt nhìn quanh phòng ăn. Ông luật sư cố tỏ ra ăn rất ngon miệng, quai hàm nhai thức ăn đều đặn và mỗi miếng cứ nhai được hai lần lại lim dim mắt tận hưởng.

Alice quyết phải đi tới cùng. Vì em ghét ông thật sự. Vì nhìn cách ông ăn như thế này làm cái chân lành của em cũng cứng đơ lại.

“Ba không hề quan tâm nếu như chẳng có ai thích con, nếu như sẽ chẳng có ai thích con hết.”

Ba nhìn em dò hỏi, rồi lại quay lại với đĩa mì, như thể không có ai nói gì vậy. Alice vẫn chưa thôi: “Ba đã hủy hoại đời con, thế mà với ba có quan trọng gì đâu.”

Tay cầm cái đĩa lơ ngơ ngang mặt, ông luật sư Della Rocca bối rối nhìn đứa con gái vài giây.

“Ba không hiểu con đang nói gì nữa.” Giọng ông hơi run run.

“Ngược lại thì có, ba hiểu rất rõ. Chỉ vì lỗi của ba mà con mãi mãi phải như thế này.”

Đặt đĩa xuống mép đĩa, một tay luật sư đưa lên che mắt, như thể đang chìm đắm suy nghĩ điều gì. Rồi ông đứng dậy, rời khỏi phòng. Những bước chân nặng nề của ông vang lên trên hành lang lát đá sáng bóng.

Fernanda thốt lên: “Ôi Alice”, chẳng ra thương cảm hay trách cứ gì. Bà chỉ lắc đầu ngán ngẫm, rồi bước theo chồng sang phòng khác.

Alice tiếp tục nhìn vào đĩa thức ăn còn đầy nguyên trước mặt thêm hai phút nữa, trong khi bà Soledad dọn bàn, lặng lẽ như một cái bóng. Rồi em nhét khăn ăn vào túi và chui vào trong buồng tắm.

Đã từ lâu rồi ông Pietro Balossino đành phải từ bỏ ý định thâm nhập vào cái thế giới đầy bí hiểm của thằng con trai. Mỗi khi tình cờ nhìn hai cánh tay chằng chịt vết sẹo của nó, ông lại nhớ tới những đêm thức trắng đi khắp nhà cẩn thận tìm mọi vật sắc có thể cứa được còn sót lại trong nhà. Đó là những đêm Adele uống thuốc an thần đến mụ mẫm cả người, miệng há hốc mệt mõi rồi ngủ thiếp trên đi văng, vì không muốn ngủ cùng giường với chồng. Những đêm đó tưởng như tương lai chỉ kéo dài tới sáng, và ông đếm từng giờ, từng giờ một theo tiếng điểm của tháp chuông nhà thờ phía xa.

Ý nghĩ một sáng sẽ tìm thấy đứa con nằm úp mặt trên chiếc gối đầm máu cắm sâu vào đầu ông tới mức dần dần ông tưởng như nó đã không còn nữa, kể cả vào lúc này đây, khi nó đang ngồi ngay cạnh ông trong xe.

Ông đưa con trai tới trường mới. Ngoài trời đang mưa, nhưng nhẹ hạt nên không nghe thấy tiếng mưa rơi.

Một vài tuần trước, bà hiệu trưởng trường trung học chuyên ngành khoa học E.M. đã cho mời ông và Adele đến văn phòng để *thảo luận một tình huống đặc biệt*, như bà viết trong sổ liên lạc của Mattia. Trong buổi gặp gỡ, bà hiệu trưởng không đi thẳng luôn vào vấn đề chính mà lại vòng vo hết nói về tâm lý nhạy cảm của cậu học trò lại quay sang ca ngợi trí thông minh tuyệt vời của nó và những điểm số trung bình không bao giờ dưới chín trong tất cả các môn học.

Ông Pietro Balossino khẳng khái yêu cầu cho phép cả thằng con trai cũng có mặt tại buổi nói chuyện này. Ông nghĩ như thế là đúng lắm vì nó chính là trọng tâm của buổi gặp. Mattia ngồi cạnh ba mẹ, suốt thời gian đó cậu chẳng hề ngước mắt khỏi cái đầu gối. Nếu nắm chặt tay lại cậu có thể khiến cho bàn tay trái ứa máu. Hai hôm trước Adele đã đăng trí chỉ kiểm tra móng tay phải mà thôi.

Mattia lơ đãng lắng nghe như thể không phải bà hiệu trưởng đang nói về mình. Cậu nhớ lại hồi lớp năm, sau suốt năm ngày liền cậu chẳng hé răng lấy một lời, cô giáo Rita đã chỉ định cậu ngồi giữa phòng học, còn tất cả các học sinh khác ngồi xung quanh theo hình móng ngựa. Cô nói chắc chắn cậu có vấn đề gì đó mà không muốn tâm sự với ai; rằng Mattia là một cậu bé rất thông minh, có lẽ quá thông minh so với độ tuổi của mình. Rồi cô giáo mời các bạn ngồi sát lại gần cậu hơn, để cậu cảm thấy tin tưởng, để cậu hiểu họ là bạn cậu. Mattia nhìn chằm chằm hai bàn chân và cuối cùng khi cô giáo hỏi cậu có muốn nói gì không thì Mattia chỉ hỏi liệu nó có thể quay về chỗ ngồi của mình được chưa.

Sau bài ca ngợi Mattia, bà hiệu trưởng cũng đi đến điểm mấu chốt. Điều mà ông Balossino hiểu được sau vài giờ là tất cả các giáo viên đều cảm thấy không thoải mái, có cảm giác mơ hồ dường như không xứng tầm với thằng bé giỏi một cách kỳ lạ, mà lại không muốn kết bạn với bất cứ đứa trẻ cùng tuổi nào này.

Bà hiệu trưởng ngừng nói một lát, dựa lưng vào chiếc ghế bành thoải mái, mở một tập tài liệu mà chẳng đọc gì cả. Rồi bà gấp nó lại, như thể đột nhiên nhớ ra trong văn phòng vẫn đang còn có khách. Cẩn trọng lựa chọn từng lời, bà gợi ý hai ông bà Balossino có lẽ trường trung học E.M. không đủ điều

kiện đáp ứng đầy đủ nhu cầu của con họ.

Đến bữa tối ba hỏi Mattia xem cậu có muốn chuyển trường không. Mattia chỉ nhún vai rồi quay ra quan sát ánh đèn nê ông phản chiếu trên con dao ăn dùng để thái thịt.

“Thực ra không phải mưa rơi chéo đâu”, Mattia nói, mắt nhìn ra ngoài cửa kính xe, lờ ba cậu ra khỏi những suy nghĩ miên man.

“Sao kia?” Ông hỏi, lúc lắc đầu một cái.

“Trời lặng gió. Nếu không lá cây phải lay động theo.” Mattia nói tiếp.

Ba cậu đành thử suy luận theo đứa con trai. Thực ra thì ông chẳng quan tâm gì lắm đến điều đó và nghĩ rằng có lẽ chỉ là một ý nghĩ trái khoáy nữa của thằng con mà thôi.

“Thế thì sao?”

“Nước mưa nhỏ giọt chéo tấm kính, nhưng đó chỉ là vì chúng ta di chuyển. Nếu đo góc rơi so với phương thẳng đứng, ta có thể tính toán được tốc độ rơi.”

Mattia miết dọc ngón tay theo đường rơi của một hạt mưa. Cậu gí sát mặt vào kính chắn gió và hà hơi, rồi dùng ngón trỏ vẽ một đường lên đó.

“Đừng có hà hơi lên kính chứ, sẽ để lại vết đây.” Ba trách.

Mattia như chẳng nghe thấy lời ông.

“Nếu ta không nhìn ra ngoài, nếu không biết chính mình đang chuyển động, thì sẽ không thể hiểu được là giọt mưa hay chúng ta gây ra”, Mattia nói.

“Gây ra cái gì?” Ba hơi lúng túng, hỏi cụt lủn.

“Đường rơi chéo như thế.”

Ông Pietro Balossino gật đầu, dù chẳng hiểu gì cả. Họ đã đến nơi. Ông về số rồi phanh xe lại. Mattia mở cửa xe, một làn gió mát ủa vào trong.

“Ba sẽ đón con lúc một giờ.”

Mattia gật đầu. Ông Balossino rướn người ra để hôn cậu, nhưng dây an toàn giữ ông lại. Ông lại dựa vào ghế ngồi, nhìn đứa con xuống xe, đóng cửa lại sau lưng.

Trường mới tọa lạc tại một khu dân cư đẹp trên đồi. Tòa nhà được xây từ những năm hai mươi. Cho dù đã có nhiều lần tu sửa, nó vẫn như cái gai trong mắt giữa bao ngôi biệt thự lộng lẫy mới xây xung quanh. Một khối đa diện trát xi măng trắng, hai hàng cửa sổ cách nhau đều đặn và hai cầu thang thoát hiểm sơn xanh.

Mattia trèo lên hai quãng cầu thang dẫn lên cửa chính. Cậu đứng một góc, cách xa nhóm học sinh đang đứng chờ cho tới lúc chuông reo, cho dù ở phía ngoài mái hiên mưa làm ướt đầu cậu.

Vào bên trong rồi Mattia tìm sơ đồ các phòng học, để khỏi phải hỏi giám thị.

Lớp 10F nằm ở cuối hành lang tầng hai. Mattia hít một hơi dài rồi bước vào. Cậu đứng sát bức tường cuối lớp chờ đợi, hai ngón cái móc vào quai ba lô, với cặp mắt của một kẻ chỉ muốn chui luôn đầu vào trong tường cho rồi.

Dần dần các gương mặt lạ lẫm liếc nhìn cậu dò xét trong lúc vào chỗ ngồi. Chẳng ai mỉm cười với cậu. Một vài học sinh ghé tai nhau nói thầm. Mattia chắc chắn bọn chúng đang nói về cậu.

Cậu nhìn các bàn còn trống. Và khi ngay cả chỗ trống cạnh một nữ sinh có móng tay sơn đỏ cũng đã có đứa ngồi, cậu thấy nhẹ cả người. Giáo viên vào lớp, Mattia liền bước tới bàn duy nhất còn trống, cạnh cửa sổ.

“Cậu là học sinh mới hả?” Đứa ngồi cùng bàn quay sang hỏi, nó có vẻ gì đó rất đơn độc giống y như cậu.

Mattia gật đầu, chẳng nhìn sang.

“Mình là Denis”, nó giới thiệu, đưa tay ra bắt.

Mattia bắt tay hờ hững, miệng nói rất vui lòng.

“Chào mừng cậu đến lớp mới”, Denis nói thêm.

Nữ sinh nào cũng vừa ngưỡng mộ vừa sợ Viola Bai. Bởi vì vẻ đẹp của nó khiến chúng cảm thấy khó ở, và cũng bởi vì mới có mười lăm tuổi mà nó đã biết chuyện đời hơn bất cứ đứa nào cùng lứa, hay ít nhất là nó làm ra vẻ như vậy. Buổi sáng thứ Hai, trong giờ nghỉ giải lao, các cô nữ sinh xúm xít quanh bàn Viola, thềm thường lắng nghe những gì nó đã làm dịp cuối tuần. Thực ra phần lớn là chuyện xào xáo lại của đứa chị Serena, hơn nó tám tuổi vừa kể cho nó hôm trước; nhưng Viola biết biến hết thành chuyện của chính mình. Nó biết thêm mắm thêm muối vào, đủ các chi tiết tỉ mỉ bản thủ bịa đặt trắng trợn, nên với bọn con gái những câu chuyện đó mới bí hiểm và hấp dẫn làm sao. Nó kể về chỗ này chỗ nọ, toàn những nơi nó còn chưa đặt chân đến bao giờ. Viola có khả năng tả sống động hết sức cái cảm giác lâng lâng mê mị vì thuốc, hay nụ cười đầy ẩn ý của gã phục vụ quầy bar khi rót cho nó ly rượu rum pha Coca-Cola.

Phần lớn trường hợp như thế sẽ kết thúc trên giường, hay phía sau quầy bar, giữa các két bia hay thùng vodka. Hẳn quặp nó lại từ đằng sau, một tay bịt miệng để nó không hét to tiếng.

Viola Bai biết cách kể chuyện lắm kia. Nó biết thừa cao trào sẽ tập trung tại một chi tiết đó thôi nên tính toán thời gian sao cho chuông reo đúng lúc gã trai bắt đầu tụt chiếc quần jeans hàng hiệu của nó xuống. Ấy là lúc công chúng xung quanh đang đổ tía mặt lên vì ghen tị và phần nộ bị buộc phải giải tán. Viola liền tung ra lời hứa sẽ tiếp vào giờ nghỉ sau, nhưng nó quá ư là láu cá chẳng bao giờ chịu giữ lời. Nó luôn kết thúc tình tiết bằng cái nhếch đôi môi đẹp một cách rất ư là phớt đời, như thể đó chẳng phải là chuyện gì to tát cả. Đó chỉ là một chi tiết trong cuộc đời khác thường của nó, và nó luôn giả bộ đi trước cả ngàn năm ánh sáng.

Quả là nó đã biết thế nào là tình dục và từng thử một vài loại ma túy mà nó vẫn thích liệt kê cho lũ bạn nghe. Nhưng thực ra nó mới chỉ với một gã, và cũng mới chỉ có một lần. Đó là bữa đi biển còn hẳn là bạn của chị nó. Đêm ấy hẳn hút và uống quá say, không còn đủ sức nhận ra một đứa con gái mới mười ba tuổi thì còn quá trẻ để làm một số thứ. Chuyện ấy xảy ra chớp nhoáng, ngay trên đường, phía say dẫy thềm rác. Khi quay lại chỗ lũ bạn, với cái mặt cúi gằm Viola muốn nắm tay hẳn, thế mà hẳn rút lại nói làm gì vậy? Nó thì vẫn còn ngứa râm ran đôi gò má, và hơi nóng còn sót lại giữa hai chân khiến nó thấy cô đơn. Mấy ngày sau đó gã trai kia còn chẳng thềm nói một lời với Viola, nó đành tâm sự với đứa chị. Bà chị cười nhạo nó thật quá ngây thơ: “Khôn lên chút đi, mày muốn gì hơn nữa?”

Nhóm công chúng trung thành của Viola gồm Giada Savarino, Federica Mazzoldi và Giulia Mirandi. Cùng nhau chúng tạo thành một nhóm kết thân ác hiểm: bốn con hờm, như cách gọi của vài thằng trong trường. Viola tuyển chọn từng đứa trong nhóm, và đòi hỏi mỗi đứa được chọn phải hy sinh điều gì đó cho nó, để xứng đáng với tình bạn nó dành cho. Nó luôn là đứa duy nhất quyết định ai được nhập bọn, ai bị đá ra khỏi nhóm. Quyết định của nó vừa mập mờ khó đoán trước lại vừa dứt khoát không thể lay chuyển được.

Alice nhìn trộm Viola. Từ chỗ ngồi cách hai dãy bàn, em lắng nghe câu được câu mất. Rồi đêm đến một mình trong phòng, em tự tưởng tượng mình trong những câu chuyện của Viola.

Trước buổi sáng thứ Tư ấy Viola chưa bao giờ nói một lời với em. Viola luôn có cách khởi đầu rất đặc biệt. Chẳng có nữ sinh nào biết chắc được Viola chỉ vừa đột ngột nghĩ ra cực hình để thử thách họ hay nó đã tính toán cực hình đó từ lâu rồi. Nhưng tất cả đều nhất trí là nó thật hết sảy.

Alice ghét phòng thay quần áo. Bọn bạn cùng lớp quá hoàn hảo nên chúng bao giờ cũng lần lượt kéo dài thời gian trong bộ quần áo lót càng lâu càng tốt nhằm khiến những đứa khác phải phát ghen lên. Chúng tạo dáng này nọ, tư thế điệu bộ bất thường hết sức: bụng thì thót lại, ngực thì ưỡn ra, thờ phỉ phò trước tấm gương treo trên tường đã vỡ nửa, miệng kêu nhìn này, tay đo quanh cái hông không thể nào cân đối và quyến rũ hơn được nữa.

Thứ Tư Alice mặc quần thể dục trong quần bò, để khỏi phải cởi hết ra. Những đứa con gái khác nhìn em nghi ngờ đầy ác ý, tưởng tượng ra điều gì ghê gớm lắm khiến em phải che giấu dưới lớp quần áo. Alice xoay lưng lại cởi áo để không ai nhìn thấy bụng em.

Em đi đôi giày thể thao và đặt đôi kia gọn gàng sát tường. Em cũng gấp cẩn thận chiếc quần bò. Trong khi quần áo của các nữ sinh khác thì bị vứt bừa bãi trên ghế gỗ, giày úp ngược, nằm rải rác khắp sàn nhà, vì tất cả đều lấy chân này tụt giày chân kia.

“Alice, cậu có ham ăn không?” Viola hỏi em.

Mất vài giây Alice mới tin là Viola Bai đang nói với mình. Trước nay em cứ nghĩ với nó em hoàn toàn vô hình kia đấy. Em kéo hai dải dây giày, thế mà nút buộc lại trơn tuột khỏi ngón tay.

“Mình á?” Em lúng túng nhìn xung quanh.

“Ở đây làm gì có hai Alice nhỉ.”

Những đứa khác rúc rích cười.

“Không. Mình không ham ăn đâu.

Viola đứng dậy khỏi ghế băng, lại gần em hơn. Alice nhìn vào đôi mắt đẹp của cô ta bị che mất một phần bởi bóng của mớ tóc cắt ngang trán hất lên khuôn mặt.

“Nhưng mà kẹo thì cậu thích chứ, đúng không?” Viola tiếp tục bằng một giọng đầy quyến rũ.

“Ừ thì, cũng tạm tạm.”

Alice cắn môi, và em cảm thấy hối tiếc ngay lập tức vì cái cách nói năng ấp úng ngốc nghếch ấy. Em dựa sát tấm lưng gầy gò của mình vào tường. Cái chân lạnh lặn của em run lên. Còn chân kia vẫn tro ì ra như mọi khi.

“Sao lại tạm tạm? Ai chẳng thích ăn kẹo. Đúng không bọn mày?” Viola nói với ba đứa còn lại, mà chẳng hề quay đầu lại.

“Ừm. Đúng rồi.” Mấy đứa kia hòa theo. Alice nhận ra sự bối rối trong ánh mắt của Federica Mazzoldi đang nhìn em từ phía kia của phòng thay đồ.

“Ừ, nói thật thì mình cũng thích”, em sửa lại, bắt đầu thấy sợ, dù chưa biết là sợ cái gì.

Trước đây bốn con quỷ cái này đã chặn Alessandra Mirano lại, cái con bé sau này thi trượt, giờ

theo học tại một viện thẩm mỹ ấy mà. Chúng dồn con bé vào phòng thay đồ nam, khóa nó lại trong đó. Hai thằng con trai đã tụt hết quần ra ngay trước mặt nó. Từ hành lang Alice nghe thấy những tiếng kêu kích động, lẫn với tiếng cười ha hả của bốn tên đao phủ bên ngoài.

“Rõ là thế. Mình đã chắc vậy mà. Bây giờ cậu có muốn ăn kẹo không?” Viola hỏi em.

Alice nghĩ ngợi.

Nếu nói là có, chẳng biết nó sẽ cho mình ăn cái gì nữa.

Nếu nói không, có khi nó lại nổi cáu, rồi nhốt mình lại trong phòng thay đồ nam.

Em cứ lặng yên như một con ngốc như vậy.

“Thế nào? Câu hỏi có gì là khó đâu nhỉ”, Viola chế giễu em. Nó lôi từ trong túi ra một vốc kẹo gồm hoa quả.

“Bọn mày thích loại nào?”

Giulia Mirandi lại gần Viola, dòm vào tay nó. Viola vẫn không thôi nhìn Alice chăm chăm khiến em cảm thấy cơ thể mình đang cuộn tròn lại như một mẩu giấy bị thiêu rụi trong lò sưởi.

“Có vị cam, mâm xôi, việt quất, dâu tây và đào”, Giulia nói, lướt nhanh một ánh mắt lo lắng về phía Alice mà không để cho Viola trông thấy.

“Tao vị mâm xôi”, Federica chọn.

“Tao vị đào”, Giada nói theo.

Giulia ném kẹo cho hai đứa kia rồi bóc vỏ kẹo cam. Nó nhét viên kẹo vào mồm rồi lui về phía sau, nhường sân khấu lại cho Viola.

“Chỉ còn vị dâu tây và việt quất. Thế nào, cậu có muốn hay không?”

Có lẽ nó chỉ định cho mình kẹo thôi mà, Alice nghĩ. Có lẽ bọn nó chỉ xem mình có ăn hay không thôi.

Chỉ là một cái kẹo thôi mà.

“Mình thích vị dâu tây”, em chậm rãi nói.

“Ừ chà, mình cũng thích vị ấy.” Viola giả vờ tiếc. “Nhưng mình sẵn sàng cho cậu đấy.”

Nó bóc viên kẹo gừng, vứt bỏ xuống nền nhà. Alice giơ tay ra đón.

“Đợi chút đã. Làm gì mà tham ăn thế.” Viola nói.

Nó cúi thấp người xuống, ngón cái và ngón trỏ cầm viên kẹo quét dọc nền phòng thay đồ bẩn thỉu. Cứ thế nó khom người đi chậm rãi suốt dọc tường phía trái Alice, cho đến tận cuối góc nơi bụi bẩn và tóc rối kết dính lại với nhau.

Giada và Federica rũ ra cười. Giulia thì cắn môi lo lắng. Những đứa con gái khác hiểu trò gì đang diễn ra nên lần lượt kéo nhau đi hết, đóng cửa lại sau lưng.

Đến cuối tường rồi, Viola lại gần bồn rửa mặt, nơi các nữ sinh lau mặt và nách sau giờ thể dục. Nó lấy viên kẹo quét lớp chất nhờn trắng nhờn đọng lại quanh ống thoát.

Quay lại chỗ Alice, nó giở đồng tửm lợn ấy vào mặt em.

“Đây. Kẹo dâu mỳ thích đây.”

Nó không cười mà lại mang vẻ mặt nghiêm túc và quyết tâm của kẻ biết mình đang làm một chuyện đau đớn nhưng cần thiết.

Alice lắc đầu tỏ ý không muốn. Em càng ép sát lưng hơn nữa vào tường.

“Sao? Giờ mỳ lại không thích nữa à?”

“Mỳ đã đòi kia mà, giờ thì ăn đi.” Con Federica xen vào.

Alice nuốt nước bọt, lấy can đảm hỏi: “Thế nếu tao không ăn?”

“Không ăn thì mỳ sẽ lĩnh hậu quả.” Viola nói mập mờ.

“Hậu quả gì?”

“Mỳ sẽ không muốn biết đâu. Sẽ không bao giờ muốn biết đâu.”

Bọn chúng sẽ lôi mình qua chỗ lũ con trai, Alice nghĩ. Hoặc chúng sẽ lột mình ra và không trả lại quần áo.

Em run run nhưng theo cách hầu như không nhận thấy được, tay em giơ ra đón lấy cục nhầy nhầy Viola đang thả xuống lòng bàn tay em. Từ từ em cho lên miệng.

Những đứa khác im bật, không thể nghĩ em sẽ làm thật. Viola đứng im bất động.

Alice cho miếng gôm vào miệng, cảm thấy mớ tóc dính đang cuốn vào lưới làm khô cả nước miếng. Em nhai hai lần, cái gì đó mắc vào răng, nghiêng ken két.

Không được nôn, em tự nhủ. Mình không được phép nôn ra. Em nuốt luồng ợ hơi và cố nuốt theo viên kẹo. Nó trôi xuống dưới một cách khó nhọc như một viên đá dọc thực quản.

Đèn nê ông trên trần nhà vẫn kêu o o. Âm thanh tấp nham tiếng cười, tiếng la hét của các học sinh trong phòng tập thể dục vắng lại. Phía tầng dưới này không khí thật ngọt ngào, cửa sổ thì lại quá bé không thể đón thêm khí mới.

Viola nghiêm mặt nhìn Alice. Nó gật đầu một cái; rồi không hề mỉm cười, hất đầu ra hiệu giờ thì chúng ta có thể đi được rồi. Nó xoay người tiến về phía cửa, đi ngang qua ba đứa bạn gái mà không thèm nhìn chúng.

Có một điều quan trọng cần biết về Denis. Hay nói đúng hơn thì Denis nghĩ đó là điều quan trọng duy nhất cần phải biết về nó. Ấy mà chính vì lẽ đó nó chưa bao giờ nói ra với ai cả.

Bí mật của nó có tên gọi thật kinh khủng, như một mảng ny lông đủ sức phủ kín mọi suy nghĩ của Denis, khiến nó không tài nào mà thở được. Nó cứ trơ lý, đè nặng đầu óc như một bản án đã tuyên, trước sau gì cũng phải thực thi mà thôi.

Khi Denis lên mười, thầy giáo dạy đàn piano cầm tay hướng dẫn nó chạy gam Rê trưởng. Bàn tay ấm của thầy áp vào mu bàn tay nó, và Denis cảm thấy nghẹt thở. Nó phải gập mình, rướn ngực ra trước một chút để che cái của ấy đang cương lên trong quần. Suốt cuộc đời nó sẽ nghĩ về giây phút ấy như tình yêu thực sự buổi ban đầu; và rằng nó sẽ lần mò đi tới cùng sự tồn tại của mình để tìm lại sự nóng bỏng gắn kết trong cái chạm tay ấy.

Mỗi lần những ý nghĩ như thế xâm chiếm đầu óc, tới độ cổ và tay nó ướt đầm mồ hôi, Denis lại khóa mình trong nhà tắm, ngồi xoay ngược trên bồn cầu và thủ dâm một cách điên cuồng. Cơn hứng khởi chỉ kéo dài một chốc lát, lan ra vài xăng ti mét xung quanh dương vật. Trong khi đó cảm giác tội lỗi dâng tràn khiến nó thấy mình như đang ngập ngụa trong làn nước bẩn, thấm qua da, thâm nhập vào trong cơ thể, dần dần ăn sâu, hủy hoại từng bộ phận, giống như nước rỉ ăn tường các tòa nhà cũ kỹ.

Suốt giờ sinh học trong phòng thí nghiệm dưới tầng hầm, Denis quan sát Mattia chọn lựa một mẫu bít tết để tách sợi thịt trắng ra khỏi sợi đỏ. Nó muốn vuốt ve bàn tay Mattia. Nó muốn kiểm tra xem nổi khao khát chất chứa trong đầu có thể tan chảy như bơ được không nếu được dù chỉ chạm tay vào người bạn cùng lớp nó rất yêu quý ấy.

Bọn chúng ngồi cùng nhau. Cả hai đều chống khuỷu tay lên bàn thí nghiệm. Một dãy các loại bình chứa và ống thủy tinh thí nghiệm trong suốt ngăn tụi nó với phần còn lại của lớp và làm biến dạng các tia nắng cũng như tất cả mọi vật chiếu qua chúng.

Mattia chăm chú đến mức không hề ngược mắt khỏi công việc suốt hơn mười lăm phút đồng hồ. Cậu không thích môn sinh vật, nhưng vẫn nghiêm túc học như với bất cứ môn nào khác. Với cậu mảnh vật chất hữu cơ dễ bị xâm phạm và thiếu hoàn thiện thật khó hiểu. Mùi miếng thịt sống ẩm và mềm chẳng gợi lên cho cậu điều gì ngoài cảm giác hơi khó chịu mà thôi.

Dùng nhíp kẹp Mattia kéo một sợi gân trắng ra, đặt lên kính. Cậu giở mắt vào kính hiển vi và chăm chú quan sát kỹ. Trong vở cậu ghi chép lại mọi chi tiết và còn vẽ thêm cả hình minh họa bên cạnh.

Denis hít một hơi thật sâu. Rồi thu hết can đảm như thể trước một cú nhảy lộn ngược, nó nói:

“Mattia, cậu có một bí mật đúng không?”

Mattia ra vẻ không nghe thấy gì, nhưng con dao đang dùng để xẻ một mẫu cơ khác tuột khỏi tay, rơi đánh keng xuống nền nhà kim loại. Cậu chậm rãi nhặt nó lên.

Denis đợi thêm vài giây. Mattia vẫn bất động, tay cầm dao giờ cách miếng thịt chỉ vài xăng ti mét.

“Cậu có thể nói với mình bí mật của cậu”, Denis nói.

Giờ thì nó đã tiến một bước, xâm nhập vào cái tôi bí ẩn đầy hấp dẫn của thằng bạn. Mặt nó run run kích động và nó không có ý định từ bỏ.

“Cậu biết không, mình cũng có một bí mật”, nó nói tiếp.

Mattia cứa vào miếng thịt một nhát mạnh như thể muốn giết cái gì đó đã chết rồi.

“Mình không có bí mật nào hết”, cậu nói nhỏ.

“Nếu cậu nói bí mật của cậu, mình sẽ nói bí mật của mình”, Denis khẳng định. Nó đẩy ghế lại gần hơn, còn Mattia thì trở nên cứng đờ cả người. Cậu nhìn vào mẫu thịt, không biểu lộ bất cứ cảm xúc gì.

“Bọn mình phải làm xong thí nghiệm này”, Mattia nói giọng đều đều, “nếu không sẽ không hoàn thành hết bản báo cáo.”

“Mình chẳng quan tâm tới bản báo cáo. Nói cho mình biết cậu đã làm gì với hai tay thế kia.”

Mattia hít ba hơi. Trong không khí các phân tử etanol bay lượn, vài phân tử chui tọt cả vào mũi cậu, gây một cảm giác cay cay thú vị dọc theo sống mũi, lên tận trên mắt.

“Cậu thực sự muốn biết mình đã làm gì với hai tay à?” Mattia hỏi Denis, nhưng mắt lại nhìn dãy bình dung dịch formol xếp dọc phía trên vai cậu, khoảng một chục bình thủy tinh, chứa phôi thai và chân tay tách rời của các loài động vật khác nhau.

Denis run run gật đầu.

“Thế thì nhìn đây này.”

Mattia nắm chặt con dao bằng cả năm ngón tay, luồn lưỡi dao vào khe giữa ngón trỏ và ngón giữa rồi cứ thế rạch dọc xuống tận cổ tay.

Thứ Năm, Viola đợi em ở bên ngoài cổng trường. Alice bước qua, đầu cúi thấp, nhưng nó gọi tên và kéo tay áo em lại, khiến em giật nảy người. Ngay lập tức em nghĩ tới cái kẹo hôm trước và cơn buồn nôn lại nổi lên khiến em chóng cả mặt mày. Một khi bốn con quỷ cái đó đã nhắm vào ai thì không có cách nào thoát ra được. Viola nói bà giáo môn toán thế nào cũng sẽ hỏi bài: “Mình chẳng biết gì cả nên mình không vào học đâu.” Alice nhìn nó, chẳng hiểu gì cả. Nó không còn cái vẻ thù địch, nhưng em không thể tin được. Em tìm cách thoái lui. Con bé kia lại tiếp tục: “Bọn mình đi dạo một vòng đi.” “Mình và cậu á?” “Ừ, hai bọn mình.” Alice nhìn xung quanh, hoảng sợ. “Đi thôi nào”, Viola giục, “không lại bị tóm cổ bây giờ.” “Nhưng mà...” Alice thử thoái thác. Viola không cho em nói tiếp, nó kéo tay áo em mạnh hơn. Alice đành theo nó, lập cập chạy đến bến xe buýt.

Hai đứa ngồi cạnh nhau. Alice ngồi sát vào cửa sổ để không chiếm chỗ của Viola, chờ đợi điều gì đó kinh khủng sẽ xảy ra, không lúc này thì lúc khác. Viola thì ngược lại, rất phớt lờ. Nó lôi thỏi son trong túi ra tô, hỏi xem em có muốn dùng không. Em nói nhỏ: “Ba sẽ giết mình mất.” Chân em run lên. Viola thở dài: “Vấn đề gì đâu, đưa sổ liên lạc xem nào.” Nó sẫm soi chữ ký của ba Alice, nói rằng quá dễ bắt chước, nó sẽ ký cho em. Rồi nó đưa Alice xem cuốn sổ liên lạc của nó, chỉ ra tất cả các chữ ký giả mạo mỗi khi nó không thích vào học. “Dù sao thì ngày mai giờ đầu tiên cũng là bà Follini, bà ấy chẳng bao giờ để ý đâu.”

Viola bắt đầu nói về trường học. Rằng nó chẳng thấy môn toán có gì là quan trọng, sau này nó sẽ học luật kia mà. Alice mệt mỏi nghe nó nói. Em nghĩ tới ngày hôm trước, trong phòng thay quần áo, và không tài nào cắt nghĩa được sự thân mật đột ngột này.

Xuống xe buýt, hai đứa đi bộ dưới các mái vòm. Viola vào trong một cửa hàng quần áo cửa kính sáng bóng ánh đèn mà Alice chưa bao giờ đặt chân tới. Nó xử sự như thể hai đứa là bạn thân thiết lâu ngày lắm, khẳng khẳng cả hai đều phải thử những bộ quần áo nó chọn. Nó hỏi cỡ của Alice và em thật ngỡ ngàng phải thú thật cỡ ba mươi tư. Máy chị bán hàng liếc xéo hai đứa, nhưng Viola chẳng thèm bận tâm. Cả hai thay quần áo chung một phòng. Alice ngẫm so sánh cơ thể mình với đứa bạn. Cuối cùng chúng chẳng mua gì hết cả.

Tụi nó lại vào một quán bar. Viola gọi hai cốc cà phê mà chẳng bận tâm hỏi xem em muốn uống gì. Tình bạn mới khiến em ngạc nhiên chẳng hiểu ra làm sao, nhưng một cảm giác hạnh phúc đến bất ngờ không chờ đợi dần dần xâm chiếm đầu óc em. Dần dần em quên ba, cũng như trường học. Em ngồi đó, trong quán bar với Viola Bai và thời gian như thể chỉ dành riêng cho hai đứa mà thôi.

Viola hút ba điếu thuốc và đòi Alice cũng thử hút một điếu. Mỗi lần cô bạn mới ho sặc sụa nó lại cười phá lên, khoe hàm răng ngọc đẹp tuyệt vời. Nó hỏi em về bọn con trai, về những nụ hôn mà em chưa có. Alice trả lời, đầu cúi thấp, “Cậu muốn mình tin là cậu chưa bao giờ có bạn trai sao? Chưa bao giờ thật à?” Alice gật đầu. “Không thể thế được. Thật là một thảm họa”, Viola nóng lên. “Tụi mình phải làm gì đó. Cậu không muốn chết mà vẫn còn là trinh nữ chứ hả?”

Thế là ngày hôm sau, trong giờ nghỉ lúc mười giờ, cả hai đi vòng quanh trường để tìm bạn trai cho

Alice. Viola nói với Giada và mấy đứa con gái còn lại “Bọn tao có việc phải làm”, và thế là chúng đành nhìn nó bước ra khỏi lớp, tay trong tay với cô bạn mới.

Nó đã xếp đặt hết rồi. Chuyện đó sẽ đến trong tiệc sinh nhật nó vào thứ Bảy tới. Giờ chỉ còn mỗi việc tìm đúng người nữa thôi. Trong lúc đi dọc hành lang nó chỉ cho Alice đứa này đứa nọ, bảo Alice nhìn bộ môn mà xem, không tặc lưỡi nào, chắc chắn nó biết làm đấy.

Em cười lo lắng, chẳng thể quyết định được. Em băn khoăn không yên nghĩ đến cảnh một tên con trai nào đó luồn tay vào chiếc áo lót của em. Và nó sẽ phát hiện ra rằng dưới lớp quần áo tử tế là vậy chỉ có toàn vết sẹo và lớp da bọc xương mà thôi.

Giờ thì tụi nó ngồi dựa lưng vào chân song cầu thang thoát hiểm trên tầng ba, nhìn xuống chỗ bọn con trai chơi đá bóng dưới sân. Quả bóng vàng có vẻ bị bơm hơi quá căng.

“Trivero được không?” Viola hỏi.

“Là ai kia?”

“Làm sao lại có thể không biết anh ta chứ? Học năm cuối đấy, cùng câu lạc bộ chèo thuyền với chị mình. Mọi người kể nhiều chuyện hay về anh ta lắm kia.”

“Chuyện gì?”

Viola giơ tay lên chỉ một độ dài, rồi cười phá lên, thích thú vì điệu bộ mập mờ của cô ta khiến Alice băn khoăn bối rối. Em cảm thấy má đỏ rực vì xấu hổ, nhưng cũng thấy thật tuyệt vời vì từ nay nỗi cô đơn của mình đã chấm dứt thật rồi.

Xuống tầng dưới, cả hai tới trước máy bán bim bim và nước ngọt tự động. Học sinh đứng xếp hàng lộn xộn, nhiều đứa xóc đồng tiền xu leng keng trong túi quần jeans.

“Thế nào, quyết định đi chứ.” Viola nói.

Alice nhìn xung quanh, hoang mang.

“Bạn ở đằng kia có vẻ dễ thương.” Em nói, tay chỉ hai thanh niên ở một góc, gần cửa sổ. Hai đứa đứng cạnh nhau, nhưng chẳng ai nói năng gì, cũng chẳng nhìn nhau.

“Ai kia?” Viola hỏi “Thằng đeo băng hay thằng bên cạnh?”

“Bạn đeo băng.”

Viola nhìn chăm chú. Đôi mắt sáng của nó mở to như hai đại dương.

“Cậu bị điên à?” Nó nói. “Có biết thằng đó đã làm gì không?”

Alice lắc đầu.

“Nó đã tự cứa tay, cố tình đấy nhé. Ngay ở trường.”

Em nhún vai. “Mình thấy bạn ấy có vẻ thú vị.”

“Thú vị gì? Nó bị thần kinh đấy. Loại như nó sẵn sàng băm cậu ra thành từng miếng nhỏ cho vào tủ

đá.”

Alice cười, nhưng em vẫn tiếp tục nhìn cậu con trai tay quần băng. Có cái gì đó trong cách cậu ta cúi thấp đầu xuống khiến cho em muốn lại gần, nâng cằm cậu ta lên mà nói rằng hãy nhìn mình đi, mình ở đây này.

“Chắc chưa đấy?” Viola hỏi em.

“Chắc”, Alice nói.

“Thế thì đi nào”, nó nhún vai nói, cầm tay em, dẫn tới chỗ hai cậu con trai đang đứng cạnh cửa sổ.

Mattia nhìn ra ngoài trời qua cửa kính mờ khu tiền sảnh. Đó là một ngày đầu tháng Ba, rực nắng mới sang xuân. Buổi đêm gió thổi mạnh, rửa sạch bầu không khí và dường như cuốn cả thời gian bay theo, khiến thời gian có vẻ trôi nhanh hơn. Mattia cố gắng tính toán xem chân trời cách đây bao xa bằng cách đếm số mái nhà có thể nhìn thấy được từ chỗ đứng.

Denis đứng cạnh quan sát, đoán thử bạn mình đang nghĩ gì. Tụi nó không hề nói lại về chuyện xảy ra trong phòng thí nghiệm sinh học. Cho dù trải qua phần lớn thời gian bên nhau nhưng hai đứa ít khi nói chuyện, mỗi đứa chìm sâu trong suy nghĩ riêng của mình, và biết rằng có đứa kia ở bên cạnh là đủ, không cần nhiều lời.

“Chào”, Mattia nghe một giọng nói sát mình.

Qua lớp kính phản chiếu cậu thấy bóng hai cô gái nắm tay nhau đứng ngay sau lưng. Mattia quay lại.

Denis nhìn cậu dò hỏi. Hai cô gái có vẻ đang đợi gì đó.

“Chào”, Mattia chậm rãi nói. Cậu cúi đầu xuống, tránh cái nhìn sắc sảo của một trong hai cô gái.

“Mình là Viola, bạn này là Alice.” Cô gái đó lại tiếp tục. “Bọn mình ở lớp 10 B.”

Mattia gật đầu còn Denis há hốc miệng. Chẳng đứa nào nói năng gì.

“Ê, sao hai cậu không tự giới thiệu đi?”

Mattia nói nhỏ tên mình, như thể chính cậu cũng đang cố nhớ lại. Cậu hồ hững đưa bàn tay không bị quần băng ra và Viola bắt tay rất chặt. Cô gái kia chỉ hơi chạm tay, mỉm cười và nhìn ra hướng khác.

Denis cũng tự giới thiệu vụng về y hệt như thế.

“Tụi này muốn mời các cậu tới dự sinh nhật mình thứ Bảy tuần sau nữa”, Viola nói.

Denis quay sang nhìn bạn. Nhưng Mattia lại đang chăm chú vào nụ cười bên lên của Alice. Cậu thầm nghĩ đôi môi của cô ấy thanh tú và quá mỏng khiến miệng giống như một lưỡi dao.

“Tại sao?” Cậu hỏi.

Viola nhìn cậu ta vẻ chán phèo rồi quay sang Alice như muốn nói đã bảo thằng này bị dở người rồi mà.

“Sao lại phải tại sao? Hiển nhiên là vì tụi này muốn mời, thế thôi.”

“Không, cảm ơn”, Mattia nói. “Tôi không đi được.”

Denis thấy nhẹ cả người, vội nói theo: “Mình cũng vậy.”

Viola chẳng thèm để ý tới Denis. Nó quay sang tập trung tấn công tên con trai tay quần băng.

“Sao lại không? Ai biết được cậu bạn gì tôi thứ Bảy kia chứ? Phải chơi game với anh bạn quý hóa này à? Hay lại đi cắt gân tay một lần nữa?”

Viola thấy rùng mình khoái trá biết bao khi nói mấy lời cuối cùng này. Alice nắm tay nó mạnh hơn để bảo nó thôi đi.

Mattia nghĩ mình quên mất số mái nhà vừa đếm xong mất rồi. Và cậu sẽ không đủ thời gian đếm lại trước khi chuông reo.

“Tôi không thích tiệc tùng.” Cậu giải thích.

Viola cười gượng trong giây lát, nó híc híc cụt lủn khô khốc.

“Đúng là lạ thật đấy.” Nó chọc ghẹo. “Làm gì có ai lại không thích tiệc tùng.” Rồi nó xoay ngón trỏ hai lần quanh thái dương trái.

Alice đã buông tay nó ra từ trước, một cách vô thức em áp tay lên bụng.

“Tôi không thích”, Mattia nghiêm nghị đáp lại.

Viola nhìn cậu thách thức và Mattia nhìn lại, không chút biểu cảm. Alice lùi lại sau một bước. Đúng lúc Viola há miệng định nói gì đó thì chuông reo âm ỉ. Mattia quay lưng đi thẳng về phía cầu thang, như thể với cậu câu chuyện kết thúc ở đó rồi. Denis theo sau, bước nối theo chân bạn.

Từ khi vào phục vụ cho gia đình Della Rocca, Soledad Galienas mới chỉ phạm sai lầm có một lần. Chuyện đó xảy ra bốn năm về trước, vào một đêm mưa gió khi ông bà Della Rocca qua nhà bạn bè ăn tối.

Trong tủ quần áo của Soledad chỉ có các bộ đồ màu đen, kể cả đồ lót. Bà nhắc quá nhiều lần về cái chết của người chồng trong một tai nạn lao động đến mức cuối cùng thì chính bà cũng tin vào điều đó. Bà tưởng tượng chồng mình đứng trên giàn giáo cách đất hai mươi mét, miệng ngậm điều thuốc lá, đang trát một lớp vữa để đặt hàng gạch mới. Bà nhìn thấy ông trượt chân trên một dụng cụ vớt dưới chân, hay trên chính cuộn dây đáng lẽ được dùng để làm dây thắt an toàn, nhưng ông đã vớt sang một bên vì dây thắt an toàn chỉ để dành cho bọn thợ học việc mà thôi. Bà tưởng tượng cảnh ông chới với trên ván gỗ rồi rơi xuống không kịp kêu lên lấy một tiếng. Trí tưởng tượng lại mở rộng thêm nữa để lồng vào cảnh ông chồng nằm dưới đất như một chấm đen nhỏ, tay vẫn còn giơ lên bầu trời trắng. Rồi trí nhớ giả tưởng của bà kết thúc bằng một khung cảnh nhìn từ trên xuống: cơ thể không còn sự sống của người chồng bẹp dí dưới lớp đất bụi mù, cặp mắt vẫn còn mở thao láo và một vết máu sẫm chảy dọc ra từ phía sau lưng.

Cứ nghĩ đến đây, nỗi thống khổ lại khiến bà rung mình thích thú, vị đau đớn thấm đượm vòm họng, xộc lên sống mũi và nếu cứ nghĩ thế đủ lâu, bà có thể nhỏ ra được vài giọt nước mắt cho chính cái thân bà.

Sự thật thì người chồng đã bỏ bà mà đi. Lão bỏ bà vào một buổi sáng bình thường như bao buổi sáng khác, có lẽ để bắt đầu lại cuộc sống mới với một mù đàn bà nào đó mà bà không quen biết. Từ đó chẳng có tin tức gì. Khi chuyển đến Ý, bà đã bịa ra câu chuyện góa bụa này để có một quá khứ mà kể, vì quá khứ thật của bà chẳng có gì đáng nói. Những bộ quần áo màu đen, cùng với suy nghĩ rằng người khác có thể nhận thấy trong mắt bà dấu vết của một bi kịch, một nỗi đau chưa bao giờ nguôi ngoai, khiến bà an tâm hơn. Soledad mặc quần áo tang đức hạnh và cho đến buổi tối hôm đó bà chưa bao giờ phản bội lại kỷ niệm về người chồng quá cố.

Thứ Bảy bà đi dự lễ mixa vào lúc sáu giờ để còn kịp về nhà chuẩn bị bữa tối. Ernesto đã theo đuổi bà nhiều tuần nay rồi. Sau buổi lễ ông ta đứng đợi bà trước cổng nhà thờ, và như mọi khi đề nghị được đưa bà về nhà. Soledad co người lại dưới lớp áo khoác đen, nhưng cuối cùng cũng đồng ý. Ernesto kể bà nghe công việc ở bưu điện như thế nào, rồi thì buổi tối đằng đằng một mình ở nhà trống trải ra sao, với bao năm quá khứ trên vai cùng bao ký ức đen tối vẫn còn khiến ông phiền muộn. Ernesto lớn tuổi hơn Soledad, vợ ông thì chết thật vì ung thư tuyến tụy.

Họ khoác tay nhau bước đi. Tối đó Ernesto đã giương ô cho bà khỏi ướt, còn mình thì rúc đầu trong áo khoác. Ông khen bà nói tiếng Ý tốt, rằng bà tiến bộ hàng tuần, còn Soledad thì cười bẽn lễn, giả vờ xấu hổ.

Thật là thiếu suy xét, thật là một hành động bất cần, khi thay vì chào nhau bằng hai cái hôn lịch sự trên má như giữa những người bạn thì đôi môi họ lại khóa chặt vào nhau trước cổng nhà Della Rocca.

Ernesto nói xin lỗi, nhưng ngay sau đó ông lại tiếp tục hôn lên môi Soledad và bà cảm thấy lớp bụi phủ lên trái tim bao năm qua bị cuốn tung bay lên mất.

Chính bà đã mời ông ta vào nhà. Ernesto phải trốn trong phòng bà một vài giờ để Soledad còn chuẩn bị bữa tối cho Alice và cho nó đi ngủ. Vợ chồng Della Rocca sắp rời nhà và họ sẽ quay trở về muộn.

Ernesto thầm cảm ơn bất cứ vị thần hộ mệnh nào trên trời, vì ở cái tuổi của ông mà vẫn còn có khối chuyện hay ho thế này. Họ lặng lẽ lẩn vào nhà. Soledad cầm tay dắt người tình vào trong phòng như một cô gái mới lớn, ngón tay đặt lên miệng ý bảo ông đừng gây ồn. Rồi bà chuẩn bị qua quét bữa tối cho Alice. Sao bà thấy nó ăn chậm thế không biết. Bà bảo Alice trông có vẻ mệt, nên đi ngủ sớm đi. Nhưng Alice lại phản đối, nói là nó muốn xem tivi. Soledad đành đồng ý, miễn là để nó đỡ vương chân là được, với điều kiện nó phải xem ở tầng trên. Alice lợi dụng không có bố kéo lê bàn chân đi lên tầng trên xem tivi.

Soledad quay lại chỗ người tình. Họ ngồi sát, hôn nhau thật lâu, tay chân lóng ngóng chẳng biết phải làm gì. Cuối cùng thì Ernesto cũng có đủ can đảm để xốc bà lên đùi.

Khi tay ông lần mò giật cái nịt áo của vợ ấy ra, thì thầm xin lỗi vì mình lóng ngóng quá, Soledad cảm thấy mình trẻ đẹp, không chút nghi ngại. Đôi mắt bà nhắm lại, và khi mở ra bà thấy Alice đang đứng trên ngưỡng cửa.

“Của vợ”, bà buột miệng “Cháu làm gì ở đây?”

Bà đẩy Ernesto ra, tay che ngực. Alice nghiêng đầu sang một bên, quan sát hai người như ngấm gà trong sân, chẳng biểu hiện bất cứ sự ngạc nhiên nào.

“Cháu không ngủ được”, em nói gọn lỏn.

Chẳng hiểu sao Soledad lại nghĩ tới giây phút đó đúng lúc bà quay lại và thấy Alice trên bậc cửa phòng đọc. Soledad đang quét bụi giá sách, lôi từng chồng ba cuốn trong bộ bách khoa toàn thư bìa màu xanh thẫm, gáy mạ vàng của ông luật sư. Bà ôm chúng bằng tay trái, cảm thấy đã mỏi trĩu tay rồi, trong khi tay phải bà lia cây phát trần vào cả những góc trong cùng của giá sách bằng gỗ dái ngựa, vì một lần ông luật sư đã phàn nàn bà chỉ lau lướt phớt mỗi bên ngoài.

Nhiều năm rồi Alice không vào phòng đọc sách của ba. Dường như có một hàng rào thù địch vô hình nào đó ngăn em lại trước ngưỡng cửa. Em dường như chắc chắn rằng chỉ cần bước một chân thôi lên cái sàn lát gỗ đều đặn đến buồn ngủ này, ngay lập tức lớp gỗ sẽ bị sụt dưới sức nặng của em, và em sẽ bị rơi tòm xuống một vực thẳm đen ngòm nào đó.

Căn phòng ám mùi của ba, ám cả vào đồng giấy tờ được xếp gọn gàng trên bàn, phủ bóng tấm rèm che màu kem. Lúc bé Alice thường nhón chân vào đây gọi ba khi bữa tối đã xong. Em vẫn thường lần lữa trước khi lên tiếng vì bị mê hoặc trước dáng ba cúi gập trên bàn làm việc, đôi mắt sau cặp kính gọng bạc đọc lướt đủ các loại tài liệu phức tạp. Khi ngẩng đầu lên nhận thấy sự có mặt của con gái, trán ông luật sư nhíu lại như hỏi con làm gì ở đây. Rồi ông gật đầu mỉm cười nói: “Ba tới đây.”

Alice cảm thấy chắc chắn còn nghe được câu nói đó dội lại từ lớp giấy dán tường, nó vẫn lưu mãi trong bốn bức tường và âm vang trong đầu em.

“Chào cung”, Soledad nói. Bà vẫn gọi em như thế, cho dù cô gái mảnh khảnh như một cây bút chì đang đứng trước mặt bà không còn giống cô bé ngái ngủ mỗi sáng bà mặc quần áo cho và đưa đến trường nữa.

“Chào Soledad”, Alice đáp lại.

Soledad nhìn em vài giây, đợi xem em có nói gì không, nhưng Alice lảng đi, về bồn chồn. Bà lại quay về với cái giá sách.

“Sol này”, cuối cùng Alice nói.

Sao kia?

“Cháu muốn hỏi bác một chuyện.”

Soledad để đồng sách lại trên bàn, tiến lại gần em.

“Nói đi cung.”

“Cháu phải nhờ bác một việc.”

“Việc gì kia? Cháu cứ nói đi.”

Alice xoắn ngón trỏ quanh đai quần nói:

“Thứ Bảy này cháu sẽ đi dự tiệc ở nhà bạn Viola.”

“Ồi tuyệt quá”, Soledad mỉm cười.

“Cháu muốn mang bánh ngọt đến. Cháu muốn tự mình làm kia. Bác giúp cháu nhé?”

“Dĩ nhiên rồi cung. Cháu thích làm bánh gì?”

“Cháu chẳng biết nữa. Một cái bánh ngọt thôi. Hoặc món tiramisu. Hoặc bánh quế bác vẫn làm ấy.”

“Công thức của mẹ bác đấy”, Soledad nói, giọng tự hào. “Bác sẽ dạy cháu.”

Alice ngược nhìn bà, vẻ thỉnh cầu:

“Thế là thứ Bảy này mình đi mua đồ làm bánh bác nhé. Kể cả đó là ngày nghỉ của bác?”

“Dĩ nhiên rồi cung.” Soledad nói. Đột nhiên bà cảm thấy mình quan trọng, và lại nhận ra cô bé hồi nào trong cái vẻ rụt rè ấy.

“Bác có thể dẫn cháu đến một chỗ khác nữa được không?” Alice tiếp tục.

“Chỗ nào kia?”

Alice hơi do dự một chút. Rồi em nói nhanh: “Chỗ xăm mình.”

“Ồi trời, cung ơi”, Soledad thở dài, hơi thất vọng. “Ba cháu không muốn vậy, cháu biết thế mà.”

“Mình sẽ không nói cho ba biết. Ba sẽ không thấy nó đâu.” Alice rầu rầu nói.

Soledad lắc đầu.

“Đi mà Soledad”, Alice van nài. “Đi một mình họ sẽ không làm cho cháu. Cần phải có sự cho phép của ba mẹ.”

“Thế thì bác làm được gì?”

“Bác giả vờ là mẹ cháu. Chỉ cần ký vào một tờ giấy thôi, bác không phải nói gì hết cả.”

“Không làm thế được, cháu yêu quý. Ba cháu sẽ sa thải bác mất thôi.”

Alice đột ngột nghiêm mặt lại. Em nhìn thẳng vào mặt Soledad.

“Đó sẽ là bí mật của bác cháu mình, Sol à”, ngừng một chút em nói tiếp. “Nói cho cùng giữa hai ta đã từng có một bí mật rồi mà, đúng không?”

Soledad mở to mắt nhìn em. Lúc đầu bà chưa hiểu gì cả.

“Cháu biết giữ bí mật mà.” Alice nói tiếp, chậm rãi hơn; cảm thấy mình mạnh mẽ và tàn nhẫn như Viola. “Nếu không bác đã bị sa thải từ lâu rồi.”

Soledad cảm thấy cổ họng tắc nghẽn.

Nhưng mà...”

“Thế nào, bác có đi hay không?” Alice nóng nảy hỏi.

Soledad cúi đầu, chậm rãi nói: “Thôi đành vậy”; rồi quay lưng đi, sắp xếp số sách trên giá, mắt đã ầng ậc nước.

Mattia cố tình đi lại cử động mà không gây bất cứ tiếng ồn nào. Cậu biết rằng thế giới sẽ ngày càng trở nên hỗn độn hơn mà thôi, rằng những âm thanh ồn ào sẽ ngày một to hơn, chất chứa hơn, lấn át mọi tín hiệu liên kết, nhưng cậu cũng tin rằng nếu chú ý trong từng cử động của mình, có lẽ cậu sẽ bớt phần tội lỗi trong quá trình xuống cấp chậm chạp này.

Cậu đã học được cách đi giẫm đầu ngón chân trước, rồi mới đến gót chân, dồn trọng lượng đang mất cân bằng về phía ngoài lòng bàn chân để giảm thiểu diện tích tiếp xúc với mặt đất. Mattia học cách đi này từ nhiều năm về trước, khi buổi đêm thức dậy, cậu phải rón rén đi lại trong nhà để sục sạo tìm kiếm vật gì sắc, bởi da tay cậu trở nên khô khốc đến nỗi cách duy nhất để cảm thấy chúng vẫn còn là của mình là rạch cho chúng một đường dao. Cùng với thời gian, cách đi lại cẩn trọng mà kỳ quặc này đã trở thành kiểu đi bình thường của cậu.

Nhiều khi đột nhiên bố mẹ thấy cậu xuất hiện trước mặt như một cái bóng ba chiều được chiếu trên sàn nhà với cái nhìn rầu rĩ và miệng luôn mím chặt. Một lần mẹ cậu đã giật mình khiếp sợ mà đánh rơi chiếc đĩa đang cầm trên tay. Mattia cúi xuống nhặt đồng mảnh vụn và phải cố gắng để chống lại ý muốn cứa tay vào những mảnh sắc nhọn ấy. Mẹ cậu xấu hổ chỉ nói cảm ơn, rồi khi đứa con đã đi rồi bà vẫn còn ngồi thẩn người trên sàn nhà như thế hơn mười lăm phút đồng hồ.

Mattia xoay chìa mở khóa cổng. Cậu cũng học được rằng nếu kéo tay cầm về phía mình trong khi ấn lòng bàn tay lên lỗ khóa thì có thể tránh được tiếng kim loại kêu “cách” khô khốc khi mở cổng. Giờ tay cậu đang băng bó, nên cách ấy lại càng hiệu quả hơn.

Cậu bước vào tiền sảnh. Đút chìa khóa vào ổ, cậu lại lặp lại động tác đó giống như một kẻ trộm vật trong ngôi nhà của chính mình.

Ba cậu về nhà sớm hơn mọi khi. Mattia nghe thấy tiếng ông nói. Cậu dừng lại, dẫn đo xem nên bước vào phòng khách làm gián đoạn cuộc nói chuyện của ba mẹ, hay lại ra ngoài sân, chờ đợi và chỉ quay vào khi nào cậu thấy đèn phòng khách đã tắt.

“... rằng như thế là không đúng”, ba cậu kết luận, giọng khiển trách.

“Phải rồi”, Adele bẻ lại. “Anh thì lúc nào chẳng thích giả vờ như không có chuyện gì, lờ đi như thể chẳng có gì bất thường cả.”

“Thế cái gì là không bình thường?”

Lặng yên một lúc. Mattia có thể tưởng tượng khá rõ cảnh mẹ cậu cắn môi, đầu gục xuống như thể thật vô ích khi nói chuyện với chồng.

“Cái gì là không bình thường?” Bà day nghiêng. “Tôi không...”

Mattia đứng cách vệt ánh đèn hắt từ phòng khách ra ngoài tiền sảnh một bước chân. Mắt cậu lướt theo đường bóng đèn từ sàn nhà hắt lên tường rồi lên trên trần nhà. Mattia tin rằng thực tế nó tạo ra

một hình thang, và rằng cái cậu nhìn thấy chẳng qua là do toàn bộ khung cảnh xung quanh đánh lừa thị giác.

Mẹ cậu bỏ lửng câu nói giữa chừng, như thể quên mất phần cuối trong khi bà đang nói. Cái ngắt quãng đó lưu lại trong mắt bà và cả trong không khí nữa những bong bóng trống rỗng, và Mattia tưởng như chỉ lấy ngón tay chọc nhẹ thôi cũng đủ khiến chúng vỡ tan ra.

“Lạ là nó đã cứa tay trước mặt tất cả bạn bè trong lớp. Là cứ tưởng cơn ác mộng ấy đã qua rồi nhưng rõ ràng là chúng ta lại nhầm lẫn thêm một lần nữa.” Mẹ cậu lại tiếp tục.

Mattia hiểu ra bố mẹ đang nói về mình nhưng cậu cũng chẳng có phản ứng gì ngoài một cảm giác tội lỗi thoáng qua vì đang đứng đó mà nghe lén một cuộc nói chuyện lẽ ra không được phép nghe.

“Đó không phải là lý do để đi nói chuyện với giáo viên mà không có nó.” Ba nói, giọng đã hạ xuống. “Con nó đã đủ lớn để có quyền có mặt ở đó rồi.”

“Khi thật Pietro”, mẹ thốt lên, chẳng bao giờ bà gọi tên chồng. “Đó đâu phải vấn đề chính, anh có hiểu không? Anh có muốn thôi ngay cái cách đối xử với nó như thể nó...”

Rồi bà tắc nghẹn lại. Im lặng sục vào bầu không khí dưới dạng một cái sặc tĩnh điện. Một cú giạt nhẹ làm vai Mattia so lại.

“Như thể nó làm sao?”

“Bình thường”, mẹ nói. Giọng bà run run và Mattia tự hỏi liệu có phải bà đang khóc hay không. Dù sao thì kể từ buổi chiều hôm đó bà cũng thường xuyên khóc lóc. Nhiều lần chẳng vì lý do gì. Đôi khi chỉ vì bà nấu thịt quá dai, hay bởi đồng cây cảnh trên ban công bị ký sinh trùng bám vào. Cho dù là bất cứ lý do gì, nỗi tuyệt vọng của bà cũng khắc khoải đến tột cùng. Như thể không có điều gì là còn có thể cứu vãn được nữa.

“Các giáo viên bảo nó đơn độc không có bạn bè. Con nó chỉ nói chuyện với thằng bé ngồi cùng bàn, cả ngày đi cùng nó. Thế đấy, trong khi thanh thiếu niên tuổi nó ra ngoài buổi tối, gặp gỡ bạn gái.”

“Em nghĩ là nó...” ba ngắt lời. “Ừ, quả thực thì...”

Mattia thử nghĩ nốt câu nói của ba, nhưng cậu không nghĩ ra được gì.

“Không, em không nghĩ điều đó. Thực ra có khi em lại muốn giá chỉ có thể thôi. Đôi khi em nghĩ một phần của Michela đã chuyển qua nó.”

Ba hít mạnh một hơi thật sâu.

“Em đã hứa sẽ không nói về nó nữa kia mà.” Ba nói, hơi bực dọc.

Mattia nghĩ tới Michela. Nó đã hoàn toàn biến mất trong hư không. Nhưng cậu chỉ nghĩ tới con bé trong một tích tắc thôi. Rồi cậu lại bị hình ảnh mờ ảo của ba mẹ làm cho lơ đãng, khám phá những bóng hình thu nhỏ phản chiếu trên bề mặt cong và nhẵn của giá đựng ô. Cậu lấy chìa khóa gãi khuỷu tay trái, lắng nghe tiếng răng cửa sồn sột cửa qua khuỷu tay.

“Anh có biết điều gì khiến em thấy rùng mình nhất không?” Adele nói. “Là tất cả những điểm số

cao nó đạt được. Toàn là chín, mười, luôn luôn là những điểm cao nhất. Có cái gì đó thật đáng sợ phía sau những con số ấy.”

Mattia nghe mẹ xì mũi một lần. Rồi lại thêm một lần nữa, nhưng lần này như thể mũi đang bị nghẹt lại. Cậu nghĩ có lẽ ba đang ôm mẹ, giữa phòng khách.

“Nó mười lăm tuổi”, ba nói. “Đó là lứa tuổi rất khó khăn.”

Mẹ không nói gì thêm. Mattia nghe tiếng nấc cụt đều đặn cho tới đỉnh điểm, rồi lại nguôi dần, chìm vào yên lặng.

Đợi tới lúc ấy Mattia bước vào phòng khách. Mắt cậu hơi nheo lại khi gặp ánh đèn chiếu chum lại. Cậu dừng lại vài bước cách ba mẹ đang ôm nhau, nhìn cậu ngạc nhiên, bối rối như hai thanh niên bị bắt gặp lúc đang bên nhau. Vẻ mặt bất ngờ của cả hai như hỏi cậu đã ở đó từ bao giờ.

Mattia nhìn vào một điểm giữa ba mẹ. Cậu chỉ nói đơn giản cậu có bạn bè, và rằng thứ Bảy này cậu sẽ đi dự tiệc. Rồi cậu bước về phía hành lang, biến vào trong phòng mình.

Gã thanh niên ở cửa hàng xăm mình nhìn Alice đầy nghi ngờ, rồi chuyển qua ngắm soi người phụ nữ có làn da quá tối màu và ánh mắt hoang mang hoảng sợ mà cô gái giới thiệu là mẹ mình. Hắn chẳng tin điều ấy dù chỉ một giây, nhưng đâu phải việc của hắn. Hắn đã quen với những loại người này, những đứa choai choai đồng bóng mới lớn. Ngày càng có thêm nhiều bọn trẻ tới đây. Con bé này còn chưa đến mười bảy tuổi, hắn nghĩ thế. Nhưng hắn là hắn sẽ không từ chối làm chỉ vì ba cái chuyện vớ vẩn đó. Hắn chỉ một cái ghế cho người phụ nữ và bà này ngồi im re ở đó, chẳng nói thêm lấy một lời. Bà ta nắm chặt cái túi trong tay, như thể sẽ phải đi khỏi đó bất cứ lúc nào, mắt nhìn khắp xung quanh, nhưng tránh không nhìn vào cây kim.

Đứa con gái không hề kêu ca gì cả. Hắn hỏi có đau không, chẳng phải do quan tâm mà chỉ vì đó là một câu cần phải hỏi thôi, nhưng nó nói không, răng nghiến chặt lại.

Rồi hắn dặn con bé phải giữ nguyên miếng gạc ít nhất ba ngày, làm vệ sinh vết thương buổi sáng và tối trong vòng một tuần. Hắn khuyến mại thêm một lọ vazơlin rồi nhét tiền vào túi.

Vào phòng tắm ở nhà, Alice mở miếng băng trắng ra. Hình xăm mới được vài giờ mà em đã mở ra ngắm nghía cả chục lần rồi. Mỗi lần nhìn nó hứng thú ban đầu lại giảm bớt đi một chút, như thể một đầm nước bốc hơi dưới cái nắng tháng Tám. Lần này em chỉ nghĩ tới lớp da tẩy đỏ khắp xung quanh hình vẽ. Em tự hỏi không biết rồi màu da có trở lại bình thường không, và trong một lúc nỗi sợ hãi khiến em nghẹn thở. Rồi em xua ngay nỗi lo lắng vớ vẩn ấy đi. Em quyết tâm là mỗi hành động của mình phải thật dứt khoát, không thay đổi. Trong đầu em tự gọi đó là *gánh nặng của hậu quả* và em chắc rằng đó lại là một suy nghĩ của ba đã ăn sâu vào trí não em cùng năm tháng. Em ghen tị ước sao mình có được đầu óc thanh thoi, trống rỗng các giá trị đạo đức răn dạy như bọn bạn cùng lứa. Em ước sao mình cũng phôi bò như tất cả những đứa nhóc mười lăm tuổi, nhưng cũng trong lúc tìm cách có được điều ấy em lại giận dữ cảm thấy thời gian dành cho em đang trôi nhanh qua mất rồi. Vậy là gánh nặng của hậu quả lại càng trở nên không thể chịu đựng được và suy nghĩ của em lại xoay vòng ngày càng nhanh hơn, theo những vòng quay ngày càng thắt chặt hơn.

Vào phút cuối cùng Alice đã thay đổi ý định. Em nói với người thanh niên đang chỉnh cái máy ù ù hướng mũi kim vào bụng là em thay đổi ý định. Chẳng ngạc nhiên chút nào, anh ta hỏi em không muốn làm nữa hả. Alice nói vẫn muốn, nhưng không thích hình hoa hồng nữa. Em thích một bông hoa păng xê^[1] kia.

Anh ta ngạc nhiên nhìn em. Rồi thú nhận không biết phải xăm hình păng xê thế nào. Alice giải thích gần giống hoa cúc thôi, với ba cánh hoa bên trên và hai cánh bên dưới, thế là thành hoa păng xê. Anh thanh niên nói được rồi và bắt tay vào làm.

Alice nhìn bông hoa tím ngắt xung quanh rón, tự hỏi liệu Viola có hiểu đó là dành cho cô ấy, cho tình bạn giữa hai đứa hay không. Em quyết định sẽ không để cô ấy xem cho đến tận thứ Hai. Em muốn khoe hình xăm đã bong lớp vảy, sạch sẽ trên màu da sáng. Em tiếc đã không nghĩ ra sớm hơn để nó sẵn

sàng cho buổi tối hôm đó. Alice tưởng tượng ra cảnh em sẽ giấu giếm khoe cậu con trai mà em đã mời đến buổi tiệc. Hai hôm trước đây Mattia bất ngờ xuất hiện trước mặt em và Viola với vẻ mặt bất cần đời. Cậu ta nói tôi và Denis sẽ tới dự tiệc. Viola còn chưa kịp buông ra lời châm biếm nào thì cậu đã quay lưng đi biến mất hút trong hành lang, đầu cúi gằm.

Thậm chí em cũng không chắc có muốn hôn cậu ấy nữa không kia. Nhưng giờ thì mọi việc đã được quyết rồi. Em sẽ thành con đại nốc trước Viola nếu rút lại lời.

Alice cân nhắc kỹ xem kéo dài quần lót tới đâu để có thể nhìn thấy hình xăm mà không lộ vết sẹo chạy dọc ngay dưới đó. Em mặc quần jeans, áo phông và một áo khoác đủ rộng để che tất cả: hình xăm, vết sẹo, hai bên sườn; rồi ra khỏi phòng tắm, vào bếp nhìn Soledad chuẩn bị món bánh ngọt vị quế đặc biệt của bà.

Denis hít hơi thật dài và sâu, cố lấp đầy buồng phổi mùi xe của ông Pietro Balossino, cái mùi chua nhẹ của mồ hôi, có lẽ không phải bốc ra từ người, mà từ vỏ bọc chống lửa của ghế đệm, và của cái gì đó ẩm ướt đã lưu lại nhiều ngày, có lẽ ở dưới những tấm thảm lót sàn xe. Denis cảm thấy cái mùi trộn lẫn ấy cuộn quanh mặt nó như một dải băng nóng.

Nó có thể ở lại trong xe cả đêm cũng được, để đi lòng vòng quanh những con đường nhập nhoạng tối trên đồi, để được nhìn ánh đèn những chiếc xe đi ngược chiều chiều trên mặt cậu bạn, rồi lại trả lại bóng đêm trên khuôn mặt ấy.

Mattia ngồi ghế trước, cạnh ba cậu. Denis nhìn trộm khuôn mặt của hai người. Theo nó có vẻ như hai cha con đã thống nhất từ trước sẽ không hé răng nói một lời nào suốt quãng đường, chú ý để ngay cả cái nhìn của họ cũng không nhằm lẫn mà giao vào nhau.

Nó nhận thấy cả hai đều có cách cầm nắm đồ vật giống nhau: các ngón tay chỉ vừa chạm trên bề mặt của vật mà không thực sự nắm chặt, như thể sợ món đồ trong tay sẽ bị méo mó đi. Ông Balossino có vẻ chỉ chạm hờ trên vô lăng. Bàn tay chằng chịt sẹo đáng sợ của Mattia thì miết dọc thành gói quà đang đặt trên đùi khép chặt mà mẹ cậu đã chuẩn bị cho Viola.

“VẬY là cháu học cùng lớp với Mattia hả”, ông Balossino gắng sức hỏi.

“Vâng, rõ là vậy”, Denis nói bằng cái giọng the thé như thể bị giữ quá lâu trong cổ họng. “Bọn cháu ngồi cùng bàn.”

Ba Mattia nghiêm nghị gật đầu, rồi như thể thế là xong phép lịch sự, ông lại quay trở về với những suy nghĩ riêng của mình. Mattia thậm chí còn có vẻ chẳng nghe thấy đoạn hội thoại ngắn ngủi vừa rồi. Cậu không rời mắt khỏi cửa sổ, cố hiểu xem việc nhìn thấy đường viền của vạch ngăn giữa đường như một đường thẳng nối tiếp là do sự tiếp nhận từ từ của mắt hay là còn có một cơ chế nào đó phức tạp hơn.

Ông Pietro Balossino phanh xe lại cách cổng lớn nhà Bai một mét. Ông kéo phanh tay vì phở hơi dốc một chút.

“Cô bạn của các con có vẻ vương giả đấy nhỉ”, ông bình luận, rướn người ra trước một chút để nhìn được toàn bộ phía trên cổng chính.

Cả Denis lẫn Mattia đều chẳng buồn thú nhận rằng chúng chẳng biết gì về cô gái này trừ cái tên ra.

“Ba đến đón hai đứa lúc nửa đêm nhé?”

“Mười một giờ đi ba”, Mattia nói vội.

“Mười một giờ? Nhưng bây giờ đã là chín giờ rồi. Hai tiếng thì làm được gì?”

“Cứ mười một giờ đi.” Mattia khẳng khái.

Ông Pietro Balossino khục khặc đầu, nói được rồi.

Mattia xuống xe. Denis cũng làm theo dù chẳng muốn chút nào. Nó sợ tới buổi tiệc này rồi thằng bạn sẽ kết thêm bạn mới, vui nhộn và sành điệu; sợ rằng chỉ trong chớp mắt thôi bọn chúng sẽ cướp cậu ấy đi mất. Nó sợ sẽ chẳng được leo lên cái xe này thêm một lần nữa.

Nó lịch sự chào ba Mattia, rồi cho ra dáng người lớn, nó còn đưa tay ra bắt. Ông Pietro Balossino lúng túng xoay người để bắt tay nó mà không phải tháo dây an toàn.

Hai đứa bạn cùng bàn đứng lặng trước cổng biệt thự, đợi cho xe rẽ đi rồi mới quyết định bấm chuông.

Alice đang ngồi nép vào một góc trên chiếc đi văng trắng. Tay em cầm cốc nước Sprite và liếc trộm qua khoe mắt cặp đùi to tướng của Sara Turletti bó chặt trong đôi tất liền thân tối màu. Bành ra trên đi văng, trông chúng càng to hơn, gần như gấp đôi bình thường. Alice nghĩ tới khoảng không gian em chiếm lấy so với đứa bạn. Ý nghĩ là em nhỏ nhắn hầu như vô hình khiến bụng em thắt nhẹ lại vì vui sướng.

Khi Mattia và Denis bước vào phòng, em ngồi thẳng lưng lại ngay lập tức. Em nhìn quanh tìm Viola mà không thấy đâu. Em nhận thấy Mattia không còn dải băng quấn nữa nên em cố nhìn xem cậu ấy có bị sẹo trên cổ tay hay không. Trong giây lát ngón trỏ của em vuốt dọc vết sẹo của chính mình. Em biết dưới lớp quần áo vết sẹo vẫn chạy loằng ngoằng trên da như một con giun đất.

Hai vị khách mới đến nhìn xung quanh, như thể đang bị bao vây từ phía vậy. Nhưng thực tế thì chẳng một ai trong số khoảng ba chục thanh niên tản mát trong phòng để ý đến họ. Không ai ngoài Alice.

Denis bắt chước mọi cử động của Mattia. Nó đi tới nơi Mattia đi, nhìn nơi Mattia nhìn. Mattia lại gần Viola. Con bé đang kể đồng chuyện tầm phào của nó cho lũ bạn gái nghe. Cậu thậm chí còn chẳng tự hỏi xem liệu đã nhìn thấy những cô gái này ở trường bao giờ chưa. Cậu đứng lại phía sau, tay cầm món quà, giữ chặt nó ngang ngực. Viola quay lại khi nhận thấy lũ bạn đã rời mắt khỏi cái miệng quyến rũ của nó để nhìn điểm gì đó phía sau vai.

“À, đến rồi đó.” Viola nói giọng xác xược.

“Cầm lấy này”, Mattia bảo, tay dúi món quà cho Viola, gục gặc nói thêm “Chúc mừng sinh nhật.”

Cậu đã định quay đi rồi, thì Viola lại ới bằng cái giọng phấn khích của nó.

“Ali, Ali, lại đây. Bạn cậu tới nè.”

Denis nuốt nước bọt khó nhọc như thể nuốt một bọc kim. Một đứa bạn của Viola cười khùng khục vào tai đứa bên cạnh.

Alice đứng dậy khỏi đi văng. Trong khi bước vài bước về phía nhóm bạn, em cố gắng che đậy dáng đi lệch của mình, nhưng thế nào thì em cũng chắc chắn rằng tất cả đều đang tập trung vào cái dáng đi lệch lạc ấy thôi.

Em mỉm cười chào nhanh Denis rồi quay sang Mattia, hơi nghiêng đầu nói lí nhí câu chào. Mattia chào lại, nhú lông mày khiến cậu trông lại càng ngố và cứng đờ hơn trong con mắt của Viola.

Tiếp đó là một khoảng im lặng kéo dài mà chỉ Viola mới có khả năng phá vỡ.

“Mình đã phát hiện ra bà chị để thuốc ở đâu”, nó hớn hờ khoe.

Các cô gái ồ lên phấn khích.

“Các cậu có muốn thử một chút không?”

Cô ta quay lại hỏi Mattia, nhưng biết thừa là cậu ta chẳng hiểu quái gì đâu mà. Và quả thực nó không nhầm.

“Đi lấy thôi bọn mày”, cô ta nói. “Cả cậu nữa Ali.”

Viola tóm tay Alice. Cả năm cô gái đùn đẩy nhau đi, biến mất trong hành lang.

Denis còn lại một mình với Mattia và nó lại tìm được nhịp thở bình thường. Cả hai tới gần bàn để đồ uống.

“Có cả whisky này”, Denis quan sát, hơi ngạc nhiên pha lẫn giật thột. “Lại cả vodka nữa chứ.”

Mattia không trả lời. Cậu lấy một cốc nhựa từ dãy cốc xếp đồng rồi rót Coca-Cola cho tới tận mép, thử rót cho tới khi độ căng bề mặt của chất lỏng đủ để nó không tràn ra ngoài. Rồi cậu đặt cốc lên bàn, Denis rót whisky vào cốc của mình, thận trọng nhìn xung quanh, thậm hy vọng gây ấn tượng với bạn mình, trong khi Mattia thậm chí còn chẳng để ý tới.

Cách hai bức tường, trong phòng của chị Viola, các cô gái để Alice ngồi trên giường, chỉ bảo em phải làm như thế nào.

“Không được dùng mồm. Kể cả nếu hần yêu cầu, hiểu chưa?” Giada Savarino căn dặn. “Lần đầu nhiều nhất cũng chỉ được dùng tay thôi.”

Alice cười lo lắng, không hiểu Giada có nói nghiêm túc thật hay không.

“Giờ thì cậu qua đó nói chuyện với hần.” Viola giải thích, nó lập kế hoạch rõ ràng lắm rồi. “Sau đó viện có lời hần qua phòng mình, rõ chưa?”

“Viện có gì bây giờ?”

“Ai biết được. Cứ nói cậu khó chịu vì tiếng nhạc, muốn tới chỗ nào yên tĩnh hơn một chút.”

“Còn thằng bạn thì sao? Lúc nào cũng dính lấy cậu ấy.”

“Thằng đó để bọn này lo”, Viola nói với nụ cười tàn nhẫn của mình.

Rồi nó leo lên giường, giẫm cả giày lên chăn phủ giường màu xanh nhạt. Alice nghĩ tới ba vẫn cấm em đi giày lên thảm. Trong khoảnh khắc em nghĩ ba sẽ nói gì nếu ở đây lúc này, nhưng rồi em nuốt chửng xuống bụng cái ý nghĩ đó ngay lập tức.

Viola mở ngăn kéo tủ trên đầu giường. Tay nó phải lần mò một chút vì nó không nhìn được tới đó.

Rồi nó lôi ra một hộp phủ vải đỏ có đường viền vàng xung quanh.

“Nuốt cái này đi.” Nó nói, chìa tay về phía Alice. Một viên thuốc nhỏ màu xanh sáng, hình vuông vệt cạnh nằm gọn lỏn trong lòng bàn tay nó. Giữa viên thuốc có hình một con bướm khắc chìm. Alice lại như thoáng thấy viên kẹo gôm bản thủ đã nhận từ chính bàn tay này, cảm thấy nó vẫn còn tắc trong bao tử.

“Cái gì vậy?” Em hỏi.

“Cứ nuốt đi. Sẽ khiến cậu khoái hơn đấy.”

Viola nháy mắt nói. Alice nghĩ một thoáng. Cả bọn nhìn em. Có lẽ lại thêm một thử thách nữa chăng. Em cầm lấy viên thuốc từ tay Viola, cho vào miệng.

“Cậu sẵn sàng rồi đấy”, Viola hài lòng nói. “Đi thôi.”

Cả lũ rùng rần ra khỏi phòng, tất cả đều cụp mắt xuống, nụ cười hiểm độc trên môi. Federica nài Viola cả nó cũng muốn thử một viên. Viola nói xẵng đợi đến lượt mày đã.

Alice rời phòng sau cùng. Khi tất cả đã quay lưng đi rồi em đưa tay lên miệng, nhè viên thuốc ra, nhét vào túi và tắt đèn.

Như bốn con chim săn mồi, Viola, Giada, Federica và Giulia vây tròn lấy Denis.

“Đi với bọn này nhé”, Viola hỏi nó.

“Tại sao?”

“Lý do thì đây sẽ giải thích sau”, Viola cười khẩy.

Denis co cứng người lại. Nó quay sang tìm sự trợ giúp của Mattia, nhưng cậu ta còn đang mãi nhìn nước Coca rung lên tận trên mép cốc. Tiếng nhạc âm ỉ khiến mặt nước dội lên sau mỗi tiếng trống. Mattia chờ đợi lúc nước tràn ra ngoài với một cảm giác lo lắng kỳ lạ.

“Mình thích ở đây hơn”, Denis nói.

“Mẹ ời chán thế không biết”, Viola sốt ruột nói. “Không lòi thôi nữa, đi với bọn này”, rồi kéo tay Denis đi.

Nó chống cự lại yếu ớt. Giada cũng kéo nốt tay kia, thế là nó đành chịu. Trong khi bị lôi vào bếp, nó còn ngoái lại một lần nữa cậu bạn đang đứng bất động tại chỗ.

Mattia nhận ra sự có mặt của Alice khi cô đặt một tay lên bàn: sự cân bằng bị phá vỡ, nước tràn ra mép cốc, chảy xuống tạo thành một vòng đen xung quanh đáy cốc.

Cậu ngược mắt lên, bắt gặp cái nhìn của Alice.

“Cậu thế nào?”

Mattia gật đầu: “Ổn cả.”

“Cậu có thích bữa tiệc không?”

“Ừm.”

“Nhạc to quá làm mình thấy đau đầu.”

Alice đợi Mattia nói gì tiếp theo. Em nhìn cậu ta, có vẻ cậu ấy còn như chẳng thờ nữa kia. Mắt cậu ta thật hiền lành và có vẻ đau đớn nữa. Cũng giống như lần gặp đầu tiên, em muốn hướng đôi mắt ấy về phía mình, muốn ôm lấy đầu của Mattia mà nói với cậu ấy rằng mọi chuyện đều ổn cả.

“Cậu đi cùng mình qua phòng khác nhé?” Em tiếp tục.

Mattia gật đầu, như thể chính cậu cũng đang chờ nghe những lời đó. “Okay.”

Alice tiến vào trong hành lang, cậu bước theo em, cách hai bước chân. Cũng giống như mọi khi, Mattia cúi nhìn phía trước. Cậu nhận thấy chân phải của Alice bước đi nhịp nhàng, gập lại phía đầu gối giống như tất cả các cẳng chân khác trên thế giới; và bàn chân chạm xuống đất không gây tiếng

động. Chân trái thì ngược lại, cứng đơ. Đê đây nó tiến lên cô phải quay hất nó theo hình bán nguyệt ra phía ngoài. Trong khoảnh khắc, hông cô bị lệch sang một bên, như thể Alice đang đổ người về bên đó vậy. Cuối cùng thì chân trái cũng chạm xuống đất, nặng nề như một cái nạng.

Mattia tập trung quan sát cái nhịp đều đặn ấy, rồi một cách vô thức, cậu cũng bắt chước dáng đi đó.

Khi cả hai đã vào trong phòng của Viola, Alice lại sát gần Mattia. Rồi em đóng cửa lại với một sự táo bạo làm chính em cũng phải ngạc nhiên. Họ vẫn đứng, Mattia trên tấm thảm chùi chân, Alice ngay phía ngoài thảm.

Sao cậu ấy không nói gì nhỉ, Alice nghĩ.

Trong một giây, em định bỏ qua chuyện này, mở cửa đi ra ngoài, hít thở lại như bình thường.

Nhưng rồi mình sẽ kể gì cho Viola đây? Em băn khoăn.

“Ở đây tốt hơn đúng không?”

“Rõ là thế.” Hai tay Mattia thả xuôi theo mạng sườn thành ra trông cậu như một con bù nhìn biết nói tiếng bụng. Ngón tay trở bàn tay trái đang lần mò rút cái xước móng rô ngón tay cái, khiến cho cậu cảm thấy như vừa bị kim châm và trong chốc lát cậu quên đi không khí tù túng của căn phòng.

Alice ngồi xuống mép giường của Viola. Tấm đệm thậm chí còn không lún xuống dưới sức nặng không đáng kể của em. Em nhìn quanh, như đang tìm cái gì đó.

“Cậu ngồi đây chứ?” Cuối cùng em hỏi Mattia.

Cậu ta nghe theo, thận trọng ngồi xuống cách em ba gang tay. Tiếng nhạc từ phòng khách văng lại như một tiếng thở nặng nề mà dồn dập của bốn bức tường. Alice nhòm vào hai bàn tay nắm chặt của Mattia.

“Tay cậu đã khỏi chưa?”

“Gần khỏi rồi.”

“Sao cậu lại bị thế?”

“Mình cứa vào tay. Trong phòng thí nghiệm sinh học. Nhầm lẫn thôi mà.”

“Mình xem được không?”

Mattia nắm bàn tay chặt hơn. Rồi cậu từ từ mở bàn tay trái ra. Một đường rạch xám ngoét cắt chéo bàn tay. Xung quanh đó Alice nhận thấy cả các vết sẹo sáng và ngắn hơn, hầu như đã chuyển sang màu trắng, chằng chịt đan vào nhau như những cành cây ngược nắng lơ lửng.

“Mình cũng có sẹo đấy”, em nói.

Mattia nắm tay lại, kẹp vào đùi như muốn giấu nó đi. Alice đứng dậy, kéo áo ngoài ra và kéo khóa quần jeans. Mattia giật mình hoang mang. Cậu cup mắt thấp nhất có thể, nhưng vẫn nhìn thấy tay Alice tụt quần xuống, để lộ ra một dải băng cuốn xung quanh miếng gạc trắng và ngay dưới đó là mép quần slip màu xám nhạt.

Alice vẫn quần lót xuống thấp mấy phân trong khi Mattia thì không dám thỏ nữa.

“Nhìn này”, em nói.

Một vết sẹo dài dọc xương hông. Sẹo nổi, dày và rộng hơn sẹo của Mattia. Miệng vết sẹo ăn ngang, cách đều nhau khiến nó giống như vết sẹo bọn trẻ con hay vẽ lên mặt giả làm cướp biển trong lễ hội hóa trang carnival.

Mattia chẳng biết phải nói gì. Alice kéo quần jeans lên, nhét áo vào trong quần. Rồi em lại ngồi xuống, gần Mattia hơn một chút.

Sự im lặng thật khó chấp nhận nổi với cả hai đứa. Khoảng trống giữa hai khuôn mặt như nấu sôi những chờ đợi và xấu hổ.

“Cậu có thích trường mới không?” Alice hỏi, để có cái mà nói.

“Có.”

“Ai cũng bảo cậu là một thần đồng.”

Mattia hít hai bên lợi vào trong răng cho tới lúc cảm thấy vị máu tanh trong miệng.

“Cậu thích học thật à?”

Mattia gật đầu.

“Tại sao?”

“Đó là điều duy nhất mình biết làm.” Cậu trả lời chậm rãi. Cậu muốn nói cậu thích học vì cậu có thể làm việc đó một mình, bởi vì tất cả những gì phải học đều đã chết rồi, lạnh lẽo và cứng ngắc máy móc. Cậu muốn nói với Alice rằng những trang sách ở trường đều có nhiệt độ giống nhau, chúng sẵn sàng cho bạn thời gian để chọn lựa, chẳng bao giờ gây đau đớn và bạn cũng chẳng thể khiến chúng thấy đau. Nhưng cậu chỉ im lặng.

“Thế cậu có thích mình không?” Alice đánh liều. Giọng thốt lên hơi khàn khàn, và mặt em trở nên đỏ ửng.

“Mình không biết”, Mattia vội trả lời, vẫn nhìn xuống đất.

“Tại sao?”

“Mình không biết”, cậu vẫn khẳng khẳng. “Mình chưa nghĩ đến điều đó.”

“Đâu cần phải nghĩ gì đâu.”

“Nếu không nghĩ, mình sẽ chẳng thể hiểu được gì.”

“Mình thích cậu”, Alice nói. “Một chút, mình nghĩ thế.”

Mattia gật đầu. Cậu hết nheo rồi lại dán con ngươi ra khiến lúc thì nhìn thấy, lúc lại không thấy rõ các họa tiết hình học trang trí của tấm thảm.

“Cậu có muốn hôn mình không?” Alice hỏi. Em không thấy ngại, nhưng trong lúc nói điều đó cái

bao tử trống rỗng của em thót lại vì sợ cậu ta sẽ trả lời không.

Mattia không động đậy trong vòng vài giây. Rồi cậu lắc đầu, nhẹ nhẹ, từ bên này sang bên kia, mắt vẫn dán chặt vào những hình trang trí trên thảm.

Bồn chồn, em chống hai tay lên hông và đo chính vòng eo của mình.

“Không quan trọng”, em nói nhanh, giọng đã khang khác, rồi nói thêm: “Đừng kể chuyện này với ai nhé.”

Mày đúng là một con ngốc, em tự nhủ.

Mày còn tệ hơn cả một con bé cấp một.

Rồi em đứng dậy. Đột nhiên sao em thấy phòng ngủ của Viola lạ lẫm và thù địch thế. Em cảm thấy đầu óc quay quay như say rượu bởi màu tường, bởi cái bàn đầy đồ trang điểm vứt rải rác, bởi đôi giày múa để dựa vào tủ, trông giống một đôi chân bị treo ngược, bởi tấm ảnh Viola ở biển, nằm dài trên bờ cát đẹp tuyệt vời, bởi đồng băng bừa bãi cạnh chiếc đài, và bởi đồng quần áo chất đống trên ghế bành.

“Chúng ta quay lại bên kia thôi”, em nói.

Mattia đứng dậy. Cậu nhìn em một thoáng và Alice cảm tưởng cậu đang muốn xin lỗi. Em mở cửa, để tiếng nhạc ầm ĩ dội vào trong phòng. Em đi dọc hành lang một đoạn ngắn. Rồi em nghĩ tới khuôn mặt của Viola. Em lại quay lại, nắm lấy bàn tay cứng đờ của Mattia mà chẳng cần hỏi xem cậu ta có đồng ý hay không. Rồi cứ thế nắm tay nhau cả hai bước vào phòng khách nhộn nhịp của gia đình Bai.

Mấy đứa con gái dồn Denis vào một góc cạnh tủ lạnh, cũng là để chơi đùa một chút cho vui. Chúng đứng dàn hàng trước mặt nó, tạo thành một hàng rào với những cặp mắt phản kích, tóc dài xa xuống, khiến n không trông thấy Mattia bước sang phòng khác.

Tuân lệnh hay sự thực? Viola hỏi.

Denis rút rè lắc đầu, vì n chẳng thích chơi trò này. Viola ngược mắt lên trời rồi mở tủ lạnh, khiến Denis phải nép người sang một bên để lấy chỗ. Con bé lôi một chai vodka đào ra rồi chẳng thèm lấy cốc, hớp luôn một hớp. Rồi nó đưa ra mời Denis, mỉm cười đồng lõa.

Denis đã cảm thấy chóng mặt và hơi buồn nôn từ trước rồi. Whisky để lại một vị đắng đắng trong mũi và miệng. Nhưng trong động tác của Viola có cái gì đó khiến nó không thể từ chối được. Nó đỡ lấy cái chai, tu một ngụm; rồi đưa qua Giada Savarino. Con này lập tức tóm lấy tu, như thể uống nước cam vậy.

“Thế nào, Tuân lệnh hay sự thực?” Viola hỏi lại. “Nếu không bọn này sẽ chọn hộ vậy.”

“Mình không thích trò này”, Denis phản đối, dù chẳng tự tin lắm.

“Hừm, cậu và thằng bạn đúng là chán phèo. Thôi được rồi, đây chọn cho vậy. Sự thật đi.”

Nó đặt ngón trỏ lên cằm, mắt đảo một vòng tròn trên trần nhà, giả vờ đang suy nghĩ.

Nghĩ ra rồi.” Nó reo lên. “Cậu phải nói ra thích ai nhất trong tụi này.”

Denis rút rè nhún vai. “Úi giời.”

“Sao lại úi giời. Ít nhất cũng phải thích một đứa chứ, đúng không?”

Denis nghĩ nó chẳng thích ai trong số bốn cô này cả, nó chỉ muốn họ dẹp sang một bên và buông tha nó ra để nó được quay trở lại chỗ Mattia mà thôi; rằng nó chỉ còn có một tiếng đồng hồ nữa được ở bên cậu ấy, được nhìn thấy cậu ấy cả vào ban đêm, vào cái giờ mà bình thường nó chỉ có thể tưởng tượng đến cậu ấy trong phòng ngủ, dưới lớp chăn đệm mà nó còn không biết có màu gì.

Rồi nó nghĩ nếu chọn bừa một đứa, có lẽ tụi nó sẽ thả mình ra.

“Cô ấy.” Nó chỉ Giulia Mirandi, vì trông con bé có vẻ còn ngây thơ vô tội nhất trong nhóm.

Giulia đưa tay lên miệng, như vừa được bình chọn làm nữ hoàng dạ tiệc. Viola cong miệng lên. Hai đứa còn lại rú lên cười thò hết mức.

“Được rồi.” Viola nói “Giờ đến trò tuân lệnh.”

“Không, thế đủ rồi.” Denis phản đối.

“Kiểu đâu chán thế không biết. Được vây xung quanh bởi bốn cô gái mà lại không muốn vui đùa

một chút. Có phải ngày nào cũng được như thế đâu.”

“Giờ thì đến lượt ai khác đi.”

Vẫn là lượt của cậu. Cậu phải tuân lệnh. Chúng mày thấy đúng không?”

Mấy đứa kia háo hức gật gật đầu. Cái chai lại một lần nữa dừng lại trong tay Giada. Cứ một chập nó lại ngửa đầu lên tu rõ nhanh, như thể muốn xực hết cả chai trước khi bọn kia kịp nhận ra.

“Thấy chưa?” Viola nói.

Denis thở hắt ra. Nó đành nhượng bộ “Mình phải làm gì?”

“Chà, vì đây là chủ nhà gia giáo đảng hoàng, nên sẽ ra một mệnh lệnh để chịu.” Viola nói vẻ bí hiểm. Ba đứa kia dán mắt vào miệng nó, sốt sắng lắng nghe trò hành hình mới. “Cậu phải hôn Giulia.”

Giulia đỏ mặt. Denis cảm thấy hai bên mạng sườn thắt lại.

“Cậu điên à?” Giulia hoảng hốt hỏi, có lẽ nó cũng chỉ làm bộ vậy thôi.

Viola nhún vai với vẻ mặt của một đứa con gái ngỗ nghịch. Denis lắc đầu hai ba cái liên.

“Cậu nói thích nó kia mà.”

“Nếu mình không làm thì sao?” Denis hỏi.

Viola đột nhiên trông nghiêm nghị hết sức, nó nhìn thẳng vào mắt Denis.

“Nếu không sẽ phải chọn một sự thật khác. Ví dụ nói về anh bạn bé nhỏ của cậu chẳng hạn.”

Trong đôi mắt sáng quắc và sắc sảo ấy Denis tưởng như nhìn thấy tất cả những gì mà nó trước nay vẫn tin là vô hình. Cổ nó cứng đờ lại.

Nó quay sang Giulia Mirandi. Hai cánh tay vẫn buông xuôi dọc mình, nó áp mặt vào Giulia, nhắm mắt và hôn con bé. Rồi nó dợm thu người về, nhưng Giulia đã giữ lấy đầu nó, tay đặt lên gáy, và ép lưỡi nó tách hai môi Denis đang dính chặt ra.

Denis cảm thấy trong miệng có nước bọt không phải của nó, và thấy sao kinh quá. Đang sắp có nụ hôn đầu tiên thì nó mở mắt, vừa đúng lúc nhìn thấy Mattia bước vào bếp, tay trong tay với cô gái quê.

Những người khác nhận thấy trước tiên điều mà Alice và Mattia phải mất rất nhiều năm sau mới hiểu ra. Hai em nắm tay nhau bước vào phòng. Dù không cười và mỗi đứa nhìn một hướng khác nhau, nhưng như thể cơ thể chúng đồng điệu nối tiếp nhau thông qua cánh tay và ngón tay nắm lại.

Sự tương phản rõ nét giữa màu tóc sáng của Alice quần xung quanh làn da mặt quá xanh xao của em, với màu tóc sẫm của Mattia rồi bời lòa xòa xuống trán che lấp đôi mắt đen, hoàn toàn biến mất trong cái vòng cung mềm mại nối hai đứa lại. Có một khoảng không chung giữa hai đứa, nơi đó đường giới hạn không được xác định rõ ràng, nơi có vẻ như chẳng thiếu thốn điều gì và không khí trở nên bất động, yên bình.

Alice bước trước một bước và sức kéo nhẹ của Mattia giúp em lấy được thăng bằng, lấp đi sự thiếu hoàn thiện của cái chân yếu. Mattia để mình bị kéo đi và chân cậu không gây nên tiếng động trên sàn nhà. Những vết sẹo của cậu được che kín, an toàn trong bàn tay cô.

Họ dừng lại trên ngưỡng cửa nhà bếp, cách nhóm các cô gái và Denis một chút, thử cố hiểu xem chuyện gì đang diễn ra. Họ có vẻ như đang mơ ngủ, như thể vừa tới từ một nơi xa xôi nào đó, chỉ có mình họ biết.

Denis đẩy mạnh Giulia ra, miệng chúng tách soạt một cái. Nó nhìn Mattia và tìm xem trong thái độ của bạn những dấu vết cho điều mà nó đã sợ. Nó nghĩ cậu ta và Alice đã nói với nhau điều gì đó, điều mà nó sẽ không bao giờ biết được và thế là máu nóng dâng đầy trong não nó.

Nó chạy ra khỏi phòng, cố tình huých vai để bẻ gãy cái thế cân bằng đáng ghét kia. Mattia nhìn thấy giấy lát ánh mắt nó đỏ lựng, tổn thương. Không hiểu sao cậu lại nhớ tới ánh mắt bất lực của Michela buổi chiều hôm đó trong công viên. Trong suốt nhiều năm, hai cái nhìn đã ngấm sâu vào trong trí nhớ của cậu, hòa chung thành một nỗi sợ hãi không thể nào xóa bỏ được.

Cậu buông tay Alice ra. Như thể điểm tận cùng của dây thần kinh đã tập trung lại chính điểm đó, và khi tách mình ra, cậu thấy có vẻ từ cánh tay mình phát ra những tia lửa điện lấp lánh như từ một đầu dây điện hở.

“Xin lỗi”, cậu thì thầm nói với Alice và bước ra khỏi phòng bếp để đuổi theo Denis.

Alice lại gần Viola đang nhìn em với cặp mắt hóa đá.

“Bọn mình...” em dợm nói.

“Tao không quan tâm”, nó ngắt lời. Nhìn cảnh Alice và Mattia, nó lại nghĩ tới chàng trai ở biển, tới lúc hấn từ chối bàn tay nó khi nó muốn trở về chỗ bọn bạn trên bãi biển, nắm tay nhau đi như thế kia. Nó ghen, một nỗi ghen ghen đau đớn và bạo lực; bởi chính nó đã trao tặng cho người khác cái hạnh phúc mà nó ao ước. Nó cảm thấy bị đánh cắp, như thể Alice đã cướp đi cả phần của nó.

Alice ghé tai định nói thầm với nó, nhưng nó quay đi.

“Mày muốn gì nữa?”

Không có gì đâu.” Alice co người lại hoảng sợ.

Đúng lúc ấy Giada gập người lại phía trước, như thể có ai đó đâm vào bụng nó một cái. Nó đặt một tay lên kệ bếp, tay kia ôm bụng.

“Mày làm sao thế?” Viola hỏi.

“Buồn nôn”, con kia rên.

“Tởm quá, vào phòng tắm đi”, bà chủ nhà ra lệnh.

Nhưng đã muộn mất rồi. Với một tiếng ợ Giada nôn thốc tháo ra sàn nhà, đầy những đồ đỏ lòm lòm pha lẫn rượu, trông giống cái thứ nước xay lẫn đồng bánh của bà Soledad.

Mấy đứa kia bước thụt lùi về phía sau vẽ kính tởm. Trong khi Alice xóc hai bên mạng sườn cố dựng nó dậy. Trong giây lát không khí lấp đầy mùi chua ngòm.

“Ngu thế không biết”, Viola rên lên. “Đúng là một bữa tiệc chó chết.”

Nó bước ra khỏi phòng, tay chống lại cạnh sườn, như thể đang cố không đập cái gì đó. Alice nhìn nó bắn khoả, rồi quay lại lo cho Giada. Con này đang sụt sịt thút thít khóc.

Các vị khách tản mát thành từng nhóm nhỏ trong phòng khách. Phần lớn lũ con trai gật lắc đầu theo điệu nhạc, trong khi bọn con gái nhìn ngó nhìn nghiêng trong phòng. Một vài đứa tay cầm cốc. Sáu hay bảy đứa đang nhảy theo điệu nhạc *A question of time*. Mattia tự hỏi làm sao họ có thể cảm thấy thoải mái như thế kia, làm sao có thể ngoáy loạn xạ thế kia trước mắt bao người. Rồi cậu lại nghĩ đó là điều tự nhiên nhất trần đời, và chính vì lẽ đó mà cậu không thể làm được.

Denis thì biến mất tăm. Mattia đi quanh phòng khách, vào cả phòng của Viola, phòng đứa chị và phòng bố mẹ Viola để tìm nó. Cậu ngó cả vào hai phòng tắm và thấy một cặp nam nữ cùng trường. Con bé ngồi trên bồn cầu đóng nắp, thằng con trai ngồi quỳ bó chân trước nó. Cả hai ngó Mattia với cái vẻ rất ư là rầu rĩ và dò hỏi. Cậu liền đóng vội cửa lại.

Mattia quay trở lại phòng khách, ra ngoài ban công. Ngọn đồi tối thẫm xuôi xuống phía dưới thành phố đang phủ đầy những chấm tròn sáng giống hạt nối tiếp đến hết tầm mắt. Mattia nhòai người ra ngoài lan can nhìn vào đám cây trong khu vườn biệt thự nhà Bai, nhưng không trông thấy ai. Cậu quay vào trong, sự lo lắng bắt đầu khiến Mattia thấy khó thở.

Một cầu thang xoáy ốc dẫn từ phòng khách lên phòng xép tối om. Cậu bước vài bước lên cầu thang, rồi dừng lại, nghĩ ngợi. “Nó có thể biến đi đâu được kia chứ?”

Mattia tiếp tục trèo lên. Ánh sáng lơ mờ hắt lên từ tầng dưới giúp cậu nhận ra bóng Denis đang đứng giữa phòng.

Cậu gọi Denis. Trong suốt thời gian kết bạn tới giờ cậu mới gọi tên nó vài ba lần gì đó. Chẳng cần phải gọi, vì Denis lúc nào cũng ở bên cạnh cậu, giống như thêm chân thêm tay vậy.

“Biến đi”, Denis nói.

Mattia lần tìm công tắc điện trên tường rồi bật nó lên. Căn phòng rất rộng, xung quanh là giá sách cao. Đồ đạc duy nhất khác trong phòng là một cái bàn học trống trơn bằng gỗ. Mattia có cảm giác lâu lắm rồi chẳng có ai mò lên đây.

“Gần mười một giờ rồi. Tụi mình phải đi thôi.”

Denis không đáp. Nó quay lưng đi, đứng giữa tấm thảm lớn. Mattia lại gần. Tới trước mặt cậu rồi mới nhận ra thằng bạn vừa khóc. Nó thở hơi qua răng, môi hé mở run lên nhẹ nhẹ, ánh mắt nó nhìn chằm chằm ra phía trước.

Vài giây sau Mattia mới để ý tới cái đèn bàn bị vỡ tan dưới chân.

“Cậu làm gì vậy?”

Tiếng thở của Denis đã chuyển sang thành tiếng nấc.

“Denis, cậu đã làm gì vậy?”

Mattia đành phải đặt tay lên vai bạn và Denis giật nảy mình lên. Mattia lắc mạnh nó.

“Cậu đã làm gì?”

“Mình...” Denis nói, rồi nó tắc nghẹn.

“Làm sao?”

Denis mở lòng bàn tay trái, giơ ra cho Mattia xem một mảnh đèn vỡ, một mảnh thủy tinh vụn màu xanh, phủ mồ hôi trong bàn tay nó giữ lại mọi ánh sáng cho mình.

“Mình muốn cảm thấy những gì mà cậu cảm thấy”, nó thì thào.

Mattia chẳng hiểu gì. Cậu bối rối lùi lại một bước. Một cái nhói đau quặn lên bao tử, lan xuống chân tay.

“Nhưng rồi mình không thể làm được”, Denis thú nhận.

Lòng bàn tay nó ngửa lên cao như thể đang đợi điều gì.

Mattia dợm hỏi nó tại sao, nhưng cậu chỉ ngậm tã. Tiếng nhạc vẫn vẳng lên từ tầng dưới. Những nốt nhạc trầm lan qua sàn nhà, trong khi những nốt nhạc cao lại bị giữ lại ở đó.

Denis sịt mũi một cái nói: “Đi thôi.”

Mattia gật đầu, nhưng chẳng đưa nào nhúc nhích khỏi chỗ của mình. Rồi Denis quay mạnh người, bước về phía cầu thang. Mattia đi theo qua phòng khách, rồi ra ngoài, nơi khí trời mát mẻ ban đêm đang chờ đón, trả lại hơi thở cho cả hai.

Viola là đứa quyết định bạn sẽ được nhập hội hay bị đá ra ngoài. Sáng Chủ nhật ba của Giada Savarino đã gọi điện cho ba nó, đánh thức cả nhà Bai dậy. Cuộc nói chuyện kéo dài và Viola, vẫn còn trong bộ đồ pyjama, áp tai vào cánh cửa phòng ba mẹ, nhưng không thể nghe rõ được dù chỉ một lời.

Khi nghe tiếng giường kêu cọt kẹt, nó chạy biến về phòng, chui vào chăn giả vờ đang ngủ. Ba nó lay nó dậy, kêu nó giải thích mọi việc thử xem, rằng sẽ không có thêm tiệc tùng chi hết ở cái nhà này, và rằng xem chút nữa, chỉ một chút nữa thôi thì nó cũng quên luôn việc đi dự tiệc đi. Trong bữa trưa bà mẹ hỏi nó sao cái đèn bàn trên phòng xếp lại bị vỡ, còn chị nó thì chẳng bênh nó tí nào vì phát hiện ra Viola đã lục lọi đồ riêng của mình.

Nó bị nhốt trong phòng cả ngày, lại còn bị cấm không được xài điện thoại. Chán nản, nó không thể rũ ra khỏi đầu Alice và Mattia với cái cách hai đứa cầm tay nhau. Trong khi lấy móng tay cạy cạy những mảnh vữa trên tường nó đã quyết định: Alice sẽ bị đá ra ngoài.

Sáng thứ Hai Alice khóa mình trong nhà tắm và tháo hắt miếng gạc phủ hình xăm ra. Em cẩn thận gấp nó lại rồi vút vào sọt rác, cùng với đồng bánh quy bóp vụn của bữa sáng em không động đến.

Em ngắm hình bông hoa păng xê trong gương, thầm nghĩ đây là lần thứ hai em thay đổi hoàn toàn cơ thể mình. Em rùng mình một cái thích thú lẫn hối tiếc, lại vừa bắn khoăn bối rối. Em nghĩ cơ thể này chỉ là của riêng mình em mà thôi, rằng nếu muốn em cũng có thể hủy hoại nó, phá hỏng nó bằng các dấu hiệu không thể tẩy xóa được; hoặc khiến nó héo khô héo quắt đi, như một bông hoa bị một cô bé nghịch ngợm ngắt khỏi cành rồi sau đó vút xuống đất.

Sáng đó em sẽ khoe Viola và các bạn nữ khác hình xăm trong phòng vệ sinh. Em sẽ kể họ nghe em và Mattia đã hôn nhau lâu như thế nào. Chẳng cần phải bịa thêm nữa. Nếu họ hỏi em thêm chi tiết thì em chỉ cần chiều theo trí tưởng tượng của họ mà thôi.

Tối lớp em vút cặp sách vào chỗ ngồi và tiến lại gần bàn Viola, nơi mấy đứa con gái đã xúm lại trước đó. Trong lúc lại gần, em nghe Giulia Mirandi nói, “đến rồi kìa.” Em hớn hờ nói chào cả bọn, nhưng chẳng có đứa nào đáp lại. Em cúi xuống sát Viola để hôn hai má nó, như cách chính nó đã dạy em, nhưng con này chẳng nhúc nhích lấy một phần.

Alice ngẩng lên nhìn lần lượt bốn cặp mắt nghiêm nghị.

“Hôm qua bọn này đứa nào cũng mệt”, Viola bắt đầu.

“Thế à?” Alice hỏi, thực sự quan tâm đến bạn. “Các cậu làm sao vậy?”

“Tất cả đều bị đau bụng khủng khiếp”, Giada chen vào nói không lên.

Alice nhớ lại cảnh Giada nôn mửa trên sàn nhà và em muốn nói nó uống nhiều thế thì cũng phải thôi.

“Mình chẳng bị làm sao cả.” Em nói.

“Hắn là thế rồi”, Viola cười gằn, nhìn mấy đứa khác. “Đây không nghi ngờ gì điều đó.”

Giada và Federica cười, Giulia sụp mắt xuống.

“Ý cậu là sao?” Em băn khoăn hỏi.

“Mày biết thừa tao muốn nói gì?”, Viola bắt bẻ, giọng nó thay đổi đột ngột, đôi mắt đẹp chiếu qua Alice sắc lẹm.

Khng, mình không biết.” Alice chống đỡ.

“Mày đã đầu độc chúng tao.” Giada xấn vào nói.

“Các cậu nói gì kia? Sao lại đầu độc?”

Giulia rụt rè nói: “Thôi mà các cậu, không phải vậy mà.”

“Đúng là nó đã đầu độc bọn mình đây.” Giada phản bác. “Ai mà biết được nó đã cho cái quái gì vào trong bánh kia chứ.”

Rồi nó lại quay sang Alice: “Mày muốn làm hại chúng tao phải không? Giỏi lắm, mày làm được rồi đấy.”

Alice nghe mấy lời đó mà mất vài giây em mới hiểu ra được. Em nhìn Giulia. Đôi mắt to xanh của nó như nói xin lỗi, mình chẳng làm được gì. Rồi em tìm kiếm sự giúp đỡ trong đôi mắt của Viola, nhưng nó chỉ nhìn em trống rỗng.

Giada đặt một tay lên bụng, như thể nó vẫn còn cảm thấy khó chịu.

“Nhưng mình đã làm món bánh đó với Soledad mà. Bọn mình đã mua tất cả đồ nấu ở siêu thị.”

Chẳng có đứa nào trả lời. Bọn chúng nhìn ra chỗ khác, như thể đợi kẻ sát nhân biến đi.

“Không phải do bánh của Soledad đâu. Mình cũng ăn mà có bị làm sao đâu.” Alice nói dối.

“Mày nói dối”, Federica Mazzoldi bật ngay lập tức. Từ nãy tới giờ nó chỉ im lặng. “Mày không hề động tới một miếng. Tất cả đều biết là...” Rồi nó im bật.

“Thôi đi mà”, Giulia nói. Có vẻ như chính nó cũng sắp khóc đến nơi.

Alice đặt một tay lên cái bụng phẳng lì của em, cảm thấy sau làn da là trái tim đang đập thình thịch.

“Biết gì kia?” Em hỏi cả bọn, giọng bình tĩnh đến lạ.

Viola Bai lắc đầu nhẹ. Alice im lặng nhìn chằm chằm vào đứa bạn cũ, chờ đợi những lời không được nói ra, nhưng bay lượn trong không khí như những lưỡi khói trong suốt. Em cũng không nhúc nhích khi chuông kêu. Cô Tubaldo, giáo viên dạy môn khoa học, đã phải gọi tên Alice hai lần em mới trở lại chỗ ngồi.

Denis không tới trường. Tối thứ Bảy khi quay về nhà, nó và Mattia không nói với nhau lấy một lời. Denis trả lời nhát gừng câu hỏi của ba Mattia và khi xuống xe nó còn không chào tạm biệt.

Mattia chạm tay vào chỗ ngồi trống bên cạnh. Thỉnh thoảng những lời Denis nói trong căn phòng tối lại dội lại trong óc cậu. Rồi chúng lại tan biến đi mất, quá nhanh khiến cậu không kịp hiểu được ý nghĩa của chúng.

Cậu nghĩ với cậu hiểu hay không cũng không thực sự quan trọng. Cậu chỉ muốn Denis có ở đây, phía bên kia bàn để làm bình phong che chắn cho cậu.

Hôm trước ba mẹ đã bảo cậu ngồi xuống đi vắng trong phòng khách. Họ ngồi ở phía đối diện cậu. Ba hỏi thế nào, kể ba mẹ nghe về buổi tiệc hôm qua đi. Mattia nắm chặt tay, nhưng rồi cậu lại đặt chúng lên đầu gối, để ba mẹ có thể nhìn thấy. Cậu nhún vai, nói với cái giọng nhỏ nhẹ chẳng có gì mà kể. Mẹ cậu bồn chồn đứng dậy biến mất hút trong phòng bếp. Ba thì ngược lại, tới gần và vỗ vỗ lên vai cậu, như thể biết cần phải an ủi cậu vì điều gì đó. Mattia nhớ lại khi còn bé, trong những ngày hè nóng nực nhất, ba thường hay thổi lần lượt vào mặt cậu và Michela cho mát. Cậu nhớ tới cảm giác mồ hôi bốc hơi dần dần khỏi da, và cậu lại cảm thấy một nỗi nhớ mênh mang vô hạn, nhớ về một phần thế giới đã bị nhấn chìm xuống đáy sông sâu cùng với Michela.

Cậu tự hỏi liệu các bạn học cùng có biết chuyện đó không. Có lẽ cả các giáo viên cũng biết. Cậu cảm thấy những cái nhìn trộm của họ đan xen vào nhau như một tấm lưới đánh cá lơ lửng treo trên đầu mình.

Mattia vớ bừa cuốn sách lịch sử và bắt đầu học thuộc lòng tất cả các dữ kiện ngày tháng được in trên trang giấy. Dây số không theo bất cứ một logic nào tạo thành một hàng mỗi lúc thêm dài hơn trong đầu cậu. Cuốn mình theo dây số đó, Mattia dần rời xa ý nghĩ về Denis đứng trong bóng tối và quên đi cả khoảng trống bên cạnh mình.

Tối giờ ra chơi Alice lần vào phòng y tế dưới tầng hai. Đó là một căn phòng nhỏ hẹp, màu trắng, chỉ có một cái giường cấp cứu nhỏ, một tủ thuốc treo có gương đựng đủ các dụng cụ sơ cứu. Trước đây mới chỉ có duy nhất một lần em vào trong này. Ấy là lần em ngất xỉu trong giờ thể dục bởi suốt bốn mươi tiếng trước đó em chỉ ăn có hai thanh kẹo bông và một phong bánh gầy tách bơ. Hôm đó thầy dạy thể dục, trong bộ đồ thể thao Diadora màu xanh với cái còi đeo trước cổ chẳng dùng đến bao giờ, khuyên em hãy suy nghĩ, nghĩ cho thật kỹ đi những gì đang làm. Rồi thầy bước ra ngoài, để em lại ở đó một mình dưới ánh đèn nê ông, chẳng có gì để làm hay để xem suốt một tiếng sau đó.

Ngăn kéo đựng đồ sơ cứu vẫn mở. Alice lấy một cuộn bông bé bằng quả mận và một chai cồn nhỏ. Em đóng cửa lại, nhìn xung quanh xem có vật gì nặng không. Chỉ có mỗi thùng rác làm bằng nhựa cứng màu nâu đỏ. Em thầm hy vọng từ bên ngoài sẽ không ai nghe thấy gì và lấy đáy thùng rác đập vào gương chiếc tủ treo.

Rồi cẩn thận không để bị đứt tay, em nhặt một mảnh gương hình tam giác. Qua mảnh kính vỡ em nhìn thấy mắt phải của chính mình, và em thấy tự hào là mình đã không khóc, dù chỉ là tí xíu. Em nhét tất cả vào túi giữa chiếc áo len bông đang mặc rồi quay trở lại lớp học.

Suốt cả quãng thời gian còn lại của buổi sáng em ngồi trong cái thể cứng đờ đó. Em chẳng quay ra nhìn Viola lần mấy đứa con gái, cũng chẳng nghe được bất cứ lời nào trong bài giảng về nghệ thuật sân khấu của Aeschylus.

Lúc theo chân lũ bạn rời khỏi phòng, Giulia Mirandi giấu giếm nắm lấy tay em.

“Mình rất tiếc”, nó nói thào vào tai, hôn lên má em rồi bước vội theo lũ bạn đã ra tới hành lang.

Alice đứng đợi Mattia trong tiền sảnh của trường, phía cuối các bậc thang lát gạch, nơi các học sinh đang ủa ra như một dòng chảy hỗn độn hướng về phía cửa. Em vịn một tay vào lan can. Cái lạnh của kim loại giúp em bình tĩnh hơn.

Mattia bước xuống cầu thang từ nửa mét vuông trống vắng quanh cậu mà không ai dám chiếm lấy, trừ Denis. Mớ tóc đen lòa xòa phủ xuống dưới trán hầu như che kín cả mắt cậu. Mattia chỉ nhìn xuống đất nơi cậu phải đặt chân và bước xuống cầu thang, người hơi mất cân bằng ngã về phía sau.

Alice gọi. Lần đầu cậu không quay lại. Em gọi “Mattia” to hơn, lần này thì cậu ngược đầu lên, ngượng ngùng chào, rồi vẫn tiếp tục bước tới cửa ra vào.

Alice len qua các học sinh khác bắt kịp Mattia. Em giữ tay cậu lại khiến Mattia giật mình.

“Cậu phải đi với mình”, em nói.

“Đi đâu?”

“Giúp mình làm một chuyện.”

Mattia bối rối nhìn xung quanh xem có gì hăm dọa không.

“Ba đợi mình bên ngoài”, cậu nói.

“Ba cậu sẽ đợi. Cậu phải giúp mình. Ngay bây giờ.” Alice nói.

Mattia thở mạnh. Rồi nói thôi cũng được mà lúc ấy chính cậu cũng chẳng hiểu tại sao.

“Qua bên này.”

Alice cầm tay cậu ta, giống như trong bữa tiệc của Viola nhưng lần này những ngón tay của Mattia đan xen tự nhiên vào những ngón tay em.

Hai đứa tách ra khỏi đám đông lũ học sinh đo. Alice đi nhanh, giống như đang phải trốn chạy ai đó. Hai em đi về phía hành lang vắng tầng hai. Những cánh cửa phòng học mở toang trông vắng tạo cảm giác bị bỏ rơi.

Chúng bước vào phòng vệ sinh nữ. Mattia do dự. Cậu định nói mình không thể vào đây nhưng rồi cũng mặc kệ. Alice kéo cậu vào trong một buồng, khóa trái cửa lại. Chúng đứng gần nhau tới mức chân cậu run lên. Khoảng trống từ bồn cầu tới bệ xí bệt chỉ là một dãy gạch lát và bốn chân chúng đứng không thoải mái chút nào. Có cả một dải giấy vệ sinh vút bừa trên đất, một nửa dính trong lỗ thoát nước.

Giờ cô ấy sẽ hôn mình, Mattia nghĩ.

Mình cũng chỉ phải hôn lại cô ấy thôi mà. Chắc không khó, ai cũng làm được cả.

Alice kéo khóa chiếc áo khoác bóng và bắt đầu cởi quần, giống như em đã làm ở nhà Viola. Em lôi áo đang xỏ trong chính cái quần jeans ấy lên, và kéo quần xuống nửa mông. Em không nhìn Mattia, như thể em đang ở trong đó một mình vậy.

Thế vào chỗ miếng gạch trắng tối hôm thứ Bảy là hình một bông hoa xăm trên da. Mattia đang định nói điều gì, nhưng rồi cậu lại ngậm tăm, nhìn tránh đi chỗ khác. Có cái gì bủn rủn nơi chân cậu, cậu cố gắng không để ý tới. Cậu đọc mấy hàng chữ trên tường mà không hiểu chúng viết gì, nhận thấy không ai viết song song với đường gạch lát. Hầu như tất cả tạo thành một góc so với sàn nhà và Mattia tin là góc đó khoảng giữa ba mươi và bốn mươi độ.

“Cầm lấy cái này đi”, Alice nói.

Em đặt vào tay cậu một mảnh kính, một mặt phản chiếu, một mặt bôi đen, sắc như một con dao găm. Mattia không hiểu. Alice nâng cầm cậu ta lên, đúng như em đã tưởng tượng khi lần đầu tiên hai đứa gặp nhau.

“Cậu phải xóa nó đi. Tự mình không thể làm được.” Em nói.

Mattia nhìn mảnh gương vỡ, rồi bàn tay phải của Alice chỉ vào hình xăm trên bụng.

Alice nói trước khi cậu kịp phản đối.

“Mình biết là cậu biết làm. Mình không bao giờ muốn thấy nó nữa. Xin cậu đấy, hãy làm giúp mình đi.”

Mattia xoay miếng gương sắc trong tay, một cái rùng mình chạy dọc cánh tay cậu.

“Nhưng...” cậu nói.

“Làm cho mình”, Alice cắt ngang, úp tay lên miệng cậu để cậu ta im, rồi buông ra ngay lập tức.

Làm cho mình, Mattia nghĩ. Ba từ đó xuyên vào tai, khiến cậu quỳ gối xuống trước Alice.

Gót giày cậu chạm vào tường sau vai. Cậu không biết phải xoay xử thế nào. Không lấy gì làm chắc chắn lắm, cậu chạm nhẹ vào phần da xung quanh hình xăm để dẫn nó ra. Mặt cậu chưa bao giờ áp sát cơ thể một cô gái như thế này. Theo bản năng, cậu hít hơi mạnh, để khám phá mùi cơ thể đó.

Cậu đưa mảnh gương vào lại gần da thịt. Tay cậu giữ chắc khi rạch một đường nhỏ, dài khoảng một đốt ngón tay. Alice rùng mình kêu thét lên.

Mattia ngừng lại ngay tức khắc, giấu miếng gương sau lưng, như thể phủ nhận chính mình đã làm.

“Mình không thể làm được”, cậu nói, mắt ngược nhìn lên trên. Alice khóc thầm. Em nhắm mắt lại, vẻ đau đớn lắm.

“Nhưng mình không muốn nhìn thấy nó nữa.” Em sụt sịt nói.

Mattia thấy rõ lòng can đảm của Alice đã vơi bớt đi rất nhiều rồi. Cậu thấy nhẹ cả người, đứng dậy nói có lẽ tốt hơn là ra khỏi đây.

Alice lấy tay lau giọt máu ở bụng. Em cài lại quần, trong lúc Mattia nghĩ điều gì để an ủi em.

“Rồi cậu sẽ quen thôi. Cậu thậm chí sẽ không còn thấy nó nữa kia.”

“Sao thế được? Nó luôn ở đây, ngay trước mắt mình.”

“Chính thế đấy”, Mattia nói. “Chính vì thế mà cậu sẽ không nhìn thấy nó nữa.

CĂN PHÒNG KHÁC

(1995)

Mattia nói đúng: thời gian cứ thế trôi đi, trơn trượt trên làn da như chất dung môi, mỗi ngày lại cuốn theo nó một lớp màu rất mỏng trên hình xăm của Alice, phai mòn dần đi trong trí nhớ cả hai người. Nét phác thảo và các chi tiết vẫn còn nguyên, đen và rõ nét, nhưng màu sắc đã bị hòa lẫn với nhau thành một tông màu bạc phéch đều đều, mờ nhạt, giữa trống vắng vô nghĩa.

Với Mattia và Alice những năm trung học đã để lại một vết thương sâu hoắm khó mà khép miệng được. Những năm tháng ngột thở đó dần qua đi, Mattia từ chối thế giới, Alice cảm thấy bị thế giới chối từ, và rồi cả hai nhận ra cũng đều như nhau cả thôi. Chúng đã có một tình bạn không hoàn hảo, không cân xứng, tạo dựng nên bởi những lúc vắng mặt lâu dài và rất nhiều im lặng, một khoảng không trống vắng và sạch sẽ, nơi cả hai đều có thể quay trở về hít thở mỗi khi những bức tường ở trường trở nên quá chật hẹp không sao quên đi được cảm giác ngột thở.

Rồi cùng với thời gian, nỗi đau tuổi vị thành niên cũng được hàn gắn lại. Hai mép vết thương dần xích lại gần nhau hơn, từ từ chậm chạp đến khó nhận biết, nhưng dai dẳng không ngừng. Sau mỗi lần va chạm bị tổn thương, trầy xước, lớp vảy bị bong ra, nhưng sau đó bướng bỉnh quay trở lại tái tạo chính nó, sẫm màu hơn và dày dặn cứng cáp hơn. Cuối cùng thì một lớp da mới, nhẵn nhụi và dẻo dai sinh ra thay thế cho lớp da cũ mất đi. Từ màu đỏ, vết sẹo chuyển sang màu trắng, và cuối cùng hòa lẫn với tất cả những vết sẹo khác.

Giờ thì cả hai đang nằm dài trên giường của Alice. Em nằm một đầu, cậu ta xoay ngược nằm đầu kia. Mỗi người đều để chân một cách thiếu tự nhiên để không chạm vào bất cứ phần cơ thể nào của người bên cạnh. Alice nghĩ em có thể xoay người, chạm đầu ngón chân vào lưng Mattia và giả vờ không nhận thấy. Nhưng em chắc cậu ta sẽ dịch người lại, nên quyết định không để mình phải chịu sự thất vọng nho nhỏ đó.

Chẳng đứa nào có ý định bật nhạc lên. Chúng chẳng có ý định làm gì, nếu không phải cứ nằm ườn ra đấy mà đợi cho buổi chiều Chủ nhật tự trôi qua cho tới lúc phải làm gì đó cần thiết như ăn tối, đi ngủ, và rồi lại bắt đầu một tuần mới. Nắng vàng tháng Chín ủa vào qua cửa sổ mở toang, kéo theo sau tiếng ồn đứt đoạn của đường phố.

Alice đứng lên giường, nhún nhảy khiến tấm đệm lượn sóng dưới đầu của Mattia. Em chống hai tay vào mạng sườn, chăm chú nhìn cậu bạn, tóc xòa xuống dưới giấu đi vẻ mặt nghiêm nghị.

“Năm yên nhé, cầm động đây”, em bảo.

Rồi em trèo qua người cậu, nhảy xuống giường, tiếp đất bằng cái chân lạnh lặn và kéo lê chân kia đi như thể một cái gì đó do nhầm lẫn mà dính vào em. Mattia thì cầm lên trước ngực để theo dõi mọi cử động của Alice trong phòng. Cậu thấy em mở một chiếc hộp hình lập phương đặt giữa bàn học mà lúc trước cậu không để ý tới.

Alice quay lại, nhắm một mắt, mắt kia ngấp sau một chiếc máy ảnh cũ. Mattia làm bộ muốn ngồi dậy.

“Năm xuống”, em ra lệnh. “Mình đã bảo cậu phải nằm yên kia mà.”

Rồi em bấm máy. Chiếc Palaroid đẩy ra ngoài một tấm hình trắng và mỏng. Alice vẫy vẫy nó để màu hiện ra.

“Ở đâu ra cái máy ấy vậy?” Mattia hỏi.

“Trong nhà kho. Đồ của ba mình, mua từ bao giờ không biết, thế mà chưa bao giờ dùng.”

Mattia ngồi dậy trên giường. Alice thả rơi tấm hình xuống dưới thảm và lại bấm thêm pô nữa.

“Thôi đi”, cậu phản đối. “Trong ảnh trông mình ngổ lăm.”

“Trông cậu lúc nào chẳng ngổ.”

Em lại bấm tiếp.

“Mình nghĩ mình sẽ làm phó nháy. Ừ, mình quyết định rồi.” Alice nói.

“Thế còn trường đại học?”

Alice nhún vai. “Chỉ có ba mới quan tâm tới nó thôi. Cho ông ấy đi mà học.”

“Cậu định bỏ à?”

“Có lẽ.”

“Cậu không thể một sáng tỉnh dậy, quyết định thích chụp ảnh và bỏ phí luôn một năm học hành được. Không thể thế được.” Mattia trách.

“Ôi dào, quên mất là cậu cũng giống hệt ba”, Alice mỉa mai nói. “Lúc nào cũng biết cần phải làm gì. Từ lúc lên năm cậu đã biết muốn học chuyên toán rồi. Cả hai đều chán phèo. Già cả và chán phèo.”

Rồi em hướng ra cửa sổ, bấm bừa một pô. Em cũng thả rơi tấm hình này, cạnh hai tấm trước. Em nhảy lên, giẫm chúng như thể đang giẫm lên nho vậy.

Mattia nghĩ điều gì đó để nói chưa lại, nhưng chẳng nghĩ được gì. Cậu cúi xuống để lôi từ dưới bàn chân Alice tấm hình đầu tiên. Đường cạnh tay chấp lại sau đầu đang dần dần hiện ra trên nền màu trắng. Cậu tự hỏi phản ứng kỳ diệu nào đang xảy ra trên bề mặt bóng loáng này, và cậu định ngay khi về nhà sẽ kiểm tra trong bách khoa toàn thư.

“Mình muốn cho cậu xem cái này nữa.” Alice nói.

Em vút chiếc máy ảnh lên giường như một cô bé đã chán đồ chơi vì thấy có đồ mới hấp dẫn hơn, rồi ra khỏi phòng.

Em biến mất khoảng mười phút. Mattia đọc tiêu đề các cuốn sách xếp chéo trên giá sách treo trên bàn học. Vẫn là những cuốn cũ. Cậu ghép các chữ đầu các tiêu đề, nhưng chẳng tạo được bất cứ từ gì có nghĩa. Cậu nghĩ cậu sẽ thích nhận ra được một thứ tự logic trong dãy sắp xếp chúng theo màu gáy sách, ví dụ như bắt chước màu hàm phổ điện tử, từ màu đỏ sang màu tím, hoặc theo thứ tự cao dần của sách.

“Tà ta”, giọng Alice làm cậu sao lảng đi.

Mattia quay lại và thấy Alice đứng trên ngưỡng cửa, tay bám vào khung cửa như sợ bị ngã. Em mặc bộ váy cô dâu chắc đã từng có màu trắng sáng, nhưng thời gian đã làm các đường viền chuyển sang màu vàng, giống như một căn bệnh dần dần tự ăn chính nó. Những năm tháng bị cất trong hộp khiến nó trở nên khô cứng. Vạt thân trên buông nhẹ trên bộ ngực phẳng của Alice. Cổ không khoét sâu, nhưng cũng đủ để thấy dây quai áo tuột xuống vài xăng ti mét dưới bờ vai. Trong tư thế này xương đòn của Alice lại càng nổi rõ hơn, phá vỡ đường mềm mại của cổ và tạo một hõm sâu, như đáy một cái hồ khô cạn. Mattia tự hỏi sẽ thế nào nếu nhắm mắt mà lướt đầu ngón tay vòng quanh hõm đó. Đường viền đăng ten dưới ống tay áo đã bị xơ ra, và đăng ten cánh tay trái bị gấp ngược lên. Đuôi váy dài còn ở ngoài hành lang nơi Mattia không nhìn thấy được. Chân Alice vẫn đi đôi dép trong nhà màu đỏ, thò lòi ra khỏi chân váy rộng, tạo ra một sự lạc điệu kỳ cục.

“Này, cậu phải nói gì đi chứ”, Alice nói mà không nhìn Mattia, tay vuốt lớp váy ngoài cùng. Chạm vào nó em thấy xoàng xĩnh và có cảm giác không thật.

“Của ai vậy?” Mattia hỏi.

“Của mình chứ còn gì nữa.”

“Thôi nào.”

“Thế theo cậu thì của ai được. Của mẹ mình đấy.”

Mattia gật đầu, tưởng tượng bà Fernanda trong bộ váy này. Cậu nghĩ tới vẻ mặt duy nhất bà luôn dành cho cậu những lúc trước khi về nhà xuống phòng khách cậu gặp bà đang ngồi xem tivi. Đó là một vẻ mặt hiền dịu pha lẫn ái ngại thương cảm, giống như cái cách người ta hay nhìn những người ốm khi thăm họ trong bệnh viện. Thật là nực cười, bởi người bệnh chính là bà, một căn bệnh đang dần dần hủy hoại toàn bộ cơ thể bà.

“Đừng có đứng chết trân ở đó chứ. Chụp cho mình một pô đi.”

Mattia nhặt chiếc Palaroid trên giường. Cậu xoay nó trong tay để xem cần phải bấm vào đâu. Alice đảo qua đảo lại trên ngưỡng cửa, như thể một cơn gió thoảng mà chỉ mình cô có thể cảm nhận được trong khi chuyển động. Thấy Mattia giơ máy ảnh lên, Alice thẳng lưng lại, vẻ mặt nghiêm nghị, hầu như khiêu khích.

“Được rồi”, Mattia nói.

“Giờ chụp một cái cùng nhau.”

Cậu lắc đầu.

“Thôi nào, đừng có chán phèo như mọi khi thế. Dù chỉ một lần mình cũng muốn nhìn thấy cậu trong bộ quần áo tử tế. Chứ không phải cái áo cũ mềm mại cả tháng nay rồi đâu.”

Mattia nhìn xuống. Cổ tay áo xanh của cậu bướm ra như bị nhảy cấn. Cậu có thói quen dứt dứt nó bằng móng ngón tay cái, để cho ngón tay có gì đó để làm và thôi không cào vào chỗ hõm giữa ngón trỏ và ngón giữa.

“Mà cậu cũng không muốn phá hỏng ngày cưới của mình, đúng không?” Alice bĩu môi nói thêm.

Em biết mình chỉ đang chơi đùa chút thôi. Đó chỉ là một trò nghịch ngợm để đánh lừa thời gian, một vở diễn, một chuyện ngốc nghếch như bao chuyện khác. Ấy thế mà khi mở tủ, chiếc gương phía sau cánh cửa tủ phản chiếu em trong bộ váy trắng và Mattia, sao em lại thấy hoang mang đến nghẹn thở.

“Ở đây chẳng có bộ cánh nào cả”, em vội nói. “Lại đây với mình.”

Mattia đành nhượng bộ đi theo Alice. Mỗi khi Alice làm như vậy cậu lại thấy như có kiến bò chân khiến cậu chỉ muốn đi khỏi chỗ đó. Có cái gì đó trong cách cô ấy làm, trong vẻ thúc giục khi cô bạn chiều theo từng trò nghịch ngợm đồng bóng trẻ con khiến cậu cảm thấy không thể chịu đựng được. Cậu cảm thấy như thể Alice, sau khi đã trói cậu vào một cái ghế, gọi cả chục người tới để khoe với họ về cậu như cái gì đó thuộc quyền sở hữu của cô, kiểu như một con vật nuôi buồn cười. Nhiều lần cậu giữ im lặng và để cho sự không chịu đựng nổi thể hiện qua cử chỉ, cho đến khi Alice mệt mỏi bởi sự thờ ơ lãnh đạm của cậu và đành thôi, miệng nói: cậu lúc nào cũng làm cho mình cảm thấy như một con ngốc.

Mattia bước sau lớp váy của cô bạn cho tới tận phòng ba mẹ Alice. Cậu chưa vào trong đó bao giờ. Các bức màn đều đã được hạ thấp và ánh nắng chiếu vào thành từng dải song song cách đều gọn ghẽ khiến cậu tưởng như chúng được tô trên sàn nhà gỗ. Không khí dày đặc và nặng nề hơn so với phần còn lại của ngôi nhà. Kê sát tường là một chiếc giường đôi, cao hơn nhiều giường ba mẹ Mattia, thêm hai tủ đầu giường giống hệt nhau.

Alice mở tủ tường, tay lật lật mấy bộ vest của ba được treo cẩn thận, bộ nào cũng được bảo vệ trong lớp giấy bóng. Em lôi ra một bộ màu đen và tung ra giường.

“Cậu mặc nó vào đi”, em ra lệnh cho Mattia.

“Cậu điên à? Ba cậu sẽ biết đấy.”

“Ba chẳng biết gì cả.”

Trong một phút chốc Alice lặng lại như thể đang suy nghĩ về chính những lời em vừa nói, hoặc đang nhìn cái gì đó xuyên qua bức tường quần áo đen.

“Giờ mình tìm cho cậu áo sơ mi và cà vạt nữa.”

Mattia vẫn đứng nguyên tại chỗ, không chắc phải làm gì. Alice nhận thấy điều đó.

“Này, làm đi chứ. Cậu không xấu hổ khi thay đồ ở đây chứ hả?”

Nói vậy mà chính em lại thấy dạ dày mình quặn lên. Trong một giây em cảm thấy mình không trung thực chút nào. Những lời nói ấy như một sự cưỡng ép nhẹ nhàng.

Mattia khịt mũi. Rồi cậu ngồi lên giường và cởi dây giày ra.

Alice quay lưng lại, giả vờ chọn áo sơ mi mà thực ra em đã chọn trước rồi. Khi nghe thấy tiếng leng keng kim loại của thắt lưng em đếm đến ba rồi quay đầu lại. Mattia đang cởi quần jeans. Cậu mặc quần boxer màu xám mềm bên trong chứ không phải quần bó như em đã tưởng tượng.

Alice nghĩ em đã nhìn thấy cậu ta mặc quần cộc vài chục lần rồi, và chắc trong quần áo lót sẽ không

thấy khác nhiều như thế này đâu. Thế mà em vẫn thấy run nhẹ dưới lớp váy trắng cô dâu. Cậu kéo áo xuống che rồi xỏ nhanh quần áo. Vải mềm và nhẹ, lướt trên lông chân tạo điện khiến chúng thẳng tưng như lông bông mèo.

Alice lại gần đưa cậu chiếc áo sơ mi. Cậu cầm lấy mà chẳng ngược mắt lên. Cậu mệt mỏi và chán ngán đóng cái vai vô nghĩa này. Cậu ngượng phải trưng ra cánh tay khẳng khiu, lớp lông ít ỏi trên ngực và xung quanh rốn. Alice nghĩ giống như mọi khi cậu ta đang làm tất cả khiến cảnh tượng thêm ngại ngùng. Rồi em nghĩ với cậu ấy đương nhiên là lỗi tại em và em cảm thấy cổ họng thít lại. Dù không muốn nhưng em quay đi và để cho Mattia cởi áo phông ra mà em không nhìn.

“Giờ thì sao nữa?” Mattia gọi em.

Em quay lại, cảm thấy hụt hơi khi nhìn thấy bạn trong bộ quần áo của ba mình. Chiếc áo khoác hơi rộng, vai còn chưa căng hết, nhưng em không thể không nghĩ cậu ấy thật đẹp trai.

“Thiếu cà vạt”, em nói sau khi ngừng một lát.

Mattia cầm lấy chiếc cà vạt màu booc đô từ trên tay Alice và lướt ngón trỏ trên dải vải sáng. Một cái rùng mình từ cẳng tay chạy dọc xuống lưng. Cậu thấy lòng bàn tay mình khô như cát. Ngay lập tức cậu đưa tay lên miệng thổi, để làm ấm tay mình bằng hơi thở. Cậu không thắng nổi ý muốn cắn cho ngón tay một cái và cố gắng không để Alice biết, nhưng dù sao cô ấy cũng nhận thấy rồi.

“Mình không biết phải thắt nút thế nào”, cậu uể oải nói.

“Ừ, cậu đúng là vụng về thật đấy.”

Thực ra thì Alice đã đoán trước điều đó rồi. Em nóng lòng đợi tới lúc có thể cho cậu ta thấy là em có khả năng. Ba đã dạy em từ khi em còn bé. Hàng sáng ba để cà vạt trên giường em rồi trước khi đi làm sẽ đảo qua phòng hỏi đã xong chưa. Ba sẽ cúi thấp đầu, chắp tay sau lưng như thể đang cúi mình trước một nữ hoàng. Em choàng cà vạt vào cổ ba và ông chỉnh lại nó một chút cho vừa vặn. “Hoàn hảo”, cuối cùng ông nói. Một buổi sáng sau vụ tai nạn, ba của Alice vào phòng thấy cà vạt vẫn nguyên xi như lúc ông để nó lại. Từ đó ông tự thắt nút và cái nghi lễ nhỏ đó hoàn toàn biến mất cũng như rất nhiều điều khác nữa.

Alice thắt nút, các ngón tay khẳng khiu làm nhiều động tác hơn cần thiết. Mattia nhìn theo ngón tay em, thấy sao mà phức tạp quá. Cậu cứ để cho cô bạn chỉnh nút quanh co.

“Chà chà, trông khá chững chạc rồi đấy. Cậu có muốn soi gương không?”

Khng, Mattia nói. Cậu chỉ muốn ra khỏi đây, trong bộ quần áo bình thường của mình.

“Chụp ảnh”, Alice vỗ tay một cái nói.

Mattia lại theo em về phòng. Em cầm máy ảnh lên.

“Không có chế độ chụp tự động”, em nói. “Chúng ta phải tự chụp thôi.

Em vòng tay ôm eo, kéo Mattia lại phía mình. Cậu ta cứng đờ lại, còn em thì bấm máy. Bức ảnh trôi ra ngoài trong tiếng rè rè.

Alice nằm vật xuống giường, y hệt như cô dâu mệt mỏi sau những nghi lễ dài dòng, tay vẫy vẫy tầm ảnh.

Cậu ta vẫn đứng nguyên chỗ đó, tâm trí hoàn toàn bị thu hút bởi bộ quần áo không phải của mình, bởi cảm giác được biến mất trong bộ cánh đó. Ánh đèn trong phòng thay đổi đột ngột. Từ màu vàng, chuyển sang một tông màu lam bởi tia nắng cuối cùng của mặt trời vừa tắt sau lưng tòa nhà đối diện.

“Giờ mình thay đồ ra được chưa?”

Mattia cố ý nói như vậy để cô bạn hiểu cậu đã chán cái trò chơi này rồi. Alice như đang chìm trong một suy nghĩ sâu xa nào đó. Em nhíu cong đôi lông mày lại.

“Còn nốt một điều nữa”, Alice đứng dậy nói. “Chú rể bế cô dâu qua ngưỡng cửa.”

“Là sao?”

“Cậu phải bế mình. Bế qua bên kia.” Alice chỉ ra hành lang. “Sau đó cậu được tự do.

Mattia lắc đầu. Alice lại gần, lúc lắc cánh tay cậu như một đứa bé.

“Dừng cảm lên nào anh hùng của mình.” Em trêu cậu bạn.

Mattia lại càng thuận vai xuống, cam chịu. Cậu cúi người xuống để nâng cô lên. Cậu chưa bế ai như vậy bao giờ. Cậu vòng một tay dưới đầu gối, tay kia dưới lưng bé Alice. Cậu không ngờ cô lại nhẹ đến thế.

Mattia loạng choạng bước về phía hành lang. Cậu cảm thấy được cả hơi thở quá gần của Alice xuyên qua lớp vải mỏng chiếc áo sơ mi, và đuôi váy quét dài trên sàn nhà. Khi họ đi qua cửa phòng, một tiếng xe toạc khô khốc kéo dài vang lên khiến cậu đứng chôn chân tại chỗ.

“Chết tiệt”, cậu buột miệng.

Mattia thả Alice xuống. Cái váy đã bị mắc vào bản lề cánh cửa. Vết rách dài khoảng một gang tay, trông như một cái miệng đang há rộng cười chế nhạo. Cả hai hơi chờ người ra đứng nhìn miếng rách.

Mattia đợi Alice nói điều gì, tuyệt vọng và dỗi hờn chẳng. Cậu cảm thấy phải xin lỗi, nhưng nói cho cùng thì chính cô ấy đã nằng nặc đòi diễn cái trò ngớ ngẩn này. Chính cô ấy tự chuốc lấy rắc rối.

Alice nhìn vết rách, chẳng tỏ vẻ gì.

Cuối cùng cô nói: “Ai thèm quan tâm. Cũng chẳng ai còn dùng tới nó nữa.”

BÊN TRONG VÀ BÊN NGOÀI LÀN NƯỚC

(1998)

Các số nguyên tố chỉ có thể chia hết cho 1 và cho chính nó. Chúng có vị trí của mình trong dãy vô tận các số tự nhiên, và cũng như các con số khác chúng bị kẹp giữa hai số, nhưng là đứng cách xa một bước. Chúng là những con số đa nghi và cô độc, cũng chính vì thế Mattia thấy chúng thật tuyệt vời. Đôi khi cậu nghĩ các số nguyên tố chỉ vì nhầm lẫn mà bị nhét vào cái chuỗi này, chúng bị kẹt lại như những hạt ngọc xinh xắn luồn trong một chuỗi hạt. Đôi khi ngược lại, cậu nghi ngờ biết đâu chính chúng cũng muốn được giống như bao con số thông thường khác, chỉ là những con số bất kỳ nào khác mà thôi, nhưng vì lý do nào đó chúng không thể được như thế. Dòng suy nghĩ thứ hai này thường đến với cậu nhất là vào buổi tối, trong sự đan xen hỗn độn của các hình ảnh trước khi chìm vào giấc ngủ, khi đầu óc đã quá mệt mỏi không thể kể cho chính nó nghe những lời nói dối.

Năm thứ nhất Mattia đã học được rằng trong các số nguyên tố còn có những số thậm chí còn đặc biệt hơn nữa. Các nhà toán học gọi chúng là những *cặp số nguyên tố sinh đôi*: đó là các số đứng cạnh nhau, nói đúng hơn là gần nhau bởi giữa chúng luôn có một số chẵn ngăn không cho chúng sát lại bên nhau thực sự. Đó là những số như 11 và 13, 17 và 19, 41 và 43. Ai đó đủ kiên nhẫn mà ngồi liệt kê ra sẽ thấy chúng giảm bớt dần đi. Ta sẽ bắt gặp những số nguyên tố ngày càng tách biệt, tản mát trong khoảng không yên lặng và tuần tự theo nhịp số, khiến ta cảm thấy hoang mang biết đâu những cặp số bất gặp tới lúc ấy chỉ hoàn toàn do run rủi mà thôi, và rằng số phận thực thụ của chúng là cứ tồn tại một mình mãi mãi. Thế rồi đúng lúc ta định bỏ cuộc, không còn muốn liệt kê mãi các con số nữa, thì lại bắt gặp một cặp số nguyên tố sinh đôi khác, kẹp chặt lẫn nhau. Các nhà toán học đều tin rằng cứ tìm mãi thì sẽ vẫn còn các cặp số nguyên tố sinh đôi khác, cho dù không ai nói được phải tìm ở đâu cho tới lúc chúng được phát hiện ra.

Mattia nghĩ cậu và Alice giống một cặp số nguyên tố sinh đôi cô độc và mát mát, tuy rất gần mà không đủ để thật sự đến được với nhau. Cậu chưa bao giờ nói với cô điều đó.

Khi nghĩ tới việc thú thật với cô điều này lớp mồ hôi mỏng trên tay lại bốc hơi hết và suốt mười phút cậu không thể chạm vào bất cứ vật gì.

Một ngày mùa đông cậu quay về nhà sau khi đã ở nhà Alice cả chiều mà chẳng làm gì ngoài việc chuyển hết kênh tivi này sang kênh khác. Mattia chẳng để ý tới lời cũng như hình. Chân phải Alice gác trên cái bàn con phòng khách như đầu một con rắn, choán mất tầm nhìn của cậu từ phía trái. Alice hết bẻ ra lại gập vào các ngón tay, đều đều như thôi miên. Cái động tác lặp đi lặp lại này khiến cậu thấy có gì đó chắc nịch mà bất an trong dạ dày và cậu cố gắng nhìn chăm chăm càng lâu càng tốt để không gì thay đổi được trong cái khung hình ấy.

Về đến nhà cậu giật từ cuốn vở gáy xoắn ra một xấp giấy, một xấp đủ dày để cây bút có thể lướt trên đó mà không bị cào lên mặt bàn cứng. Cậu xốc cho chúng ngay ngắn cân bằng, đầu tiên là phía trên và phía dưới, rồi cả hai bên cạnh. Cậu chọn cây bút còn nhiều mực nhất trong đồng bút trên bàn, mở nắp và cắm nó vào phía cuối bút cho khỏi rơi ra. Rồi cậu bắt đầu viết từ giữa giấy, không cần phải đếm số dòng.

2760889966649. Cậu đóng bút lại, đặt bên cạnh tờ giấy, đọc to thành tiếng: Hai ngàn bảy trăm sáu mươi tí tám trăm tám mươi chín triệu chín trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm bốn mươi chín. Rồi cậu lại đọc thầm thêm một lần nữa, như thể đang làm quen với trò đọc các âm xoắn lưỡi. Cậu quyết định con số này sẽ là của mình. Cậu chắc chắn rằng chưa có ai trên đời này, chưa có bất kỳ ai trong lịch sử đã dừng lại xem xét con số này. Có lẽ cho tới giờ cũng chưa có ai viết ra giấy nữa là đọc to lên thành tiếng như vậy.

Sau một thoáng do dự cậu viết tiếp, cách hai dòng, con số 2760889966651. Số này là của cô ấy, cậu nghĩ. Trong đầu cậu con số đã nhuốm màu xám ngoét của cái chân khuyết tật của Alice nghiêng nghiêng cắt chéo qua bóng màn hình xanh của chiếc tivi.

Chúng cũng có thể là một cặp số nguyên tố sinh đôi, Mattia nghĩ. Nếu mà như vậy...

Cậu bị túm chặt bởi ý nghĩ này và bắt đầu tìm ước số cho hai con số đó. Với số 3 thì dễ thôi: chỉ cần cộng các số lại xem chúng có phải là bội số của 3 hay không. 5 thì chắc chắn bị loại ngay từ đầu rồi. Có lẽ có cả quy tắc chia cho 7, nhưng Mattia không nhớ nên cậu bắt đầu chia theo cột. Cả với 11 và 13, cứ thế phép tính ngày càng phức tạp hơn. Lúc chia cho số 37 cậu bắt đầu thấy buồn ngủ, bút trượt theo trang giấy. Tới 47 thì cậu dừng lại. Vòng xoáy dâng đầy trong bụng khi cậu ở nhà Alice đã tan biến, loãng dần ra trong cơ bắp cậu giống như mùi trong không khí và cậu không còn đủ khả năng nhận biết được nó nữa. Trong phòng chỉ có mình cậu với đồng giấy tờ lộn xộn, đầy những phép chia vô ích. Đồng hồ đã điểm ba giờ mười lăm phút sáng.

Mattia cầm lại tờ giấy đầu tiên với hai con số viết ở giữa trang giấy, cảm thấy mình thật ngu ngốc. Cậu xé chúng ra làm đôi, cho tới khi mép giấy dù cứng như một lưỡi dao có thể xuyên dưới móng tay ngón tay đeo nhẫn của bàn tay trái.

Trong suốt bốn năm đại học môn toán học đã dẫn dắt cậu tới những góc xa xôi và hấp dẫn nhất của trí tuệ con người. Mattia chép lại tất cả các bài chứng minh những định lý cậu bắt gặp trong quá trình học theo một cách thức tỉ mỉ kỹ càng. Ngay cả vào những chiều hè nóng nực cậu cũng hạ thấp mảnh cửa xuống và miệt mài làm việc trong ánh đèn. Cậu dọn hết khỏi bàn học bất cứ thứ gì có thể khiến cậu sao lãng, để thực sự chỉ có mình cậu với tờ giấy mà thôi. Cậu viết không ngừng nghỉ. Nếu cậu thấy phải dẫn đo quá nhiều tại một chỗ nào đó hoặc viết một biểu thức sau dấu bằng không được thẳng hàng lắm, cậu liền vứt nó xuống đất và bắt đầu lại từ đầu. Tới cuối những trang giấy dày đặc các biểu tượng, chữ và con số, cậu viết đ.p.c.m., và trong một tích tắc cảm thấy đã sắp xếp gọn gàng được một phần nhỏ của thế giới. Thế là cậu dựa vào lưng ghế, chắp hai tay vào nhau và cứ giữ nguyên tư thế đó.

Dần dần cậu đánh mất cảm giác với trang giấy, những biểu tượng mới chỉ trước đó thôi còn tuôn chảy ra từ cử động của cổ tay, giờ với cậu trở nên xa xôi, đông cứng ở một nơi nào đó cậu không được phép bước vào. Đầu cậu chìm trong bóng tối căn phòng, lại quay trở lại đắm trong những dòng suy nghĩ tối tăm và chán chường và nhiều lần Mattia chọn bừa một cuốn sách, mở ra và lại tiếp tục học.

Giải tích phức, hình học xạ ảnh và tính toán sức căng không thể khiến cậu xa rời niềm đam mê ban đầu của mình đối với số học. Mattia thích tính toán, bắt đầu từ số 1 và theo những cấp số phức tạp thường do cậu nghĩ ra vào lúc đó. Cậu để mình cuốn theo những con số và có vẻ như cậu biết chúng, từng số, từng số một. Chính vì vậy khi tới lúc phải lựa chọn đề tài tốt nghiệp cậu không hề lưỡng lự tới phòng làm việc của giáo sư Niccoli, giáo viên môn tính gián đoạn mà cậu chưa hề theo học, và cũng

mới chỉ biết tên ông mà thôi.

Phòng làm việc của giáo sư Francesco Niccoli nằm ở tầng bốn tòa nhà xây từ thế kỷ mười chín dành cho văn phòng khoa Toán. Đó là một phòng nhỏ, gọn gàng, không có mùi gì hết, bị thống trị bởi màu trắng của các bức tường, của giá sách, của cái bàn làm việc với một chiếc máy tính công kênh đặt bên trên. Mattia gõ nhẹ cửa. Bên trong, thầy Niccoli không chắc ai đó đang gõ cửa phòng mình hay phòng bên. Ông nói: “Mời vào”, hy vọng mình không làm điều ngớ ngẩn.

Mattia mở cửa và tiến một bước vào trong.

“Em chào thầy.”

“Xin chào”, thầy Niccoli chào đáp lại.

Cái nhìn của Mattia bị cuốn hút ngay bởi bức ảnh treo sau lưng thầy giáo. Trong ảnh trông ông trẻ hơn, không để râu, một tay cầm tấm bằng khen, tay kia bắt tay ai đó có vẻ quan trọng. Mattia nheo mắt, nhưng không đọc được chữ viết trên tấm bằng đó.

“Trò có việc gì vậy?” Thầy Niccoli rướn lông mày hỏi.

“Em muốn được làm đề tài về *Chuỗi số 0 hàm số zeta của Riemann*.” Mattia nói, mắt nhìn vai phải của ông thầy, nơi gàu rụng xuống giống như một mảng trời sao.

Thầy Niccoli nhăn mặt như mỉm cười giễu cợt.

“Xin lỗi, nhưng cậu là ai nhi?” Ông hỏi mà không giấu giếm vẻ giễu cợt, tay chấp lại sau đầu như thể đang hưởng một chút vui thú.

“Mattia Balossino. Em đã thi xong hết tất cả các môn và em muốn tốt nghiệp năm nay.

“Cậu có mang theo bảng điểm không?”

Mattia gật đầu. Cậu tụt ba lô, ngồi xổm dưới đất và khoắng tay tìm. Thầy Niccoli vươn tay lấy bảng điểm, nhưng Mattia thích đặt nó xuống bàn hơn.

Từ vài tháng nay để nhìn cho rõ giáo sư bắt buộc phải để các vật ra xa một chút. Ông lướt nhanh qua một dãy các điểm số ba mươi và ba mươi cộng^[2]. Không có bất cứ một lần vấp vấp, do dự nào hay một bài thi không tốt kiểu như sau một mối tình tan vỡ nào đó.

ng gập bảng điểm lại, nhìn Mattia chăm chú hơn. Cậu ta ăn mặc kiểu vô danh, điệu bộ lóng ngóng của người không biết dùng cơ thể mình mà choán chiếm không gian. Giáo sư nghĩ lại thêm một kẻ học tốt chỉ vì trong đời thực chúng là những kẻ ngốc. Ông tự nhủ những đứa như vậy chỉ vừa rời ghế nhà trường sẽ thấy ngay là những kẻ vô dụng.

“Cậu không nghĩ tôi mới là người đưa ra đề tài sao?” Ông chậm rãi nói.

Mattia nhún vai. Đôi mắt đen của cậu nhìn từ phải qua trái theo góc cạnh bàn.

“Em quan tâm tới các cặp số nguyên tố sinh đôi. Em muốn làm về *Hàm số zeta của Riemann*”, cậu nhấn mạnh.

Thầy Niccoli thở dài. Rồi ông đứng dậy, lại gần cái tủ trắng. Trong lúc ngón tay trở lướt qua tiêu đề các cuốn sách, ông phùng má thở đều. Cuối cùng ông rút ra một vài tờ giấy in đã được dập ghim lại.

“Thôi được.” Ông nói, tay đưa tập giấy cho Mattia. “Bạn có thể quay lại khi đã làm lại được hết các phép tính trong bài này. Làm tất cả.”

Mattia cầm tập giấy, không đọc tiêu đề mà nhét chúng vào luôn trong ba lô vẫn mở nằm dựa dưới chân. Cậu nói cảm ơn rồi bước ra khỏi phòng, đóng cửa lại sau lưng.

Thầy Niccoli quay trở lại ghế ngồi và nghĩ trong bữa tối sẽ phàn nàn với bà vợ thế nào về mớ phiền phức mới không mong đợi này.

Ba Alice coi ý thích chụp ảnh chỉ là một thói đồng đẳng nhất thời của một cô gái hay quấy rầy. Tuy nhiên trong dịp sinh nhật lần thứ hai mươi ba của cô con gái ông đã mua tặng cô một chiếc Canon Reflex với túi đựng, lại thêm cả chân máy, và cô cảm ơn ông với nụ cười xinh đẹp và không thể nắm bắt tựa như một làn gió băng giá. Ông còn trả học phí cho một khóa học ở tòa thị chính kéo dài sáu tháng và Alice không bỏ lỡ một buổi học nào. Thỏa thuận ngầm với hàm ý rất rõ ràng: trước hết phải học xong Đại học.

Thế rồi đến một thời điểm chính xác như đường ranh giới ngăn ánh sáng và bóng tối, căn bệnh của bà Fernanda ngày một nặng thêm, cuốn cả ba vào một đường xoắn ốc ngày càng thắt chặt những bồn phận mới, hướng về một điểm đến không thể tránh khỏi, nơi chỉ có ác cảm, thờ ơ và lãnh đạm lẫn nhau. Alice không bước chân tới trường Đại học nữa và ba cô giả như không nhận thấy điều này. Sự hối hận mà dấu hiệu khởi đầu giờ đã thuộc vào một nơi xa xôi nào đó ngăn không cho ông bắt ép đứa con theo ý mình, đồng thời ngăn không cho ông nói hết mọi điều với nó. Đôi khi ông nghĩ cũng không cần cố gắng gì nhiều, chỉ cần bước vào phòng con một buổi chiều nào đó để nói với nó... Mà nói gì mới được kia chứ? Vợ ông đang dần biến mất khỏi thế giới này như một vạt ướm khô đi trên áo, và cùng với bà là sợi dây vắn kết nối giữa ông và con đang ngày một lỏng dần đã thả rơi xuống đất để mặc nó tự quyết định số phận của mình.

Trong nhiếp ảnh Alice đam mê các động tác hơn là kết quả. Cô thích mở nắp phía sau máy, quấn cuộn phim một vài xăng ti mét, đủ để kẹp nó lại trong thanh cuốn, nghĩ tới việc cuộn phim trắng này sẽ trở thành điều gì đó mà cô còn chưa biết, bấm linh tinh vài pô đầu tiên, ngắm nghía, lấy nét, người chuệch choạc nghiêng ngả trước sau, quyết định sẽ lồng vào hay loại bỏ một phần của hiện thực bên ngoài, phóng to, thay đổi hình dạng kích thước theo ý thích của cô.

Mỗi lần nghe máy ảnh bấm tách một cái, theo sau đó là tiếng sột soạt nhẹ, cô lại nhớ khi còn nhỏ đi bắt châu chấu trong vườn nơi ngôi nhà trên núi. Cô giữ chúng trong lòng hai bàn tay úp chụm. Cô nghĩ chụp ảnh cũng như vậy thôi, nhưng giờ đây cô bắt chụp được thời gian, đóng đinh nó lại trong chất xen lu lô ít, thu lượm nó trong lưng chừng bước nhảy tới thời điểm tiếp theo.

Trong khóa học người ta đã dạy cô cần phải cuộn hai vòng dây máy ảnh quanh khuỷu tay. Như thế nếu có ai muốn lấy cắp sẽ bắt buộc phải giật máy ảnh cùng với cả cánh tay. Trong hành lang bệnh viện Maria Ausiliatrice nơi mẹ cô đang điều trị Alice không thấy có nguy cơ nào như vậy, nhưng cô đã quen mang chiếc Canon theo cách đó rồi.

Cô bước dọc theo bức tường hai màu, chốc chốc lại co vai phải lại để khỏi va vào ai đó. Giờ thăm bệnh nhân buổi trưa mới bắt đầu nên dòng người tủa ra khắp hành lang bệnh viện như một dòng chảy lớn.

Các cửa phòng bằng nhôm và gỗ dán mở toang. Mỗi khoa có một mùi đặc trưng riêng. Khoa ung thư có mùi chất tẩy uế và gạc nhúng cồn.

Cô bước vào phòng mẹ gần cuối hành lang. Bà đang chìm trong giấc ngủ nhân tạo không phải của mình và các máy móc nối với người bà không phát ra tiếng động nào. Ánh sáng ít ỏi khiến người ta buồn ngủ. Trên bệ cửa các bông hồng đỏ được cắm cẩn thận trong lọ hoa: Soledad đã đem chúng tới hôm trước.

Alice đặt chiếc máy ảnh lên mép giường, nơi tấm ga trải giường hơi kên lên vì bị căng ở khoảng giữa bởi thân hình của mẹ hạ thấp xuống trở lại.

Ngày nào cô cũng đến dù chẳng để làm gì cả. Các y tá đã lo hết mọi việc. Cô đoán nhiệm vụ của mình là nói chuyện với mẹ. Rất nhiều người làm thế. Họ cư xử như thể người bệnh có thể lắng nghe, hiểu được lời người đứng cạnh và nói chuyện bằng đầu óc, như thể người ốm có thể mở được một kênh giao tiếp khác với người xung quanh.

Alice không tin điều đó. Trong căn phòng này cô cảm thấy chỉ có một mình, chỉ thế thôi. Thông thường cô ngồi đó, đợi nửa tiếng trôi qua rồi đi ra. Nếu có gặp một bác sĩ cô sẽ hỏi thông tin, mà thường là chẳng có gì mới. Lời nói và cái rướn lông mày của họ như ám chỉ chúng ta cứ đợi rồi điều gì không ổn sẽ đến thôi.

Tuy nhiên sáng hôm đó cô đem theo một chiếc lược. Cô lôi nó ra khỏi túi và nhẹ nhàng chải tóc cho mẹ, ít nhất là những mớ tóc không bị ép dưới gối, tránh không cào vào mặt bà. Mẹ cô nằm bất động và ngoan ngoãn như một con búp bê.

Cô duỗi thẳng cánh tay mẹ phía ngoài tấm chăn, để chúng dọc thân bà trong tư thế thả lỏng. Thêm một giọt dung dịch muối nhỏ xuống ống dẫn từ bình tiếp nước và biến mất trong ven của bà Fernanda.

Alice dịch xuống cuối giường với chiếc Canon dựa trên thanh nhôm ngang thành giường. Cô nheo mắt trái lại, mắt phải nhắm ống kính. Cho tới lúc này cô chưa bao giờ chụp ảnh mẹ. Cô bấm nút chụp, rồi lại nhích người lên một chút mà vẫn giữ nguyên khung hình.

Một tiếng roạt vang lên hầu như khiến cô phát hoảng, căn phòng đột nhiên tràn ngập ánh sáng.

“Vậy có hơn không?” Một giọng nam phía sau lưng cô hỏi.

Alice quay lại. Cạnh cửa sổ một bác sĩ đang giữ dây mảnh. Anh ta còn trẻ.

“Vâng, cảm ơn.” Alice hơi hoảng sợ đáp.

Anh ta đút tay vào túi áo bờ lu trắng và đứng đó nhìn như đợi cô chụp tiếp. Cô lại cúi xuống chụp bừa thêm một pô nữa, hầu như để làm anh ta hài lòng.

Chắc anh ta đang nghĩ mình thật điên, cô tự nhủ.

Ngược lại anh bác sĩ ung dung lại gần giường mẹ cô. Trong khi đọc bảng theo dõi anh ta nheo mí, khiến mắt díp lại tạo thành một đường nứt. Anh ta lại gần bình tiếp nước, lấy ngón tay cái xoay bánh răng. Các giọt nước nhỏ xuống nhanh hơn và anh ta đứng nhìn chúng về hài lòng. Alice nghĩ trong cử động của anh ta có cái gì đó khiến người ta thấy an tâm.

Bác sĩ lại gần phía cô, đặt hai tay lên lắc lắc thành giường, nói mà như tự bình luận với chính mình: “Các bà y tá cứng nhắc quá. Họ muốn chỗ nào cũng tới. Cứ để thế trong phòng chẳng thể phân biệt

ngày với đêm nữa.”

Anh ta quay lại mỉm cười với cô:

“Cô là con gái bà à?”

Vng.

Anh ta gật đầu, chẳng tỏ vẻ ái ngại gì.

“Tôi là bác sĩ Rovelli.

Sau đó như thể nghĩ ngợi gì anh ta thêm “Fabio.”

Alice bắt tay, tự giới thiệu mình. Trong vòng vài giây cả hai đều im lặng nhìn chăm chăm vào Fernanda đang ngủ.

Rồi anh ta gõ hai lần lên thanh kim loại thành giường tạo tiếng kêu coong coong rồi rời đi. Khi bước qua Alice anh ghé về phía tai cô nói:

“Đừng nói là tôi làm nhé”, anh ta thì thầm, nháy mắt chỉ cửa sổ tràn đầy ánh sáng.

Vào cuối giờ thăm bệnh nhân Alice trèo xuống hai tầng dưới, qua tiền sảnh và bước ra ngoài, đi qua cái cửa kính tự động mở toang khi cô lại gần.

Alice đi qua sân và dừng lại trước một ki ốt cạnh cổng bệnh viện, hỏi mua một chai nước lọc có ga từ người bán hàng đã đứng tuổi nhể nhại mồ hôi. Cô đói, nhưng đã quen kiểm soát nhu cầu đòi ăn cho tới lúc nó qua đi. Uống nước lọc có ga là một trong số các mẹo của cô, uống cho đầy dạ dày, ít nhất là cho một khoảng thời gian đủ để vượt qua được thời điểm nhạy cảm của bữa trưa.

Cô lần tìm ví trong cái túi nhỏ vắt chéo vai, hơi bị vướng víu bởi chiếc máy ảnh lủng lẳng ở cổ tay.

“Đề tôi”, ai đó nói sau lưng cô.

Fabio, anh bác sĩ mới quen nửa giờ trước, đưa người bán hàng ở ki ốt một tờ bạc. Rồi anh ta mỉm cười với Alice theo cách khiến cô không đủ dũng cảm để phản đối. Thay vào áo bờ lu trắng là chiếc áo phông ngắn tay màu xanh da trời và anh ta có mùi nước hoa mạnh lúc trước cô không nhận thấy.

“Và cả một chai Coca nữa”, anh ta nói thêm.

“Cám ơn anh”, Alice nói.

Cô mở nắp chai, nhưng nút chai cứ trơ ra không vặn được.

“Tôi giúp nhé?” Fabio nói.

Anh ta cầm lấy cái chai trong tay cô và mở nó ra, chỉ cần dùng tới ngón trỏ và ngón cái. Alice nghĩ chẳng có gì là lạ trong cái hành động đó cả, rằng chính cô cũng có thể làm như vậy, cũng như bất cứ ai, nếu không phải vì lúc này tay cô đang đổ mồ hôi như vậy. Thế nhưng cô vẫn thấy một cái gì đó thật cuốn hút, như thể một hành động anh hùng nho nhỏ vừa dành cho cô.

Fabio đưa nước cho cô, và cô lại cảm ơn một lần nữa. Họ uống nước, mỗi người có chai riêng của

mình, và nhìn trộm nhau, như thể để xem sẽ nói gì sau đó. Fabio để tóc ngắn và lộn xoăn thành những lọn nhỏ. Nơi tia nắng mặt trời chiếu thẳng vào màu tóc hạt dẻ ánh đỏ lên. Alice có cảm giác anh ta biết được trò chơi này của ánh sáng, rằng theo một cách nào đó anh ta nhận biết được bản thân và cả mọi thứ xung quanh nữa.

Họ cùng đi vài bước ra khỏi ki ốt, như thể đã ngầm thỏa thuận trước với nhau. Alice không biết phải thoát ra như thế nào. Cô cảm thấy mắc nợ, phần vì anh ta đã trả tiền mua chai nước, phần vì anh ta đã giúp cô mở nó ra. Nói thực lòng thì cô cũng chẳng muốn đi khỏi nhanh như vậy.

Fabio hiểu điều đó.

“Tôi có thể đi cùng tới chỗ cô đang đi không”, anh ta hỏi, không e dè chút nào.

Alice đỏ mặt.

“Tôi tới chỗ để xe.”

“Vậy tới chỗ để xe.”

Cô chẳng nói có hay không, chỉ mỉm cười ngó lơ qua chỗ khác. Fabio lịch sự giơ tay ra như muốn mời cô đi trước.

Họ đi ngang qua đường chính, rẽ vào một phố nhỏ hơn, nơi vỉa hè không còn được bảo vệ bởi bóng cây nữa.

Trong lúc hai người đi bên nhau, chính từ cái bóng Alice mà anh bác sĩ nhận ra dáng đi không cân xứng của cô. Vai phải đeo máy ảnh trở thành đối trọng với đường chuyển động của cái chân trái cứng đờ như một cây gậy. Dáng người mảnh khảnh đến đáng lo ngại của Alice càng bị nhấn mạnh hơn trong cái bóng thôn đở về một phía, khiến cô trông có vẻ mỏng dẹt, dài ngoẵng như một đường xám bị tách làm đôi theo hai chân vừa đối xứng lại vừa máy móc đối lập nhau.

“Cô bị đau một chân à?” Anh ta hỏi.

“Sao kia?” Alice cảnh giác hỏi lại.

“Tôi hỏi cô bị đau một chân à? Tôi thấy cô lết chân.”

Alice cảm thấy cả cái chân bình thường cũng co thắt lại. Cô cố gắng chỉnh lại dáng đi của mình, gập cái chân bị tật lại nhiều hết mức, cho tới lúc cảm thấy đau thật sự. Cô nghĩ tới sự tàn ác và chính xác của động từ “lết”.

“Tôi gặp tai nạn”, cô nói. Rồi như để bào chữa, cô thêm: “Từ lâu rồi.”

“Xe hơi à?”

“Không, trượt tuyết.”

“Tôi thích trượt tuyết.” Fabio hào hứng nói, định ninh đã tìm được điều gì để trò chuyện.

“Tôi thì ghét.” Alice đáp trả khô khốc.

“Tiếc thật.”

“Phải, đáng tiếc.”

Họ đi cạnh nhau, không nói thêm gì nữa. Anh bác sĩ trẻ được bao xung quanh bởi một vòng yên bình, bởi một quả cầu an toàn, cứng mà trong suốt. Anh ta có cái miệng biết cười kể cả khi anh ta không mỉm cười. Có vẻ anh ta thấy rất thoải mái, như thể ngày nào anh ta cũng gặp một cô gái trong phòng bệnh và tán gẫu với cô ta, đi cùng cô ta đến bãi đậu xe. Alice thì ngược lại, cảm thấy cả người cô dờ ra như một khúc gỗ. Mọi đường gân nổi lên, cơ bắp cứng quèo dính ép vào xương, các khớp nổi kêu lên răng rắc.

Cô chỉ chiếc Fiat 600 màu xanh dương như muốn nói xe tôi đó. Fabio ra hiệu thấy rồi. Một chiếc xe lướt qua con đường sau lưng họ, phát ra tiếng ồn từ hư không, rồi âm thanh nhỏ dần và lại tan biến mất.

“Vậy cô là thợ chụp ảnh?” Anh bác sĩ hỏi, chỉ để kéo dài thời gian.

“Vâng”, Alice trả lời. Rồi cô thấy hối hận ngay lập tức. Trong lúc này cô chỉ là một cô gái bỏ học, đi lang thang trên đường chụp ngẫu hứng các tấm hình. Cô tự hỏi như thế đã có thể coi là thợ chụp ảnh được chưa và đâu là ranh giới chính xác phân định ta là ai hay không là ai đó.

Cô mím cặp môi mỏng lại một chút, nói thêm: “Đại loại như thế.”

“Tôi xem được không?” Anh bác sĩ hỏi, giơ tay ra để cầm chiếc máy ảnh.

“Dĩ nhiên.”

Alice tháo dây đeo khỏi cổ tay và đưa máy cho anh ta. Fabio xoay xoay nó trong tay, tháo nắp bảo vệ, nhòm nhòm đưa ống kính ra trước mặt, rồi lại giơ cao, hướng lên trời.

“Chà”, anh ta bình luận. “Có vẻ chuyên nghiệp đấy.”

Cô đỏ mặt và anh bác sĩ dợm đưa máy lại cho cô.

“Anh có thể chụp nếu muốn.”

“Không, không. Tôi không biết chụp. Cô chụp đi.”

“Chụp gì mới được?”

Fabio nhìn xung quanh, lưỡng lự quay đầu từ bên này sang bên kia. Rồi anh ta nhún vai.

“Chụp tôi.”

Alice nhìn anh ta nghi ngờ.

“Sao tôi lại phải chụp anh?” Cô bật hỏi, với vẻ nanh nọc ngoài ý muốn.

“Bởi vì như thế cô sẽ bị buộc phải gặp lại tôi, ít nhất là để cho tôi xem tấm ảnh.”

Alice lưỡng lự một giây. Lần đầu tiên cô nhìn kỹ vào mắt Fabio, và không thể chịu được cặp mắt ấy quá một giây. Chúng màu xanh và không hề phủ bóng tối, trong như bầu trời trên vai anh và cô cảm thấy mình bị lạc vào trong đôi mắt ấy, như thể bị lọt trần trong một căn phòng rộng mênh mông.

Alice nghĩ anh ta đẹp trai. Đẹp theo cái cách một thanh niên cần phải đẹp.

Cô chĩa ống kính vào chính giữa mặt anh ta. Fabio mỉm cười, chẳng ngại ngùng chút nào. Anh cũng chẳng cúi nghiêng đầu như người ta thường làm khi đứng trước ống kính. Alice lấy nét rồi bấm nút bằng ngón trỏ. Không khí bị xé toang bởi một tiếng *tách*.

Mattia quay trở lại văn phòng thấy Niccoli một tuần sau cuộc gặp gỡ đầu tiên. Ông thầy nhận ra cậu từ cái cách gõ cửa và điều này làm ông cảm thấy xáo trộn một cách rất khác biệt. Nhìn Mattia bước vào, ông hít hơi thật sâu, sẵn sàng trút giận ngay khi cậu ta mở miệng nói vài câu đại loại như có vài chỗ em không hiểu hay em muốn nhờ thầy giải thích một số đoạn. Thầy Niccoli nghĩ nếu đủ chua cay ta còn có thể hất cẳng đồng của nợ này cũng nên.

Mattia xin phép vào phòng rồi đặt lên mép bàn tập bài được giao mà không nhìn vào mặt thầy giáo. Niccoli nhắc chúng lên, trong tay ông là một xấp giấy đầy số và chữ viết đẹp, ngay ngắn, kẹp kèm với tập bài dập ghim lần trước. Chúng kẹp cùng nhau và các con số tính toán trong bài được triển khai rất rõ ràng, mỗi phép tính đều có phần chỉ dẫn gắn với bài viết. Ông lật nhanh qua và không cần phải kiểm tra kỹ cũng thấy được là chúng đều đúng cả: chỉ riêng thứ tự các trang cũng đủ để nói lên sự chính xác.

Ông thấy hơi thất vọng, cảm thấy cơn giận dữ đã sẵn sàng tuôn ra bị tắc lại ở giữa cuống họng, giống như khi muốn hắt xì hơi mà không bật ra được. Ông gật gật đầu trong lúc chăm chú quan sát kết quả của Mattia. Một cách vô ích ông cố gắng kìm nén nỗi ghen tị với đứa sinh viên này, một kẻ trông có vẻ không hề phù hợp với sự tồn tại nhưng không nghi ngờ gì nữa hẳn hoàn toàn phù hợp với môn học ấy, trong khi chính ông lại chưa bao giờ thật sự cảm thấy điều đó.

“Rất tốt”, cuối cùng ông nói, nhưng trong thâm tâm chẳng hề có ý định khen thật lòng. Rồi cố ý nhấn mạnh nỗi chán chường trong giọng nói: “Có một vấn đề đã được nêu lên trong những khổ cuối cùng, liên quan tới sự biến thiên của hàm zeta.”

“Em làm rồi”, Mattia ngắt lời. “Em tin đã giải xong.”

Niccoli nhìn cậu ta với vẻ thiếu tin tưởng và coi thường thấy rõ.

“Vậy sao?”

“Trong trang cuối tập giấy của em.”

Thầy giáo liếm ngón trỏ rồi lật lật giấy tới trang cuối cùng. Trán nhú lại, ông đọc lướt bài chứng minh của Mattia, dù chưa hiểu lắm nhưng cũng chẳng tìm thấy gì để phản đối. Rồi ông lại đọc lại từ đầu, chậm hơn, và lần này ông thấy suy luận rõ ràng, rất mạch lạc, cho dù đôi chỗ quá cẩn thận cầu kỳ của kẻ không chuyên. Trong lúc đọc trán ông dãn ra và một cách vô thức ông vuốt nhẹ môi dưới. Ông quên hẳn cả Mattia vẫn đóng đinh đứng tại vị trí ban đầu, đầu cúi nhìn xuống chân, tự nhắc đi nhắc lại là cầu cho mình đã đúng, cầu cho mình đã đúng, như thể toàn bộ quãng đời còn lại của cậu phụ thuộc vào lời phán xét của ông thầy. Tự nhủ là vậy nhưng cậu cũng không thể tưởng tượng nổi rồi mọi chuyện sẽ đúng như vậy.

Thầy Niccoli cẩn thận đặt lại xấp giấy lên bàn, ngả mình ra dựa vào ghế đệm, chắp hai tay lại sau đầu trong tư thế mà ông vẫn thích.

“Tôi nghĩ như vậy là ổn.”

Ngày bảo vệ luận án tốt nghiệp được lên lịch vào cuối tháng Năm và Mattia yêu cầu ba mẹ không đến dự. Sao lại thế? Mẹ chỉ có thể hỏi cậu như vậy. Cậu lắc đầu, nhìn ra cửa sổ. Cửa kính giáp bức tường xám phản chiếu hình ảnh ba người ngồi xung quanh cái bàn bốn cạnh. Mattia nhìn hình ảnh phản chiếu cảnh ba nắm lấy cánh tay mẹ, tay kia ra hiệu cứ đi như vậy đi. Rồi cậu nhìn bóng bà bụm miệng rời khỏi bàn tới mở vòi nước rửa chén bát, ngay cả khi bữa tối còn chưa kết thúc.

Ngày bảo vệ tới như bất kỳ một ngày nào khác. Mattia dậy trước khi nghe chuông đồng hồ báo thức reo. Những bóng ma lớn vờn trong đêm giăng đầy trong mắt cậu như những tờ giấy nháp gạch xóa lung tung. Cậu mất vài phút để xua đuổi chúng đi. Trong phòng khách không có ai, chỉ có bộ vest màu xanh lịch sự và mới toanh, đặt cạnh áo sơ mi màu hồng sáng đã là cẩn thận. Trên chiếc áo có tấm thiệp ghi dòng chữ “Tặng cử nhân của chúng ta” kèm chữ ký của ba mẹ nhưng chỉ thấy nét chữ của ba. Mattia mặc quần áo, rời khỏi nhà mà không nhìn vào gương.

Trong buổi sáng bảo vệ luận văn cậu nhìn vào mắt từng thành viên ban giám khảo, thời gian nhìn mỗi người là như nhau và không hề bị lú lút chút nào. Thầy Niccoli ngồi ở hàng đầu cùng với các thành viên khác, lo lắng gật gật đầu, liếc nhìn về ngõ ngàng của các đồng nghiệp.

Khi tới thời điểm công bố kết quả, Mattia xếp hàng cùng với các sinh viên khác. Họ là những người duy nhất đứng trong căn phòng rộng lớn. Mattia cảm thấy những cái nhìn của đám người đằng sau như kiến bò trên lưng. Cậu cố không để ý tới chúng bằng cách đánh giá độ lớn của gian phòng, sử dụng chiều cao của ngài chủ tịch làm thước đo. Nhưng cảm giác kiến bò dâng lên tận cổ và từ đó túa ra, quần lấy hai bên thái dương. Cậu cảm tưởng như có cả ngàn con côn trùng nhỏ đang luồn trong tai, cả ngàn con mối đang đào các đường hầm trong não.

Bản nhận xét đánh giá với mỗi sinh viên mà ông chủ tịch đọc lên đều na ná như nhau và cậu cảm thấy nó mỗi lúc lại dài thêm thì phải, lại bị che lấp bởi tiếng ồn ào mỗi lúc thêm to dần trong đầu cậu, tới mức Mattia không nhận ra cả lúc được xưng tên lên. Cái gì đó rắn chắc như một cục đá vuông vắn, khiến cậu mắc nghẹn cổ họng. Cậu bắt tay ông chủ tịch và cảm thấy nó khô đến mức trong một tích tắc cậu lần tìm thanh kim loại của chiếc thắt lưng, nhưng cậu không đeo nó. Đám đông đứng cả dậy với một tiếng âm ào như sóng biển. Thầy Niccoli lại gần cậu, vỗ hai cái lên vai, nói câu chúc mừng. Trước khi tiếng vỗ tay dứt Mattia đã ra khỏi phòng, đi thật nhanh trong hành lang, quên cả việc giẫm đầu ngón chân trước để không vang lên tiếng bước chân hướng về phía lối ra.

Mình đã làm được, mình đã làm được rồi, cậu thầm nhắc lại nhiều lần. Nhưng càng tiến về phía cửa lớn cậu càng cảm thấy như có một vực thẳm đang mở rộng dần trong dạ dày. Bên ngoài ánh sáng mặt trời phủ lên người cậu cùng với cả sức nóng của nó và tiếng ồn ã của xe cộ. Cậu hơi nghiêng ngả một chút trước ngưỡng cửa, như thể đang sợ bị ngã xuống một chút trước ngưỡng cửa, như thể đang sợ bị ngã xuống bậc thềm xi măng. Trên vỉa hè một nhóm nhỏ đang đứng, Mattia đếm được tất cả mười sáu người chỉ bằng một cái lướt mắt. Rất nhiều người đang cầm hoa trong tay, chắc hẳn đang đón đợi các sinh viên tốt nghiệp giống cậu hôm nay. Trong một chốc lát Mattia ước gì có ai đó đứng đợi cậu thế này. Cậu cảm thấy muốn được trút bỏ gánh nặng lên cơ thể người khác như thể những gì chất chứa trong đầu cậu đột nhiên trở nên quá tải khiến đôi chân không tài nào gánh được nữa. Cậu tìm kiếm ba mẹ, Alice và Denis, nhưng chẳng có ai ngoài những người không quen biết đang sốt ruột kiểm tra đồng hồ, người thì phe phẩy tờ giấy chẳng biết nhặt được ở đâu, người thì hút thuốc, người thì nói chuyện

âm ĩ chẳng nhận biết thấy điều gì xung quanh.

Cậu nhìn tấm bằng cuộn tròn trên tay, nơi một dòng chữ nghiêng rất đẹp chứng nhận Mattia Balossino đã là một cử nhân, một người có chuyên môn, một người trưởng thành, rằng đã đến lúc cử nhân Mattia tự lo lấy cuộc đời chính mình, không thể cứ nhắm mắt bịt tai mãi được vì rằng giờ đây đường ray dẫn cậu đi từ thời tiểu học tới đại học đã kết thúc. Hơi thở bị tắc lại như thể không khí không đủ để đi hết vòng hô hấp của nó.

Bây giờ thì sao đây? Cậu tự hỏi.

Cậu tránh đường cho một phụ nữ thấp bé lướt mồ hôi bước vào trong. Cậu lại theo bà vào tòa nhà, dù bà cũng chẳng thể dẫn cậu tới câu trả lời. Cậu đi ngược lại dọc hành lang rồi trèo lên tầng hai, vào thư viện, tới chỗ ngồi quen thuộc cạnh cửa sổ. Cậu để tấm bằng xuống ghế trống bên cạnh và đặt tay lên bàn. Cậu tập trung vào từng nhịp thở vẫn tiếp tục bị mắc nghẹn lại trong luồng xoáy giữa cổ họng và sâu trong buồng phổi. Đã vài lần cậu bị kiểu này rồi, nhưng chưa bao giờ lâu đến thế.

Mày không thể quên cách phải thở như thế nào, cậu tự nhủ. Đó là một điều mà người ta không thể quên được, vậy thôi.

Cậu thở hắt mạnh tất cả không khí ra ngoài và bị ngạt lại trong vòng vài giây. Rồi cậu lấy hết sức há miệng và hít vào, tới mức thấy đau cả cơ ngực. Lần này hơi thở xuống được đến tận cùng và Mattia tưởng như nhìn thấy cả các phân tử ôxy trắng, tròn vo, rải rác trong dòng mạch và dồn lại trong tim.

Cậu cứ ngồi nguyên tư thế ấy trong một khoảng thời gian không xác định, chẳng suy nghĩ, chẳng để ý tới các sinh viên ra vào thư viện. Cứ lịm dim trong trạng thái vừa mê mệt vừa bồn chồn.

Rồi đột nhiên có gì đó hiện ra trước mắt cậu, một điểm đỏ, làm Mattia giật mình. Trong tầm ngắm là một bông hồng cuộn trong giấy bóng kính bị ai đó đã vứt mạnh lên bàn với một âm thanh như tiếng tát. Cậu lướt nhìn dọc theo thân bông hoa và nhận ra bàn tay của Alice từ những khớp tay nhô lên hơi đỏ hơn so với các ngón tay trắng, và từ những móng tay tròn cắt vòng sát đầu ngón tay.

“Cậu đúng là đồ tồi.”

Mattia nhìn cô như người ta nhìn ảo ảnh. Cậu cảm thấy như đang bị tách khỏi một khung cảnh xa xôi, một chốn hư ảo mà cậu không nhớ rõ. Khi đã quay được về với thực tại, cậu nhận ra trên gương mặt Alice một nỗi buồn sâu lắng không nói nên lời.

“Sao cậu không nói gì với mình?” Cô nói tiếp. “Cậu phải báo cho mình chứ, cậu phải báo chứ.”

Alice mệt mỏi thả phịch người xuống ghế đối diện Mattia. Cô nhìn ra phía ngoài đường, lắc lắc đầu.

“Làm sao cậu...” Mattia lên tiếng.

“Ba mẹ cậu. Mình biết là nhờ có ba mẹ cậu.” Alice gắt và nhìn Mattia chăm chăm với một nỗi tức giận tràn đầy trong mắt màu xanh. “Cậu thấy thế là đúng sao?”

Mattia do dự. Rồi cậu lắc đầu và một cái bóng xiêu vẹo chuyển động cùng với cậu trên bề mặt gập nếp của giấy bóng kính.

“Mình đã luôn tưởng tượng sẽ có mặt ở đó. Mình đã tưởng tượng rất nhiều lần. Trong khi cậu thì...”

Alice ngừng lời, bởi phần còn lại của câu nói tắc nghẹn trong miệng. Mattia vẫn còn đang suy nghĩ xem sao đột nhiên giây phút đó lại hiện thực đến thế. Cậu cố thử nhớ xem chỉ vài giây trước thôi mình đã ở đâu mà không thể.

“Chẳng gì cả”, Alice kết thúc. “Với cậu chẳng là gì cả. Lúc nào cũng vậy.”

Cậu thấy đầu mình lún xuống giữa hai vai và lại một lần nữa cảm giác bao cùn trùng đang bò lổn nhổn trong hộp sọ.

Cậu thì thào: “Có quan trọng gì đâu. Mình không muốn...”

“Im đi”, cô ngắt lời cậu.

Từ những bàn học khác ai đó kêu suytttttttt... và sự im lặng sau đó lưu giữ trong trí nhớ cái suyt đó.

“Trông cậu nhợt nhạt thế kia”, Alice nói. Cô nhìn Mattia dò hỏi: “Cậu không khỏe à?”

“Mình không biết. Mình thấy quay cuồng đầu óc.”

Alice đứng dậy. Cô hất tóc ra khỏi trán và cùng với nó là mớ suy nghĩ hỗn độn. Rồi cô cúi xuống Mattia, hôn lên má cậu, nhẹ nhàng và lặng lẽ. Chỉ một hơi thổi nhẹ đó thôi đủ xua tan hết lũ sâu bọ đi.

“Chắc chắn là cậu rất giỏi. Mình biết thế.” Cô thì thầm.

Mattia cảm thấy mớ tóc cô cọ vào cổ. Cậu thấy khoảng trống nhỏ nhoi trong không khí chia cách hai người đang tràn đầy hơi ấm của cô và đè nhẹ như bông gòn lên da. Bản năng bảo cậu giữ cô lại bên, nhưng tay cậu vẫn nằm yên bất động như đang mê ngủ.

Alice đứng thẳng người dậy. Cô nhắc tấm băng dưới ghế lên, mở nó ra và mỉm cười khe khẽ đọc.

“Chà!” Cuối cùng cô nói. Giọng cô pha màu phấn khởi. “Chúng ta phải đi ăn mừng thôi. Nào anh chàng cử nhân, đứng dậy đi.”

Cô chia tay cho Mattia. Cậu nắm tay cô, lúc đầu hơi lưỡng lự. Rồi cậu để cô lôi ra khỏi thư viện, với cùng niềm tin giản đơn như vài năm trước khi cậu để cô lôi vào phòng vệ sinh nữ. Cùng với thời gian kích thích bàn tay hai người đã thay đổi. Giờ đây những ngón tay cậu nắm trọn toàn bộ ngón tay Alice, giống như lớp vỏ sần sùi của con sò.

“Đi đâu đây?” Cậu hỏi.

“Đi một vòng. Hôm nay nắng đẹp. Cậu cần phải sưởi nắng một chút.”

Cả hai cùng rời khỏi khu nhà và lần này Mattia không sợ ánh sáng, xe cộ hỗn độn lẫn đám người túm tụm trước cổng nữa.

Họ để cửa kính xe hạ thấp. Alice lái xe, cả hai tay đặt trên vô lăng, hát bài *Pictures of You*, ư ử theo âm điệu vì cô không nhớ rõ lời bài hát. Mattia dần cảm thấy các cơ trong người dần ra, buông xuôi tựa theo thế ngồi chiếc ghế đệm. Cậu cảm giác chiếc xe để lại sau lưng nó một dải xám và dính

dớp tạo bởi quá khứ cùng những nỗi phiền muộn của cậu. Dần dần cậu cảm thấy nhẹ nhàng hơn, giống như một chiếc lọ đang được dốc đổ ra. Cậu nhắm mắt lại và trong vòng một vài giây thấy như có thể nổi lên trên không khí đang bao quanh mặt và trên giọng nói của Alice.

Khi mở mắt ra cậu thấy đang ở trên đường về phía nhà mình. Cậu tự hỏi liệu có phải họ đang tổ chức một bữa tiệc bất ngờ không, và cậu thầm hy vọng là không phải.

“Thế nào, mình đang đi đâu đấy?” Cậu hỏi lại.

“Ừm”, Alice thì thào. “Cậu không cần biết. Nếu một ngày cậu đưa mình đi dạo thì lúc ấy cậu có quyền lựa chọn.”

Lần đầu tiên Mattia thấy ngại vì đã hai mươi hai tuổi mà vẫn chưa có bằng lái xe. Đó là một trong số những điều cậu đã bỏ lại đằng sau, một trong những bước đi hiển nhiên trong đời một chàng trai mà cậu đã quyết định không chọn để có thể rời xa hết mức khỏi bánh răng cuộc đời. Giống như ăn bỏng ngô trong rạp chiếu phim, giống như ngồi lên thành ghế băng trong công viên, giống như không nghe theo lệnh giới nghiêm của ba mẹ, giống như chơi đá bóng với một quả banh bằng giấy cuộn tròn, hay ở trần đứng trước một cô gái. Cậu nghĩ kể từ giây phút này cậu sẽ khác. Cậu quyết định sẽ lấy bằng lái càng nhanh càng tốt. Cậu sẽ làm điều đó vì cô ấy, để đưa cô ấy đi chơi. Bởi vì cho dù cậu sợ phải thú nhận, nhưng khi ở bên cô cậu cảm thấy tất cả những điều bình thường mà những người bình thường vẫn làm là rất đáng làm.

Giờ họ đã ở trong vùng gần nhà Mattia nhưng Alice ngoặt sang hướng khác. Cô rẽ vào đường chính và lái tiếp một vài trăm mét rồi đậu lại trước công viên.

“Đến rồi”, cô nói, tháo thắt lưng an toàn và xuống xe.

Mattia ngồi đóng đinh trên ghế, mắt dán vào công viên.

Nè, xuống đi chứ.”

“Không phải chỗ này”, cậu nói.

“Thôi nào, đừng ngốc như thế.”

Mattia lắc đầu. “Chúng ta đi chỗ khác đi.”

Alice nhìn xung quanh.

“Có vấn đề gì nào?” Cô khẳng định. “Ta chỉ đi dạo một vòng thôi mà.”

Cô lại gần cửa kính phía Mattia. Cậu ta trông cứng đờ như thể đang bị ai đó chĩa dao vào lưng vậy. Tay cậu xòe như nhện quặp lấy tay nắm cánh cửa xe. Mắt cậu chăm chăm dán vào những cái cây cách đó khoảng một trăm mét. Những lá cây to và xanh tươi bao phủ khung xương làm mẫu, cái cấu trúc phân dạng của cành cây. Chúng che giấu đi bí mật đáng sợ của mình.

Cậu chưa bao giờ quay trở lại đây. Lần cuối cùng cậu đi với cảnh sát, cái ngày ba cậu bảo đưa tay cho mẹ, và mẹ cậu đã rút tay lại trong túi. Hôm đó cả hai tay cậu còn phải quấn băng, từ đốt ngón tay tới tận khuỷu, với một dải dây dày và quấn thành nhiều lớp cần tới một con dao có lưỡi cưa mới có thể sục vào được đến lớp da. Cậu đã chỉ cho cảnh sát chỗ Michela ngồi. Họ muốn biết chính xác chỗ đó

và rồi họ chụp ảnh, ban đầu từ phía xa, rồi lại sát gần.

Từ trên xe ô tô chở họ về nhà Mattia nhìn các máy xúc sục cánh tay xuống dòng sông, nhấc lên từng tảng đất ẩm và tối màu rồi ném chúng xuống bờ sông một cách nặng nề. Mattia nhận thấy mỗi lần như thế mẹ nín thở lại cho tới khi tảng đất rơi vụn ngay ra. Michela phải ở trong đồng đất đó, nhưng ngược lại chẳng có gì. Họ chưa bao giờ tìm thấy con bé.

“Đi thôi. Xin cậu đấy”, Mattia nhắc lại. Giọng cậu không hề van xin. Đúng hơn là nó có vẻ khô khốc và đăm chiêu phiền muộn.

Alice trèo lên xe.

“Nhiều lúc mình không hiểu nếu

“Mình đã bỏ lại đứa em song sinh ở chỗ này”, cậu ngắt lời cô bằng giọng đều đều, gần như vô hồn. Cậu giơ tay, ngón trỏ phải chỉ hàng cây trong công viên. Rồi cậu cứ để tay giữa chừng như vậy, như thể đã quên mất nó.

“Em sinh đôi? Cậu nói gì vậy? Cậu làm gì có em...”

Mattia gật đầu nhẹ nhẹ, mắt vẫn dán chặt vào hàng cây.

“Nó giống hệt mình. Giống hệt mình.” Cậu nói.

Rồi chẳng để Alice có thời gian hỏi, cậu kể lại tất cả cho cô. Cậu kể hết mọi chuyện, giống như nước ông ọc trào dâng khi bờ đê bị vỡ. Con giun đất, buổi tiệc sinh nhật, bộ đồ xếp hình Lego, dòng sông, những mảnh thủy tinh vụn, căn phòng bệnh viện, thẩm phán Berardino, mục tìm người trên tivi, bác sĩ tâm lý, tất cả mọi chuyện cậu chưa từng kể với ai. Cậu nói mà không nhìn cô, không có chút cảm xúc nào. Rồi cậu im lặng, tay phải sục xuống dưới ghế, nhưng cậu chỉ thấy đệm mút viên tròn. Cậu bình tĩnh. Một lần nữa Mattia lại thấy xa xăm và lạ lẫm với cơ thể của chính mình.

Alice nâng cằm cậu lên và nhẹ nhàng xoay đầu cậu lại. Mattia chỉ nhìn thấy một cái bóng hướng về phía mình. Trong giây lát cậu nhắm mắt lại và cảm thấy miệng Alice nóng bỏng trên miệng mình, nước mắt cô ướt trên má cậu, hay có lẽ là nước mắt của cậu cũng nên, và cuối cùng là đôi bàn tay nhẹ nhàng đang đặt trên đầu cậu, túm chặt các ý nghĩ, giam giữ chúng lại trong đó, trong cái khoảng cách không còn tồn tại nữa giữa hai người.

Họ đã gặp lại nhau nhiều lần trong tháng, không hẳn là hẹn hò trước, nhưng cũng không hẳn là tình cờ ngẫu nhiên. Sau giờ thăm bệnh nhân Alice lúc nào cũng đi loăng quăng xung quanh khoa của Fabio và thế nào anh ta cũng tìm cách để có ở đó. Họ đi dạo trong sân bệnh viện, hầu như theo một lộ trình giống nhau được thống nhất trước dù không nói ra. Hàng rào quanh bệnh viện tách một vùng riêng biệt giới hạn địa điểm câu chuyện của họ, nơi không cần phải nêu tên cho cái điều kỳ bí và sạch sẽ đang lượn sóng giữa hai người.

Có vẻ như Fabio biết chính xác tất cả các chiêu bài của anh. Anh biết chờ đợi và kiềm lời, giống như đang thực thi một nghi thức ngoại giao. Bằng trực giác anh hiểu được nỗi đau của Alice, nhưng chỉ đứng ở phía ngoài, giống như ở bên bờ mép. Những điều thái quá của thế giới, cho dù dưới bất cứ dạng thức nào, cũng không thực sự đụng chạm tới anh. Mặc chúng va đập chống lại sự cân bằng và ý thức cảm nhận của mình, anh chọn cách tảng lờ đi, coi như chúng không hề tồn tại. Nếu có một vật cản nào chắn ngang trên con đường đời, anh né tránh nó bằng cách bước vòng qua mà không phải thay đổi bước đi, dù chỉ là một chút ít và sau đó quên luôn nó đi. Anh không do dự nghi ngờ, hầu như không bao giờ.

Tuy nhiên anh cũng biết phải đạt đến mục tiêu như thế nào. Thế nên anh rất để ý tới tâm trạng của Alice, theo một cách thức đầy tôn trọng và hơi có vẻ mô phạm. Nếu cô không nói, anh sẽ hỏi có điều gì không ổn, nhưng không bao giờ hỏi hai lần liên tiếp. Anh quan tâm tới các bức ảnh của cô, tới tình hình mẹ cô và lấp đầy khoảng trống bằng những câu chuyện trong ngày của mình, toàn chuyện vặt vãnh, tếu táo hài hước nhất nhận được trong khoa.

Alice để mình được cuốn đi bởi sự chắc chắn của anh, nơi cô cứ dần dần thả mình, giống như cô vẫn thả mình nổi lênh bênh không trọng lượng trên mặt nước bể bơi khi còn nhỏ.

Họ sống trong sự thâm thấu vào thế giới của nhau một cách chậm rãi vô hình, giống như hai thiên thạch cùng xoay quanh một trục theo quỹ đạo ngày càng tiến sát lại gần nhau hơn, nơi vận mệnh rõ ràng là hợp nhất tại một điểm nào đó trong không gian và thời gian.

Họ đã ngưng điều trị cho mẹ Alice. Với một cái gật đầu, chồng bà đã đồng ý để bà chìm sâu vào một giấc ngủ không đau đớn, dưới cái vỏ bọc nặng nề của moóc phin. Alice chỉ chờ đợi mẹ sẽ ra đi, và còn không cảm thấy có lỗi vì điều này. Mẹ trong cô chỉ còn là kỷ niệm, như một túm phấn hoa nằm một góc, một phần nào đó trong đầu cô và sẽ ở đó mãi trong suốt cuộc đời còn lại của cô, đóng đô chính trong cái mờ hình ảnh thiếu âm thanh này.

Fabio không nghĩ tới việc hỏi cô, và anh cũng không thuộc loại bốc đồng, nhưng buổi chiều hôm ấy Alice có điều gì đó khác thường, giống như chứng run của bệnh nhân tê bại, lo lắng chờ đợi điều gì đó, kể từ cách cô xoắn ngón tay và mắt lướt từ bên này qua bên kia như thể tránh không nhìn vào mắt anh. Lần đầu tiên từ khi quen biết cô anh trở nên nóng vội và bất cần.

“Cuối tuần này ba mẹ anh đi biển”, anh đột ngột nói.

Alice có vẻ chẳng nghe thấy hoặc không bận tâm tới câu nói đó. Từ vài ngày nay đầu óc cô như tờ ong vò vẽ. Mattia không gọi cho cô kể từ hôm tốt nghiệp đã qua được một tuần rồi. Rõ ràng là bây giờ phải đến lượt cậu ấy chứ.

“Anh nghĩ thứ Bảy này em có thể qua anh ăn tối”, Fabio nói liều.

Sự tự tin của anh hiển hiện trong lời nói trong phút chốc, nhưng rồi ngay lập tức nhường chỗ cho sự không chắc chắn. Anh đút hai tay vào túi áo, chuẩn bị chấp nhận bất cứ câu trả lời nào với thái độ nhẹ nhàng tương đương nhau. Anh biết cách tìm cho mình chỗ ẩn núp trước khi phải xài đến nó.

Alice rặn ra một nụ cười phủ chút bóng một điều gì đau đớn.

“Em không biết”, cô nói chậm rãi. “Có lẽ không phải...”

“Em nói đúng”, Fabio ngắt lời cô. “Đáng lẽ anh không nên hỏi em như vậy. Xin lỗi nhé.”

Họ kết thúc cuộc đi dạo lòng vòng trong im lặng và khi quay lại khoa bệnh của Fabio anh dài giọng tự nhủ chính mình: Okay.

Chẳng ai trong hai người nhúc nhích. Họ trao cho nhau một cái nhìn lướt rồi cup mắt xuống ngay lập tức. Fabio phá lên cười.

“Anh và em chẳng bao giờ biết cách chào nhau.”

“Đúng thế thật”, Alice mỉm cười. Cô lấy tay vuốt tóc, ngón trỏ xoắn một nhúm tóc rồi từ từ buông ra.

Fabio bước một bước dứt khoát lại gần cô, lớp sỏi trên đường kêu lạo xạo, xáo trộn dưới chân anh. Anh triu mến hôn tạm biệt cô vào má trái, rồi bước lui lại phía sau.

“Vậy ít nhất em cũng nghĩ đi nhé”, anh nói.

Anh cười tươi với cô, cười bằng cả miệng, mắt và má. Rồi anh quay đi, bước thẳng về phía cửa.

Bây giờ anh ta sẽ quay lại, Alice nghĩ khi Fabio tới cửa kính.

Ngược lại anh ta rẽ vào và mất hút trong hành lang.

Bức thư gửi ông Mattia Balossino mỏng nhẹ và thiếu tính nhất quán đến độ không thể ngờ được trong đó lại có toàn bộ tương lai của Mattia. Tới tận bữa tối mẹ mới đưa cho cậu, có lẽ bởi bà ngại vì đã mở nó ra trước khi có sự đồng ý của cậu. Bà không cố ý làm điều đó, thậm chí bà còn chẳng nhìn tên người nhận: Mattia chưa bao giờ có thư.

“Cái này được gửi đến cho con”, bà vươn tay đưa bức thư qua đĩa ăn.

Mattia nhìn ba dò hỏi, ông gật đầu điều gì đó không rõ. Trước khi cầm bức thư cậu lấy khăn giấy lau môi trên đã sạch rồi. Quan sát logo hình tròn phức tạp in màu xanh cạnh địa chỉ, cậu không có chút khái niệm gì về nội dung bên trong. Cậu bóp nhẹ hai đầu phong bì để lộ ra tờ giấy gấp, mở nó ra và bắt đầu đọc, hơi ấn tượng bởi ý nghĩ lá thư được gửi đến cho chính mình, cử nhân Mattia Balossino.

Ba mẹ cậu lách cách dao đĩa hơn mức cần thiết và ba thì đằng hắng cổ họng liên tục. Sau khi đọc xong, Mattia gấp tờ giấy lại theo thứ tự ngược với lúc mở ra, để trả lại cho nó hình dạng nguyên vẹn ban đầu, rồi cậu lại nhét nó vào trong phong bì, đặt lên ghế ngồi của Michela.

Cầm lại đĩa rồi nhưng trong một lát cậu thần người trước đĩa bí thái lát, như thể ai đó đã giấu giếm cho chúng vào đó.

“Có vẻ là một cơ hội tốt”, bà Adele nói.

“Hửn rồi.”

“Con có muốn tới đó không?”

Trong lúc nói vậy bà cảm thấy nóng bừng cả mặt. Bà nhận thấy mình chẳng hề thấy sợ bị mất nó. Trái lại, bà ao ước với tất cả sức lực là nó sẽ nhận lời, rằng nó sẽ đi khỏi cái nhà này, khỏi cái chỗ trước mặt bà mà tối nào trong bữa ăn nó cũng chiếm lấy, với cái đầu đen tóc cúi xuống đĩa thức ăn và cái vòng u ám thăm thương bao quanh, lây sang không khí chung.

“Con không rõ”, Mattia xâm xâm miếng bí, trả lời nhát gừng.

“Cơ hội tốt đấy”, mẹ nhắc lại.

“Hửn rồi.”

Ba phá vỡ không khí im lặng kéo theo đó bằng một bài diễn thuyết lộn xộn về tính hiệu quả của các nước Bắc Âu, đường phố thì sạch sẽ, thêm không khí lạnh và ít ánh sáng hầu như quanh năm chắc chắn sẽ hạn chế sự thiếu tập trung. Ông chưa bao giờ tới đó, nhưng từ những gì người ta vẫn nói thì hẳn phải là thế rồi.

Cuối bữa tối, Mattia bắt đầu thu gọn bát đĩa như hàng tối cậu vẫn làm, nhưng ba đặt tay lên vai cậu nói nhỏ cứ lên nhà đi, để ba dọn cho. Mattia nhặt lá thư trên ghế và đi về phòng.

Cậu ngồi trên giường, lật đi lật lại lá thư trong tay. Cậu gấp nó ra trước và sau vài lần, làm chiếc phong bì bằng giấy dày kêu sột soạt. Rồi cậu xem kỹ hơn logo bên cạnh địa chỉ. Một con chim săn mồi, có lẽ là đại bàng đang cánh, đầu quay sang một phía khiến ta nhìn được chiếc mỏ nhọn. Đầu cánh và chân lồng trong một vòng tròn, mà do lỗi in nó hơi lệch sang hình ô van. Một vòng khác to hơn, cùng trọng tâm với vòng tròn trước có tên trường Đại học đang mời Mattia tới làm việc. Kiểu chữ gô tích với các chữ cái k và h cùng các chữ o có một gạch chéo trong toán học được dùng để chỉ một tập hợp rỗng khiến Mattia tưởng tượng tới một tòa nhà cao, tối màu với các hành lang đầy tiếng vang vọng có trần nhà cao tít, bao quanh bởi thảm cỏ cắt ngắn vài mi li mét, vẻ lặng lẽ và hoang vắng như trong một nhà thờ lớn nơi cùng trời cuối đất.

Tại nơi xa xăm lạ lẫm đó có tương lai cho cậu trở thành một nhà toán học, một nơi cứu vãn, một không gian không nhiễm độc, không định kiến. Nhưng ngược lại ở đây có Alice, chỉ đơn là có cô ấy thôi, và sự ngưng trệ bao quanh tất cả.

Cậu lại thấy mình giống như hôm bảo vệ. Lại một lần nữa hơi thở tắc trong cổ họng và nghẹn lại đó như một chiếc nút chai. Cậu thở hổn hển, như thể không khí trong phòng đột nhiên tan chảy ra. Ngày đã kéo dài hơn rất nhiều và buổi hoàng hôn trở nên xanh xao và mệt mỏi. Mattia đợi cho tới khi tia nắng cuối cùng trong ngày lụi tắt, đầu óc cậu còn mãi vờ vẩn dọc theo những dãy hành lang chưa nhìn thấy bao giờ, và đôi lúc lại gặp phải Alice đang nhìn cậu chẳng nói một lời, cũng chẳng mỉm cười.

Mày chỉ phải quyết định thôi mà, cậu tự nhủ. Đi hay không đi. 1 hoặc 0, giống như hệ nhị phân.

Nhưng càng tìm cách đơn giản hóa nó đi, cậu lại càng cảm thấy bị mắc kẹt trong đó. Cậu thấy mình như một con côn trùng bị vướng vào mạng nhện dính dớp, càng vùng vẫy lại càng bị mắc kẹt hơn.

Ai đó gõ cửa phòng, âm thanh vọng lại như từ đáy giếng sâu.

“Vâng?”

Cửa từ từ mở ra và ba cậu ló đầu vào trong.

“Ba vào được không?”

“Mm-mm.”

“Sao con lại ở trong bóng tối thế?”

Chẳng đợi trả lời, ông Pietro với tay bật điện, bóng đèn một trăm oát sáng rọi mí mắt đang mở của Mattia và cậu nheo lại với một nỗi đau đón dễ chịu.

Ba cậu ngồi xuống mép giường, bên cạnh cậu. Cả hai đều có kiểu ngồi vắt chân giống nhau, mắt cá chân trái ngang với gót phải, nhưng cả hai đều chẳng bao giờ để ý tới điều đó.

“Cái mà con học gọi là gì nhỉ”, ba cậu hỏi sau một lúc im lặng.

“Cái gì kia ạ?”

“Bài luận văn ấy mà. Ba chẳng bao giờ nhớ tên cả.”

“Zeta Riemann.”

Mattia ấn móng ngón cái vào dưới móng ngón út, nhưng cả da ở chỗ đó cũng đã cứng và chai lại đến mức cậu chẳng cảm thấy gì. Móng tay cứ trượt lên nhau tạo tiếng két.

“Ba cũng muốn có cái đầu như của con”, Pietro nói tiếp. “Ba thì ngược lại chẳng hiểu gì về toán học cả. Nó không phải dành cho ba. Cần phải có một bộ óc đặc biệt cho một vài thứ.”

Mattia nghĩ chẳng có gì hay ho khi có một cái đầu như của cậu cả. Rằng cậu sẵn sàng vứt nó đi, đổi lấy một cái đầu khác, hay kể cả một hộp bánh quy cũng được, miễn là nó rộng tuếch và nhẹ hều. Cậu mở miệng định nói cảm thấy đặc biệt chính là cái lồng tẻ hại nhất mà người ta có thể tự tạo cho mình, nhưng rồi lại chẳng nói gì. Cậu nhớ lúc bị cô giáo bắt ngồi giữa lớp, còn tất cả ngồi xung quanh nhìn cậu như một sinh vật lạ, và cậu thấy như thể suốt bao năm qua chưa từng rời khỏi chỗ ngồi đó.

“Mẹ bảo ba qua đây à?” Cậu hỏi ba.

Cơ cổ Pietro cứng lại. Ông bặm môi vào trong rồi gật đầu.

“Tương lai của con là điều quan trọng nhất”, ông nói, giọng có phần bối rối. “Đúng là giờ con nên nghĩ cho bản thân mình. Nếu con quyết định ra đi ba mẹ sẽ hỗ trợ con. Ba mẹ không có nhiều tiền lắm, nhưng cũng đủ, nếu con cần.”

Im lặng kéo dài trong lúc Mattia nghĩ tới Alice và phần tiền cậu đã lấy đi từ Michela.

“Ba này”, cuối cùng cậu nói.

“Sao con?”

“Ba rời phòng có được không ạ? Con phải gọi một cú điện thoại.”

Pietro thở một hơi dài, có cả một sự nhẹ nhõm trong đó.

“Tất nhiên rồi.”

Ông đứng dậy và trước khi xoay người đi ông vươn tay về phía mặt Mattia. Ông định vuốt má cậu, nhưng dừng lại vài xăng ti mét trước mớ râu lún phún của con trai. Ông chuyển sự âu yếm sang vuốt tóc con. Nói cho cùng thì lâu lắm rồi họ không quen với những cử chỉ như thế nữa.

Tình yêu Denis dành cho Mattia tự tan biến đi, giống như một ngọn nến cháy dở bỏ quên trong căn phòng trống, và nó để lại một sự bất mãn đến cồn cào. Lên mười chín tuổi, Denis đọc thấy mẫu quảng cáo dành cho dân gay ở trang cuối một tờ báo địa phương. Nó xé và giữ mẫu giấy đó trong ví suốt hai tháng liền; thỉnh thoảng lại mở ra đọc lại địa chỉ đã thuộc lòng rồi.

Xung quanh nó bọn thanh niên đi lại với các cô gái vì họ đã quen với chuyện ái tình đến đoạn thôi nói về tình dục suốt ngày như trước. Denis cảm thấy lối thoát duy nhất của nó chính là mẫu báo kia, là cái địa chỉ mà mồ hôi của đầu ngón tay đã làm hơi mờ đi một chút.

Một đêm mưa gió nó đi tới đó dù chẳng thực sự quyết định nghiêm túc điều gì. Chỉ đơn giản là nó xỏ bừa bộ quần áo đầu tiên vớ được trong tủ rồi bước ra, nói với sang phòng ba mẹ con đi xem phim.

Nó đi qua đi lại chỗ đó hai ba lần, lần nào cũng đi vòng quanh hết cả khu vực. Rồi nó bước vào, tay rút trong túi, thân mật ra hiệu với tên gác cửa. Nó ngồi vào quầy bar, gọi một vai bia và chậm rãi uống, mắt nhìn chăm chăm dãy chai xếp dọc tường, chờ đợi.

Không lâu sau đó một gã tiến lại gần và Denis quyết định sẽ qua lại với hắn, trước cả khi nhìn kỹ mặt tên này. Gã đó bắt đầu lảm nhảm về bản thân, hay về một vài bộ phim nào đó mà Denis chưa từng xem. Gã hét vào tai, nhưng nó chẳng nghe lấy một lời. Denis đột ngột ngắt lời hắn, nói đi vào phòng vệ sinh thôi. Gã kia im bật rồi nở nụ cười phô răng xấu iu. Denis nghĩ trông gã thật kinh. Gã có đôi lông mày gần như dính sát nhau và gã già, già quá rồi, nhưng nó không quan tâm.

Trong nhà tắm gã kéo áo nó lên qua bụng và rướn người ra trước để hôn, nhưng Denis đẩy gã ra. Nó quỳ gối xuống và cởi nút quần gã. Gã kia nói ối chà sao mà nhanh thế, rồi cứ để mặc nó làm. Denis nhắm mắt lại, cố kết thúc càng nhanh càng tốt.

Dùng miệng không đạt được cực khoái và nó cảm thấy như một kẻ vô dụng. Thế là nó dùng liên tục cả tay và mồm. Khi gã kia đạt được thì cả nó cũng xuất tinh trong quần. Nó gần như chạy vội ra khỏi nhà tắm không để cho gã kia có thời gian mặc lại quần áo. Cảm giác tội lỗi như mọi khi đổ ụp lên nó như một gáo nước lạnh ngay khi nó bước qua cánh cửa nhà vệ sinh.

Ra khỏi chỗ đó nó đi lòng vòng khoảng nửa giờ tìm một đài phun nước để gội rửa mùi đi.

Nó quay lại đó vài lần nữa. Mỗi tối nó nói chuyện với một người khác nhau và luôn kiếm cớ để không nói tên thật. Nó không quan hệ với bất kỳ ai nữa. Phần lớn thời gian nó im lặng lắng nghe, nhặt nhanh câu chuyện của những người như nó. Dần dần Denis phát hiện ra các câu chuyện cũng giống nhau cả, luôn có một lộ trình chung phải đi theo, và rằng lộ trình luôn bắt người ta phải chìm mình xuống, xuống thật thấp, ngập cả đầu cho tới khi chạm tới tận đáy sâu, và chỉ sau đó mới ngóc đầu lên được để tìm lại không khí.

Bất cứ người nào trong số ấy cũng có một tình yêu đơn phương để trong tim, như tình yêu của nó dành cho Mattia. Ai cũng đã từng rất sợ hãi, và nhiều người tới giờ cũng vẫn sợ, nhưng không phải là

ở trong này, giữa những người có thể hiểu được họ, được bảo vệ bởi *môi trường chung* theo như họ gọi. Nói chuyện với những người không quen biết ấy Denis cảm thấy đỡ cô đơn hơn và nó tự hỏi bao giờ sẽ tới thời điểm của mình, tới ngày chạm xuống tận đáy cùng để rồi cuối cùng cũng được hít thở trở lại.

Một tối ai đó nói với nó về đường đèn. Ở đây, họ gọi con đường phía sau nghĩa địa, nơi ánh sáng duy nhất lơ mờ và run rẩy rọi tới chỉ là những ngọn đèn trên bia mộ, chiếu qua thanh sắt cổng chính nghĩa trang như vậy. Nơi ấy đến đi còn phải dò dẫm. Đó là chỗ lý tưởng cho những ai cần tháo bỏ gánh nặng khỏi mình mà không phải nhìn và cũng không để ai trông thấy, chỉ có một mình với thân hình chính mình phơi bày trong bóng tối.

Chính là ở trên con đường đèn đó mà Denis đã chạm tới đáy. Nó quẫy đạp cả chân tay, mặt và ngực, giống như một cú nhảy xuống nước quá nông. Sau lần đó nó không còn qua lại chỗ quán kia nữa. Nó đóng mình lại, thù địch hơn cả trước kia trong sự phủ nhận chính mình.

Rồi năm thứ ba Đại học nó sang học ở Tây Ban Nha. Nơi cách xa khỏi con mắt dán chặt của gia đình, bạn bè và tất cả các con đường nó biết tên, nó đã tìm thấy tình yêu. Cậu ta tên là Valerio, cũng là người Ý, trẻ tuổi và hoảng sợ phát chết như nó. Những tháng ngày trải qua cùng nhau trong căn hộ nhỏ gần đại lộ Rambla trôi đi nhanh mà sâu lắng, và chúng cuốn đi hết cái mũ chụp đầu đón, giống như buổi tối quang đăng đầu tiên sau ngày mưa bão.

Quay trở về Ý, hai đứa không gặp nhau nữa, nhưng Denis không đau lòng vì chuyện đó. Với một niềm tin tưởng rất mới mà nó sẽ không bao giờ để mất. Denis có thêm những mối quan hệ khác, mà có vẻ như chúng đã được sắp xếp thứ tự ngay ngắn thành dãy thành hàng, chờ đợi nó suốt thời gian qua. Trong số những người bạn cũ nó chỉ giữ lại tình bạn với Mattia. Chúng ít gặp nhau, chỉ thỉnh thoảng gọi vài cú điện thoại và chúng có thể giữ im lặng cả vài phút đồng hồ, mỗi người chìm sâu trong suy nghĩ của mình, hòa theo nhịp điệu hơi thở đều đặn và an tâm của người ở đầu dây bên kia.

Khi điện thoại đổ chuông thì Denis đang đánh răng. Ở nhà nó thường trả lời điện thoại sau hai tiếng chuông, thời gian cần thiết để tới máy gần nhất từ bất cứ điểm nào trong nhà.

Mẹ gọi với Denis con có điện thoại nhưng nó cứ đứng đĩnh một lúc. Nó súc miệng, lau vào khăn mặt và còn nhìn qua hai chiếc răng cửa. mấy ngày gần đây nó có cảm giác chúng đang đổ dồn vào nhau, bởi mấy cái răng khôn đang bắt đầu nhô lên.

“Alô?”

“Chào.”

Mattia chẳng bao giờ nói tên. Cậu biết với bạn mình giọng cậu không thể lẫn đi đâu được và việc phải gọi tên mình thành tiếng khiến cậu khó chịu.

“Ái chà ngài cử nhân, khỏe không?” Denis vui vẻ hỏi. Nó chẳng lấy làm phiền lòng về chuyện buổi bảo vệ. Nó đã học được cách tôn trọng vực thẳm mà Mattia đào xung quanh cậu ta. Những năm về trước nó đã thử tìm cách vượt qua nhưng bị rơi xuống dưới đó. Giờ thì nó đành hài lòng ngồi bên bờ vực, chân đong đưa trong khoảng không. Giọng nói của Mattia không làm dạ dày nó quặn lên nữa, nhưng ý nghĩ về cậu ta tồn tại, và sẽ tồn tại mãi mãi, như tiêu chí so sánh thật sự duy nhất cho tất cả những gì xảy ra sau đó.

“Mình có làm phiền cậu không?” Mattia hỏi.

“Không. Mình có làm phiền cậu không?” Denis trêu bạn.

“Mình gọi cho cậu kia mà.”

“Thì thế. Nói đi, nghe giọng cậu biết là có chuyện gì đó.”

Mattia giữ yên lặng. Có cái gì đó cứ dính chặt trên đầu lưỡi.

“Thế nào? Chuyện gì chứ?”

Mattia thở hắt ra và từ đầu bên kia dây điện thoại Denis nhận thấy bạn mình đang phải vật vã thở. Nó với một cái bút cạnh điện thoại và bắt đầu nghịch linh tinh, xoay xoay bút giữa các ngón tay phải. Rồi nó làm rơi bút và cũng không buồn cúi xuống nhặt lên nữa. Mattia vẫn chưa nói gì.

“Mình phải bắt đầu bằng các câu hỏi hả?” Denis nói. “Chúng ta có thể coi là cậu...”

“Họ đã đề nghị dành cho mình một công việc ở nước ngoài”, Mattia ngắt lời. “Một trường Đại học. Một nơi quan trọng.”

“Chà!” Denis thốt lên, chẳng ngạc nhiên chút nào. “Có vẻ đỉnh đấy. Cậu đi chứ?”

“Mình không biết. Mình phải đi sao?”

Denis giả cười ngất.

“Cậu hỏi kẻ còn chưa học xong Đại học sao? Mình thì chắc chắn sẽ đi rồi. Thay đổi không khí bao giờ chẳng tốt.”

Rồi định tiếp lời: “Mà ở đây có gì giữ cậu lại?” nhưng lại thôi.

“Chỉ là hôm trước xảy ra một chuyện”, Mattia nói liêu. “Cái ngày mình bảo vệ luận văn ấy.”

“Mmm.”

“Alice đến và...”

“Và?”

Mattia ngáp ngừng một chốc.

“Đại loại là bọn mình đã hôn nhau.” Cuối cùng cậu cũng nói ra được.

Denis xoắn ngón tay quanh dây ống nghe. Phản ứng ấy khiến chính nó ngạc nhiên. Nó không còn ghen tuông với Mattia nữa, chẳng có nghĩa lý gì hết, nhưng trong phút chốc ấy như thể quá khứ lại ào về, dâng lên cổ họng. Trong tích tắc nó thấy lại cảnh Mattia và Alice nắm tay nhau bước vào bếp nhà Viola và cảm thấy lưỡi Giulia Mirandi đầy trong miệng nó như một chiếc khăn tay cuộn tròn.

“Ôn trời. Cuối cùng cậu cũng làm được.” Nó nói, cổ tỏ ra vui vẻ.

“Ừ.”

Trong khoảng nghỉ sau đó cả hai đều muốn gác máy.

“Thế nên cậu không biết phải làm gì.” Denis khó nhọc nói.

“Ừ.”

“Nhưng mà cậu và cô ấy, nói thế nào nhỉ...”

“Mình không biết. Mình không gặp lại cô ấy nữa.”

“À.”

Denis trượt móng tay trở trên dây điện thoại xoắn. Bên kia Mattia cũng làm thế như mỗi khi cậu nghĩ tới một xoắn DNA mà đưa em sinh đôi của cậu thiếu.

“Nhưng những con số ở đâu mà chẳng có”, Denis nói. “Chúng luôn là những số giống nhau, đúng không?”

“Phải.”

“Alice thì chỉ có ở đây thôi.”

“Phải.”

“Vậy là cậu đã quyết định rồi.”

Denis nghe tiếng bạn thở nhẹ và nhịp nhàng hơn.

“Cám ơn”, Mattia nói.

“Vì cái gì chứ?”

Mattia đã gác máy. Denis vẫn còn đứng lại vài giây với ống nghe cạnh tai, để lắng nghe tiếng im lặng trong đó. Điều gì đó dụi tắt trong nó, giống như cục than hồng cuối cùng sót lại quá lâu trong đồng tro tàn.

Mình đã nói một điều đúng, nó nghĩ.

Rồi tiếng tút tút điện thoại kêu lên. Denis gác máy, quay vào nhà tắm để kiểm tra lại mấy cái răng khôn chết tiệt ấy.

“Sao vậy cháu yêu?” Soledad ngoảnh đầu lại một chút, vừa đủ để bắt được cái nhìn của Alice. Từ khi bà Fernanda vào viện bà cùng ngồi ăn với họ, bởi cha và con ngồi đối diện ăn một mình thật là một điều không thể chịu đựng nổi cho cả hai.

Ba Alice đã có thói quen không thay đồ sau khi đi làm về. Ông ăn tối với cả áo khoác và cà vạt hơi nói lỏng ra chút ít, như thể lúc nào ông cũng sẵn sàng lên đường. Ông giở báo trước bàn và thỉnh thoảng mới ngược mắt lên để chắc chắn đứa con gái có ăn một vài miếng.

Im lặng đã là một phần của bữa ăn và điều này chỉ khiến mỗi mình Soledad thấy băn khoăn. Bà thường nhớ lại những bữa ăn chán ngắt ở nhà mẹ khi còn bé và không nghĩ mình sẽ lại rơi vào cảnh như thế này nữa.

Alice thậm chí còn chẳng thèm bận tâm tới món cốt lết với xa lát trong đĩa. Cô uống từng ngụm nước nhỏ, nhìn xéo cốc nước đưa lên miệng với vẻ nghiêm túc như khi người ta uống thuốc. Cô nhún vai mỉm cười rất nhanh với Sol.

“Có gì đâu. Cháu không đói.”

Ba cô bồn chồn lật trang báo. Trước khi đặt nó xuống, ông căng phờn phờn tờ báo và không thể không nhìn vào đĩa thức ăn chưa hề động tới của con gái. Ông chẳng bình luận gì và lại đọc bừa từ giữa lưng chừng một bài nào đó mà không nắm bắt được ý nghĩa của nó.

“Bác Sol này?” Alice hỏi.

“Sao cung?”

“Chồng bác đã chinh phục bác như thế nào? Ý cháu là lần đầu tiên ấy. Bác ấy đã làm gì?”

Soledad ngừng nhai một lúc. Rồi bà lại bắt đầu nhai lại, chậm chậm, để có thêm thời gian. Hình ảnh đầu tiên lướt qua đầu bà không phải là ngày quen chồng mình. Ngược lại, bà nghĩ tới buổi sáng dậy muộn, đi chân đất quanh nhà tìm ông. Năm tháng qua đi, tất cả những ký ức về cuộc hôn nhân của bà chỉ tập trung lại trong mấy khoảnh khắc ấy thôi, như thể tất cả thời gian chung sống cùng chồng chỉ là sự chuẩn bị cho kết cục cuối cùng đó. Sáng hôm ấy bà đứng nhìn đồng bát đĩa phải rửa của bữa tối hôm trước và đồng gối xộc xệch trên đi văng. Tất cả vẫn y nguyên như lúc họ để chúng lại và tiếng ồn trong không khí cũng vẫn như mọi khi. Ấy thế mà có điều gì đó trong cách bày đồ vật, trong cái cách ánh sáng bị giữ lại trên không trung khiến bà đứng chết trân giữa phòng khách, thẳng thốt hoảng sợ. Tại đó, với một sự rõ ràng đến đáng sợ, bà nghĩ ông đã bỏ đi rồi.

Soledad thở dài, giả bộ nhớ nhung như mọi lần.

“Ông ấy đeo bác từ chỗ làm về nhà bằng xe đạp. Ngày nào ông ấy cũng đi xe đạp tới. Rồi còn tặng bác giày nữa.”

“Ồ.”

“Phải, giày trắng, cao gót.”

Soledad cười, giơ ngón cái và ngón trỏ chỉ độ cao của đế giày.

“Chúng đẹp lắm kia.”

Ba Alice khịt mũi khẽ xê dịch trên ghế, như thể không chịu đựng nổi tất cả những chuyện kiểu này. Alice tưởng tượng chồng Sol rời khỏi cửa hiệu với hộp giày trong tay. Cô biết ông qua tấm hình Sol treo trên đầu giường bằng một nhánh cành ôliu khô luôn qua đỉnh và móc khung ảnh.

Trong một phút chốc đầu óc cô nhẹ đi, nhưng ngay sau đó ý nghĩ của cô lại quay về với Mattia và không thể dứt ra được. Một tuần đã qua rồi mà cậu vẫn chưa gọi lại cho cô.

Giờ mình sẽ qua chỗ cậu ấy, cô nghĩ.

Cô dứt một đĩa xa lát vào miệng, như muốn nói với ba con đã ăn rồi đấy nhé. Dấm chua cay nhẹ đầu lưỡi cô. Cô đứng dậy khỏi bàn miệng vẫn còn nhai dở.

“Con đi đây.”

Ba cô rướn lông mày băn khoăn.

“Có thể biết được con đi đâu vào giờ này không?” Ông hỏi.

“Ra ngoài.” Alice nói vẻ thách thức. Rồi để nhẹ giọng đi cô thêm: “Tới nhà một bạn gái.”

Ba cô lắc đầu như thể muốn làm gì thì làm. Trong một tích tắc Alice cảm thấy thương hại cho ông chỉ còn lại một mình như vậy với tờ báo. Cô muốn ôm lấy ông, kể ông nghe tất cả, hỏi ông cô phải làm gì bây giờ. Nhưng chỉ ngay sau đó thôi chính ý nghĩ ấy khiến cô thấy rùng mình. Cô quay đi, vào trong nhà tắm.

Ba cô hạ tờ báo xuống, hai ngón tay day day mí mắt mệt mỏi. Sol vẫn còn miên man nghĩ tới kỷ niệm về đôi giày cao gót trong vài giây nữa, rồi bà lại cất nó về đúng chỗ của nó và đứng dậy dọn bàn ăn.

Trong lúc lái xe tới nhà Mattia, Alice bật nhạc to, thế nhưng nếu tới nơi có ai hỏi cô vừa nghe gì thì cô sẽ chẳng thể nào trả lời được. Đột nhiên cô cảm thấy giận dữ và chắc chắn mình sẽ phá hỏng tất cả cho mà xem, nhưng cô không có sự lựa chọn nào. Tối hôm ấy, khi đứng dậy khỏi bàn ăn, cô đã vượt qua ranh giới vô hình và qua ranh giới đó mọi việc bắt đầu tự tiến triển. Chúng xảy đến với cô giống như đi trượt tuyết, khi cô chính trọng tâm lên trước chỉ vài mi li mét vô nghĩa lý thôi, chỉ có thể thôi cũng đủ khiến cô đập mặt xuống tuyết.

Cô mới chỉ vào trong nhà Mattia một lần và lần duy nhất ấy cũng chỉ dừng lại ở phòng khách. Mattia biến vào phòng cậu ta để thay đồ, để cô ở lại nói vài câu ngại ngùng với mẹ cậu. Ngồi trên đi văng, bà Adele nhìn cô với vẻ bối rối và lo lắng mơ hồ, như thể tóc Alice đang bốc lửa hay điều gì đó tương tự. Bà còn quên cả mời cô ngồi.

Alice bấm chuông nhà Balossino-Corvoli và nút chuông cửa sáng đỏ lên như một sự cảnh báo cuối

cùng. Sau một vài tiếng lách cách mẹ Mattia trả lời, giọng như hoảng sợ:

“Ai vậy?”

“Chào bác, cháu là Alice. Xin lỗi bác cháu đến giờ này, nhưng... Mattia có nhà không ạ?”

Đầu bên kia chỉ im lặng dăm chiêu. Alice túm hết tóc vắt qua vai phải, cô có cảm giác khó chịu là mình đang bị quan sát từ xa qua máy camera. Rồi cánh cổng bật mở với tiếng tách kim loại và trước khi đi vào cô mỉm cười với camera như để cảm ơn.

Bước chân Alice vang lên theo nhịp đập trái tim trong tiền sảnh trống trơn của ngôi nhà. Cái chân bị tật như đã mất hết sức sống, như thể trái tim quên không bơm tiếp máu cho nó.

Cánh cửa căn hộ khép hờ, nhưng trên ngưỡng cửa không có ai ra đón cô. Alice đẩy cửa nói xin phép vào trong. Mattia bước tới từ phòng khách, dừng lại cách cô ít nhất ba bước.

“Chào”, cậu nói, chẳng cử động cả cánh tay.

“Chào.”

Họ đứng đó nhìn nhau vài giây, như thể chẳng hề quen biết nhau. Mattia quặp ngón chân cái lên trên ngón thứ trong cái dép đi trong nhà, vừa quặp đi quặp lại hai ngón chân lên nhau, vừa tì chúng trên sàn nhà, hy vọng có thể bẻ vụn chúng ra.

“Xin lỗi nếu mình...”

“Qua bên này nhé?” Mattia ngắt lời cô bằng giọng máy móc.

Alice quay lưng đóng cửa lại, tay nắm bọc đồng trơn tuột trong lòng bàn tay mướt mồ hôi của cô. Cánh cửa đóng sập, làm rung cả khung cửa. Mattia thấy bồn chồn đến rùng mình.

Cô ấy tới đây làm gì? Cậu nghĩ.

Cứ như thể Alice mà cậu vừa nói chuyện với Denis trước đó vài phút không phải là cô gái đã xộc tới nhà cậu mà không báo trước thế này. Cậu cố xóa khỏi đầu cái ý nghĩ kỳ cục đó, nhưng cảm giác khó chịu vẫn lưu trong miệng nôn nao.

Cậu nghĩ tới từ bắt chụp. Rồi cậu nghĩ tới hồi ba còn kéo cậu nằm dài trên thảm, giữ cậu trong cánh tay to lớn của ông. Ông cù lét vào bụng, vào hai bên mạng sườn làm cậu cười, cười nhiều tới mức không thở nổi nữa.

Alice theo cậu vào phòng khách. Ba mẹ cậu đang đứng đợi, giống như một hội đồng tiếp đón nho nhỏ.

“Chào hai bác”, cô so vai lại nói.

“Chào cháu, Alice”, bà Adele chào, nhưng vẫn đứng nguyên chỗ cũ.

Ông Pietro thì ngược lại, tới gần cô và chẳng thể ngờ trước, ông vuốt tóc c.

“Cháu ngày càng xinh xắn hơn”, ông nói. “Mẹ cháu thế nào rồi?”

Phía sau lưng chồng, bà Adele nở nụ cười chết khô, bà thầm tiếc vì đã không hỏi cô điều đó.

Alice đỏ mặt.

“Vẫn thế ạ”, cô nói, rồi để bớt phần bi đát: “Mẹ cháu tự xoay xở lấy thôi.”

“Cho hai bác gửi lời hỏi thăm nhé”, Pietro nói.

Rồi cả bốn đứng im lìm chẳng nói chẳng rằng. Ba của Mattia như nhìn cái gì đó qua Alice và cô cố giữ cân bằng trọng lượng đều hai chân để trông không bị què. Cô nhớ ra mẹ chưa bao giờ quen biết ba mẹ Mattia và cô hơi lấy làm tiếc, nhưng cô còn tiếc hơn vì là người duy nhất nghĩ tới một điều như vậy.

“Các con cứ đi qua đó đi”, cuối cùng Pietro nói.

Alice bước ngang qua ông, đầu cúi thấp, sau khi đã mỉm cười một lần nữa với bà Adele. Mattia đã đợi cô trong phòng cậu.

“Đóng lại nhé?” Alice bước vào hỏi, chỉ cánh cửa. Lòng can đảm của cô ngày càng giảm đi.

Mm-mm.

Mattia ngồi trên giường, tay xếp trên đầu gối. Alice nhìn quanh căn phòng nhỏ. Đồ đạc trong phòng có vẻ như chưa được ai động đến bao giờ, trông chúng như các hàng hóa được trưng bày xếp đặt cẩn thận trong tủ kính cửa hiệu. Chẳng có gì vô ích, chẳng có một bức hình treo hay một con thú nhồi bông yêu thích được giữ rịt như bùa hộ mệnh còn lại từ thuở bé, chẳng có gì vẫn vương trong không khí vì thân thương và triu mến mà các căn phòng tuổi mới lớn vẫn có. Với tất cả sự lộn xộn trong cơ thể và đầu óc, Alice cảm thấy mình xa lạ với chốn này.

“Phòng đẹp đấy”, cô nói, dù chẳng thực sự nghĩ thế.

“Cám ơn”, Mattia trả lời.

Một bong bóng khổng lồ chứa đựng những gì cần nói bay lơ lửng trên đầu họ và cả hai đều cố tăng lơ nó đi, cúi đầu nhìn xuống dưới đất.

Alice trượt lưng dọc cánh tủ rồi ngồi bệt xuống sàn, đầu gối khom trước ngực. Cô cố gắng mỉm cười.

“Thế nào, cảm giác tốt nghiệp rồi ra sao?”

Mattia nhún vai, cũng hơi hé miệng cười.

“Cũng vẫn như trước thôi.”

“Cậu chẳng thể nào cảm thấy hài lòng đúng không?”

“Có vẻ là không.”

Alice ừm ừm giọng triu mến qua đôi môi mím chặt và nghĩ sự ngại ngùng giữa họ chẳng có lý gì để tồn tại, thế mà nó vẫn cứ đứng ở đó, cứng đờ, không thể lay chuyển được.

“Thế nhưng cũng có vài chuyện xảy ra với cậu gần đây đây.” Cô nói.

“Ừ.”

Alice nghĩ cứ nói toạc ra hết hoặc là thôi. Rồi cô tiếp, cổ họng khô khốc.

“Cả điều tốt đẹp nữa đúng không?”

Mattia đổi chân.

Bắt đầu rồi đó, cậu nghĩ.

“Quả là thế”, cậu nói.

Cậu biết chính xác mình phải làm gì. Cậu phải đứng lên, lại ngồi cạnh cô ấy. Cậu phải mỉm cười, nhìn vào mắt và hôn cô ấy. Tất cả chỉ có thế thôi, một chuỗi véc tơ tầm thường dẫn môi cậu đến với đôi môi cô ấy. Cậu có thể làm điều đó kể cả khi lúc này cậu không muốn, cậu có thể phó thác cho sự chính xác của từng động tác.

Mattia dợm đứng lên, nhưng theo cách nào đó tấm đệm giữ cậu lại, giống như một bãi lầy dính dóp.

Lại một lần nữa Alice hành động thay cậu.

“Mình qua bên đó được không?” Cô hỏi.

Cậu gật đầu, ngồi dịch sang một bên lấy chỗ dù không cần thiết.

Alice chống tay đứng dậy.

Trên giường chỗ Mattia để trống có một tờ giấy mở với chữ đánh máy được gấp làm ba như phím đàn xếp. Alice lấy tay hất nó sang một bên và nhận thấy chữ viết bằng tiếng Anh.

“Cái gì vậy?”

“Nó đến hôm nay. Bức thư từ một trường Đại học.”

Alice đọc tên trường viết in đậm ở góc trái phía cao, và các chữ cái khiến mắt cô tối sầm lại.

“Viết gì vậy?”

“Họ cấp học bổng cho mình.”

Alice cảm thấy choáng váng và nổi hoảng loạn khiến mặt cô trở nên trắng bệch.

“Chà!” Cô giả tảng. “Bao lâu vậy?”

“Bốn năm.”

Cô nuốt nước bọt. Cô vẫn đứng tại chỗ.

“Thế cậu có đi không?” Cô hỏi thì thào.

“Mình cũng chưa biết.” Mattia nói, như thể muốn xin lỗi. “Theo cậu thì sao?”

Alice im lặng, tay cầm tờ giấy, ánh mắt lạc vào điểm nào đó trên tường.

“Theo cậu thì sao?” Mattia hỏi lại, như thể cô chưa nghe thấy cậu nói lúc trước.

“Theo mình, cái gì kia?” Giọng Alice bỗng trở nên cứng nhắc khiến Mattia gần như giật nảy mình lên. Chẳng hiểu sao cô lại nghĩ tới mẹ mình trong bệnh viện đang mục đi vì đồng thuốc thang. Không tỏ thái độ gì, cô thần người nhìn tờ giấy mà thực lòng chỉ muốn xé tan nó ra.

Nhưng cô chỉ đặt nó lại trên giường, nơi lẽ ra cô đã phải ngồi xuống.

“Nó sẽ quan trọng cho nghề nghiệp sau này của mình.” Mattia nói thêm.

Alice nghiêm túc gật đầu, cầm hướng ra trước như thể miệng cô đang ngậm một quả bóng golf.

“Tốt, thế cậu còn đợi gì nữa? Chạy tới đó đi. Mình thấy ở đây có gì khiến cậu quan tâm đâu.” Cô nói qua kẽ răng.

Mattia cảm thấy ven trong cổ phồng lên. Có lẽ cậu sắp khóc đến nơi. Từ buổi chiều ở trước công viên nước mắt cứ dâng sẵn lên đây, giống như một con dao dài khó nuốt trôi, giống như ngày hôm đó kênh nước mắt tắc bao lâu qua cuối cùng đã được tháo mở và tất cả những gì bị chặn lại bắt đầu xô đẩy nhau chỉ chực trào ra.

“Nhưng nếu mình đi”, cậu nói nghẹn, giọng hơi run. “Cậu sẽ...” rồi ngưng bật.

“Mình?” Alice nhìn chằm chằm cậu từ trên cao, giống như một vết ố trên tấm khăn phủ giường. “Bốn năm tới mình sẽ khác”, cô nói. “Mình hai mươi ba tuổi và có một bà mẹ sắp chết. Minh...” Cô lắc đầu. “Mà cậu đâu có quan tâm gì. Cậu cứ nghĩ tới sự nghiệp của cậu đi.”

Đây là lần đầu tiên cô dùng căn bệnh của mẹ mình để đánh vào ai đó và cô chẳng lấy làm hối hận. Cô nhìn Mattia cứ nhỏ xiu lại trước mắt.

Cậu không đáp, chỉ nhắm trong đầu chỉ dẫn làm sao lấy lại được hơi thở.

“Dù sao cũng đừng bận tâm”, Alice nói tiếp. “Dù sao mình cũng tìm được ai đó quan tâm rồi. Thật ra mình tới là để nói với cậu điều đó.” Cô ngừng lại, chẳng phải để nghĩ ngợi gì. Lại một lần nữa mọi việc cứ tự nó diễn ra, lại một lần nữa cô ngã nhào từ đỉnh núi và quên không chống mấy cây gậy xuống để phanh lại. “Anh ấy tên là Fabio, một bác sĩ. Mình không muốn cậu phải... Thế đấy.”

Cô nói rập khuôn công thức ấy như một diễn viên bằng cái giọng không phải của mình. Cô cảm thấy lời nói cào vào lưỡi cô như cát cứng. Trong lúc nói, cô quan sát biểu hiện của Mattia với hy vọng tìm thấy bất cứ một dấu hiệu thất vọng nào giúp cô bầu víu vào, nhưng đôi mắt cậu quá tối đen không sao nhìn rõ được tia sáng lóe lên trong đó. Chắc hẳn cậu ta chẳng hề quan tâm, và bao tử cô quặn lại như một bịch ny lông nhàu nhĩ.

“Mình đi đây”, cô kiệt sức nói chậm rãi.

Mattia gật đầu, nhìn hướng cửa sổ đóng kín để loại bỏ tất cả hình ảnh Alice ra khỏi tầm nhìn của cậu. Cái tên Fabio rơi từ trên trời xuống xuyên qua đầu cậu như một tia chớp và cậu chỉ muốn Alice đi khỏi đó ngay lập tức.

Cậu thấy bên ngoài buổi chiều tối trong và có gió nóng thổi. Những cành khăng khiu tối màu của cây bạch dương lòa xòa trước bóng đèn đường giống như những con côn trùng lớn không chân.

Alice mở cửa và cậu đứng dậy. Cậu tiến cô ra tới cửa, bước cách hai bước phía sau. Cô lơ đãng kiểm tra xem trong túi có đủ các thứ chưa, chỉ để kéo dài thời gian hơn một chút. Rồi cô thì thào nói okay và đi ra. Trước khi cánh cửa thang máy khép lại, Alice và Mattia trao nhau câu chào vô nghĩa.

Ba mẹ Mattia đang xem tivi. Mẹ cậu thu đầu gối trong váy ngủ. Ba cậu xoa chân, gác trên mặt bàn nước trước đi vắng, điều khiển từ xa để trên đui. Alice không đáp lại câu chào của họ, có vẻ như cô còn không nhận thấy là họ có ở đó.

Mattia nói, vẫn đứng sau lưng chiếc đi vắng.

“Con quyết định sẽ nhận lời.”

Bà Adele đặt một tay lên má, bối rối tìm kiếm ánh mắt chồng. Ba Mattia quay người lại nhìn đứa con như nhìn một người đã trưởng thành.

“Tốt”, ông nói.

Mattia quay vào phòng. Cậu nhặt bức thư trên giường lên và ngồi vào bàn học. Cậu có thể nghe thấy nó, có thể cảm thấy vũ trụ đang mở rộng, quay cuồng dưới chân cậu và trong một giây lát cậu hy vọng lớp vỏ đàn hồi bao quanh nó nứt toác ra để cậu có thể chui vào trong.

Cậu dò dẫm bật công tắc đèn bàn lên. Cậu chọn cây bút dài nhất trong bốn chiếc bút chì cạnh nhau đặt sát mép bàn. Cậu mở ngăn kéo thứ hai, lôi ra cái gọt bút chì và cúi người gọt bút vào trong sọt rác. Cậu thổi lớp bụi gỗ mỏng còn bám lại nơi đầu ngọn bút. Một tờ giấy trắng đã để sẵn trước mặt cậu.

Cậu úp bàn tay trái lên trên giấy, ngón tay mở rộng. Cậu viết lên đó những nét than chì rất sắc. Cậu do dự một giây, sẵn sàng cắm mạnh đầu bút nhọn vào chỗ giao nhau của hai đường gân cuối ngón tay giữa. Rồi cậu từ từ buông bút, hít thở thật sâu.

Trên tờ giấy có viết: *Kính gửi ngài Hiệu trưởng.*

Fabio đợi cô trên ngưỡng cửa. Đèn đầu cầu thang, cửa chính và phòng khách đều bật sáng. Khi nhận từ cô bịch ny lông đựng kem, anh nắm tay cô và hôn lên má cô như thể đó là điều tự nhiên nhất phải làm. Anh khen bộ váy cô mặc thật hợp với cô, vì anh nghĩ như thế thật và rồi anh quay lại với lò nướng để chuẩn bị bữa tối nhưng vẫn không thôi nhìn ngắm cô.

Bộ dàn stereo phát bài hát mà Alice không biết, và nó cũng không phải được bật lên để nghe, mà chỉ để làm hoàn thiện thêm cảnh tượng tuyệt vời và không hề thông thường chút nào. Hai ngọn nến được thắp lên, rượu đã khai nắp và cái bàn được dọn ra cho hai người, lưỡi dao ăn hướng vào trong, ám chỉ khách được chào đón, như cách mẹ đã dạy cô từ bé. Một chiếc khăn trải bàn trắng tinh phẳng phiu được trải ra và các khăn ăn gấp hình tam giác, các đường mép trùng khớp nhau hoàn toàn.

Alice ngồi xuống bên bàn, đếm số đĩa trống xếp chồng lên nhau để xem sẽ phải ăn bao nhiêu. Chiều tối hôm đó, trước khi ra khỏi nhà cô khóa mình trong nhà tắm, nhìn chăm chăm vào đồng hồ bấm giờ của Soledad thường thay vào các ngày thứ Sáu. Trong một cái tủ nhỏ cô tìm thấy túi đựng đồ trang điểm của mẹ và lấy nó ra dùng. Cô trang điểm trong ánh sáng mờ mờ. Trong khi bôi, cô hít hà thời son. Mùi son không làm cô nhớ tới điều gì.

Cô lại làm theo nghi thức thử đến bốn bộ quần áo khác nhau, kể cả khi ngay từ đầu, nếu không muốn nói là từ ngày hôm trước, cô đã quyết định sẽ mặc bộ hôm tới lễ trưởng thành đưa con trai của Ronconi, cái bộ mà ba đã bảo chẳng phù hợp chút nào cho dịp ấy, bởi nó hở lưng đến tận dưới mạng sườn, và cánh tay trần hoàn toàn.

Vẫn còn đi đất, mặc bộ quần áo xanh với đường viền cổ trên làn da trắng trông như một nụ cười mãn nguyện, Alice bước xuống bếp hỏi Sol xem cô như thế nào với cái nhịu lông mày khăn khăn. Trông cháu thật tuyệt vời, bà bảo cô như vậy. Bà hôn lên trán Alice và cô lo lớp phấn trang điểm bị phai mất.

Fabio làm bếp với vẻ rất thành thạo, và hơi quá cẩn thận của người biết mình đang bị quan sát. Alice hớp từng ngụm vang trắng anh rót mời cô và chất cồn khiến cho dạ dày trống rỗng ít nhất từ hai mươi tiếng đồng hồ của cô sôi lục bục. Sức nóng lan tỏa trong động mạch, dần dần lên đầu và xua tan đi ý nghĩ về Mattia, giống như biển chiều ulla lên bờ cát.

Ngồi cạnh bạn Alice quan sát kỹ lưỡng dáng hình Fabio, đường nét ngăn mớ tóc màu hạt dẻ khỏi cổ, hông không đẹp lắm và vai hơi căng dưới lớp áo sơ mi. Không có sự lựa chọn nào khác, cô để mình trôi trong ý nghĩ sẽ cảm thấy an toàn đến nhường nào khi bị khóa trong vòng tay anh.

Cô đã nhận lời mời của anh bởi cô đã nói với Mattia và bởi vì cô chắc chắn từ nay mình sẽ không bao giờ tìm thấy một điều gì giống như tình yêu.

Fabio mở tủ lạnh lấy ra một thanh bơ và cắt một miếng theo Alice phải nặng ít nhất tám-chín mươi gam. Anh thả vào chảo khuấy đều cùng món cơm trộn và miếng bơ tan chảy, giải phóng tất cả chất béo và mỡ động vật dư thừa. Anh tắt lửa, khuấy khuấy cơm bằng muôi gỗ thêm vài phút nữa.

Xong rồi”, Fabio nói.

Anh lau tay vào khăn lau bát vắt trên một chiếc ghế rồi quay vào bàn, tay cầm chảo.

Alice kinh hoàng nhìn vào bên trong.

“Cho em ít thôi nhé”, cô nói, tay ra dấu một nhúm nhỏ ngay khi anh vừa múc một muôi đầy những chất dư thừa calo.

“Em không thích à?”

“Không phải”, Alice nói dối. “Chỉ là em dị ứng nấm. Nhưng em sẽ nếm thử.”

Fabio trông có vẻ thất vọng, tay vẫn cầm cái chảo. Thậm chí sắc mặt anh còn nhợt nhạt đi đôi chút.

“Chán quá. Anh rất tiếc. Anh lại không biết.”

“Không quan trọng. Thật đấy”, Alice mỉm cười nói.

“Nếu em muốn anh có thể...” anh tiếp tục.

Alice cầm tay ý bảo anh yên đi. Fabio ngắm cô như một đứa trẻ ngắm quà tặng.

“Nhưng mà em có thể nếm thử”, Alice nói.

Fabio lắc đầu dứt khoát.

“Chắc chắn là không rồi. Nó khiến em bệnh thì sao?”

Anh đem bỏ chảo đi và Alice không thể không mỉm cười. Trong khoảng nửa giờ họ ngồi nói chuyện với nhau trước đồng đĩa trống trơn và Fabio phải mở thêm một chai rượu trắng khác.

Alice có cảm giác thích thú mất đi một phần con người mình sau mỗi hớp rượu. Cô cảm thấy tất cả sự mâu thuẫn trái ngược của cơ thể mình và cùng lúc là sự hiện diện vững chắc của Fabio đang ngồi trước mặt cô, khuỷu tay chống lên bàn, tay áo vắn lên đến khuỷu. Ý nghĩ không thôi về Mattia suốt mấy tuần qua giờ rung nhẹ trong không khí như dây đàn violin hơi chùng, một nốt nhạc lạc lõng giữa một dàn nhạc giao hưởng.

“Chúng ta đành tự an ủi bằng món thứ hai vậy”, Fabio nói.

Alice cảm thấy muốn té xỉu. Cô đã hy vọng mọi chuyện dừng lại ở đó thôi. Ngược lại Fabio đứng dậy khỏi bàn lôi từ trong lò ra một vỉ nướng với hai quả cà chua, hai quả cà tím, hai quả ớt ngọt vàng, nhồi đầy thứ gì đó có vẻ là thịt xay tẩm bột rán. Sự đa dạng màu sắc thật vui nhộn, nhưng Alice nghĩ ngay tới kích cỡ quá khổ của đồng rau quả nhồi, tưởng tượng tất cả số thức ăn đó nếu cho vào bụng sẽ như đá nằm dưới giếng sâu.

“Em chọn đi”, Fabio mời cô.

Alice mím môi. Cô rứt rứt chỉ miếng cà chua và anh dùng đĩa cùng dao có răng cưa gấp sang đĩa cho cô.

“Miếng nào nữa?”

Thế thôi”, Alice nói.

“Không có chuyện đó đâu. Em còn chưa ăn gì cả, lại uống nhiều như thế.”

Alice nhìn anh từ dưới lên và trong giây lát cô ghét anh đến thế, giống như ghét ba cô, mẹ cô, Sol và bất cứ ai sẫm soi cô ăn bao nhiêu.

Miếng này”, cô nhượng bộ, chỉ miếng cà tím.

Fabio lấy cho mình mỗi loại một miếng và trước khi tấn công chúng anh nhìn cô hài lòng. Alice ném, xăm đầu đĩa vào miếng thức ăn. Ngoài thịt ra cô còn nhận biết ngay trứng, pho mai mềm và phi mai tán nhỏ. Cô tính toán nhanh và chắc rằng cả một ngày nhịn ăn cũng không lại được chỗ này.

“Em thích không?” Fabio hỏi, miệng cười vẫn còn chưa nuốt hết.

“Ngon lắm”, cô trả lời.

Cô lấy can đảm nuốt một miếng cà vào miệng. Cô cố giữ cơn buồn nôn và tiếp tục ăn, hết miếng này tới miếng khác, chẳng nói chẳng rằng. Cô ăn hết miếng cà, chưa đặt đĩa xuống đã cảm thấy buồn nôn. Fabio vẫn tiếp tục nói và rót rượu cho cô. Alice gật đầu và cứ mỗi cử động cô lại cảm thấy miếng cà nhảy tung tung trong bụng.

Fabio đã ăn xong hết, trong khi đĩa của Alice vẫn còn nguyên miếng cà chua đỏ mọng, căng phồng chứa bao đồ trộn làm cô buồn nôn thêm. Nếu cô cất vụn ra và giấu trong khăn ăn chắc chắn anh sẽ nhận ra vì giữa họ chẳng có gì ngoài hai cây nến đã cháy được một nửa.

Rồi như được ơn trời, chai rượu thứ hai cũng hết và Fabio vất vả rời bàn đứng lên lấy chai thứ ba. Anh lấy tay giữ lấy đầu, bảo Alice cứ ngồi nguyên chỗ đó. Alice cười. Fabio nhìn tủ lạnh và mở các ngăn, nhưng không thấy có chai nào.

“Chắc là ba mẹ anh đã để chúng ở ngoài.” Anh nói. “Anh phải xuống dưới kho.”

Rồi anh ta phá lên cười chẳng vì lý do nào và Alice cười theo anh, kể cả khi cười khiến cô thêm đau bụng.

“Em không được đi đâu đấy”, anh ra lệnh, một ngón tay chỉ lên trán.

“Được rồi”, Alice trả lời, cô đã nảy ra một ý.

Fabio vừa ra ngoài, Alice nhón hai tay cầm miếng cà chua đầy mỡ vào phòng tắm, cầm nó sao cho thật xa mũi vì cô không chịu được thêm mùi của nó nữa. Cô khóa cửa nhà tắm, mở nắp toilet. Bồn cầu sạch sẽ như mỉm cười bảo cô cứ để đấy thôi lo.

Alice nhìn miếng cà chua. Nó hơi to, có lẽ phải xắt nhỏ ra, nhưng nó cũng mềm và cô tự nhủ lo quá gì rồi vứt nó vào trong. Nó rơi tùm xuống và thiếu chút nữa thì tia nước bắn lên bộ váy áo màu xanh của cô. Miếng cà chua rơi xuống dưới mắc nghen lại giữa ống.

Cô xả nước và nước túa ra mạnh như một trận mưa nhưng thay vì biến mất trong ống, nó lại bắt đầu dâng đầy bệ xí và tiếng nước ùng ục không an tâm chút nào thoát ra từ cuối bồn cầu.

Alice bước lùi lại sau hoảng sợ, cái chân trái loạng choạng khiến cô suýt ngã xuống đất. Cô nhìn mực nước dâng dần, dâng dần rồi đột ngột dừng lại.

Ông xi phong phát tiếng kêu. Bồn cầu ngập nước. Bờ mặt nước trong suốt rung rinh và quả cà chua nằm im bất động dưới sâu, mắc kẹt lại tại vị trí ban đầu.

Alice đứng nhìn ít nhất một phút, vừa hoảng hốt lại vừa tò mò kỳ lạ. Cô chỉ tỉnh lại khi nghe tiếng chìa khóa lách cách trong ổ khóa ở cửa ra vào. Cô liền lấy cán chổi cọ xục xuống nước, mặt nhăn nhó kinh tởm. Miếng cà chua vẫn không muốn di chuyển.

“Giờ thì mình phải làm thế nào bây giờ?” Cô thì thào với chính mình.

Rồi, hầu như không nhận thức được gì, cô lại nhún xả nước một lần nữa và lần này nước bắt đầu trào ra chảy trên nền nhà tạo thành một lớp nước mỏng, dính ướt cả đôi giày lịch sự của Alice. Cô thử cố ngưng nút xả nước nhưng nước vẫn tiếp tục trào và chảy ra ngoài. Nếu Alice không lấy tấm thảm chùi chận thì nước hẳn đã lan tới cửa và sang cả phòng khác.

Sau rất nhiều giây bồn cầu mới thôi không bơm nước. Miếng cà chua vẫn cứ ở đó không di chuyển. Nước xung quanh sàn nhà không chảy lan ra nữa. Một lần Mattia đã giải thích cho cô có một điểm nhất định nơi nước ngừng chảy, khi mà sức căng bề mặt trở nên quá mạnh có thể giữ nó lại giống như một lớp màng mỏng trên bề mặt vậy.

Alice nhìn đông hỗn độn cô gây ra. Cô đóng nắp bồn cầu lại, như thể chịu bó tay trước thảm họa và ngồi lên trên đó. Cô lấy tay ôm mắt nhắm nghiền và bắt đầu khóc. Cô khóc cho Mattia, cho mẹ cô, ba cô, cho vũng nước này, và trên tất cả là cho cô. Cô gọi thầm tên Mattia, như để tìm kiếm sự giúp đỡ của anh, nhưng cái tên ấy cứ bị giữ lại trên môi, ngắt quãng và dính chặt.

Fabio gõ cửa nhà tắm mà cô không nhúc nhích.

“Ali, em ổn cả chứ?”

Alice có thể nhìn thấy dáng hình anh qua cửa kính mờ. Cô xì mũi, nhưng không để anh ta nghe thấy, và húng hắng giọng để che tiếng nghẹt mũi vì khóc.

“Vâng. Một lát thôi rồi em ra.”

Cô nhìn xung quanh hoang mang, như thể không biết sao cô lại ở đây, trong buồng tắm này. Bồn cầu nhỏ nước trên sàn nhà ít nhất là từ ba điểm khác nhau và trong một tích tắc Alice hy vọng có thể chìm mình trong mấy mi li mét nước ấy.

(2003)

Cô tới studio của Marcello Crozza một buổi sáng lúc mười giờ, và để có đủ tự tin cô phải đi lòng vòng ba lần quanh khu nhà. Cô nói tôi muốn theo nghề này, ông có thể nhận tôi làm thợ học việc được không? Crozza đang ngồi cạnh máy rửa phim đã gật đầu đồng ý. Rồi ông ta xoay người lại, nhìn thẳng vào mắt cô nói lúc này tôi không thể trả lương cho cô được. Ông không thể nói với cô thôi bỏ ý định đấy đi, vì chính ông cũng đã làm điều tương tự như thế này rất nhiều năm về trước, và kỷ niệm của cái thời run rẩy đó là tất cả những gì còn sót lại của niềm đam mê chụp ảnh trong ông. Mặc cho tất cả mọi sự thất vọng, ông không muốn tước đi cảm giác ấy từ bất kỳ ai.

Chủ yếu là các bức ảnh chụp vào các kỳ nghỉ. Những gia đình ba hay bốn thành viên, trên bãi biển hay tại các thành phố nghệ thuật, đứng ôm nhau tại trung tâm quảng trường San Marco hay dưới tháp Eiffel, chụp ngang người và luôn trong những tư thế giống nhau. Các bức ảnh chụp bằng máy tự động, chói nắng quá nhiều hoặc là bị nhòe. Alice thậm chí còn chẳng nhìn chúng nữa: cô rửa phim rồi nhét tất cả vào phong bì giấy có logo vàng và đỏ của hãng Kodak.

Phần lớn thời gian cô làm việc tại cửa hàng, nhận phim hai tư hay ba mươi sáu kiểu cắt trong hộp phim bằng nhựa, đánh dấu tên khách hàng, hẹn ngày mai chúng sẽ xong, viết biên lai, nói cảm ơn và tạm biệt.

Đôi khi vào thứ Bảy có đám cưới. Crozza lái xe qua nhà đón cô lúc chín giờ kém mười lăm. Ông vẫn mặc bộ quần áo thường ngày và không đeo cà vạt. Nói cho cùng ông là phó nháy, đâu phải khách mời.

Trong nhà thờ cần dựng hai đèn chiếu và một lần Alice làm đổ một cái khiến nó vỡ tan trên bậc cầu thang dẫn lên bệ thờ và cô nhìn Crozza hoảng hốt. Ông ta nhăn nhó như bị một mảnh thủy tinh cửa vào chân nhưng rồi nói không sao, dọn nó đi thôi.

Ông rất quý cô mà chẳng hiểu tại sao. Có lẽ vì ông không có con, hoặc bởi từ khi cửa hiệu có Alice lúc mười một giờ ông có thể tới quán bar xem kết quả sổ xổ Enalotto và khi quay về cô sẽ mỉm cười hỏi ông chúng ta đã giàu chưa? Có lẽ bởi cô bị què một chân và cô không còn mẹ như ông không có vợ, và sự thiếu thốn nhiều khi có phần giống nhau. Cũng có lẽ bởi ông chắc chắn cô sẽ sớm cảm thấy mệt mỏi và một chiếc nào đó ông sẽ phải tự đóng cánh cửa chớp một mình, và rồi lại quay về căn nhà nơi chẳng có ai, với cái đầu rỗng tuếch mà sao lại quá nặng nề.

Ngược lại, đã hơn một năm rồi mà Alice vẫn còn ở đó. Giờ cô có chìa khóa, buổi sáng cô tới trước ông và Crozza thấy cô quét vĩa hè cùng với bà ở cửa hàng thực phẩm bên cạnh, người chẳng bao giờ chào ông lấy một lời. Ông trả cô ít ỏi, chỉ năm trăm euro một tháng, nhưng nếu họ cùng tới lễ cưới thì vào cuối ngày khi dừng trước cổng nhà Della Rocca với chiếc Lancia vẫn nổ máy, ông sẽ lấy ví từ bậu xe, đưa cô thêm tờ năm mươi và nói hẹn gặp lại vào thứ Hai.

Đôi khi Alice đưa ông xem những bức hình cô chụp và hỏi ông thấy thế nào, ngay cả khi giờ đây cả hai đều rõ là ông không còn gì để dạy cô nữa. Họ ngồi xuống ghế và Crozza ngắm các bức ảnh, giờ nó

lên ánh sáng, rồi nói với cô vài điều về tốc độ máy trập và làm sao tận dụng tối đa máy trập. Ông để cô xài máy Nikon khi muốn và ông đã thầm quyết định sẽ tặng nó cho cô khi cô rời cửa hiệu này.

“Thứ Bảy này ta cưới”, Crozza nói. Đó là cách ông ám chỉ họ được thuê.

Alice đang xỏ chiếc áo khoác bò. Fabio sắp tới đón cô rồi.

“Okay, ở đâu vậy?” Cô hỏi.

Gran Madre. Rồi tiệc cưới tại biệt thự tư trên đồi. Loại nhà giàu ấy mà”, Crozza bình luận với vẻ khinh khỉnh, rồi cảm thấy hối tiếc vì ông nhớ ra Alice cũng tới từ chỗ đó.

“Mm-mm”, cô ậm ừ. “Bác biết họ không?”

“Họ gửi thiệp mời. Bác để đâu đó chỗ kia kia.” Crozza chỉ học bàn dưới quầy thu ngân.

Alice tìm sợi dây thun trong túi và buộc lại tóc. Crozza lén nhìn cô từ chỗ ngồi. Một lần ông đã thủ dâm và nghĩ tới cô khi quỳ gối trong bóng tối bao phủ cửa hàng với cánh cửa chớp hạ thấp. Nhưng sau đó ông cảm thấy tệ hại tới mức không thể ăn tối, và ngày hôm sau ông bảo cô nghỉ ở nhà, nói không muốn có ai vướng chân.

Alice lật lật đồng giấy dập ghim dưới bàn, để đỡ phải chờ đợi hơn là vì quan tâm thực sự. Cô tìm thấy cái phong bì cứng khổ lớn. Cô mở nó ra và cái tên nhảy bật khỏi trang giấy cùng kiểu chữ nghiêng nghiêng ánh vàng bay bướm.

Ferruccio Carlo Bai và Maria Luisa Turletti Bai vui mừng thông báo lễ thành hôn của hai con chúng tôi Viola ...

Mắt cô tối sầm lại trước khi đọc hết. Alice cảm thấy vị kim loại trong miệng. Cô nuốt nước bọt mà như lại một lần nữa nuốt ực viên kẹo dẻo trong phòng thay đồ. Cô gấp phong bì lại, phẩy phẩy nó một lúc, về tư lự.

“Cháu có thể tới đó một mình được không?” Cuối cùng cô thử hỏi, vẫn đứng xoay lưng về phía Crozza.

Ông đóng ngăn kéo quầy thu ngân vào với một tiếng *tin* yếu ớt.

Sao kia?

Alice quay lại, đôi mắt mở to ánh lên điều gì đó. Crozza phải mỉm cười vì thấy chúng quá đẹp.

“Giờ thì cháu đã học được nhiều rồi đúng không?” Alice lại gần nói. “Cháu có thể làm được điều đó. Nếu không sẽ chẳng bao giờ cháu tự làm được một mình.”

Crozza nhìn cô nghi ngờ. Cô rướn người, chống khuỷu tay lên bàn, ngồi đối diện ông. Cô cách ông chỉ một gang tay và tia sáng trong mắt cô khiến ông phải đồng ý mà không yêu cầu giải thích.

“Chẳng biết liệu...”

“Đi mà bác”, Alice ngắt lời.

Crozza lén mân vành tai và bắt buộc phải rời ánh mắt khỏi cô.

“Thôi được”, ông đành nhượng bộ. Ông cũng chẳng hiểu sao mình lại thì thào nói thêm: “Nhưng không được làm gì ngu ngốc đâu đấy.”

“Cháu hứa”, Alice gật đầu, đôi môi mỏng biến mất trong một nụ cười.

Rồi cô tỳ khuỷu tay rướn người hôn má ông, khiến cho Crozza thấy buồn buồn bộ râu chưa cạo đã ba ngày.

“Thôi đi đi”, ông nói, tay xua xua.

Alice cười phá lên, tiếng cười của cô vang trong không khí cùng bước đi ngả nghiêng lượn sóng rất riêng của mình.

Chiều hôm đó Crozza nán lại thêm ở cửa hàng dù chẳng có việc gì làm. Ông nhìn mọi vật, thấy chúng trông có vẻ hiện hữu hơn, giống như nhiều năm trước đây, khi chính chúng tìm đến ông để được chụp ảnh.

Ông lôi máy ảnh ra khỏi túi. Alice luôn cất nó ở đó sau khi đã lau chùi cẩn thận tất cả ống kính và máy móc bên trong. Ông lia ống tele vào vật đầu tiên trong tầm ngắm là cái giá đựng ô cạnh lối ra vào. Ông phóng to phần cạnh tròn lên cho tới lúc trông nó như một vật gì đó khác, giống như miệng núi lửa đã tắt. Rồi ông lại không chụp.

Ông đặt máy ảnh sang một bên, với tay lấy áo khoác, tắt điện và đi ra ngoài. Ông đóng cửa xếp bằng khóa móc và đi theo hướng ngược lại hàng ngày. Ông không thể thôi nụ cười ngốc nghếch trên khuôn mặt và chẳng muốn quay về nhà chút nào.

Nhà thờ được trang hoàng với hai bó lớn hoa thủy vu và hoa cúc cuốn dọc hai bên bệ thờ và hàng chục bó hoa cùng loại tết theo cặp đôi ở bên mỗi dãy ghế. Alice dựng đèn chiếu và chỉnh bảng điều chỉnh ánh sáng, rồi ngồi ở hàng đầu tiên chờ đợi. Một phụ nữ đang hút bụi trên tấm thảm đỏ mà một tiếng nữa Viola sẽ bước qua. Alice nghĩ tới hôm cô và Viola ngồi trên bậc cầu thang sắt nói chuyện phiếm với nhau. Cô không nhớ họ đã nói những gì, chỉ nhớ chỗ ngồi nơi cô đắm đắm nhìn cô ta, một chỗ ngồi khuất bóng, ngay phía sau mắt cô, một nơi đầy những suy nghĩ rối rắm mà ngay cả lần này nữa cô cũng cố giấu đi.

Trong vòng nửa giờ đồng hồ các dãy ghế đều được lấp đầy và mọi người vẫn tiếp tục kéo vào đông tới tận những dãy ghế cuối, nơi họ phải đứng và quạt phe phẩy bằng tờ giấy có in lời thánh ca.

Alice bước ra ngoài đứng trên bậc thềm chờ xe ô tô chở cô dâu tới. Mặt trời nóng bỏng tay cô và như thể xuyên qua da. Từ bé cô đã thích nhìn lòng bàn tay ngược nắng với đường kẻ tay đỏ hồng lên. Một lần cô giơ cho ba xem và ông đã hôn đầu ngón tay cô, giả tảng như muốn ăn chúng.

Viola tới trong một chiếc Porsche xám bóng lộn và tài xế phải giúp cô ta xuống xe và nâng đồng chân váy to phồng. Alice bắt đầu chụp ảnh liên tục để giấu mặt sau chiếc máy ảnh. Rồi chờ tới tận lúc cô dâu bước ngang qua Alice mới cố tình hạ máy xuống, mỉm cười.

Hai người nhìn nhau một lát và Viola giật nảy người lên, Alice chưa kịp tìm hiểu biểu hiện của cô ta ra sao thì cô dâu đã bước qua khoác tay cha mình tiến vào trong nhà thờ. Chẳng hiểu sao Alice luôn

tưởng tượng ông ta phải cao hơn.

Cô chú ý không làm mất thời gian dù chỉ là một giây. Cô thay đổi các cấp độ đầu tiên ngấm vào cô dâu chú rể rồi gia đình họ. Cô chụp cảnh trao nhẫn, đọc lời nguyện, thông báo chính thức, cảnh hôn nhau, cảnh người làm chứng ký xác nhận. Cô là người duy nhất đi lại khắp trong nhà thờ. Alice thấy hình như mỗi khi mình vươn người về phía Viola cô ta đều hơi so vai lại. Cô lại tăng thêm tốc độ máy trập để đạt được vẻ hư ảo, cái theo Crozza sẽ tạo được cảm giác vô tận vĩnh hằng.

Trong lúc cô dâu chú rể ra khỏi nhà thờ, Alice đi trước họ, bước khập khiễng giật lùi ra sau và hơi khuyu gối để không phải thay đổi tư thế của hai người mà vẫn phối được cảnh từ dưới hát lên. Qua ống kính cô có thể thấy Viola nhìn mình với nụ cười nửa như hoảng sợ, như thể cô ta vừa nhìn thấy ma. Alice chụp chính diện sử dụng đèn flash với nhịp đều đặn khoảng mười lăm lần gì đó, cho tới khi cô dâu bắt buộc phải chớp chớp mắt.

Cô nhìn họ trèo lên xe và Viola còn đưa mắt nhìn cô từ phía sau cửa kính xe. Chấn hấn cô ta sẽ ngay lập tức kể cho chồng mình về cô, rằng thật lạ lùng làm sao lại gặp lại cô ở đây. Cô ta sẽ tả cô như một đứa con gái bị mắc bệnh chán ăn trong lớp, cái con què ấy, cái đứa con gái mà cô ta không bao giờ thêm kết bạn. Cô ta sẽ chẳng kể chuyện cái kẹo dẻo, bữa tiệc và tất cả mọi chuyện còn lại. Alice mỉm cười nghĩ đó có thể sẽ là sự thật nửa vời đầu tiên giữa hai vợ chồng son, kể nứt đầu tiên trong số bao kể nứt nhỏ phát sinh trong một mối quan hệ, nơi sớm hay muộn cuộc đời cũng sẽ lồng vào cái nạy ổ khóa và hát tung nó ra.

“Này cô, đôi vợ chồng đợi cô ở bờ sông để chụp ảnh”, ai đó sau lưng Alice nói.

Cô quay lại, nhận ra một trong số những người làm chứng.

“Vâng, tôi tới đó đây.”

Cô nhanh chóng quay vào trong nhà thờ dọn dẹp đồ dùng dụng cụ. Cô còn đang xếp lại vài phụ kiện máy ảnh trong chiếc túi thun hình chữ nhật thì nghe tiếng gọi.

Alice?

Cô quay lại, đã nhận ra được đó là giọng của ai.

“Ừ.”

Trước mặt cô là Giada Savarino và Giulia Mirandi.

“Chào, Giada nói, kéo dài âm o cuối cùng, và tiến lại gần hôn lên má cô.

Giulia vẫn đứng lại đằng sau, cụp mắt xuống y như hồi trung học.

Alice áp má hờ lên Giada, mà không hề hé môi ra hôn.

“Cậu làm gì ở đây vậy?” Giada hỏi cộc lốc.

Alice nghĩ câu hỏi thật ngu khiến cô tức cười.

“Mình chụp ảnh.”

Giada đáp lại bằng một nụ cười, lộ hai lúm đồng tiền giống như hồi mười bảy tuổi.

Thật lạ khi đứng đó, vẫn còn sống trong một mảng quá khứ chung mà đột nhiên lại thấy nó chẳng đáng kể gì nữa.

“Chào Giulia”, Alice đành nói.

Giulia mỉm cười, nói một cách khó nhọc.

“Bọn mình biết chuyện mẹ cậu. Bọn mình rất tiếc.”

Giada gật gật đầu đồng ý như để thể hiện sự đóng góp của cô ta.

“Ừ. Cảm ơn”, Alice đáp.

Rồi cô quay lại nhanh chóng sắp xếp đồ đạc. Giada và Giulia đứng nhìn cô.

“Bọn mình để cậu làm việc nhé”, Giada chạm nhẹ vào vai cô. “Cậu đang bận mà.”

Okay.

Họ quay đi bước về phía cửa. Tiếng giày cao gót khô khốc vang quanh bức tường nhà thờ giờ đã vắng hoe.

Đôi vợ chồng đợi cô dưới bóng một gốc cây to, họ không ôm nhau. Alice đậu xe cạnh chiếc Porsche rồi xuống xe, túi đeo trên vai. Trời nóng nực và cô cảm thấy tóc dính sát gáy.

“Chào”, cô tiến lại gần họ.

“Ali”, Viola nói. “Mình không biết là...”

“Mình cũng thế”, Alice ngắt lời.

Họ ôm hờ nhau, như thể sợ làm nhàu quần áo. Viola còn đẹp hơn cả thời trung học. Cùng với năm tháng đường nét khuôn mặt cô ta trở nên mềm mại hơn, thân hình nuột nà hơn và ánh mắt mất đi vẻ sắc lạnh long lanh khó nhận biết đã từng khiến chúng trở nên dễ sợ. Cô ta vẫn có thân hình tuyệt đẹp.

“Anh Carlo”, Viola giới thiệu.

Alice bắt tay anh ta, cảm thấy nó trơn mềm.

“Chúng ta bắt đầu chứ?” Cô vào việc luôn.

Viola gật đầu và tìm ánh mắt của chồng, nhưng anh ta không nhận ra.

“Chúng tôi đứng đâu đây?” Anh ta hỏi.

Alice nhìn xung quanh. Mặt trời đã lên đỉnh và cô phải dùng đèn flash để loại bỏ mọi khoảng bóng trên khuôn mặt. Cô chỉ một ghế băng giữa nắng gắt cạnh bờ sông.

“Hai người ngồi đó đi.”

Cô dựng máy móc lâu hơn cần thiết. Cô giả tảng bận rộn với đèn flash, lắp ống kính này rồi lại thay

ông kính kia. Anh chồng Viola nói lỏng cả vạt để thờ còn cô ta thì dùng một ngón tay cố gắng chấm chấm giọt mồ hôi lăn tăn trên trán.

Alice cứ để cho họ bị nướng chín thêm một lúc nữa, giả bộ chỉnh khoảng cách để chụp ảnh.

Rồi cô bắt đầu ra lệnh cho họ bằng giọng khô khốc. Cô bảo: hai người ôm nhau, cười lên, giờ nghiêm mặt lại, cầm tay cô ấy, dựa đầu vào vai anh ta, nói thầm vào tai cô ta, nhìn nhau, lại gần hơn, nhìn ra sông, cởi áo khoác ra. Crozza đã dạy cô không được để cho đối tượng lấy hơi, không cho họ thời gian nghĩ ngợi gì, bởi chỉ một chốc lát thôi là sự tự nhiên sẽ bay biến hết.

Viola nghe theo, hai ba lần còn hỏi với giọng ngoan ngoãn thế đã được chưa?

“Được rồi, giờ ta lại chỗ thảm cỏ kia”, Alice nói.

“Chụp nữa à?” Viola ngạc nhiên hỏi. Màu má đỏ lựng ú huyết của cô ta bắt đầu lộ ra dưới lớp phấn nền. Đường kẻ bút chì màu đen quanh mắt đã hơi lem ra, các nét đứt rời rạc khiến cô ta có vẻ mệt mỏi và hơi tiêu tụy.

“Cậu giả bộ chạy còn anh ấy đuổi theo trên bãi cỏ”, Alice giải thích.

“Hả? Phải chạy sao?”

“Ừ, phải chạy.”

“Nhưng...” Viola phản đối. Cô ta nhìn chồng, còn anh ta chỉ nhún vai.

Cô ta thở hắt ra, rồi nâng váy lên một chút và bắt đầu chạy. Gót giày nhọn của cô cắm xuống đất vài mi li mét làm xới lên những miếng đất nhỏ, dây bản phía trong gấu váy trắng. Chồng cô ta chạy phía sau.

“Em chạy chậm quá”, anh ta nói.

Viola quay ngoắt lại nhìn cháy cả anh chồng theo cái cách mà Alice vẫn còn nhớ rõ. Cô cứ để hai người chạy hai ba phút, cho tới khi Viola bị anh ta tóm được, miệng nói vậy là đủ rồi.

Một bên tóc vắn của cô ta đã xõa ra. Một cái ghim kẹp tóc bị tuột khiến lọn tóc rơi trên má.

“Ừ”, Alice nói. “Chỉ thêm vài kiểu nữa thôi.”

Cô dẫn họ tới ki ốt bán kem và mua hai que kem chanh.

“Cầm lấy này”, cô nói, đưa cho hai vợ chồng.

Họ có vẻ không hiểu, nghi ngờ xé vỏ que kem. Viola cẩn thận không làm bẩn tay bởi nước xi rô dính nháp.

Họ phải giả bộ ăn kem, khoác tay nhau, rồi mời nhau ăn que của người kia. Nụ cười của Viola ngày một méo xệch.

Khi Alice bảo họ hãy tới cột đèn trụ tròn và xoay quanh nó, Viola buột miệng nói. “Thôi hoắc.” Anh chồng nhìn cô ta hơi phát hoảng, rồi quay sang Alice như muốn xin lỗi cô. Alice cười.

“Một phần album kiểu truyền thống mà”, cô giải thích. “Chính hai người đã yêu cầu loại đó. Nhưng chúng ta có thể bỏ qua cũng được.”

Cô giả bộ nói như thật. Cô cảm thấy hình xăm đang đập mạnh như muốn nhảy bật khỏi lớp da. Viola nhìn cô giận dữ và Alice giương mắt nhìn lại cho tới lúc mắt cô cháy bỏng lên.

“Chúng ta xong chưa đây?” Viola hỏi.

Alice gật đầu.

“Vậy ta đi thôi”, cô dâu nói với chồng.

Trước khi rời đi anh ta lại gần lịch sự bắt tay Alice.

“Cảm ơn.”

“Không có gì.”

Alice nhìn họ trèo lên sườn dốc của công viên để tới chỗ bãi gửi xe. Xung quanh cô là âm thanh lễnh loãng ngày thứ Bảy, tiếng cười của bọn trẻ chơi đu quay và tiếng các bà mẹ đứng xung quanh canh chừng chúng. Có cả tiếng nhạc văng tới từ đâu đó xa xăm và tiếng xe chạy trên đường như trên một tấm thảm.

Cô sẽ rất thích được kể lại chuyện này cho Mattia, vì cậu ấy sẽ hiểu. Nhưng giờ đây cậu lại ở xa. Cô nghĩ chắc ông Crozza sẽ phát điên lên, nhưng cuối cùng sẽ tha thứ cho cô. Cô chắc chắn vậy.

Sao cô thấy buồn cười quá. Cô mở ngăn chứa phim chiếc máy ảnh, lôi cuộn phim ra và trải thẳng nó dưới ánh mặt trời chói lòa.

NHỮNG GÌ CÒN LẠI

(2007)

Ba gọi cho Mattia tối thứ Tư, khoảng giữa tám giờ và tám giờ mười lăm. Trong suốt chín năm họ ít khi gặp nhau và lần gặp gần đây nhất cũng đã lâu lắm rồi, nhưng trong căn hộ hai phòng của Mattia điện thoại không bao giờ đổ chuông mà không có người nhắc máy. Giữa những khoảng ngắt quãng không lời chỉ nổi lên sự im lặng từ cả hai phía. Chẳng bao giờ thấy tivi hay đài bật. Chẳng bao giờ thấy khách khứa lách cách dao đĩa trên đĩa ăn.

Mattia có thể tưởng tượng cảnh mẹ nghe cuộc nói chuyện điện thoại từ ghế sofa với khuôn mặt chẳng hề thay đổi biểu hiện và hai tay đặt trên thành ghế, giống như khi anh và Michela học cấp một và bà ngồi lắng nghe chúng đọc thuộc lòng các bài thơ. Mattia lúc nào cũng thuộc hết trong khi Michela thì im thít, chẳng thể nhớ bất cứ điều gì.

Mỗi thứ Tư sau khi gác máy Mattia lại tự hỏi không biết tám ga màu hoa cam phủ ghế bành có còn không hay ba mẹ anh đã thay nó rồi, từ hồi ở nhà nó đã bướm ra một chút. Anh tự hỏi ba mẹ có già đi không. Chắc chắn họ phải già hơn rồi, anh có thể nhận thấy điều đó từ giọng nói chậm chạp và nặng nề hơn của ba. Anh có thể nhận thấy điều đó từ hơi thở của ông phát ra trong điện thoại ngày thêm khó nhọc.

Mẹ anh chỉ họa hoằn mới trực tiếp nghe máy và lúc nào cũng là những câu hỏi khuôn mẫu giống nhau. Trời lạnh không, con ăn tối chưa, lớp học thế nào. Ban đầu Mattia giải thích cho bà ở đây mọi người ăn lúc bảy giờ. Giờ anh chỉ nói vâng thôi.

“Alô?”

Chẳng có lí do gì để anh nói tiếng Anh. Chỉ có trên dưới mười người biết số điện thoại nhà và chẳng đời nào có ai trong số họ gọi cho anh vào giờ này.

“Ba đây.”

Sự chậm trễ của câu trả lời là không đáng kể. Đáng lẽ Mattia phải cầm theo một chiếc đồng hồ bấm giờ để đo sự chậm trễ đó và có thể tính xem tín hiệu lệch bao nhiêu so với đường thẳng hơn một ngàn ki lô mét giữa anh và ba, nhưng lần nào Mattia cũng quên.

“Chào ba. Ba khỏe không?”

“Ừ. Còn con?”

“Ổn cả... Mẹ...?”

“Mẹ ở đây.”

Quãng im lặng đầu tiên luôn bắt đầu sau lúc ấy, giống như hộp không khí sau cơn nghẹn thở đầu tiên.

Mattia miết ngón tay trở dọc theo vết trầy xước dài khoảng một gang tay từ giữa cái bàn gỗ tròn

sáng màu. Anh thậm chí còn chẳng nhớ chính mình hay những người thuê nhà trước đó đã làm xước nó. Ngay dưới mặt bàn được đánh véc ni là kẽ nứt mà anh có xước móng tay vào cũng không thấy đau. Mỗi thứ Tư anh lại xước cho kẽ nứt ấy sâu thêm được một phần mấy mi li mét, nhưng hết cả đời chắc chắn cũng không đủ để tay anh thọc xuyên được sang phía bên kia.

“Thế con đã ngấm bình minh lên chưa?” Ba hỏi.

Mattia mỉm cười. Đó là một chuyện đùa giữa họ, có lẽ là chuyện đùa duy nhất. Khoảng một năm trước đây Pietro đã đọc được trên một tờ báo nào đó viết bình minh trên biển Bắc là một trải nghiệm không thể bỏ qua và buổi tối hôm ấy ông đọc mẩu báo cho Mattia nghe qua điện thoại. Chắc chắn con phải tới đó, nhớ đấy. Từ hôm ấy thỉnh thoảng ông lại hỏi thế nào con đã ngấm bình minh lên chưa? Mattia lúc nào cũng trả lời chưa. Chuông đồng hồ báo thức luôn kêu lúc tám giờ mười bảy phút và con đường ngắn nhất tới trường không đi qua biển.

“Chưa, chưa có bình minh”, anh trả lời.

“Ừ, dù gì nó cũng chẳng thể biến đi đâu được.” Pietro đáp.

Họ lại lặng yên, lưỡng lự vài giây nữa, áp ống nghe vào tai. Cả hai hít thở một chút cái thân tình còn tồn tại giữa họ cứ giảm dần đi theo hàng trăm ki lô mét dây cáp đồng trục, cái thân tình từng được nuôi dưỡng bởi một điều gì đó họ không rõ tên và có lẽ, nếu nghĩ đến cùng, cũng chẳng còn tồn tại nữa.

“Thế nhé con”, cuối cùng Pietro nói.

“Vâng.”

“Cố gắng giữ gìn.”

“Okay. Chào mẹ cho con.”

Họ gác máy.

Với Mattia thế là hết ngày. Anh đi qua bàn, lơ đãng nhìn đồng giấy tờ kẹp ghim để một phía, cộng với đồng việc mang từ văn phòng về. Anh vẫn còn giậm chân tại điểm đó. Dù chứng minh xuất phát từ bất cứ điểm nào thì cả hai, anh và Alberto, trước sau gì cũng sẽ mắc lại. Anh cảm thấy phía sau vật cản sau cùng đó có một giải pháp, rằng vượt qua được nó rồi tới đích cuối sẽ dễ dàng hơn, giống như nhắm chặt mắt lại mà lặn mình xuống từ trên đỉnh thảm cỏ dốc vậy.

Mattia quá mệt mỏi để tiếp tục công việc. Anh vào bếp, mở vòi lấy nước vào nồi, đặt lên bếp và bật lửa. Bao lâu rồi anh đã sống một mình như thế, sự cô đơn hẫng sẽ khiến một người bình thường phát điên lên trong vòng một tháng.

Mattia ngồi trên ghế gấp bằng nhựa, nhưng không buông thả hoàn toàn. Anh ngược nhìn lên ngọn đèn treo giữa trần nhà. Nó bị cháy bóng một tháng ngay sau khi Mattia chuyển đến và anh chẳng bao giờ thay nó cả. Anh ăn trong ánh đèn hắt từ phòng khác sang.

Nếu tới đó anh rời khỏi căn hộ và không quay về nữa thì sẽ chẳng có ai tìm được dấu hiệu cho thấy anh đã từng sống ở đây, ngoại trừ đồng giấy khó hiểu chất trên bàn. Mattia không mang đến cái gì của

riêng mình. Anh vẫn giữ nguyên các thứ đồ gỗ vô hồn bằng gỗ sồi hoa sáng màu, tấm thảm đã ngả vàng treo trên tường từ khi ngôi nhà này được xây lên.

Anh đứng dậy, đổ nước vào tách và thả một gói trà vào trong, nhìn nước ngả sang màu sẫm. Lửa vẫn còn hồng và trong vùng tối mờ nó có màu xanh đậm. Anh vặn nhỏ lửa cho tới khi nó hầu như tắt hẳn và tiếng reo yếu dần. Anh hơ tay trên bếp. Hơi nóng tạo một sức ép nhẹ trên lòng bàn tay bị tàn phá. Mattia chậm chạp hạ dần, hạ dần bàn tay, và lòng bàn tay anh bao trùm lên ngọn lửa.

Giờ anh vẫn còn nhớ, sau hàng trăm hàng ngàn ngày trôi qua giống hệt nhau tại trường đại học và những bữa trưa cũng lặp lại như vậy trong nhà ăn nằm ở một tòa nhà nằm ở một tòa nhà nằm tận trong cùng khu học xá của trường. Nhớ lần đầu tiên tới đây, anh chỉ bắt chước làm theo động tác của các sinh viên khác. Anh xếp hàng dần dần tới dãy khay gỗ mềm đựng đĩa ăn. Anh cho khăn ăn, dao đĩa và một chiếc cốc lên đó. Rồi tới trước một chị phục vụ đồ ăn, anh chỉ bừa một trong ba khay nhôm, chẳng để ý coi trong đó có gì nữa. chị nấu bếp hỏi gì đó bằng tiếng địa phương hoặc tiếng Anh, nhưng Mattia chẳng hiểu. Anh lại chỉ lại khay thức ăn và chị ta nhắc lại câu hỏi. Mattia lắc đầu nói *I don't understand* bằng giọng cứng ngắt ngượng ngập. Chị ta ngược mắt lên trời tay hoa hoa cái đĩa vẫn còn trống trơn. *She's asking if you want a sauce*, một thanh niên đứng cạnh Mattia nói. Anh quay sang ngo ngắc nói *Tôi... I don't... Cậu người Ý à?* Anh ta hỏi. *Ừ. Chị ta hỏi cậu có muốn lấy nước sốt không.* Mattia lắc đầu, vẫn lúng túng. Anh ta quay sang chị phục vụ nói là không nước sốt. Chị ta mỉm cười và cuối cùng cũng xúc đầy vào đĩa cho Mattia và đặt lên bệ. Anh ta cũng chọn món đó và trước khi đặt đĩa vào khay của mình anh ta đưa nó lên ngửi, rồi khịt mũi kêu kinh thế.

Cậu mới tới hả? Anh ta hỏi Mattia sau đó một chút, mắt vẫn nhìn món xúp đặt trong đĩa. Mattia nói ừ và anh ta nhíu mày gật đầu như thể họ đang nói chuyện gì nghiêm túc lắm. Trả tiền xong Mattia vẫn đứng chôn chân trước quầy thanh toán, tay giữ chặt khay thức ăn. Mắt anh tìm một bàn trống cuối phòng, nơi có thể xoay lưng lại tất cả và không phải cảm thấy quá nhiều cặp mắt đang hướng về mình trong khi ngồi ăn lẻ loi. Anh vừa bước một bước về phía đó thì cậu thanh niên lúc nãy bước ngang qua nói lại chỗ kia đi.

Alberto Torcia đã ở đây được bốn năm rồi, với một vị trí nghiên cứu thường trực và tài trợ đặc biệt dành được từ Ủy ban châu Âu nhờ những bài viết chất lượng cao của anh ta gần đây. Anh ta cũng chạy trốn một điều gì đó, nhưng Mattia không bao giờ hỏi xem đó là chuyện gì. Sau nhiều năm cả hai vẫn chẳng rõ có thể gọi người kia là bạn hay đơn giản là đồng nghiệp, cho dù ở chung một phòng làm việc và ăn trưa cùng nhau tất cả các ngày.

Hôm đó là thứ Ba. Alberto ngồi đối diện, liếc nhìn dấu vết mới, tái xám và tròn vo trong lòng bàn tay Mattia qua ly nước đầy đang giơ lên miệng. Anh ta không hỏi gì Mattia, chỉ rướn mày nhìn ý nói mình thấy rồi. Gilardi và Montanari cùng ngồi ăn với họ, đang cười khùng khục vì điều gì đó thấy trên Internet.

Mattia uống một hơi hết cốc nước. Rồi anh hắng giọng.

“Tôi qua mình nảy ra một ý tưởng cho sự đứt đoạn mà...”

“Xin cậu đẩy Mattia”, Alberto ngắt lời, bỏ đĩa xuống và ngả người ra sau ghế. Các động tác của anh ta luôn quá trớn. “Tha cho mình ít nhất là trong lúc ăn chứ.”

Mattia cúi đầu. Anh đã xắt lát thịt trong đĩa ra thành từng miếng vuông vắn và giờ đang tách xếp chúng tạo một vỉ với các đường trắng cách đều nhau.

“Sao buổi tối cậu không làm gì khác?” Alberto nói nhỏ hơn, như thể không muốn cho hai người kia nghe thấy. Trong lúc nói anh ta hua hua con dao thành từng vòng nhỏ trong không khí.

Mattia chẳng nói gì, cũng chẳng nhìn anh ta. Anh đưa lên miệng một miếng thịt, chọn trong số những miếng rìa xung quanh thừa ra khỏi hình vừa xếp.

“Ví như thỉnh thoảng qua nhà bọn mình uống chút gì đó...” Alberto tiếp tục.

“Không.” Mattia trả lời khô khốc.

“Nhưng...” bạn đồng nghiệp nói.

“Cậu biết mà.”

Alberto đành thôi, chỉ nhăn trán lắc đầu. Sau bao năm gã này vẫn khăng khăng như vậy. Từ khi quen nhau đến giờ anh ta mới chỉ lôi được Mattia ra khỏi nhà trên dưới chục lần.

Anh ta quay sang xen ngang câu chuyện của hai người bên cạnh.

“Ê, thấy cô nàng kia chưa?” Alberto chỉ một cô gái ngồi cách đó hai bàn cùng một người đàn ông đã đứng tuổi. Theo như Mattia biết cô ta dạy môn địa chất. “Nếu mình chưa cưới thì Chúa mới biết mình sẽ làm gì với nàng.”

Hai người kia hơi do dự trong giây lát vì nó chẳng liên quan gì tới chuyện họ đang nói cả, nhưng họ cũng mặc và hòa theo Alberto đoán già đoán non tại sao một nàng xinh tươi như vậy mà lại ngồi cùng bàn với một lão lụ khụ thế.

Mattia thái chéo tất cả các miếng thịt vuông ra. Rồi anh ghép tất cả các tam giác lại thành một hình lớn hơn. Đĩa thịt giờ đã nguội lạnh. Anh xiên một miếng rồi hầu như nuốt chửng luôn. Chỗ còn lại anh không động tới nữa.

Ra tới ngoài nhà ăn Alberto lừng chừng chậm thuốc, để Gilardi và Montanari đi xa dần. Anh ta đợi Mattia đang đi sau họ một quãng, đầu cúi thấp, chân bước theo một vết nứt dọc lối đi, dăm chiêu nghĩ ngợi điều gì đó chẳng liên quan gì tới việc anh đang ở nơi đây.

“Cậu muốn nói gì với mình về sự gián đoạn?” Alberto hỏi.

“Không quan trọng.”

“Thôi nào, đừng có rách ruột thế.”

Mattia nhìn đồng nghiệp. Đầu điều thuốc trên môi là thứ duy nhất có màu sắc sáng lên trong cả ngày xám xịt này, như tất cả các ngày trước đây và tất cả các ngày sau đó.

“Chúng ta không thể thoát ra được”, Mattia nói. “Giờ đây chúng ta đã tin là nó có ở đây. Tuy nhiên có lẽ mình đã tìm ra cách để lôi ra được điều gì đó hay ho.

Alberto lại gần hơn. Anh ta không ngắt lời Mattia cho tới khi anh giải thích xong, bởi anh ta biết

Mattia kiếm lời, nhưng một khi đã nói thì rất đáng ngậm miệng mà lắng nghe.

Gánh nặng của hậu quả đã đột ngột đổ ập xuống vào một buổi tối khoảng hai năm trước đây khi Fabio trong lúc yêu Alice đã thì thầm vào tai cô anh muốn có con. Mặt anh sát gần mặt Alice đến nỗi cô nhận thấy hơi thở của anh trượt trên mặt cô rồi tủa xuống tấm khăn trải giường.

Cô ghì anh sát gần hơn, áp đầu anh vào giữa khoảng trống cổ và vai mình. Một lần khi còn chưa cưới nhau, anh đã nói đó là nơi hoàn hảo, rằng cái đầu anh sinh ra chỉ để được áp vào đó thôi.

Thế nào, em thấy sao? Fabio hỏi cô, giọng nghệt lại bởi chiếc gối. Alice không trả lời nhưng cô ôm anh mạnh hơn chút nữa. Hơi thở cô nghệt lại.

Cô nghe tiếng anh đóng ngăn kéo đựng bao cao su lại và cô gấp đầu gối phải lên một chút để lấy chỗ cho anh. Cô không ngừng nhip nhàng vuốt tóc anh trong suốt khoảng thời gian đó với cặp mắt luôn mở to.

Bí mật ấy đã theo cô kể từ thời trung học, nhưng nó không bao giờ tùm được đầu óc cô quá vài giây. Alice đã để nó sang một bên như thể một điều gì đó mà cô sẽ nghĩ tới sau này. Giờ đây đột ngột nó lại hiện ra giống như một vực thẳm khổng lồ gớm ghiếc không thể chế ngự được bị đào sâu trong trần nhà đen của căn phòng. Alice muốn bảo Fabio ngừng lại một chút, đợi đã, có điều em muốn nói, nhưng anh ta vẫn cử động với một niềm tin thật giản đơn và chắc chắn anh ta sẽ chẳng hiểu gì.

Lần đầu tiên cô cảm thấy nó chảy vào tận trong, và cô tưởng tượng chất lỏng dính dớp đầy hứa hẹn sẽ phát tán trong cơ thể khô ráo của cô, nơi nó sẽ lưu lại rồi cũng khô cong đi.

Cô không muốn có con, hoặc có lẽ có. Cô chưa bao giờ thực sự nghĩ tới điều này. Chỉ đơn giản là vấn đề chưa bao giờ được đặt ra, vậy thôi. Kinh nguyệt của cô đã dứt hẳn vào lần cuối cùng cô ăn hết cả một cái bánh sô cô la. Sự thật là Fabio muốn có con và cô phải sinh nó cho anh. Cô phải làm thế, bởi khi họ làm tình anh không yêu cầu cô bật điện lên, anh không làm thế kể từ sau lần đầu tiên ở nhà anh. Bởi khi xong, anh nằm tựa trên cô và sức nặng cơ thể anh xóa đi mọi nỗi sợ hãi và dù anh không nói nhưng chỉ cần anh ở đó và hơi thở của anh là đủ. Cô phải làm thế vì dẫu cho cô không yêu anh, nhưng tình yêu của anh đủ cho cả hai người, đủ để bảo vệ cả hai.

Sau tối hôm đó tình dục mang một diện mạo mới, có một mục đích rõ ràng rất nhanh sau đó khiến họ bỏ qua tất cả những gì không thực sự cần thiết.

Nhưng hàng tuần, rồi hàng tháng sau đó cô không có gì mới cả. Fabio đi khám và lượng tinh trùng đếm được cho kết quả tốt. Buổi tối anh nói lại với Alice khi đang trên giường ôm chặt cô trong tay. Rồi anh tìm lời tiếp luôn em đừng lo, không phải lỗi tại em. Ngay lập tức cô lẩn mình thoát khỏi tay anh đi sang phòng khác trước khi bật khóc, và Fabio tự thấy ghét bản thân bởi trên thực tế anh nghĩ, đúng hơn anh biết chắc lỗi là tại vợ mình.

Alice bắt đầu cảm thấy bị soi mói. Cô giả bộ tính toán số ngày, đánh dấu gạch vào cuốn sổ cạnh điện thoại. Cô mua băng vệ sinh rồi vứt chúng đi mà không hề dùng đến. Trong những ngày giả bộ ấy

ban đêm cô đẩy Fabio ra, nói hôm nay không được.

Anh cũng giấu giếm tính toán. Bí mật của Alice trơn trượt và trong suốt giữa họ, khiến cả hai ngày càng xa nhau hơn. Mỗi lần Fabio nhắc tới một bác sĩ, một chuyên khoa, hay nguyên nhân của vấn đề, khuôn mặt Alice lại tối sầm lại và chắc chắn chỉ vài giờ sau đó cô sẽ tìm cớ, dù là bất cứ chuyện vớ vẩn nào, để cãi nhau.

Dần dần sự mệt mỏi chiến thắng cả hai. Họ đã thôi không nói đến chuyện đó nữa và cũng như các đoạn hội thoại, kể cả chuyện chăn gối cũng thừa dần, trở thành một nghi thức khó nhọc vào mỗi tối thứ Sáu. Cả hai đều tắm rửa lần lượt trước và sau chuyện đó. Fabio quay vào từ nhà tắm, da mặt còn sáng màu xà phòng và mặc đồ lót sạch sẽ. Trong lúc đó Alice đã mặc áo, hỏi giờ em vào được chưa? Khi cô quay lại phòng anh đã ngủ, hay đúng hơn là nhắm mắt lại, quay sang một bên và cả thân hình nằm gọn về một phía.

Thứ Sáu đó chẳng có gì khác cả, ít nhất là lúc đầu. Alice lên giường lúc hơn một giờ đêm, sau khi cả tối hôm đó đã làm việc trong phòng tối mà Fabio làm cho cô thay cho phòng làm việc như món quà nhân ba năm ngày cưới. Anh hạ thấp tờ tạp chí đang đọc xuống và nhìn đôi chân trần của vợ bước trên sàn gỗ về phía mình.

Alice chui vào trong chăn và ôm anh. Fabio quăng tờ báo xuống đất, tắt đèn ngủ trên tủ đầu giường. Anh đã làm tất cả để không có vẻ là một thói quen đơn thuần, một sự hy sinh bắt buộc, nhưng sự thật thế nào thì cả hai đều rõ.

Họ tuân theo một loạt các động tác đã thuần thục theo thời gian khiến tất cả trở nên đơn giản hơn và sau đó Fabio dùng cả tay tác động thêm.

Alice không rõ có phải anh đang khóc thực không, bởi anh nghiêng đầu sang một bên theo cách để không phải tiếp xúc với da cô, nhưng cô nhận thấy có điều gì đó khác trong cách anh chuyển động. Anh đẩy mạnh hơn, bạo liệt hơn mọi lần, rồi đột nhiên ngừng lại, thở mạnh và lại tiếp tục, như thể đang đấu tranh giữa việc làm tới cùng và việc tách ra khỏi cô, khỏi căn phòng này. Cô thấy anh sịt mũi trong lúc thở hổn hển.

Lúc xong rồi anh rụt người lại rất nhanh, dậy khỏi giường và khóa mình trong phòng tắm mà không bật điện lên.

Anh ở trong đó lâu hơn mọi khi. Alice dịch người ra giữa giường, chăn đệm vẫn còn ấm. Cô đặt tay lên bụng, nơi chẳng có gì xảy ra và lần đầu tiên cô cảm thấy chẳng có ai để mà đổ lỗi, rằng tất cả mọi sai lầm đều chỉ mình cô gây ra mà thôi.

Fabio vào phòng trong bóng tối lờ mờ và nằm xuống, xoay lưng về phía cô. Giờ là đến lượt Alice nhưng cô không động dậy. Cô cảm nhận thấy điều gì đó sắp xảy ra, bởi nó tràn ngập trong không khí rồi.

Anh im lặng thêm một, hoặc hai phút nữa mới nói:

“Ali”

“Vâng?”

Anh vẫn lưỡng lự.

“Anh không thể chịu thể này thêm được nữa”, anh nói chậm rãi.

Alice cảm thấy lời nói như thắt bụng cô lại, giống như những cây leo đột ngột trồi lên giường. Cô không trả lời. Cô để anh nói tiếp.

“Anh cũng không biết nữa”, Fabio tiếp tục. Giọng anh ngày càng dứt khoát hơn, chúng đập vào bốn bức tường tạo một tiếng vang nhẹ như tiếng kim loại. “Em không muốn anh can thiệp vào, cũng chẳng muốn anh nhắc tới chuyện đó. Nhưng cứ thế này...”

Rồi anh im bật. Mắt Alice mở to. Chúng đã quen với bóng tối. Cô phân biệt được hình dáng các đồ đạc trong phòng: ghế bành, tủ quần áo, tủ kéo có tấm gương bên trên chẳng phản chiếu điều gì. Tất cả những đồ vật cứ đứng yên ở đó, im lìm bất động tưởng như không tồn tại đến đáng sợ.

Alice nghĩ tới phòng ngủ của ba mẹ. Cô nghĩ chúng giống nhau, và rằng tất cả các phòng ngủ trên đời đều giống nhau. Cô tự hỏi mình sợ hãi điều gì: sợ mất anh hay mất những đồ vật này: tấm rèm treo, những bức tranh, tấm thảm, tất cả mọi đồ quý giá cất cẩn thận trong ngăn kéo.

“Bữa tối nay em chỉ ăn vớ ăn vẫn hai lát bí”, Fabio lại nói.

“Em không đói”, cô đáp lại gần như tự động.

Lại bắt đầu rồi đây, cô nghĩ.

“Hôm qua cũng thế. Em còn chẳng hề động đến thịt. Em thái chúng ra thành mảnh vụn rồi giấu trong khăn ăn. Em nghĩ anh ngu thế thật à?”

Alice bầu chặt tấm đệm. Làm sao cô lại có thể nghĩ rằng anh không bao giờ nhận ra kia chứ? Cô như nhìn thấy lại hàng trăm, hàng ngàn lần một cảnh tượng duy nhất diễn ra trước mắt chồng. Cô cảm thấy giận dữ vì tất cả những gì anh hẳn đã thầm nghĩ.

“Em đoán anh còn biết em ăn gì tối hôm kia, hôm kia nữa ấy chứ.”

“Giải thích anh nghe xem tại sao lại thế?” Anh nói, lần này cao giọng hơn. “Sao em lại kinh thức ăn đến thế?”

Cô nghĩ tới cách ba cô cúi sát đầu vào liễn xúp khi ăn, tiếng xúp xoạp ông gây ra như thể ông đang mút thìa chứ không chỉ đơn giản là hút nó vào miệng. Cô nghĩ mà thấy kinh động thức ăn nghiền nát trong miệng chồng mỗi lần ngồi ăn tối đối diện nhau. Cô nghĩ tới cái kẹo của Viola dính đầy tóc và tới vị dâu nhân tạo của nó. Rồi cô nghĩ tới chính bản thân mình, cởi trần soi vào tấm gương lớn trong căn nhà cũ và tới vết sẹo dài khiến cho một chân cô tách rời ra khỏi thân mình, hoàn toàn vô ích. Cô nghĩ tới sự cân bằng quá mỏng manh của đường nét, tới dải xương sườn gây gò hằn lên trên bụng và rằng cô sẵn sàng chống đỡ bằng mọi giá.

“Thế anh muốn gì? Muốn tôi bắt đầu nhồi nhét thức ăn? Rằng tôi phải thay hình đổi dạng cho đứa con của anh?” Cô nói như thể đứa bé đã có rồi, đang ở đâu đó trong vũ trụ. Cô cố tình gọi nó là con anh. “Tôi có thể đi chữa trị nếu anh muốn có nó đến thế. Tôi có thể tiếp thêm hoóc môn, uống thuốc, tất cả những thứ đáng kinh tởm nhưng cần thiết để anh có đứa con. Như thế anh sẽ thôi không soi mói

tôi nữa.”

“Đó không phải điểm chính”, Fabio bác lại. Đột ngột anh tìm lại được toàn bộ sự giận dữ vững vàng của mình

Alice dịch người về phía mép giường để rời xa khỏi cơ thể đầy hăm dọa của anh ta. Fabio nằm ngửa ra. Anh mở mắt và nhăn nhó mặt mày như thể đang cố nhìn điều gì đó trong bóng tối.

“Không phải sao?”

“Em phải nghĩ tới tất cả mối nguy hiểm, đặc biệt trong hoàn cảnh của em.”

Trong hoàn cảnh của em, Alice nhắc lại trong đầu. Theo bản năng cô thử gập đầu gối yếu ớt lên, để chứng tỏ cho chính bản thân rằng cô hoàn toàn tự chủ được, nhưng nó không nhúc nhích.

“Tội nghiệp Fabio”, cô nói. “Với cô vợ què và...”

Cô không thể nói tiếp. Lời nói cuối cùng đã rung trong không khí cứ mắc nghẹn lại trong cổ họng.

Anh lờ đi, như thể một lời giải thích sẽ khiến mọi thứ trở nên đơn giản hơn. “Có một phần trong não, có thể là khoang hypothalamus điều tiết chỉ số ham muốn của cơ thể. Khi chỉ số này giảm quá nhiều, hoạt động của tuyến yên với hoóc môn gonadotrophin bị cản trở. Cơ chế bị tắc lại, kinh nguyệt sẽ dứt. Nhưng đó chỉ là triệu chứng ban đầu. Sẽ có nhiều chuyện khác nghiêm trọng hơn xảy ra. Hàm lượng chất khoáng trong xương giảm sút, gây bệnh loãng xương. Xương sẽ dễ gãy vụn ra như bánh xốp.”

Anh nói như một bác sĩ, liệt kê nguyên nhân và hậu quả bằng một giọng đều đều, như thể biết được tên bệnh đồng nghĩa với việc chữa trị được nó. Alice nghĩ xương của cô đã một lần bị gãy vụn và những điều đấy chẳng làm cô để tâm.

“Chỉ cần nâng chỉ số ấy lên thôi là tất cả sẽ trở lại bình thường”, Fabio nói thêm. “Đó sẽ là một quá trình chậm chạp, nhưng chúng ta vẫn còn thời gian.”

Alice chống khuỷu tay nhóm dậy. Cô muốn rời khỏi phòng.

“Tuyệt vời. Tôi nghĩ anh muốn nói ra từ lâu lắm rồi ấy nhỉ. Tất cả chỉ có thế thôi. Đơn giản quá phải không?”

Cả Fabio cũng nhóm dậy. Anh cầm một cánh tay cô, nhưng cô hất ra. Anh nhìn vào mắt cô trong cảnh lờ mờ tối.

“Không chỉ liên quan tới mình em nữa”, anh nói.

Alice lắc đầu.

“Ngược lại”, cô nói. “Mà có lẽ đó chính là điều tôi muốn, anh không nghĩ thế sao? Tôi muốn nghe tiếng xương mình gãy vụn ra, tôi muốn cơ chế bị tắc lại giống như anh nói.”

Fabio đập tay xuống tấm đệm làm cô nảy người.

“Giờ thì anh thích làm gì nào?” Cô thách thức.

Fabio thở rít qua kẽ răng. Sự tức giận kìm nén trong phổi khiến hai cánh tay anh cứng đờ lại.

“Cô chỉ là một kẻ ích kỷ. Được nuông chiều và ích kỷ.”

Anh nằm vật xuống giường, quay lưng lại phía cô. Trong thoáng chốc tất cả mọi đồ vật có vẻ lại quay trở về chỗ của chúng trong bóng tối. Im lặng, nhưng đó chỉ là sự im lặng mơ hồ. Alice nghe như có tiếng vo vo yếu ớt giống tiếng sột soạt của những thước phim cũ trong rạp chiếu bóng. Cô lắng nghe, cố hiểu xem nó từ đâu phát ra.

Rồi cô nhìn hình dáng chồng chỉ hơi trôi lên một chút. Cô cảm nhận được những tiếng nấc kìm nén lại, giống như sự run rẩy nhịp nhàng của tấm đệm. Cơ thể anh đòi hỏi cô vươn tay ra, chạm vào anh, âu yếm anh, vuốt ve cổ và tóc anh. Nhưng cô mặc anh nằm lại đó, ngồi dậy khỏi giường và đi vào nhà tắm, đóng cửa lại sau lưng.

Sau bữa trưa Alberto và Mattia xuống dưới tầng hầm, nơi thời gian lúc nào cũng như thể chỉ một giờ duy nhất và ta chỉ có thể tính toán được thời gian trôi qua nhờ mí mắt nặng trĩu tràn ngập ánh sáng trắng của đèn nê ông trên trần nhà. Cả hai đi vào một phòng trống và Alberto ngồi trên bục. Anh ta có thân hình đáng kể, chưa tới mức béo nhưng Mattia có cảm tưởng cũng đang phát phì dần dần.

“Nói đi. Giải thích lại tất cả cho mình từ đầu”, Alberto nói.

Mattia cầm viên phấn bẻ ra làm đôi. Một lớp bụi trắng mỏng rơi lả tả trên đầu mũi giày da, chính là đôi giày đi từ hôm tốt nghiệp.

“Ta xét vấn đề trên hai phương diện”, anh bắt đầu vừa nói vừa viết bằng nét chữ rất đẹp, viết từ góc cao bên trái và viết kín dần hai phần bảng đầu tiên. Phần thứ ba đầy những kết quả sẽ cần dùng tới sau đó. Có vẻ như từ khi nảy ra ý tưởng trong đầu anh đã làm phép tính toán này cả trăm lần rồi. Thỉnh thoảng anh quay nhìn Alberto nghiêm túc gật gật đầu, trong khi đầu óc còn rơi lại phía sau những nét phấn.

Sau nửa giờ anh đã giải thích xong, Mattia viết đ.p.c.m. cạnh kết quả được khoanh lại, giống như từ hồi còn nhỏ. Viên phấn đã kết khô vào da tay, nhưng anh còn chẳng nhận thấy. Chân anh hơi run lên.

Cả hai đều im lặng suy tưởng và chiêm ngưỡng trong vòng vài chục giây. Rồi Alberto vỗ tay và tiếng động trong yên tĩnh nghe như tiếng quát vụt. Anh ta nhảy xuống khỏi bục giảng, suýt ngã xuống đất bởi đôi chân tê đi do ở tư thế gập lại quá lâu. Anh ta đặt một tay lên vai Mattia và anh thấy vừa nặng nề lại vừa yên tâm.

“Lần này đừng có vớ vẩn gì đấy. Tôi nay qua nhà mình, phải liên hoan mới được.”

Mattia mỉm cười. “Được rồi.”

Cả hai cùng xóa sạch bảng, cẩn thận để không ai có thể đọc được, không ai có thể phân biệt được ngay cả vết mờ những gì đã viết ra. Chẳng ai có khả năng thật sự hiểu được, nhưng ngay lập tức họ đã cảm thấy chỉ muốn bo bo giữ lấy kết quả đó, giống như người ta vẫn thường cảm thấy khi giữ một bí mật tuyệt đẹp.

Họ rời khỏi phòng và Mattia tắt đèn đi. Rồi họ trèo lên cầu thang, từng người một, mỗi người tận hưởng chút ít vị vinh quang nhỏ nhoi trong giây phút ấy.

Nhà Alberto nằm trong vùng dân cư giống y hệt nơi Mattia sống, nhưng ở phía bên kia thành phố. Mattia bắt một chiếc xe buýt trống một nửa, trán dựa vào cửa sổ. Lớp kính lạnh tiếp xúc với da khiến anh cảm thấy nhẹ nhõm và nhớ tới dải băng mẹ đặt lên đầu Michela, chỉ là một chiếc khăn mùi soa ẩm thôi nhưng như thế cũng đủ làm dịu nó mỗi khi tối đến bị tấn công bởi những cơn run rẩy toàn thân khiến nó nghiêng chặt hàm răng. Michela muốn cả anh nó cũng phải đeo dải băng ấy, nó nói điều đó với mẹ qua ánh mắt và thế là anh nằm dài trên giường, cứ thế đợi cho đến khi đứa em thôi không quằn quại nữa.

Anh mặc sơ mi và áo khoác đen. Anh đã tắm và cạo râu. Tại một cửa hàng bán rượu chưa bao giờ bước chân vào, anh đã mua một chai rượu đỏ, chọn chai có nhãn trông lịch sự nhất. Người bán hàng bọc chai rượu vào giấy lụa rồi cho nó vào một cái túi giấy bạc. Mattia đứng đưa chiếc túi từ trước ra sau một chút như chơi với con lắc trong lúc đợi ai đó ra mở cửa. Anh lấy chân dịch tấm thảm chùi chân trước cửa cho trùng khớp với đường gạch vỉa hè.

Vợ Alberto ra mở cửa. Cô lờ đi cả bàn tay Mattia giờ ra lần túi đựng rượu mà kéo anh lại mà hôn lên má.

“Không biết hai anh có chuyện gì mà em chưa bao giờ thấy Alberto vui như vậy”, cô thì thầm. “Anh vào đi.”

Mattia phải cưỡng lại ý muốn chùi má vào vai để xóa đi cảm giác ngứa ngáy khó chịu.

“Albi, Mattia tới rồi”, cô gọi với sang phòng khác, hoặc với lên tầng trên.

Thay vì Alberto anh lại thấy con trai họ, Philip. Mattia nhận ra nó từ tấm ảnh ba nó đặt trên bàn lúc Philip mới được vài tháng, tròn trĩnh và bình phàm tương tự như tất cả những đứa trẻ mới sinh. Chưa bao giờ anh lại nghĩ nó sẽ lớn lên như thế này. Một vài nét của ba mẹ đang hiện rõ dưới dáng vẻ của nó: cái cằm quá dài của Alberto, mí mắt hơi sụp xuống của mẹ. Mattia nghĩ tới cơ chế tàn khốc của sự phát triển, tới lớp sụn mềm phải chịu những sự thay đổi tinh tế mà tàn nhẫn và chỉ một thoáng thôi anh lại nghĩ tới Michela và những đường nét của nó mãi mãi dừng lại kể từ cái ngày ở công viên đó.

Philip đạp xe ba bánh tíu mù lại gần. Khi nhận thấy Mattia, nó phanh lại ngay lập tức, nhìn anh ngạc nhiên, giống như họ đã giấu giếm nó làm điều gì đó. Vợ Alberto nhắc nó ra khỏi chiếc xe ba bánh.

“Thằng quỷ sứ đây”, cô nói, dụi mũi vào má nó.

Mattia gượng mỉm cười với thằng bé. Trẻ con khiến anh cảm thấy không thoải mái.

“Chúng ta lại kia đi. Nadia đã tới rồi”, vợ Alberto nói tiếp.

“Nadia?” Mattia hỏi.

Cô ta nhìn anh bối rối.

“Vâng, Nadia. Albi không nói với anh sao?”

“Không.”

Một chút ngại ngần thoáng qua. Mattia không quen ai là Nadia cả. Anh tự hỏi chuyện gì thế này và sợ phải biết điều đó.

“Dù thế nào thì cứ lại đó đi anh.”

Trong khi họ đi vào bếp, Philip nghi ngờ nhìn Mattia từ sau lưng mẹ, nó ngậm ngón trỏ và ngón giữa trong mồm khiến các khớp tay đầy nước dãi. Anh đành ngó lơ qua chỗ khác. Anh nhớ lại khi đi theo Alice dọc một cái hành lang dài hơn thế này. Anh nhìn các tấm hình của Philip treo trên tường thay vì các khung tranh và chú ý không giẫm lên đồng đồ chơi vứt rải rác dưới sàn nhà. Toàn bộ căn nhà, kể cả các bức tường, đều ngấm mùi sự sống mà anh không quen. Anh nghĩ tới căn hộ của mình,

nơi quá dễ dàng để quyết định chỉ đơn giản là không tồn tại. Anh cảm thấy hối tiếc vì đã nhận lời mời tới ăn tối.

Trong bếp Alberto chào Mattia bằng cái bắt tay nhiệt tình và anh cũng máy móc đáp lại. Người phụ nữ đang ngồi trên bàn đứng dậy giơ tay ra bắt.

“Cô ấy là Nadia”, Alberto giới thiệu. “Còn đây là người sắp được nhận huân chương Fields của chúng ta.”

“Chào cô”, Mattia ngại ngùng nói.

Nadia cười với anh. Cô ta hơi nhích người trước lên một chút, có lẽ để hôn lên má Mattia, nhưng sự bất động của anh khiến cô dừng lại, chỉ nói đơn giản:

“Rất vui được gặp anh.”

Anh chăm chú nhìn mấy giây vào một trong số các vòng khuyên tai đang lúc lắc bên tai cô ta: một vòng tròn dát vàng có đường kính ít nhất năm xăng ti mét và khi cô ta cử động nó đung đưa theo một chuyển động phức tạp. Mattia thử phân tích ba trục thuộc hệ tọa độ Descartes. Kích thước của đồ nữ trang và sự tương phản của nó trên mớ tóc đen nhánh của Nadia khiến anh nghĩ tới điều gì đó xác xược, thậm chí là tục tĩu, vừa làm anh hoảng hốt, vừa cảm thấy bị kích thích.

Họ ngồi xuống bàn và Alberto rót rượu vang đỏ cho mọi người. Anh ta trang trọng nâng ly chúc mừng bài phân tích mà họ sẽ viết và bắt Mattia giải thích cho Nadia nghe bằng lời lẽ đơn giản. Cô ta tham gia với một nụ cười không chắc chắn, để lộ ra những suy nghĩ khác khiến anh đánh mất mạch nói một vài lần.

“Có vẻ thú vị đây”, cuối cùng Nadia nhận xét và Mattia cúi thấp đầu.

“Hơn thú vị rất nhiều”, Alberto nói, tay khoắc khoắc một hình elip trong không gian mà Mattia cảm tưởng như nhìn thấy thực sự.

Cô vợ Alberto bước vào tay bê liền xúp súp mùi thìa là. Chủ đề chuyển sang thực phẩm, một lãnh địa trung gian hơn. Sự căng thẳng mà họ không thật sự nhận thấy có vẻ như đang được giải tỏa dần trong không khí. Tất cả, ngoại trừ Mattia, đều bày tỏ sự tiếc nuối cho vài món ngon lành nào đó mà ở vùng Bắc này người ta có thể quên mất. Alberto kể về món mì cuốn ravioli mẹ anh ta từng tự làm lấy. Vợ anh ta nhớ món xa lát đồ biển họ đã ăn cùng nhau từ thời đại học trong một quán ăn trước bãi biển. Nadia tả món bánh nhồi pho mai mềm rắc sô cô la đen mà chỉ có tiệm bánh duy nhất ở quê cô mới biết làm. Khi tả cô lim dim mắt, mím miệng như thể một chút hương vị món bánh ấy vẫn còn lưu lại trên môi. Răng cửa cô cắn môi dưới một chút rồi thả ra. Mattia nhìn động tác ấy một cách vô thức. Anh nghĩ có gì đó thái quá trong nữ tính của Nadia, trong cái cách cô múa tay nhịp nhàng và cách phát âm của người dân miền Nam, thường kéo dài âm môi những chỗ không cần thiết. Nó như một thể lực đen, khiến anh cảm thấy bị hạ thấp, nhưng đồng thời cũng thấy nóng má.

“Chỉ cần có lòng dũng cảm để quay lại thôi”, Nadia kết luận.

Cả bốn người yên lặng trong vài giây. Có vẻ như mỗi người đang nghĩ tới lí do tại sao họ lại chôn chân tại xứ này. Philip ngồi cách bàn vài bước, đập beng beng đồ chơi vào nhau.

Alberto biết cách kéo dài một đề tài giờ ới đất hời nào đó suốt cả bữa ăn. Thường là mình anh ta nói nhiều nhất, tay khoắng trên bàn ngày càng loạn xạ hơn.

Sau món tráng miệng chị vợ đứng lên thu dọn bát đĩa. Nadia dợm đứng lên giúp nhưng cô ta nói cứ ở nguyên đó rồi biến vào trong bếp.

Họ ngồi im lặng. Mattia chìm trong suy nghĩ riêng, lướt ngón trỏ trên lưỡi dao phần có răng cưa.

“Mình vào xem trong đó thế nào”, Alberto đứng dậy nói. Từ sau lưng Nadia anh ta đưa mắt nhìn Mattia như muốn nói cố mà trở hết tài nghệ ra đi.

Chỉ còn Mattia và Nadia ở lại với Philip. Cả hai ngược mắt lên nhìn cùng lúc, vì chẳng còn ai khác mà nhìn, rồi bật cười vì ngại ngùng.

“Còn anh”, Nadia hỏi sau một lúc. “Sao anh chọn ở lại đây?”

Cô lim dim mắt nhìn lướt Mattia như thể muốn đoán ra bí mật của anh. Cô ta có cặp lông mi dài và dày, với Mattia chúng quá cứng đờ như thể không thật.

Anh chuyển sang vun vụn bánh mì bằng ngón trỏ, nhún vai nói:

“Chẳng rõ nữa. Có vẻ ở đây nhiều ôxy hơn.”

Cô ta gật đầu suy tư, như thể hiểu được điều anh nói. Từ trong bếp vẳng ra tiếng Alberto và vợ bàn tán những vấn đề chung chung, vòi nước lại bị tắc, ai sẽ cho thằng cu Philip đi ngủ, những điều với Mattia lúc ấy tự nhiên sao quan trọng thế.

Lại im lặng. Anh cố thử nghĩ ra điều gì để nói, điều gì có vẻ thông thường thôi. Bất cứ chỗ nào anh nhìn vào cũng thấy Nadia, như thể một sự hiện diện choán lồi. Màu sắc nhạt nhòa của bộ váy hở cổ tập trung mọi sự chú ý của Mattia, ngay cả khi giờ đây anh đang nhìn chăm chăm vào chiếc ly rỗng. Chân họ giấu kín dưới lớp khăn trải bàn và anh tưởng tượng trong bóng tối chúng bị gò bó trong một sự thân cận ép buộc.

Philip lại gần bắn một chiếc xe về phía anh, ngay trên tấm khăn trải bàn. Mattia nhìn mô hình chiếc Maserati, rồi nhìn Philip đang ngó anh chờ đợi anh quyết định làm gì đó.

Hơi lưỡng lự, anh nhón hai ngón tay cầm lấy mô hình, đẩy nó từ trước ra sau. Anh cảm thấy cái nhìn chăm chú của Nadia đang cân đo sự lúng túng của anh. Mattia giả tiếng brum brum rồi thôi. Philip vẫn nhìn chăm chăm anh, hơi chán nản. Nó vươn tay tóm lấy xe rồi quay lại với đồng đồ chơi của mình.

Mattia rót rượu vào ly rồi uống một ngụm. Rồi anh nhớ ra phải mời Nadia trước mới phải nên hỏi xem cô có muốn uống thêm không. Cô ta nói không không rồi đưa tay lên xoa hai vai như khi người ta thấy lạnh.

Alberto hắng giọng bước vào phòng. Anh ta xoa xoa mạnh tay lên mặt.

“Đến giờ đi ngủ rồi”, anh ta bảo con, tóm cổ áo nhấc nó lên như nhấc một hình nộm.

Philip chẳng phản đối gì. Nó đi khỏi phòng, mắt vẫn còn liếc đồng đồ chơi chất đống trên sàn nhà,

như thể nó đã giấu gì đó giữa đồng hồ ấy.

“Có lẽ tôi cũng phải về thôi”, Nadia nói, không hẳn là nói với Mattia.

“Ừ, có lẽ đến giờ rồi”, anh hùa theo.

Cả hai cùng như thể sắp đứng dậy, nhưng đó chỉ là động tác hờ. Họ vẫn ngồi im và lại nhìn nhau. Nadia mỉm cười và Mattia cảm thấy qua ánh mắt cô anh như bị lột tởi tận xương, như không thể giấu được điều gì nữa.

Họ đứng dậy, gần như cùng lúc. Họ đẩy ghế sát bàn và Mattia nhận ra cô ta cũng chú ý nhắc nó khỏi mặt đất.

Alberto trở lại phòng thấy họ đều đang đứng mà không biết phải làm gì sau đó.

“Sao thế? Các cậu định về rồi sao?”

“Muộn rồi, anh chị sẽ mệt mất”, Nadia trả lời thay cả hai.

“Để mình gọi taxi”, Alberto nhìn Mattia mỉm cười đồng lõa.

“Mình đi xe buýt”, Mattia nói nhanh.

Alberto liếc xéo anh.

“Giờ này sao? Thôi đi ông. Nhà Nadia cũng cùng đường mà.”

Chiếc taxi lướt qua những con đường ngoại ô vắng vẻ, giữa các dãy nhà giống hệt nhau không có ban công. Một vài cửa sổ hiếm hoi còn sáng đèn. Ngày tháng Ba ngán dần và quá trình biến thái trong cơ thể dần quen với ban đêm.

“Ở đây các thành phố tồi hơn”, Nadia nói, như thể đang vừa nghĩ vừa nói.

Họ ngồi sát ra hai bên cánh cửa ghế sau. Mattia nhìn chăm chăm các con số thay đổi trên đồng hồ tính tiền. Các tín hiệu đỏ nhấp nháy bật tắt tạo nên các con số khác nhau.

Nadia nghĩ tới khoảng trống cô đơn kỳ cục ngăn cách hai người và cố tìm đủ dũng cảm để lắp bó nó đi bằng cơ thể mình. Căn hộ của cô chỉ còn cách đó vài lô nhà nữa thôi và thời gian cũng rút ngắn như con đường vậy. Không chỉ là thời gian của buổi tối ngày hôm nay, mà còn là thời gian của cơ hội, của cái tuổi ba mươi lăm của cô. Năm vừa rồi, kể từ khi cô và Martin chia tay, cô bắt đầu cảm nhận được sự xa lạ của chốn này, chịu đựng cái lạnh cắt da không bao giờ thực sự buông tha kể cả vào mùa hè. Ấy thế mà cô chẳng thể quyết định rời bỏ nó mà đi. Giờ đây cô đã trở nên lệ thuộc vào chốn này, cô bị dính chặt với nó theo cách người ta bám lấy những điều khiến ta đau đớn.

Cô nghĩ nếu có điều gì đó có thể giải quyết được, thì cần phải xử lý ngay trong cái xe này đây. Sau đó cô sẽ không còn sức lực nữa. Cô sẽ bị bỏ rơi chẳng chút thương xót trong đồng sách dịch mà cô cặm cụi tỉ mỉ xem xét ngày đêm để kiếm sống, và cũng để vợ đi nổi trống vắng đông đầy theo thời gian.

Cô thấy anh ta quyến rũ. Anh ta rất lạ, lạ hơn cả đồng đồng nghiệp mà Alberto đã giới thiệu cho cô mà không nên còm cháo gì. Chuyên môn của họ có vẻ chỉ hấp dẫn được những người kỳ dị, hoặc khiến cho họ trở nên kỳ dị như vậy theo thời gian. Cô có thể hỏi Mattia thuộc kiểu nào, để nói điều gì đó vui nhộn một chút, nhưng rồi lại thôi. Dù sao thì anh ta cũng “lạ”. Và bất an. Nhưng trong cái nhìn của anh ta cũng có cả một điều gì đó, giống như một phân tử lấp lánh bơi trong cặp mắt đen mà Nadia chắc chắn rằng chưa một người phụ nữ nào có khả năng nắm bắt được.

Cô có thể khiêu khích anh ta, cô muốn làm thế đến chết lên được. Cô đã túm hết tóc sang một bên để hở chiếc cổ trần và các ngón tay cô lướt đi lướt lại đường khâu chiếc túi đặt trên đùi. Nhưng cô chẳng dám làm gì hơn thế và cũng chẳng muốn quay sang. Nếu như anh ta đang nhìn qua chỗ khác thì sao, cô không muốn biết điều ấy.

Mattia ho nhỏ trong lòng bàn tay nắm lại để làm nóng nó lên. Anh hiểu được sự bức thúc của Nadia, nhưng vẫn chưa thể quyết định. Mà ngay cả quyết định được đi chẳng nữa, anh nghĩ cũng chẳng biết phải làm thế nào. Một lần khi tự nói về bản thân Denis đã bảo anh mọi cách thức đều giống nhau cả thôi, giống như khai mở một ván cờ. Không cần phải tạo ra điều gì cả, không cần, bởi gì thì gì cũng chỉ là hai người cùng đi tìm một điều duy nhất. Rồi tự trò chơi sẽ tìm được nước đi và chỉ tới lúc đó mới cần dùng tới chiến lược.

Nhưng mình còn không biết phải mở một ván cờ thế nào nữa kia.

Điều mà anh làm chỉ là đặt bàn tay trái lên giữa ghế ngồi, giống ném một đầu sợi dây thừng xuống biển. Anh cứ để nó ở đó, cho dù lớp vải bọc tổng hợp khiến anh thấy run run.

Nadia hiểu được và trong im lặng, cô ngồi dịch vào giữa, nhẹ nhàng không gây tiếng động. Cô cầm cổ tay nâng cánh tay anh lên, vòng nó quanh cổ mình, dựa đầu vào ngực anh và nhắm mắt lại.

Cô dùng một loại nước hoa mùi mạnh, lẫn trong mớ tóc đang dính trên áo Mattia và nó xộc thẳng vào mũi anh.

Chiếc taxi đậu lại bên trái đường, trước nhà Nadia, động cơ vẫn chạy.

“Số nhà 1730”, người lái xe thông báo.

Cô nhóm dậy và cả hai đều nghĩ sẽ cực nhọc thế nào mới có thể lại gặp lại nhau một lần nữa như thế này, phá vỡ rồi xây dựng lại một thế cân bằng khác. Họ cũng tự hỏi liệu họ còn có khả năng làm thế nữa hay không.

Mattia lục túi lôi ví tiền ra. Anh đưa tờ hai mươi và nói cảm ơn, không cần trả lại. Cô mở cửa xe.

Giờ mình sẽ bước theo cô ấy, Mattia nghĩ, nhưng anh chẳng hề nhúc nhích.

Nadia đã bước lên bậc thềm. Người lái xe nhìn Mattia qua gương chiếu hậu, chờ đợi câu lệnh tiếp theo. Bảng điện tử đồng hồ tính tiền bật sáng và nhấp nháy 00.00.

“Lên đây nào”, Nadia nói và anh nghe theo.

Chiếc taxi đi mất và họ trèo lên một cái cầu thang dốc với các bậc thang trải thảm xanh và hẹp tới mức Mattia phải nép người mà đi.

Căn hộ của Nadia sạch sẽ, gọn gàng và chín chu, đúng như nhà của một phụ nữ độc thân. Giữa cái bàn tròn có một giỏ đan bằng cây liễu gai đựng đầy cánh hoa khô đã hết mùi từ lâu. Các bức tường sơn màu xám, xanh và vàng trứng, toàn những màu lạ lẫm với vùng đất phương Bắc này nên trông có vẻ như khá bất kính.

Mattia nói xin phép vào và nhìn Nadia cởi áo khoác để lên ghế với vẻ thoải mái của người đang ở trong không gian của mình.

“Em đi lấy cái gì đó uống”, cô nói.

Anh đứng lại giữa nhà, bàn tay bị hủy hoại giấu trong túi. Nadia sớm quay lại, tay cầm hai ly đầy nửa rượu đỏ. Cô cười vì một ý nghĩ nào đó.

“Em chẳng quen nữa. Đã lâu lắm không có chuyện như thế này rồi”, cô thú nhận.

“Được rồi mà”, Mattia nói, thay vì bảo cô anh còn chưa từng thế này bao giờ.

Cả hai uống rượu trong im lặng, nhìn xung quanh một cách thận trọng và đôi lúc cái nhìn của họ lại giao nhau. Cứ mỗi lần như thế họ lại mỉm cười như hai thiếu niên mới lớn.

Nadia ngồi gập chân trên đi văng để hướng sát gần hơn về phía Mattia. Khung cảnh đã bày ra sẵn sàng. Chỉ còn thiếu hành động nữa thôi, hung bạo và mau lẹ như bao khởi đầu khác.

Cô nghĩ ngợi thêm một lát rồi đặt ly ra phía sau đi vắng để tránh đập phải nó và dứt khoát trườn về phía Mattia. Cô hôn anh. Cô lấy chân hất đôi giày cao gót, chúng rơi xuống sàn nhà lóc cóc. Cô trèo lên người anh, không để Mattia lấy hơi mà phản đối.

Cô bỏ cái ly anh đang cầm ra, đặt tay anh lên bên eo mình. Lưỡi Mattia cứng đờ ra. Cô bèn bẻ lấy lưỡi mình xoay quanh lưỡi anh để tạo nhịp cho tới khi anh cũng bắt đầu làm như vậy theo hướng ngược lại.

Hơi lúng túng ngại ngùng một chút họ đổ xuống đi vắng. Mattia nằm dưới. Một chân anh buông thõng dưới đi vắng, một chân thẳng đuồn bị đè dưới sức nặng của cô. Anh nghĩ tới nhịp chuyển động vòng quanh của lưỡi mình, tới cử động đều đặn của nó, nhưng rồi anh mất tập trung, như thể khuôn mặt của Nadia sát mặt anh cuối cùng đã có thể cản hết mọi vòng suy nghĩ phức tạp của anh, giống như cái lần anh và Alice, xưa kia.

Tay anh luồn dưới lớp áo Nadia và sự tiếp xúc với làn da cô không khiến anh cảm thấy khó chịu. Họ cởi đồ chậm chậm, không rời nhau ra mà cũng chẳng mở mắt, bởi trong phòng có nhiều ánh sáng quá và bất kỳ một sự gián đoạn nào thôi cũng khiến họ dừng hẳn.

Trong lúc đang đối phó với việc tháo nút áo ngực Nadia, Mattia nghĩ xảy ra rồi đó. Cuối cùng thì cũng xảy ra, theo cái cách mà trước đó bạn không hề biết tới.

Fabio dậy sớm. Anh tắt chuông đồng hồ báo thức để Alice khỏi nghe thấy và bước ra khỏi phòng, cố không nhìn vợ đang nằm thu người trên giường, một cánh tay thò ra ngoài chăn, bàn tay nắm lại như thể cô đang mơ phải bầu vú vào cái gì đó.

Anh đã ngủ thiếp đi vì mệt mỏi, trải qua bao ác mộng ngày càng ảm đạm hơn. Giờ đây anh cảm thấy phải làm điều gì đó bằng hai tay, phải dây bản, phải đồ mồ hôi, phải làm cơ bắp mỏi nhừ. Anh thử xem xét ý tưởng tới bệnh viện làm thêm ca, nhưng ba mẹ anh sẽ tới đây ăn trưa như mọi thứ Bảy tuần thứ hai của tháng. Hai lần anh đã nhắc điện thoại lên định gọi cho họ, bảo họ đừng tới, rằng Alice không được khỏe lắm, nhưng vốn hay lo nghĩ họ sẽ lại gọi điện hỏi thăm, rồi anh lại phải nói chuyện với vợ một lần nữa và như thế sẽ còn tệ hơn.

Anh vào bếp cởi áo ra, uống sữa trong tủ lạnh. Anh có thể giả tảng không có chuyện gì, cứ xử như thể tối qua không có gì xảy ra và cứ tiếp tục sống, như anh vẫn luôn làm, nhưng anh cảm thấy sâu trong cổ họng một cơn buồn nôn rất mới. Da mặt anh ngứa ngáy bởi những giọt nước mắt khô cong trên má. Anh rửa mặt trong bồn rửa và lau bằng khăn lau tay treo cạnh đó.

Anh nhìn ra phía ngoài cửa sổ. Trời vẫn chưa sáng hẳn nhưng mặt trời sắp ló lên rồi. Khoảng thời gian này trong năm luôn như vậy. Vào một ngày như thế này anh đã có thể cho con đi xe đạp, theo đường dọc con kênh và tới tận công viên. Ở đó họ uống nước trong đài phun nước, ngồi chơi trên bãi cỏ khoảng nửa tiếng gì đó. Rồi họ sẽ lại quay về, lần này đi đường chính. Họ sẽ ghé lại tiệm thực phẩm, mua một liễn mì cho bữa trưa.

Chẳng yêu cầu nhiều nhận gì. Chỉ là một điều thông thường anh hoàn toàn xứng đáng.

Anh vẫn mặc nguyên đồ lót mà xuống nhà để xe. Anh lôi hộp dụng cụ để trong ngăn cao nhất và sức nặng của nó cho anh một giây nhẹ nhõm. Anh lôi chìa vít, chìa vặn đai ốc loại chín và mười phân, và bắt đầu tháo chiếc xe đạp theo thứ tự, từng phần một.

Đầu tiên anh bôi dầu vào các trục ốc, rồi đánh bóng khung xe bằng một mảnh giẻ nhúng cồn. Anh lấy móng tay cạy vết bùn khô bám trên đó. Anh lau sạch sẽ cả bàn đạp, cả các đường rãnh mà ngón tay không lách vào được. Anh lại lắp các phần, kiểm tra lại phanh, chỉnh cho phanh vừa ăn. Anh bơm hai bánh xe, bóp thử xem chúng đã đủ căng chưa.

Anh lùi ra sau một bước, chùi tay lên đùi và ngắm nghía công trình của mình với một cảm giác khó chịu khác biệt. Anh thẳng chân đá đổ chiếc xe. Nó gập lại như một con vật. Bàn đạp quay vòng vòng và Fabio cứ đứng đó mà nghe tiếng ù ù như thôi miên cho tới khi tất cả lại im lặng trở lại.

Anh dợm đi khỏi nhà để xe, nhưng rồi quay lại, dựng chiếc xe lên, dặt lại chỗ của nó. Anh không thể ngăn mình kiểm tra lại xem nó có bị hỏng hóc gì không. Anh tự hỏi tại sao mình không thể vứt nó lại chổng chơ chỗ đó để xả cơn tức giận đang dâng đầy trí não, sao không nổi điên lên, đập phá mọi thứ. Tại sao anh lại muốn giả tảng rằng mọi việc đang ở đúng nguyên chỗ của nó ngay cả khi không phải như vậy.

Anh tắt đèn, trèo lên cầu thang.

Alice đang ngồi cạnh bàn ăn. Cô đắm chiêu uống từng ngụm trà. Trước mặt cô chỉ có hộp đường. Cô ngước mắt nhìn.

“Sao anh không gọi em dậy?”

Fabio nhún vai. Anh lại gần vòi nước mở hết cỡ.

“Em đang ngủ ngon.”

Anh cho nước rửa bát vào tay, kỳ xát mạnh dưới nước để tẩy vết dầu mỡ.

“Em sẽ muộn bữa trưa mất”, cô nói.

Fabio so vai.

“Chúng ta cũng có thể kệ xác nó, cái bữa trưa ấy mà.”

“Sao lại có điều mới mẻ này vậy?”

Anh kỳ mạnh hai tay hơn nữa.

“Chẳng sao cả. Chỉ là một ý nghĩ thôi.”

“Đó là một ý nghĩ mới.”

“Phải, đúng thế. Một ý nghĩ chó chết”, Fabio đáp lại, nghiêng chặt răng.

Anh đóng vòi nước, gần như vội vã bước khỏi phòng. Một lúc sau Alice nghe tiếng xả nước trong nhà tắm. Cô đặt tách vào bồn rửa bát, quay lại phòng thay đồ.

Chỗ của Fabio tắm chắn đệm nhẵn nhúm, đầy các nếp gấp lại bởi sức nặng cơ thể anh. Chiếc gối gấp đôi lại, như thể đầu đã đè lên nó, tấm chăn bị chân đạp dồn đông lại phía cuối giường. Có một mùi mồ hôi cơ thể nhẹ nhẹ, một mùi quen thuộc của tất cả các sáng, và Alice mở tung cửa sổ ra cho không khí trong lành ulla vào.

Đồ đạc đêm trước với cô còn có hồn, có cả một hơi thở thật sự, giờ chỉ là những đồ đạc thông thường trong phòng, vô vị như sự cam phận nhạt thếch của c.

Cô dọn lại giường, trải căng tấm ga, đút nó lại vào bốn đầu tấm đệm. Cô gấp riềm ga xuống nửa gối như bà Sol đã dạy và đi thay quần áo. Từ trong phòng tắm vang lên tiếng máy cạo râu rề rề của Fabio mà cô đã quen gắn với những buổi sáng cuối tuần ngái ngủ.

Cô tự hỏi cuộc tranh luận đêm qua có khác gì chẳng hay sẽ lại tự nó qua đi như mọi khi. Fabio có cời trần quay trở vào ôm vai cô, giữ đầu cô trong tóc anh thật lâu, đủ lâu để mọi giận dữ bay biến đi. Trong lúc này sẽ chẳng có giải pháp nào khác cả.

Alice cố thử tưởng tượng xem mọi việc có thể khác đi thế nào. Cô đắm đắm nhìn tấm rèm cửa căng phòng trong gió, nhận thấy một cảm giác hiếm hoi như bị bỏ rơi, dường như một linh cảm, một điều gì đó tương tự mà cô đã từng biết tới trong cái rãnh ngáp trắng tuyết ấy, rồi trong căn phòng của Mattia

và cho tới giờ mỗi khi đứng trước cái giường trống nguyên vẹn của mẹ. Cô miết ngón trở dọc xương chậu nổi rõ lên bởi sự gầy gò thái quá mà cô không hề muốn từ bỏ, và khi nghe tiếng rè rè của dao cạo ngắt, cô lúc lắc đầu, quay trở lại bếp với mỗi bận tâm rõ ràng hơn về bữa trưa sắp tới.

Cô xắt hành, xắt bơ, cho tất cả vào một đĩa nhỏ. Fabio đã dạy cô làm tất cả những việc này. Cô đã quen với việc chuẩn bị đồ ăn trong khi vẫn giữ một khoảng cách vô hại với nó, chỉ lần lượt làm theo các chỉ dẫn, kết quả cuối cùng ra sao không bận tâm.

Cô tháo dây lạt đỏ buộc túm rau atisô. Cô rửa chúng trong nước lạnh rồi đặt lên thớt. Cô cho nồi nước đầy lên bếp, bật lửa.

Alice cảm thấy sự hiện diện của Fabio qua các tiếng động nhỏ. Cô cứng người lại, chờ đợi sự tiếp xúc với cơ thể anh.

Ngược lại anh ngồi xuống đi văng, lơ đãng giở một tờ tạp chí.

“Fabio”, cô gọi mà chẳng rõ mình sẽ nói gì.

Anh không đáp mà lật trang giấy mạnh hơn cần thiết, tay nắm một góc báo, chẳng rõ sẽ xé nó ra hay không.

“Fabio”, cô nói, giọng không đổi, nhưng lần này quay lại.

“Sao?”

“Anh lấy giúp em bịch gạo được không? Nó ở học trên cao, em không với tới.”

Đó chỉ là một cái cớ, cả hai đều rõ điều ấy. Chỉ là một cách để bảo anh hãy tới đây.

Fabio quăng tờ tạp chí trên bàn, nó va vào chiếc gạt tàn đẹo từ nửa trái dừa khô, làm chiếc gạt tàn quay tròn. Anh ngồi im vài giây, tay đặt trên đầu gối như đang phải suy nghĩ lung lăm; rồi đột ngột đứng dậy, lại gần chậu rửa bát.

“Ở đâu?” Anh hỏi giọng bức tức, tránh nhìn Alice.

“Chỗ đó đó”, cô chỉ.

Fabio kéo lê ghế lại gần tủ lạnh khiến nó ken két trên nền gạch men. Anh đứng trên ghế. Alice nhìn đôi chân trần của chồng như thể cô chưa từng biết tới chúng và cô thấy bị hấp dẫn, nhưng theo một cách đáng sợ mơ hồ nào đó.

Anh lấy bịch gạo trong hộp giấy. Nó đã mở rồi. Anh lắc nó, rồi mỉm cười, một nụ cười chua chát mà Alice thấy lạ lẫm. Anh nghiêng hộp và gạo bắt đầu rơi lả tả xuống đất giống như một trận mưa trắng mỏng manh.

“Anh làm gì vậy?” Alice nói.

Fabio cười phá lên.

“Gạo của cô đây.”

Anh lắc nó mạnh hơn, gạo bắn tung tóe khắp bếp. Alice tiến lại gần.

“Thôi đi”, cô nói, nhưng anh lờ cô đi. Alice nhắc lại to hơn.

“Giống như cuộc hôn nhân của chúng ta, cô thấy không? Cuộc hôn nhân thảm hại của chúng ta”, Fabio gào lên.

Cô túm căng chân anh để anh thôi đi, nhưng Fabio rắc gạo lên đầu cô. Vài hạt gạo mắc lại trong mớ tóc suôn của cô. Cô ngược nhìn anh, nhắc lại hãy thôi đi.

Một hạt gạo chọc vào mắt khiến cô tối mắt lại. Mắt nhắm chặt, Alice phát vào căng chân Fabio. Anh hất mạnh chân đá ngay phía dưới vai trái cô. Cái chân bệnh của vợ anh làm tất cả những gì nó có thể để giúp cô đứng được, nó gập lại trước rồi oặt ra sau như một bản lề chệch khớp, rồi để mặc cô ngã bổ nhào xuống đất.

Gạo trong bịch đã hết. Fabio đứng im trên ghế, sừng sốt với hộp giấy chúc ngược trong tay, nhìn vợ nằm co dưới đất như mèo. Một luồng sáng mạnh xuyên qua đầu anh.

Fabio bước xuống.

“Ali, em có đau không? Để anh xem nào.”

Anh đặt một tay dưới đầu cô để nhìn mặt cô, nhưng cô lắc đầu.

“Để tôi yên”, cô hét lên.

“Em yêu, xin lỗi em. Em có...” anh khản nài.

“Cút đi!” Alice gào lên bằng giọng mạnh mẽ mà cả hai đều không ngờ tới.

Fabio rút lại ngay lập tức. Tay anh run rẩy. Anh bước hai bước lại phía sau, lấp bắp “được rồi”. Anh chạy vào phòng ngủ, mặc áo thun, xỏ giày rồi rời khỏi nhà mà không ngoái nhìn cô vợ vẫn đang bất động tại chỗ.

Alice vén tóc ra sau tai. Cánh cửa tủ treo vẫn còn mở rộng trên đầu, chiếc ghế vô hồn vẫn ở nguyên trước mặt. Cô không bị đau. Cô không khóc. Cô không thể hiểu nổi những gì vừa mới xảy ra.

Cô bắt đầu thu dọn đồng gạo tung tóe rải rác khắp sàn nhà. Lúc đầu cô nhặt từng hạt một. Rồi bắt đầu vun chúng lại bằng lòng bàn tay.

Cô đứng dậy, vút một nắm vào nồi nước đã sôi. Cô cứ đứng im nhìn chúng lênh bênh hỗn độn trên dưới bởi chuyển động của các dòng đối lưu. Một lần Mattia đã gọi nó là sự đối lưu nhiệt. Cô tắt bếp, ngồi xuống đi vắng.

Cô sẽ chẳng sắp xếp chuẩn bị gì hết. Cô sẽ đợi cho ba mẹ chồng tới thấy cô thế này. Cô sẽ kể cho họ Fabio đã đối xử với cô thế nào.

Nhưng chẳng có ai đến cả. Hẳn anh đã báo cho họ. Hoặc anh đã tới chỗ họ và kể theo phiên bản của mình, nói rằng dạ con của Alice khô như nước hồ cạn và anh mệt mỏi vì phải sống tiếp như thế này.

Căn nhà chìm trong yên lặng và cả ánh sáng dường như cũng không tìm được chỗ cho mình. Alice nhắc ống nghe lên, quay số gọi cho ba.

“Alô?” Soledad nghe điện.

“Chào bác, Sol.”

“Chào cưng. Cô bé của chúng ta có khỏe không?” Người quản gia hỏi, giọng âu yếm như mọi khi.

“Cũng tạm tạm”, Alice nói.

“Sao lại thế? Có chuyện gì à?”

Alice im lặng vài giây.

“Ba có đó không?”

“Ông đang ngủ. Bác gọi ông dậy nhé?”

Alice nghĩ tới ba mình trong căn phòng lớn giờ đây ông chỉ biết chia sẻ với những suy nghĩ của riêng mình, với tấm màn hạ thấp tạo những đường nắng chiếu trên cơ thể đang chìm trong giấc ngủ của ông. Sự thù oán vốn chia cách hai người đã tan biến theo thời gian, Alice thậm chí còn chẳng nhớ tới nó. Cái nhìn nghiêm nghị và xuyên thấu của ông, điều đã từng đè nén cô nhất trong ngôi nhà đó, lại là điều cô nhớ nhất lúc này. Giờ đây ông không nói với cô nữa, ông nói rất ít. Vuốt má cô, rồi bảo bà Sol thay chăn đệm trong phòng, chỉ vậy thôi. Sau cái chết của mẹ cô, có điều gì đó thay đổi trong ông, như thể tự buông lỏng bản thân. Điều trái khoáy là kể từ khi Fabio bước vào cuộc đời của Alice, ba cô lại trở nên bao bọc hơn. Ông không còn nói về bản thân, mà để cho cô kể chuyện, ông thả mình trong

giọng nói của con, để mình cuốn theo giọng nói của cô con gái, tùy theo giọng điệu chứ không phải lời nói và bình luận với những suy tư thâm thì.

Những khoảnh khắc mất trí tạm thời bắt đầu xuất hiện một năm trước đây. Lần đầu tiên là vào một chiều tối khi ông nhàm lẩn Soledad với Fernanda. Ông lôi bà lại để hôn như với vợ, và Sol bắt buộc phải tát nhẹ vào má khiến ông phật ý phụng phịu như trẻ con. Ngày hôm sau ông chẳng nhớ gì nữa, nhưng có cảm giác mơ hồ có gì đó không ổn, một sự gián đoạn trong nhịp rơi thời gian đã bắt buộc ông phải hỏi Sol chuyện gì đã xảy ra. Bà tìm cách lảng tránh, không trả lời, nhưng ông không cho bà yên. Khi người quản gia nói sự thật, ông thấy tối sầm mặt mũi, gật đầu quay đi lảo đảo xin lỗi. Rồi ông khóa mình trong phòng làm việc, ở nguyên đó, chẳng ngủ cũng chẳng làm gì cho tới tận bữa tối. Ông ngồi bên bàn, chống tay lên mặt bàn làm bằng gỗ hồ đào, vô vọng thử tìm cách lấp lại mảng thiếu hụt ấy trong dây trí nhớ của mình.

Các thời điểm như vậy lặp lại thường xuyên hơn và cả ba người: Alice, ba cô và Sol đều cố giả tảng như không có chuyện gì, chờ cho tới lúc không thể lờ mãi được nữa.

“Ali?” Sol giục. “Bác đi gọi ba cháu dậy nhé?”

“Không, không”, Alice vội nói. “Đừng gọi ba dậy. Chẳng có chuyện gì đâu.”

“Thật không?”

“Vâng. Bác cứ để ba nghỉ ngơi.”

Cô gác máy, ngồi lại trên đi văng. Cô cố mở mắt, nhìn lên trần nhà trát thạch cao. Cô muốn có mặt trong thời điểm này, khi cô cảm thấy một sự thay đổi không gì cưỡng lại được đang diễn ra. Cô muốn chứng kiến cái thảm họa nho nhỏ không biết là lần thứ bao nhiêu này, ghi nhớ từng giai đoạn của nó, nhưng chỉ vài phút sau hơi thở của cô đã trở nên đều đặn hơn và Alice ngủ thiếp đi.

Mattia ngạc nhiên vì bản năng bị chôn sâu dưới lớp lưới dày đặc của những suy nghĩ và bao lo lắng mà anh đã chẳng ra xung quanh mình thực ra vẫn còn tồn tại. Anh ngạc nhiên bởi bản năng bật thoát ra ngoài bạo liệt tới mức đó và dẫn dắt từng cử động của anh một cách chắc chắn đến vậy.

Quay trở lại với hiện thực còn đau đớn hơn. Cơ thể lả lẫm của Nadia nằm trên cơ thể anh. Sự tiếp xúc với một bên là mồ hôi của cô và một bên là tấm đệm nhàu nhĩ phủ trên đi văng cùng quần áo vứt đồng của cả hai khiến anh thấy khó thở. Nadia thở chậm chậm. Mattia nghĩ nếu quan hệ giữa các nhịp thở của họ là một số vô tỉ, thì sẽ không có cách gì kết hợp chúng lại với nhau được hay tìm ra một quy tắc chung.

Để hít được nhiều oxy hơn anh phải há miệng thở trên mái tóc Nadia, nhưng không khí đã bão hòa trong sự ngưng tụ nặng nề. Anh muốn mặc lại quần áo. Anh xoay một chân vì cảm thấy dương vật lạnh lẽo và quặt quẹo dưới chân cô, vụng về thúc đầu gối khiến cô giật mình ngẩng đầu lên. Nadia đã ngủ thiếp đi rồi.

“Xin lỗi”, Mattia nói.

“Không sao.”

Cô hôn anh, hơi thở của cô nóng bỏng quá. Anh không nhúc nhích, đợi cô ngừng.

“Mình lại phòng nhé?” cô hỏi.

Mattia gật đầu. Anh muốn quay lại căn hộ của mình, trống vắng mà thoải mái, nhưng anh biết thế là không đúng.

Cả hai đều thấy xấu hổ và mất tự nhiên trong lúc chui vào dưới tấm chăn từ hai bên giường đối diện. Nadia mỉm cười với anh như thể muốn nói tất cả rồi sẽ ổn. Trong bóng tối cô vuốt ve vai anh. Cô hôn anh một lần nữa và ngủ thiếp đi rất nhanh.

Cả Mattia cũng nhắm mắt lại, nhưng anh buộc phải mở mắt ra ngay sau đó bởi một đồng các ký ức lộn xộn đáng sợ chập chờn dưới mi mắt đang chờ đợi anh. Lại một lần nữa hơi thở bị chặn nửa. Anh luôn bàn tay trái xuống dưới giường, miết đi miết lại ngón cái vào điểm giao nhau của hai thanh giát giường bằng sắt. Trong bóng tối anh cho ngón tay lên miệng cắn mút. Vị máu giúp anh bình tĩnh được vài giây.

Dần dần anh nhận ra tiếng động lả lẫm trong căn hộ của Nadia: tiếng kêu o o của chiếc tủ lạnh, tiếng lò sưởi kêu vài giây rồi bị ngắt bằng một tiếng tách của hệ thống làm nóng và tiếng đồng hồ từ phòng khách phát sang mà anh thấy có vẻ chạy quá chậm. Anh muốn cử động chân tay, dậy khỏi giường. Nadia nằm ở giữa không cho anh chỗ để quay người. Tóc cô chọc vào cổ anh và hơi thở cô làm khô lông ngực anh. Mattia nghĩ anh chẳng nhắm mắt được mất. Đã muộn rồi, có lẽ là hai giờ đêm, và anh còn có bài giảng vào sáng mai. Anh sẽ quá mệt và chắc chắn sẽ mắc lỗi ngay trên bâng, trở thành kẻ vụng về lóng ngóng trước tất cả các sinh viên. Ở nhà mình anh có thể ngủ được, ít nhất là vài tiếng còn

lại.

Anh nghĩ nếu đi nhẹ cô sẽ không tỉnh giấc đâu.

Anh còn nằm im nghĩ ngợi thêm một phút nữa. Tiếng động mỗi lúc lại càng rõ hơn. Thêm một tiếng tách của bình nóng lạnh làm anh cứng đờ người lại và quyết định ra đi.

Với vài cử động chậm rãi anh có thể rút cánh tay dưới đầu Nadia. Trong giấc ngủ cô cảm thấy được sự hẫng hụt và ngộ ngộay để tìm lại cánh tay đó. Mattia nhòm người dậy. Anh đặt một chân xuống sàn nhà rồi nót chân kia. Khi anh đứng dậy giường kêu cọt kẹt một chút rồi lại trở lại như cũ.

Anh quay lại nhìn cô trong bóng tối lờ mờ và nhớ lảng máng giây phút xoay lưng đi bỏ lại Michela trong công viên.

Anh đi chân trần tới tận phòng khách, nhặt đồng quần áo trên đi văng và giày vút dưới sàn nhà. Anh mở cửa, không hề gây tiếng động nào như mọi khi, và chỉ khi ra đến ngoài hành lang với cái quần vẫn cầm trên tay, anh mới có thể hít thở sâu được.

Thứ Bảy hôm đó gao đó Fabio đã gọi vào di động cho Alice vào lúc chiều tối. Alice tự hỏi sao anh không thử gọi tới số điện thoại cố định ở nhà trước, rồi sau đó cô nghĩ có lẽ điện thoại bàn là một vật liên quan tới cả hai và anh không muốn có gì chung lúc này, cũng như chính cô cũng không muốn. Đó là một cú điện thoại ngắn ngủi, cho dù có nhiều khoảng lặng xen giữa. Anh nói đêm nay sẽ ở lại đó, như một quyết định đã đưa ra trước rồi, và cô đáp trả: với tôi anh có thể ở đó cả ngày mai và bao lâu tùy thích. Rồi một khi đã làm rõ chi tiết khó chịu ấy, Fabio nói thêm: Ali, anh rất tiếc, còn cô gác máy, không thêm vào: cả tôi cũng vậy.

Cô không trả lời điện thoại thêm nữa. Sự vắng mặt của Fabio nhanh chóng trở nên nhẹ nhàng hơn với cô, cô tự thương hại mình, như thâm mòi đã thấy chưa. Cô đi chân trần trong căn hộ, nhặt nhạnh đồ đạc của chồng theo lối được chăng hay chớ, giấy tờ, vài bộ quần áo và nhét tất cả vào trong một thùng các tông lớn, để ở lối vào.

Một tối cô quay trở về từ chỗ làm và không thấy nó nữa. Fabio cũng chẳng mang theo nhiều hơn thế, đồ đạc vẫn nguyên chỗ cũ, tủ quần áo vẫn đầy đồ của anh, nhưng trên giá sách trong phòng khách giờ có những chỗ trống trơn, những khoảng đen chứng kiến điểm bắt đầu của sự đổ vỡ. Alice đứng lại nhìn chúng, và lần đầu tiên sự lãnh đạm cuối cùng cũng đã choán lấy đường viền cụ thể của một nhân tố thực sự, sự cô đọng chắc nịch của một hình thái rắn chắc. Cô để mình bị cuốn đi với một sự nhẹ nhõm nhất định. Cô thấy dường như mình luôn làm tất cả mọi việc để cho ai khác, nhưng giờ còn lại một mình, cô có thể chỉ đơn giản là từ bỏ, đầu hàng, chỉ vậy thôi. Cô có nhiều thời gian cho mình hơn, nhưng lại cảm thấy một sự uể oải trong mọi cử động, sự khó nhọc như thể đang di chuyển trong một chất lỏng dẻo quánh. Cuối cùng cô lờ đi cả những việc dễ dàng nhất. Quần áo cần giặt chất đồng trong nhà tắm trong khi cô nằm dài trên đi văng hàng tiếng đồng hồ, biết là chúng ở đó, chỉ cần một nỗ lực tầm thường nhất, nhưng có vẻ như chẳng một cơ bắp nào của cô thấy thế là đủ lý do để nhúc nhích.

Rồi cô viện cớ bị cảm để không đi làm. Cô ngủ nhiều hơn cần thiết, thậm chí là cả ngày dài. Cô còn không kéo màn cửa sổ, chỉ cần nhắm mắt để lờ đi ánh nắng chiếu vào, để xóa hết những đồ vật xung quanh, quên đi cơ thể đáng ghét của mình đang ngày càng trở nên yếu đuối nhưng vẫn ngoan cố bám riết lấy suy nghĩ.

Gánh nặng của hậu quả vẫn luôn ở đó, như một kẻ xa lạ ngủ trong cô, canh cho cô ngay cả khi Alice đang chìm sâu trong giấc ngủ đầy đặn và bão hòa của tất cả các giấc mơ, một giấc ngủ ngày càng giống như một sự lệ thuộc. Nếu khô cổ họng, Alice sẽ tưởng như mình bị tắc thở. Nếu một tay bị tê do cô đè quá lâu dưới gối ấy là vì một con chó sói đang ăn nó. Nếu chân cô bị lạnh bởi thò ra ngoài chăn trong lúc cựa quậy, Alice lại thấy mình chìm sâu trong hố tuyết ngập tới tận cổ. Nhưng cô không thấy sợ, hầu như không bao giờ. Sự tê liệt chỉ cho phép cô cử động lười và cô thè ra liếm tuyết. Nó ngọt và Alice muốn ăn hết, nhưng cô không thể xoay đầu. Thế là cô đành ở đó mà chờ đợi cho tới lúc cái lạnh chạy từ chân lên bụng, từ đó tỏa ra theo các đường ven làm máu đông cứng lại.

Sự thức giấc chỉ phá hủy một phần các cấu trúc ý nghĩ. Alice dậy khi không thể làm khác được nữa

và sự lộn xộn của giấc ngủ mơ dần dần giảm đi, để lại trong đầu cô những vết rơi rớt, giống như một ký ức ngắt quãng trộn lẫn với những ký ức khác và không có vẻ gì là không thật cả. Cô lang thang trong căn hộ vắng lặng như bóng ma của chính mình đang chậm chạp bám theo sự minh mẫn của bản thân. Đôi khi cô nghĩ mình đang phát điên. Nhưng cô cũng chẳng lấy làm tiếc về điều đó. Ngược lại, nó khiến cô mỉm cười, bởi cuối cùng cô chính là người chọn lựa.

Buổi tối cô ăn rau xà lách ngay từ trong bịch ny lông. Chúng ròn ròn chẳng có vị gì. Mùi vị duy nhất tiết ra chỉ là nước mà thôi. Chẳng phải cô ăn để làm đầy dạ dày, mà chỉ để thay thế nghi lễ bữa tối và theo một cách nào đó lấp vơi khoảng thời gian mà cô chẳng biết phải dùng làm gì. Cô nhai nhai xà lách cho tới khi cảm thấy buồn nôn vì đồng mềm nhũn trong miệng.

Cô từ bỏ Fabio và chính bản thân mình, tự bỏ mọi nỗ lực vô ích mà cô đã làm chỉ để đi được tới đây mà chẳng tìm thấy gì cả. Cô quan sát với một sự tò mò thần nhiên sự xuất hiện trở lại của những yếu đuối, những ám ảnh trong cô. Lần này cô sẽ để chúng quyết định, bởi cô cũng chẳng thể làm gì hơn. Trong lúc bước lùi về thời còn là một đứa con gái, cô tự nhủ người ta sẽ trở nên bất lực nếu cố chống đối lại những khía cạnh nào đó của chính mình. Cô quay lại thời điểm Mattia rời đi và sau đó ít lâu là cả mẹ cô cũng ra đi, theo hai con đường khác nhau nhưng cũng xa cách cô như thế cả thôi. Mattia. Phải. Cô nghĩ rất nhiều tới anh. Lại một lần nữa. Như thể sự ảnh hưởng về anh là một căn bệnh khác mà cô không thực sự muốn khỏi. Người ta có thể bị ngã bệnh chỉ vì một ký ức và cô ngã bệnh vì kỷ niệm chiều hôm đó trong xe ô tô, trước công viên, khi mặt cô sát bên mặt anh để che cho anh hình ảnh chồn khùng khiếp hãi.

Dù cho đã nỗ lực gắng sức, nhưng bao năm qua sống cùng Fabio cô không thể tìm được một hình ảnh khiến cho trái tim mình phải đập rộn lên mạnh mẽ đến vậy, một kỷ niệm với cùng một sự mạnh mẽ bạo liệt đầy màu sắc đến giờ cô còn cảm nhận thấy trên da, tới từng chân tóc và giữa hai cẳng chân. Đúng là có một lần trong bữa tối ở nhà Riccardo và vợ, họ đã cười và uống rất nhiều và trong lúc giúp Alessandra rửa đĩa chén cô đã bị chiếc ly vỡ cửa đầu ngón tay cái. Cô buột miệng kêu ái, nhỏ thôi, nhưng Fabio nhận thấy. Anh sầm soi ngón tay cô dưới ánh đèn, cho lên miệng mút để nó ngừng chảy máu như thể đó là ngón tay anh. Miệng ngậm ngón tay, anh nhìn cô bằng ánh mắt trong suốt mà cô không thể chống chọi. Rồi anh nắm gọn nó trong lòng bàn tay mình và hôn Alice. Cô cảm thấy trong nước miếng của anh là máu của chính mình và cô tưởng như nó đã đi khắp cơ thể chồng để rồi quay trở lại với cô, sạch sẽ như vừa được thẩm tách.

Lần đó và biết bao lần khác Alice không nhớ nữa, bởi tình yêu của người mà ta không yêu chỉ lưu lại trên bề mặt và bốc hơi rất nhanh. Cái còn lại chỉ là vết đỏ gần như không thể thấy trên da, nơi Fabio đã đá vào.

Đôi khi, nhất là vào ban tối, cô nghĩ lại lời anh nói. *Anh không thể chịu thế này thêm được nữa.* Cô vuốt ve bụng và thử tưởng tượng sẽ như thế nào nếu có một đứa trẻ trong đó, bởi lỗi trong chất lỏng lạnh lẽo của cô. *Giải thích anh nghe xem sao lại thế?* Nhưng chẳng có gì để giải thích cả. Chẳng có lý do, hay chẳng phải chỉ có một mà thôi. Không có điểm bắt đầu. Chỉ là cô và thế thôi, với cái bụng rỗng không chứa ai khác cả.

Có lẽ mình phải nói với anh điều đó, cô nghĩ.

Thế là cô cầm điện thoại, lướt tới tận văn F. cô bấm phím bằng ngón cái, như thể hy vọng mình

đang gọi điện vì nhầm lẫn. Rồi cô nhấn nút đỏ. Gặp Fabio, nói chuyện với anh, tái tạo lại: tất cả tưởng như một nỗ lực phi nhân tính và cô thích cứ thế này, ở lại đây mà nhìn đồng hồ đặc trong phòng khách phủ lớp bụi ngày càng dày đặc thêm.

Hầu như anh chẳng bao giờ nhìn sinh viên. Khi giao phải những cặp mắt sáng nhìn lên bảng và chiếu vào anh, Mattia cảm thấy như bị lột trần. Anh viết các phép tính, bình luận chính xác chặt chẽ như thể đang giải thích cho chính mình. Căn phòng thiếu cân xứng khi chỉ chứa khoảng một chục sinh viên năm thứ tư theo khóa học tô pô đại số. Họ chiếm ba dãy ghế đầu tiên, gần như ngồi cố định và để một bàn trống giữa bàn này và bàn kia như chính anh cũng từng làm thời còn học Đại học, nhưng anh không thể tìm thấy ở bất kỳ ai trong số họ điều gì đó khiến anh nhớ lại chính bản thân mình.

Trong yên ắng anh nghe tiếng cửa cuối phòng đóng lại, nhưng anh không quay đầu cho tới khi làm hết phần chứng minh. Anh lật bài ghi chép của mình dù không cần thiết, anh sắp xếp lại đồng giấy tờ và chỉ tới lúc đó mới nhận thấy một hình ảnh mới nơi góc cao nhất của ánh mắt. Anh ngẩng đầu lên và nhận thấy Nadia. Cô ở hàng cuối, mặc bộ quần áo trắng, ngồi vắt chân và cũng chẳng ra hiệu chào anh.

Mattia cố che giấu cơn hoảng loạn và tiếp tục giảng định lý tiếp theo. Tới nửa bài anh mất mạch giảng, nói *Xin lỗi* và quay sang lật tìm đoạn đó trong bài ghi chép mà không thể nào tập trung được. Trong đám sinh viên nổi lên tiếng thì thầm nho nhỏ bởi từ đầu khóa học tới giờ thầy giáo chưa bao giờ có bất cứ sự lưỡng lự nào.

Anh lại tiếp tục giảng tới cuối bài, viết nhanh và ngày càng xuôi dốc, dần dần anh viết tới lề phải bảng. Hai đoạn cuối anh đành viết lên hộc trên cao vì không đủ chỗ. Một vài sinh viên chồm người lên trước để phân biệt rõ số mũ lũy thừa và các chỉ số bị lẫn với các công thức xung quanh. Còn mười lăm phút nữa mới hết giờ Mattia đã nói: “Được rồi, gặp lại các bạn ngày mai.”

Anh đặt viên phấn xuống nhìn nhóm sinh viên hơi phân vân đứng dậy, chào anh trước khi rời lớp học. Nadia vẫn ngồi đó, nguyên tư thế cũ và chẳng ai có vẻ nhận ra cô.

Chỉ còn lại họ trong phòng. Có vẻ như quá xa nhau. Nadia đứng dậy cùng lúc Mattia nhúc nhích để đi về phía cô. Họ gặp nhau khoảng giữa lớp học và đứng cách xa nhau hẳn một mét.

“Chào”, Mattia nói, “anh không nghĩ...”

“Nghe này”, cô cắt ngang, mắt nhìn anh vẻ quyết đoán. “Chúng ta còn chẳng biết rõ về nhau. Em rất tiếc đã đường đột tới đây thế này.”

“Không, không...” anh cố thử nói, nhưng cô không cho anh nói tiếp.

“Tĩnh dậy không thấy anh. Ít nhất anh có thể...”

Cô ngừng lại một giây. Mattia buộc phải nhìn xuống vì mắt anh cháy bỏng như thể anh chưa chớp mắt cả một phút rồi.

“Dù sao cũng chẳng quan trọng”, Nadia lại tiếp tục. “Em không chạy theo ai cả. Giờ thì em không muốn nữa.”

Cô đưa tấm danh thiếp ra và Mattia cầm lấy.

“Ở đó có số điện thoại. Nếu anh quyết định dùng nó thì đừng để quá lâu nhé.”

Cả hai nhìn xuống đất. Nadia dợm bước về phía trước, gót giày hơi nhấc lên rồi, nhưng sau đó cô quay đi đột ngột.

“Chào anh.”

Mattia hắng giọng thay vì chào đáp lại. Anh nghĩ có một khoảng thời gian xác định trước khi cô ra tới cửa. Một khoảng thời gian không đủ để anh quyết định, để khai thông ý nghĩ.

Nadia dừng lại trên ngưỡng cửa.

“Em không biết anh có chuyện gì”, cô nói. “Nhưng dù là chuyện gì đi chăng nữa, em nghĩ là em thích anh.”

Rồi cô đi khỏi phòng, Mattia nhìn tấm danh thiếp, nơi chỉ ghi một cái tên và một dãy số, chủ yếu là các số lẻ. Anh cắt đồng giấy tờ trên bàn, đợi hết giờ mới ra khỏi phòng.

Alberto đang nói chuyện điện thoại trong phòng làm việc. Anh ta kẹp ống nghe giữa cằm và má để có thể thoải mái múa may hai tay, rướn lông mày lên chào Mattia.

Gác máy rồi anh ta ngả người dựa vào lưng ghế, duỗi thẳng chân, nhìn Mattia cười vẻ đồng lõa.

“Thế nào?” Anh ta hỏi. “Tối qua xong muện nhi?”

Mattia cố tình tránh không nhìn anh ta, chỉ nhún vai. Alberto đứng dậy bước ra sau ghế lắc vai Mattia như huấn luyện viên lắc vai đấu sĩ quyền anh. Mattia không thích bị chạm vào người.

“Mình hiểu rồi, cậu không thích nói chuyện đó. *Alright then*, đổi chủ đề vậy. Mình đã vạch vài nét chính cho bài viết rồi. Cậu muốn xem thử không?”

Mattia gật đầu, gõ gõ ngón trỏ lên phím 0 của bàn phím, đợi anh ta bỏ tay ra khỏi vai mình. Một vài hình ảnh đêm trước, vẫn luôn là những hình ảnh đó, chạy qua đầu anh như những ánh đèn yếu ớt.

Alberto quay lại chỗ mình, chán nản ngồi phịch xuống ghế. Anh ta lật tìm bài viết giữa một xấp giấy tờ.

“À, có cái này gửi cho cậu đây.”

Anh ta quăng một phong bì lên bàn Mattia. Mattia nhìn mà không động tới nó. Tên anh và địa chỉ trường Đại học được viết bằng mực xanh đậm, chắc chắn sẽ in sang mặt kia của giấy. Chữ cái *Mattia* của tên Mattia được viết bắt đầu bằng nét thẳng rồi sau đó hơi tách rời ra tạo một nét lượn mềm mại và lõm rồi tiếp tục xuôi xuống theo nét vòng hõm bên phải. Hai chữ cái *t* được nối liền bởi một gạch ngang duy nhất và tất cả các chữ đều khá nghiêng, dồn lại như sắp đổ lên nhau. Có một lỗi trong địa chỉ, thừa một chữ *c* trước *sh*. Với anh chỉ cần bất kỳ chữ cái nào trong số này, thậm chí chỉ cần cái lệch lạc giữa hai khoảng tròn của chữ *B* trong từ Balossino là đã đủ để nhận ra ngay nét chữ của Alice.

Anh nuốt nước bọt, lần tìm dao rọc giấy trong chỗ của nó ở ngăn kéo thứ hai. Anh lo lắng kẹp nó giữa các ngón tay, lật đi lật lại rồi rọc mép phong bì. Tay anh run run và để trấn tĩnh anh nắm chặt hơn

cán dao.

Alberto nhìn trộm anh từ phía kia của bàn viết, giả tảng chưa tìm thấy tập giấy thực ra đã ở trước mặt rồi. Có thể nhận ra được ngón tay run rẩy của Mattia kể cả từ khoảng cách như vậy, nhưng bức thư được giấu trong lòng bàn tay và Alberto không thể nhìn thấy nó.

Anh ta quan sát đồng nghiệp của mình nhắm mắt lại và cứ nhắm nguyên trong vòng vài giây, rồi lại mở mắt ra nhìn xung quanh, như thể bị lạc và đột nhiên xa cách, không phải ở hiện tại.

“Ai viết cho cậu thế?” Alberto dò hỏi.

Mattia nhìn anh ta có chút oán giận như thể không nhận ra Alberto vậy. Rồi anh đứng dậy, lờ câu hỏi đi.

“Mình phải đi thôi.”

“Hả?”

“Mình phải đi. Về Ý.”

Cả Alberto cũng đứng dậy, như thể muốn ngăn anh lại.

“Cậu nói gì vậy? Có chuyện gì xảy ra à?”

Anh ta lại gần thử lén nhìn tờ thư nhưng Mattia vẫn giấu nó ngang bụng trong lòng bàn tay áp vào lớp vải thô chiếc áo như thể điều gì đó bí mật. Ba trong bốn góc trắng ló ra ngoài ngón tay anh chỉ để nhìn thấy khổ giấy vuông và không gì khác cả.

“Không gì cả. Mình không biết.” Mattia nói, một cánh tay đã xỏ vào áo khoác gió. “Nhưng mình phải đi.”

“Thế còn bài viết?”

“Mình sẽ đọc lúc quay về. Cậu cứ làm tiếp đi.”

Rồi anh đi ra, không để cho Alberto kịp có thời gian mà phản đối.

Hôm đi làm trở lại Alice tới trễ gần một tiếng đồng hồ. Cô đã tắt chuông báo thức mà chẳng tỉnh ngủ và trong lúc chuẩn bị đi cô phải ngừng lại biết bao lần, bởi mỗi hành động khiến cô thấy mệt mỏi biết bao.

Crozza không trách móc gì. Chỉ cần nhìn vào mặt cô là ông hiểu. Má Alice hóp lại, và đôi mắt cô, cho dù vẫn nổi bật trên khuôn mặt, chúng trông rỗng, lộ rõ vẻ lạnh đậm lạ lùng.

“Xin lỗi cháu đến muộn”, cô nói dù chẳng thật sự có ý định xin lỗi.

Crozza lật trang báo và không thể không nhìn đồng hồ.

“Có vài bức phải rửa xong trước mười một giờ. Vẫn những hình vợ vẫn ấy mà.”

Ông hăng giọng và giờ tờ báo lên cao hơn. Khóe mắt ông dõi theo mọi cử động của Alice. Ông nhìn cô đặt túi vào chỗ thông thường, cởi áo khoác và ngồi bên máy. Cô cử động chậm chạp với sự chính xác thái quá, phản lại nỗ lực của cô giả như mọi thứ đều ổn thỏa cả. Crozza thấy cô đắm đắm vài giây, tay chống cằm và cuối cùng, sau khi vuốt mớ tóc sau tai, cô quyết định bắt đầu.

Ông bình tĩnh suy xét sự gầy gò thái quá của cô giấu dưới làn áo vải sợi bông cao cổ và cái quần hần chẳng thể bó chặt chút nào, nhưng vẫn lộ ra qua cẳng tay và nhất là trên khuôn mặt. Ông cảm thấy một sự bất lực đáng giận dữ, bởi ông chẳng liên quan gì tới cuộc đời của Alice, nhưng cô lại liên quan tới cuộc đời ông, như thể một đứa con gái mà ông không thể đặt tên cho.

Họ đã làm việc tới giờ ăn trưa mà chẳng nói năng gì với nhau, chỉ trao đổi vài cái gật lắc đầu khi cần thiết. Sau bao năm qua đi mỗi cử chỉ trở nên tự động và họ chuyển động mau lẹ thuần thục, chia sẻ không gian một cách cân bằng. Chiếc Nikon cũ kỹ vẫn ở chỗ của nó dưới quây, trong túi đen, và đôi khi cả hai đều tự hỏi liệu nó còn có thể xài được nữa hay không.

“Bữa trưa chúng ta tới...” ông dợm nói.

“Trưa nay cháu có việc phải làm rồi. Xin lỗi bác.” Alice cắt ngang.

Ông gật đầu dăm chiêu.

“Nếu không thấy ổn chiều nay cháu có thể ở nhà. Cũng chẳng có gì nhiều mà làm.”

Alice nhìn ông cảnh giác. Cô giả tảng thu dọn đồ vật trên quây: cái kéo, phong bì đựng ảnh, một cái bút và cuộn phim cắt thành bốn đoạn bằng nhau. Cô chỉ đơn giản là tráo đổi vị trí của chúng mà thôi.

“Không. Sao vậy? Cháu...”

“Đã bao lâu rồi hai người không gặp nhau?” Ông cắt ngang.

Alice giật mình. Cô đút một tay vào túi như để bảo vệ nó.

“Ba tuần. Khoảng thế.”

Crozza gật đầu, rồi nhún vai.

“Đi thôi.”

“Nhưng...”

“Nào, đi thôi.” Ông nhắc lại quyết đoán hơn.

Alice nghĩ một chút. Rồi quyết định đi theo ông. Họ khóa cửa hiệu lại. Dây đeo móc cửa kêu tinh tinh trong bóng râm rồi ngừng. Alice và Crozza đi về phía xe của ông. Crozza đi chậm nhưng không để Alice biết ông cố tình đi như vậy để sóng đôi với bước di chuyển khó nhọc của cô.

Chiếc Lancia cũ kỹ chỉ khởi động sau lần nỗ máy thứ hai và Crozza lảm bảm chửi thề trong miệng.

Họ đi dọc đường quốc lộ cho tới gần cầu, rồi ông thợ ảnh rẽ phải theo con đường dọc sông. Khi ông chuyển sang đường nhỏ bên phải và nháy tín hiệu quay đầu một lần nữa về phía bệnh viện, Alice đột ngột chờ người ra.

“Nhưng tới...” cô định nói.

Ông đỗ xích lại trước một cửa hàng có mái hiên che nửa đôi diện cửa vào khoa Cấp cứu.

“Không phải việc của bác”, ông nói mà không nhìn Alice. “Nhưng cháu phải vào trong đó. Tới chỗ Fabio hoặc một bác sĩ nào khác.”

Alice nhìn ông chăm chăm. Sự không chắc chắn bắt đầu nhường chỗ cho sự tức giận. Con đường vắng lặng. Tất cả giờ này đang rúc trong nhà hoặc quán bar nào đó ăn trưa. Lá cây tiêu huyền đung đưa trong gió không gây ra bất cứ tiếng động nào.

“Bác đã không thấy cháu như thế này kể từ khi...” ông thợ ảnh ngập ngừng. “Từ khi quen cháu.”

Alice ngẫm nghĩ cân nhắc trong đầu cái từ *như thế này*. Nghe nó thậm quá, khiến cô phải ngó lại mình trong gương, nhưng nó lại chỉ phản chiếu cạnh sườn phải của xe. Cô lắc đầu, rồi mở cửa xuống xe. Cô đóng sập cửa, chẳng quay đầu đi thẳng hướng ngược lại bệnh viện.

Cô bước nhanh, nhanh nhất có thể, để rời xa chỗ này, xa cái mặt xác xược của Crozza, nhưng đi được vài trăm mét cô đã phải dừng lại. Cô thấy khó thở và mỗi bước đi lại khiến chân cô đau hơn, nó run run như thể cầu xin cô rủ lòng thương. Xương cẳng như thọc trong da thịt, chỉ thiếu mỗi việc nó thọc ra khỏi hông nữa thôi. Alice dồn hết trọng lượng sang chân phải, đặt một tay lên bức tường xù xì bên cạnh cố giữ thăng bằng.

Cô đợi cơn đau qua đi, đợi cho cái chân trở lại trơn lì như mọi khi và hít thở lại như một hành động tự nhiên vô thức. Trái tim cô bơm máu chậm chạp, không chắc chắn, nhưng đủ để nghe được từ trong tai.

Tới chỗ Fabio hoặc một bác sĩ nào khác, giọng Crozza vang lại trong đầu.

Thế rồi sau đó thì sao? Cô tự hỏi.

Cô quay lại về phía bệnh viện, bước chậm chạp chẳng chút ý định rõ ràng nào cả. Cơ thể cô như chọn lựa con đường đi theo bản năng và những người đi bộ trên vỉa hè tránh sang một bên vì cô đi hơi loạng choạng mà không để ý. Vài người trong số họ dừng lại, băn khoăn có nên hỏi giúp cô không, nhưng rồi họ lại bước đi.

Alice vào trong sân bệnh viện Maria Ausiliatrice mà không nghĩ đã từng bước trên con đường này cùng Fabio. Cô cảm thấy như thể chưa từng có một quá khứ, như thể thấy mình ở chỗ này mà không biết từ đâu tới. Cô mệt, sự mệt mỏi chỉ đem lại trống rỗng hoàn toàn.

Cô bám vào tay vịn leo lên cầu thang và dừng lại trước cửa vào. Cô chỉ muốn đi tới đó thôi, làm cánh cửa tự động mở ra và đợi vài phút, thời gian cần thiết để tìm được đủ sức lực quay đi. Đó là một cách để xoay vần sự ngẫu nhiên, chỉ thế thôi, để tới nơi có Fabio và xem chuyện gì sẽ xảy ra. Cô sẽ không làm điều mà ông Crozza bảo, cô sẽ chẳng thèm nghe ai hết, và cô cũng không cho phép bản thân mình hy vọng sẽ thực sự tìm thấy anh ta ở đây.

Chẳng có chuyện gì xảy ra hết. Cánh cửa tự động mở ra và khi Alice lùi về phía sau một bước, nó lại khép lại.

Mày đợi điều gì chứ? Cô tự hỏi.

Cô nghĩ sẽ ngồi xuống vài giây, hy vọng anh ta đi ngang qua. Cơ thể cô đòi hỏi điều gì đó, mỗi dây thần kinh đều như đang thúc giục cô, nhưng cô lờ đi không muốn nghe.

Cô dợm quay người thì nghe tiếng cửa tự động mở ra. Theo phản xạ cô ngược mắt nhìn, tin rằng lần này chắc hẳn sẽ thấy chồng mình trước mặt.

Lối vào rộng mở. Chẳng có Fabio ở đó. Thay vào chỗ của anh trên ngưỡng cửa là một cô gái. Cô ta đã nhấn nút mở cửa, nhưng không ra ngoài mà vẫn đứng nguyên chỗ đó, tay vuốt váy. Cuối cùng cô ta bắt chước Alice bước lùi ra sau và cánh cửa lại khép lại. Alice nhìn cô gái, thấy tò mò vì hành động ấy. Cô nhận thấy cô ta thực ra cũng không còn trẻ lắm. Có lẽ khoảng trên dưới tuổi Alice. Cô có dáng ngực hơi nhô ra trước và vai so thẳng xuống, như thể không có đủ chỗ xung quanh.

Alice thấy cô ta có gì đó quen thuộc, có lẽ trong biểu hiện nét mặt, nhưng không tài nào nhớ ra được. Mọi ý nghĩ của cô cứ lờ mờ lượn xung quanh trống rỗng.

Rồi cô gái lặp lại động tác ấy. Cô ta tiến lên phía trước, chụm hai chân sát nhau, rồi sau đó vài giây lại bước ra.

Đúng lúc đó cô ta ngẩng đầu lên mỉm cười với Alice từ sau cánh cửa kính.

Một luồng điện giật sống lưng Alice, từng đốt sống một, cho tới khi biến mất tại cái chân tịt. Cô nín thở.

Có một người cũng có nụ cười như thế, chỉ có môi trên là cong lên, vừa đủ hở hai răng cửa, trong khi toàn bộ phần còn lại của miệng vẫn bất động.

Cô nghĩ không thể có chuyện đó.

Cô lại gần để nhìn kỹ hơn khiến cánh cửa mở toang ra. Cô gái có vẻ thất vọng, nhìn Alice dò hỏi.

Alice hiểu ý, bước lùi lại sau để cô ta tiếp tục trò chơi của mình. Cô ta lại tiếp tục như không có chuyện gì.

Cô ta cũng có mớ tóc đen, dày, lượn sóng phía cuối mà Alice chỉ mới vuốt có vài lần. Gò má hơi nhô, giấu đôi mắt đen, nhưng nhìn vào đó Alice nhận ra những vòng xoáy từng nhiều đêm khiến cô thao thức mất ngủ, và cũng là những ánh sáng mờ ảo lóe lên đột ngột như trong mắt Mattia.

Chính là cô ta, Alice nghĩ. Và một cảm giác như kinh hoàng dâng lên bóp nghẹn cổ họng cô.

Cô tìm vội chiếc máy ảnh trong túi, nhưng cô lại không mang theo mình thậm chí là cái máy tự động ngu ngốc ấy.

Cô tiếp tục nhìn cô gái, không biết phải làm gì. Cô thấy đầu óc quay cuồng, mắt cô đôi lúc mờ đi như thể con người không tìm được độ cong thích hợp. Mỗi cô khô khốc gọi tên Michela, nhưng không đủ khí thoát ra khỏi miệng.

Cô gái có vẻ chẳng thấy chán trò này. Cô ta đùa nghịch với con mắt điện tử như một đứa trẻ con. Giờ thì cô ta nhảy lên trước và sau, như thể muốn đánh lừa cái cửa.

Một phụ nữ lớn tuổi lại gần cô ta từ phía trong tòa nhà. Trong túi bà ló lên một phong bì hình chữ nhật khổ lớn màu vàng, có lẽ là kết quả siêu âm. Chẳng nói một lời, bà nắm tay cô gái dắt đi.

Cô ta không chống đối gì. Khi bước ngang qua Alice, cô ta quay lại nhìn cánh cửa đóng mở tự động như thể muốn cảm ơn nó đã giúp cô giải trí. Cô ta gần Alice tới mức cô cảm nhận được cả luồng không khí di chuyển từ cơ thể cô ta. Chỉ giờ tay ra thôi Alice có thể chạm vào cô gái, nhưng người cô cứ dờ ra.

Cô nhìn theo hai người phụ nữ đi xa dần.

Giờ thì có thêm người qua lại. Cánh cửa mở ra đóng lại liên tục, theo một nhịp điệu đều đặn thôi miên đầu óc Alice.

Rồi như giật tỉnh lại, cô gọi “Michela”, lần này gọi to tiếng.

Cả cô gái lẫn người phụ nữ đi cùng đều không quay lại. Họ chẳng thay đổi một nhịp nào trong bước đi, như thể cái tên đó chẳng gọi nên điều gì.

Alice nghĩ cô phải theo họ, cô phải nhìn cô gái kỹ hơn, nói chuyện với cô ta, tìm hiểu mọi chuyện. Cô bước chân phải lên bậc đầu tiên và kéo chân kia theo, nhưng nó trơ lì không nhúc nhích. Cô thấy loạng choạng mất thăng bằng phía sau. Một tay cô tìm tay vịn cầu thang, nhưng không được.

Cô ngã bổ nhào như một cành cây rụng, trượt xuống hai bậc cuối cầu thang.

Từ dưới đất cô vẫn kịp nhìn hai người phụ nữ đi khuất sau góc. Rồi cô cảm thấy không khí ẩm hơi âm và tiếng động vo ve xung quanh ngày một xa dần.

Mattia bước ba bậc cầu thang một lúc. Giữa tầng một và tầng hai anh gặp một sinh viên muốn dừng anh lại hỏi điều gì. Anh đi vượt qua nói rất tiếc tôi phải đi, trong lúc tránh cậu ta thiếu chút nữa anh bị trượt ngã. Tới tiền sảnh anh giảm tốc độ cho chừng chắc lên một chút, nhưng vẫn bước nhanh. Sàn nhà men xám sáng bóng phản chiếu mọi vật và người qua lại như một tấm gương bằng nước. Mattia ra dấu chào người gác cổng và bước ra ngoài.

Không khí lạnh đột ngột dội ào lên người anh và anh ngạc nhiên tự hỏi mình đang làm gì vậy.

Giờ anh ngồi trên bức tường đối diện cổng vào, băn khoăn sao mình lại phản ứng như vậy, như thể bao năm qua anh chẳng làm gì ngoài việc chờ đợi một tín hiệu để quay trở lại.

Anh nhìn một lần nữa tấm ảnh Alice gửi. Đó là bức hình hai người chụp chung trước giường ba mẹ Alice, mặc bộ quần áo cô dâu chú rể đượm mùi bạch phiến. Mattia có vẻ cam chịu, trong khi Alice mỉm cười, một tay vòng ôm eo Mattia, tay kia giữ máy ảnh nên mất đi phần ấy trong khung hình, giờ như đang hướng về anh – một người trưởng thành, để âu yếm anh.

Phía sau tấm hình Alice chỉ viết một dòng và ký bên dưới.

Cậu phải về đây.

Ali.

Mattia thử tìm sự giải thích cho bức thông điệp đó và hơn thế là cho phản ứng kỳ cục của mình. Anh tưởng tượng mình ra khỏi khu vực *Nơi Đến* ở sân bay và thấy Alice cùng Fabio chờ đón anh sau thanh chắn, tưởng tượng mình chào cô, hôn má cô và bắt tay tự giới thiệu với chồng cô. Họ sẽ vờ tranh cãi xem ai sẽ vác va li cho tới chỗ để xe và trên quãng đường họ sẽ thử kể cho nhau nghe cuộc sống vô nghĩa, gần như có thể tóm gọn lại được của mỗi người. Mattia ngồi ghế sau, họ ngồi ghế trước: ba người xa lạ giả tảng có điều gì chung và gại gại lớp bề mặt sự việc để tránh phải im lặng.

Anh tự nhủ thật vô nghĩa.

Ý nghĩ sáng tỏ ấy giúp anh thấy nhẹ bớt, như thể tìm lại được bản thân sau một chút lẫn lộn. Anh búng búng ngón trỏ vào tấm hình, sẵn sàng quăng nó đi rồi quay lại chỗ Alberto và tiếp tục công việc của họ.

Trong lúc anh còn đang miên man nghĩ ngợi thì Kirsten Gorbahn, một tiến sĩ người Dresden mà anh từng cộng tác viết một số bài gần đây, bước ngang qua Mattia và ghé nhìn tấm hình.

“Vợ anh à?” Anh ta vui vẻ hỏi, tay chỉ Alice.

Mattia ngoái cổ nhìn Kirsten. Anh muốn giấu tấm hình đi, nhưng rồi nghĩ thế thật thô lỗ. Kirsten có cái mặt dài như từng bị ai đó kéo mạnh cằm. Trong hai năm học tại Roma anh ta đã bập bẹ được chút

tiếng Ý, phát âm với tất cả các nguyên âm *o* đóng.

“Chào”, Mattia lưỡng lự nói. “Không, không phải vợ mình, chỉ là một người bạn thôi.”

Kirsten cười lục khục chẳng hiểu thích thú chuyện gì, uống một hớp cà phê trong chiếc cốc nhựa cầm tay.

“Cô ấy dễ thương đấy”, anh ta bình luận.

Mattia nhìn anh ta, hơi khó chịu, rồi quay lại nhìn tấm ảnh. Phải, cô ấy thật dễ thương.

Khi tỉnh lại Alice thấy một y tá đang đo nhịp tim cô. Cô đang nằm trên một chiếc giường nhỏ cạnh lối vào, hơi nghiêng người, chân vẫn đi giày trên tấm đệm trắng. Ngay lập tức cô nghĩ Fabio có thể thấy cô thảm hại thế này, cô liền ngồi bật dậy.

“Tôi ổn”, cô nói.

“Chị nằm xuống đi”, cô y tá nói. “Chúng tôi sẽ kiểm tra cho chị.”

“Không cần đâu. Tôi ổn thật rồi.” Alice khẳng khẳng và thắng được cô y tá đang cố giữ cô lại. Fabio không có đây.

“Chị này, chị vừa bị ngất. Cần phải khám bác sĩ.”

Nhưng Alice đã đứng dậy rồi. Cô kiểm tra xem túi xách có đó không.

“Không sao. Chị cứ tin tôi đi.”

Cô y tá ngược mắt nhìn trời thôi không nài nữa. Alice hoang mang nhìn quanh như tìm ai đó. Rồi cô nói cảm ơn và đi nhanh.

Cú ngã không khiến cô đau. Chấn hấn cô bị khuy đầu gối chân phải. Cô cảm thấy mạch động đều đặn của máu tụ dưới lớp quần jeans. Bàn tay cô hơi bị trầy xước và dính bụi, như thể chúng bị miết trên lớp sỏi lát sân. Cô thôi phù cho sạch bụi.

Cô lại gần quầy tiếp bệnh nhân, tiến sát lỗ kính tròn. Người phụ nữ ngồi trong ngược mắt nhìn cô.

“Chào chị”, Alice nói. Cô chưa biết sẽ phải giải thích thế nào. Cô còn chẳng biết đã ngất xỉu mất bao lâu.

“Lúc trước...” cô nói, “tôi đứng đây...”

Cô chỉ tay nơi mình từng đứng, nhưng người phụ nữ không quay đầu nhìn theo.

“Có một phụ nữ chỗ cửa ra vào. Rồi tôi thấy mệt và ngất đi. Sau đó... Thế đấy, tôi cần biết tên người phụ nữ đó.”

Người nhân viên từ sau bàn nhìn cô khó hiểu.

“Sao kia?” Chị ta nhăn mặt hỏi.

“Vâng tôi biết nghe hơi kỳ cục”, Alice tiếp tục. “Nhưng có thể chị giúp được tôi. Chị có thể cho tôi biết tên các bệnh nhân hôm nay tới thăm bệnh trong khu này. Hoặc tới khám, kiểm tra. Chỉ cần tên phụ nữ thôi, tôi cần biết thế thôi.”

Chị ta nhìn Alice, rồi cười lạnh lùng.

“Chúng tôi không được phép cung cấp các thông tin kiểu như thế này.”

“Quan trọng lắm. Tôi xin chị đấy. Thật sự nó rất quan trọng.”

Người nhân viên đập bút xuống cuốn sổ trước mặt.

“Tôi rất tiếc, không thể được”, chị ta cúi kính nói.

Alice thở hắt. Cô dợm đi khỏi quầy, nhưng rồi lại sát lại.

“Tôi là vợ bác sĩ Rovelli”, cô nói.

Chị ta ngồi thẳng hơn trên ghế, nhú lông mày và lại đập bút trên cuốn sổ.

“Tôi hiểu. Nếu chị muốn gặp chồng thì được.”

Chị ta nhắc ông nghe để gọi theo hệ thống nội bộ, nhưng Alice giơ tay ngăn chị ta lại.

“Không”, cô nói mà không kiểm soát giọng mình. “Không cần đâu.”

“Chị có chắc không?”

“Vâng, cho qua đi. Cảm ơn chị.”

Cô bước về nhà. Suốt quãng đường cô không thể nghĩ tới điều gì khác. Đầu óc cô đang lấy lại sự minh mẫn, nhưng tất cả các hình ảnh lướt qua đầu đều bị phá tan bởi khuôn mặt cô gái ấy. Mọi chi tiết đang xáo trộn lẫn nhau, chìm sâu nhanh chóng trong đại dương mênh mông các ký ức khác không quan trọng, nhưng vẫn lưu lại cảm giác thân thuộc sống động lạ kỳ không thể giải thích được. Và nụ cười ấy, nụ cười của Mattia, hòa cùng hình ảnh phản chiếu của cô ta trên lớp cửa kính.

Có lẽ Michela còn sống và cô đã nhìn thấy cô ta. Thật là điên rồ, vậy mà Alice cứ khẳng khẳng không tin đó là sự thực như thể trí não cô cần đến ý nghĩ ấy một cách tuyệt vọng. Như thể cô đang bầu vùi vào đó để được sống sót.

Cô thử suy xét, thử nêu các giả thuyết. Cô thử tái dựng lại xem sự việc có thể như thế nào. Có thể người phụ nữ lớn tuổi kia đã bắt cóc Michela, bà ta tìm thấy con bé giữa công viên và lôi nó đi mất vì bà muốn có một đứa con gái quá, nhưng lại không thể có con. Dạ con của bà ta cũng có vấn đề hoặc bà ta không muốn sinh con.

Giống y như mình, Alice nghĩ.

Bà ta đã bắt cóc nó, nuôi nó trong một căn nhà thật xa chỗ cũ, với một cái tên khác, như thể nó là con bà ta vậy.

Nhưng tại sao lại quay trở về? Tại sao lại mạo hiểm để bị phát hiện ra sau bao nhiêu năm? Có lẽ cảm giác tội lỗi đang giày vò bà ta. Hoặc có thể bà ta muốn thách thức số phận, như chính cô đã làm trước cửa khoa ung thư.

Cũng có thể người phụ nữ lớn tuổi chẳng liên quan gì cả. Bà ta gặp Michela rất nhiều năm sau này và không biết gì về lai lịch cô ta, không biết gì về gia đình thật của cô ta, như chính Michela không nhớ gì về bản thân mình.

Alice nghĩ tới Mattia ngồi trong chiếc xe cũ kỹ của cô chỉ hàng cây đôi diện. Một cái nhìn yếu ớt, trống rỗng tới sẫm như đã chết. *Nó giống hệt như mình*, anh ấy đã nói vậy.

Đột nhiên cô thấy mọi việc thật rõ ràng, cô gái đó chính là Michela, đứa em sinh đôi bị mất tích, và mọi chi tiết đều đúng vị trí của nó: cái trán rộng, ngón tay dài và cái cách thận trọng chuyển động các ngón tay... Và nhất là cái trò chơi trẻ con ấy.

Nhưng chỉ một giây sau mọi thứ lại trở nên lộn xộn. Tất cả những chi tiết ấy đổ sập xuống trong sự mệt mỏi cộng thêm cái đói siết chặt thái dương cô đã vài ngày nay. Alice sợ lại bị bất tỉnh thêm lần nữa.

Về tới nhà cô vẫn cứ để cửa hé mở với chìa khóa cắm trong ổ. Cô vào bếp mở tủ trước khi kip cởi áo khoác ngoài. Cô thấy một hộp cá ngừ, mở hộp và ăn luôn, chẳng thèm đổ dầu đi. Vị của nó làm cô buồn nôn. Cô ăn hết rồi vứt hộp trong bồn rửa và lấy thêm một hộp đậu. Cô dùng đĩa vớt đậu khỏi lớp nước mờ đục và ăn hết một nửa, chẳng nghĩ lấy hơi. Cô chỉ thấy chúng như có vị cát với những lỗ sáng giắt trong răng. Rồi cô lôi hộp bánh quy đã mở từ hôm Fabio đi. Cô ăn năm chiếc, nhai vài nhát từng cái một. Nuốt chúng khiến cô thấy cổ họng bị cứa như bởi những mảnh kính vụn. Cô chỉ dừng lại khi dạ dày nhào bóp mạnh tới mức cô phải ngồi phịch xuống dưới sàn nhà để chống đỡ cơn đau.

Khi qua cơn đau rồi, cô đứng dậy đi vào phòng tối, bước lệch lạc chẳng che giấu như cô vẫn làm khi chỉ có một mình. Cô lấy một hộp giấy trong ngăn thứ hai. Bên cạnh hộp có dòng chữ *Ảnh chụp nhanh* bằng bút dạ đỏ không tẩy được. Cô đổ ụp nó xuống bàn. Các ngón tay cô quét lia qua đồng ảnh. Vài cái đã dính với nhau. Alice lướt nhanh tất cả và cuối cùng tìm được tấm mình cần.

Cô ngắm nó thật lâu. Mattia còn trẻ, và cả cô cũng thế. Đầu cậu nghiêng nghiêng. Thật khó để nhận ra vẻ mặt và xem xét sự giống nhau theo cách này. Thời gian trôi qua lâu rồi. Có lẽ đã quá lâu.

Tám hình bất động ấy kéo theo những hình ảnh khác và trí óc Alice lắp ráp chúng lại với nhau tạo chuỗi chuyển động, những âm thanh rời rạc, những mảnh vụn cảm giác, gọi nên từ một nỗi nhớ nao lòng đến da diết mà lại dễ chịu mệnh mang.

Nếu được chọn một thời điểm để khởi đầu lại, cô sẽ chọn chính lúc đó, khi cô và Mattia trong căn phòng yên ắng sống với sự thân tình mà lưỡng lự chẳng dám chạm vào nhau nhưng vạn vật xung quanh họ đã hòa khớp với nhau rồi.

Cô phải báo cho anh biết. Chỉ khi nhìn thấy anh, cô mới hiểu được. Nếu em gái còn sống, Mattia có quyền biết điều đó.

Lần đầu tiên cô cảm thấy tất cả không gian chia cách họ là một khoảng cách nực cười. Cô chắc chắn anh còn ở đó, nơi cô từng viết cho anh vài lần nhiều năm về trước. Nếu anh đã lập gia đình rồi thế nào cô cũng sẽ cảm nhận được điều đó. Bởi vì cô và Mattia gắn với nhau bằng một sợi dây thun vô hình, chôn sâu dưới một đồng những điều chẳng có gì là quan trọng, một sợi dây chỉ có thể tồn tại giữa hai người như họ: hai kẻ cảm nhận được nỗi cô đơn của chính mình trong nỗi cô đơn của người kia.

Cô sục tay dưới đồng ảnh, lôi ra một chiếc bút. Cô ngồi xuống viết, chú ý không để mực dây ra tay. Cuối cùng cô thổi nhẹ cho khô mực. Cô tìm một cái phong bì, đút ảnh vào và dán nó lại.

Có lẽ anh ấy sẽ về, cô nghĩ.

Một cơn rùng mình dễ chịu chạy dọc khắp xương khớp khiến cô mỉm cười, như thể thời gian sẽ bắt đầu lại chính xác từ thời điểm này đây.

Trước khi hướng về đường băng để hạ cánh, chiếc máy bay chở Mattia lượn qua điểm xanh của quả đồi, vượt trên nhà thờ lớn, bay qua trung tâm thành phố theo đường chiều vòng cung hai lần. Mattia nhìn cây cầu cũ như điểm quy chiếu và từ đó lần theo con đường dẫn về nhà ba mẹ anh. Nó vẫn còn mang màu sơn như từ trước khi anh rời đi.

Anh nhận ra công viên ở gần đó, bị thu hẹp lại bởi hai đường lớn giao nhau tại một điểm vòng rộng và bị chia đôi bởi con sông. Vào một buổi chiều trong veo như thế này người ta có thể nhìn thấy tất cả từ trên cao: chẳng gì có thể tự nhiên biến mất trong hư không.

Anh rướn lên trước để nhìn được cả nơi máy bay đã bỏ lại phía sau. Anh lướt mắt theo con đường ngoằn ngoèo lượn một phần đồi và thấy tòa biệt thự Della Rocca, với mặt tiền màu trắng và các cửa sổ cách xa nhau như một khối đá vững chắc. Trên đó chút nữa là ngôi trường cũ có cầu thang thoát hiểm dùng khi hỏa hoạn màu xanh mà anh vẫn còn nhớ bề mặt lạnh lẽo và thô xù khi chạm vào.

Nơi anh đã trải qua một nửa cuộc đời mình, phần đã kết thúc ấy, giống như một mô hình khổng lồ tạo bởi các hình khối màu sắc và hình thể vô hồn.

Xuống tới sân bay anh bắt taxi. Ba anh đã khăng khăng đòi ra đón nhưng anh nói không, con tự về được bằng cái giọng mà ba mẹ anh biết rất rõ có muốn phản đối cũng vô ích.

Anh đứng chôn chân trên vỉa hè phía bên kia đường nhìn ngôi nhà cũ ngay cả khi chiếc taxi đã đi xa rồi. Cái túi đeo bên vai không nặng lắm. Bên trong chỉ có quần áo sạch cho hai ba ngày là cùng.

Anh thấy lối vào khu nhà để mở và trèo tới tầng nhà mình. Anh bấm chuông, không nghe thấy tiếng động gì từ trong. Rồi ba anh mở cửa và trước khi có thể nói được điều gì, họ nhìn nhau mỉm cười, mỗi người nhìn ngắm nét thời gian trôi qua trong sự chuyển biến của người kia.

Pietro Balossino đã già rồi, không chỉ là mớ tóc bạc và đường gân dày, nổi quá rõ trên mu bàn tay. Ông già từ cái cách đứng trước con trai, cách cơ thể ông run run mơ hồ và cách ông bám vào tay nắm cửa, như thể đôi chân không đủ giúp ông đứng vững nữa.

Họ ôm nhau, hơi lóng ngóng một chút. Cái túi của Mattia trượt qua vai chen giữa hai người. Anh để nó rơi xuống đất. Cơ thể họ vẫn cùng chung nhiệt độ. Pietro Balossino chạm vào tóc con trai, và ông nhớ tới nhiều điều. Cảm thấy tất cả cùng lúc khiến ngực ông đau nhói.

Mattia nhìn ba như hỏi mẹ đâu, và ông hiểu.

“Mẹ con đang nghỉ, bà không được khỏe. Chắc là tại cái nóng mấy ngày nay.”

Mattia gật đầu.

“Con đói không?”

“Không, con chỉ muốn chút nước thôi.”

“Đề ba lấy cho.”

Ba anh đi nhanh vào bếp, gần như thể kiếm cớ đi khỏi chỗ đấy. Mattia nghĩ chỉ còn lại có thể thôi, rằng tất cả tình cảm ba mẹ đã chuyển sang những ân cần nho nhỏ, những mối quan tâm mà họ liệt kê ra trong điện thoại vào mỗi thứ Tư: chuyện ăn uống, thời tiết nóng hay lạnh, sự mệt mỏi, đôi khi là chuyện tiền nong. Tất cả những điều còn lại nằm yên như bị đè nén dưới đáy sâu không tài nào vọt tới được, trong một mớ những câu chuyện đã đổ bê tông chưa bao giờ được nhắc tới, những cái cớ viện ra hay nhận được, những kỷ niệm đáng chỉnh sửa nhưng sẽ mãi giữ nguyên như vậy.

Anh đi dọc hành lang về tới phòng mình. Anh chắc chắn sẽ thấy mọi thứ nguyên xi như lúc rời đi, như thể khoảng không này đã được miễn dịch khỏi sự ăn mòn của thời gian, như thể tất cả những năm anh vắng nhà không tạo dựng điều gì ngoại trừ một khoảng nghỉ nơi này. Vậy nên anh thấy thất vọng lạ lùng khi thấy mọi thứ đều đã thay đổi, giống như cảm giác đáng sợ như chính mình không còn tồn tại nữa. Bức tường trước đây màu xanh sáng giờ phủ thảm treo màu kem, khiến căn phòng sáng sủa hơn. Thay vào cái giường của anh là chiếc đi vắng đã từng ở phòng khách bao năm. Bàn học của anh vẫn kê trước cửa sổ, nhưng trên đó không còn gì thuộc về anh nữa, mà là một chồng báo và chiếc máy khâu. Không có tấm hình nào, dù là của anh hay của Michela.

Anh đứng lại trên ngưỡng cửa, như thể không được phép bước vào. Ba anh lại gần với ly nước trên tay và có vẻ như đọc được suy nghĩ của anh.

Mẹ con muốn học máy”, ông nói, gần như để bào chữa. “Nhưng mà rồi lại thấy chán ngay.”

Mattia tu một hơi hết ly nước. Anh để chiếc túi sát tường, nơi không vướng gì.

“Giờ con phải đi đây.”

“Đi ngay sao? Con vừa mới về mà...”

Con phải gặp một người.”

Anh tránh cái nhìn của ba, đi lách ngang qua ông, lưng sát tường. Cơ thể họ quá giống nhau, kèn càng và trưởng thành, không thể ở cạnh nhau như vậy. Anh đem ly vào bếp, tráng qua nước rồi úp vào giàn cốc chén.

“Tôi con về.”

Anh ra đầu chào ba đang đứng giữa phòng khách, chính tại nơi trong nửa phần đời trước kia ông ôm vợ và nói về anh. Không phải là Alice đang đợi anh, anh còn chẳng biết tìm cô ở đâu, nhưng anh phải rời khỏi chỗ này ngay lập tức.

Năm đầu tiên họ đã viết cho nhau. Alice vẫn là người bắt đầu như trong tất cả các điều khác liên quan tới hai người. Cô đã gửi cho anh một tấm hình chụp chiếc bánh ga tô có dâu tây xắt đôi với dòng chữ hơi run *Chúc mừng sinh nhật*. Phía sau tấm hình cô chỉ ký chữ A và chấm một cái không thêm gì nữa. Cô đã tự làm chiếc bánh đó vào ngày sinh nhật của Mattia, rồi sau đó ném cả cái vào thùng rác. Mattia trả lời cô với một bức thư dài bốn trang giấy, trong đó anh kể khó khăn biết bao khi phải bắt đầu lại ở một chỗ mới, không biết ngôn ngữ, và xin lỗi vì đã ra đi. Hay ít nhất là có vẻ như thế với Alice. Anh chẳng hỏi gì về cái anh chàng Fabio nào đó, kể cả trong thư đầu tiên lẫn các bức tiếp theo và cô cũng không kể gì với anh.

Thế nhưng cả hai đều cảm nhận được sự hiện diện lạ lùng và đe dọa ngay bên lề trang giấy. Cả vì điều đó nữa mà hai người sớm trả lời thư cho nhau theo cách lạnh lùng hơn và thưa dằn hơn, cho tới khi việc trao đổi liên hệ hoàn toàn chấm dứt.

Sau vài năm Mattia nhận thêm một tấm thiệp nữa. Đó là thiệp mới đám cưới của Alice và Fabio. Anh đã dùng băng dính dán nó lên tủ lạnh, như thể để nó ở đấy sẽ nhắc anh nhớ điều gì đó. Mỗi sáng và mỗi tối anh lại thấy nó trước mặt và sau mỗi lần anh lại thấy đỡ đau đớn hơn. Một tuần sau đám cưới cuối cùng anh cũng có thể gửi điện chúc mừng *Cảm ơn vì lời mời nhưng vì bận công việc tôi không thể tới dự được. Chúc mừng hạnh phúc, Mattia Balossino*. Trong cửa hàng ở trung tâm anh đã bỏ cả sáng chọn một bình pha lê và gửi tới đôi vợ chồng theo địa chỉ mới của họ.

Anh không tới địa chỉ ấy khi rời nhà ba mẹ. Ngược lại anh theo hướng lên đồi, tới biệt thự nhà Della Rocca, nơi anh và Alice đã trải qua nhiều buổi chiều cùng nhau. Anh chắc chắn sẽ không thấy cô ở đó nữa, nhưng cứ muốn giả tưởng như chẳng có gì thay đổi cả.

Anh lưỡng lự rất lâu trước khi nhấn chuông cửa. Một giọng phụ nữ trả lời, chắc là Soledad.

“Ai vậy?”

“Tôi tới tìm Alice”, anh trả lời.

“Alice không sống ở đây nữa.”

Phải, đúng là Soledad. Anh nhận ra được qua cái giọng vẫn pha tiếng Tây Ban Nha rất rõ.

“Ai tìm cô ấy vậy?” Người quản gia hỏi.

“Tôi là Mattia.”

Im lặng kéo dài. Sol cố thử nhớ.

“Tôi có thể cho anh địa chỉ mới của cô ấy.”

“Cảm ơn không cần đâu. Tôi có rồi.”

“Vậy thì tạm biệt”, Sol nói sau một chốc im lặng ngắn hơn trước.

Mattia rời xa chỗ đó, chẳng ngược đầu nhìn lên trên. Anh chắc chắn Sol đang áp mặt sau một cửa sổ nào đó quan sát anh, chỉ bây giờ mới nhận ra anh và tự hỏi anh đã làm gì suốt bao năm qua và anh quay về đây lúc này để kiểm tìm cái gì. Sự thật là ngay chính anh cũng không biết điều đó.

Alice không nghĩ lại nhanh thế. Cô mới chỉ gửi thư năm ngày trước và có thể Mattia còn chưa đọc nó. Dù sao cô cũng nghĩ anh sẽ gọi điện trước, họ sẽ hẹn nhau, có thể là tại một quán bar, nơi cô sẽ bình tĩnh thông báo cho anh thông tin ấy.

Sự chờ đợi một tín hiệu bất kỳ nào đó phủ đầy ngày giờ của cô. Trong công việc cô trở nên đăng trí nhưng vui vẻ hơn, và Crozza chẳng dám hỏi cô tại sao, nhưng trong tim ông thấy mình cũng góp công chút ít. Thay vào chỗ trống vắng bỏ lại của Fabio là một sự hứng khởi của tuổi mới lớn. Alice mừng rỡ đi mừng rỡ lại thời điểm cô và Mattia gặp nhau, cô chỉnh sửa các chi tiết, xem xét hoạt cảnh từ nhiều góc độ khác nhau. Cô đắm chìm trong suy nghĩ ấy tới độ nó có vẻ như một kỷ niệm thực hơn là một sự phóng tác.

Cô còn tới cả thư viện công cộng. Cô phải làm thế vì trước đó cô chưa hề đặt chân tới đây. Cô tìm những tờ báo nói về sự mất tích của Michela. Đọc chúng cô thấy phiền muộn, như thể điều kinh khủng ấy lại đang xảy ra, không cách xa đây lắm. Sự tự tin chắc chắn của cô lay động ít nhiều trước tấm hình của Michela xuất hiện trên trang nhất, trông con bé hoang mang và mắt nhìn vào điểm nào đó phía trên ống kính, có lẽ là vào trán người chụp ảnh. Bức hình đó trong tích tắc xóa đi hình ảnh của cô gái trong bệnh viện, chồng chất lên đó một cách quá chính xác không thể tin là thực. Lần đầu tiên Alice tự hỏi nếu như tất cả là một sự nhầm lẫn, một ảo giác kéo dài quá lâu. Rồi cô lấy một tay che tấm hình, tiếp tục đọc, quyết tâm xua tan nghi ngờ.

Xác Michela chưa bao giờ được tìm thấy. Thậm chí là quần áo hay một dấu vết nào đó. Cô bé hoàn toàn mất tích và hàng tháng trời người ta đã thử lần theo dấu vết của một vụ bắt cóc, nhưng rồi chẳng thu được kết quả gì. Chẳng ai bị thẩm vấn. Tin tức sự việc cuối cùng chỉ được đăng trên góc tờ báo ở trang trong rồi hoàn toàn bật tin.

Khi chuông cửa kêu, Alice đang lau khô tóc. Cô lơ đãng mở cửa, chẳng thèm hỏi ai vậy, tay chỉnh lại khăn quần đầu. Cô đi chân đất, và điều đầu tiên Mattia nhìn thấy là bàn chân trần của cô, ngón thứ hai hơi dài hơn ngón cái, như thể muốn vươn ra trước, và ngón thứ tư quặp lại giấu mình đi. Đó là những chi tiết anh biết, và chúng lưu lại trong đầu óc anh lâu hơn nhiều lời nói hay các tình huống.

“Chào”, anh ngược mắt lên nói.

Alice lùi lại sau một bước và trong tích tắc lấy tay khép hai tà áo choàng lại như thể trái tim muốn nhảy ra khỏi cổ áo. Cô nhìn Mattia, nhận ra sự hiện diện của anh. Cô ôm anh, dựa cơ thể nhẹ hều của mình vào anh. Anh ôm eo cô bằng tay phải, nhưng các ngón tay cong lên như thận trọng.

“Đợi chút nhé. Mình quay lại ngay”, cô nói nhanh. Cô quay vào trong đóng cửa lại, để anh đứng ngoài. Cô cần vài phút một mình để thay đồ, trang điểm và để lau khô mắt trước khi anh nhận thấy.

Mattia ngồi trước thềm nhà, quay lưng về phía cửa. Anh nhìn khu vườn nhỏ, sự cân đối hầu như hoàn hảo của hàng rào thấp chắn hai bên đường và hình dạng lượn sóng bị cắt ngang giữa chừng như hình sin. Khi nghe tiếng cửa mở ra anh quay lại và vào giây phút ấy tưởng chừng như tất cả vẫn như

thuở nào: anh ở ngoài đợi Alice và cô ra mở cửa, mặc áo đẹp và mỉm cười với anh. Cùng nhau họ sóng bước trên con đường mà chẳng quyết định đi đến đâu.

Alice cúi xuống hôn má anh. Muốn ngồi xuống cạnh anh cô phải tỳ tay lên vai anh để có thể sai cái chân bị tật cứng ngắc ra. Anh ngồi dịch sang bên. Họ không có chỗ tựa lưng, nên cả hai hơi cùng người ra trước một chút.

“Cậu nhanh thật đấy”, Alice nói.

“Tám thiệp của cậu tới sáng hôm qua.”

“Thế cái chỗ đấy cũng không xa lắm nhỉ.”

Mattia cúi đầu. Alice cầm tay phải anh, mở lòng bàn tay ra. Anh chẳng phản đối, vì với cô anh không phải ngượng vì những dấu hiệu này.

Có thêm các vết mới, có thể nhận ra chúng là những vết sẫm màu giữa đồng chẳng chịt sọc trắng. Không cái sọc nào có vẻ gần đây, ngoại trừ một vòng tròn, giống như một vết bỏng. Alice miết theo nó bằng đầu ngón trỏ và anh cảm thấy sự tiếp xúc đó ngấm xuyên qua tất cả các lớp da khô cứng. Anh cứ để cô nhìn nó hồi lâu, bởi bàn tay anh kể nhiều hơn giọng anh có thể cất lên lời.

“Có vẻ quan trọng”, Mattia nói.

“Thật thế.”

Anh quay sang nhìn cô, như bảo cô nói tiếp đi.

“Chưa đâu”, Alice nói. “Trước hết ta đi khỏi chỗ này đã.”

Mattia đứng lên trước, rồi đưa tay giúp cô dậy, như anh vẫn làm. Họ đi bộ ra phía đường. Thật khó để vừa nói vừa nghĩ cùng lúc, như thể hai hoạt động ấy loại trừ lẫn nhau.

“Chỗ này”, Alice nói.

Cô tắt hệ thống chống trộm của chiếc xe ca bin thùng xanh thẫm và Mattia nghĩ nó quá lớn đối với cô.

“Cậu lái nhé?” Alice hỏi đùa.

“Mình không biết lái.”

“Cậu đùa à?”

Mattia nhún vai. Họ nhìn nhau từ phía trên nóc xe. Mặt trời chiếu vào thân xe đậu giữa họ.

“Ở đó mình không cần lái xe”, anh bảo chữa.

Alice nghĩ ngợi, tay nhịp nhịp chiếc chìa khóa trên cằm.

“Mình biết phải đi đâu rồi”, cô nói, vẫn với cái giọng dứt khoát mỗi khi muốn thông báo ý định của mình từ hồi chỉ là một đứa bé gái.

Họ lên xe. Bậu xe trước mặt Mattia trống trơn, ngoại trừ hai chiếc đĩa nhạc đặt chồng lên nhau, gáy

xoay về phía anh: *Các bức tranh tại triển lãm* của Mussorgsky và vài bản xô nát của Schubert.

“Giờ cậu nghe nhạc cổ điển hả?”

Alice nhìn lướt chiếc đĩa, khịt mũi.

“Còn lâu. Của anh ta. Nghe nó mình chỉ thấy buồn ngủ thôi.”

Mattia cài dây an toàn. Nó cọ sát vào vai anh vì vốn được chỉnh cho người thấp hơn anh, có lẽ là cho Alice, khi cô ngồi đó còn chồng thì lái xe. Cùng nhau họ nghe nhạc cổ điển. Anh thử tưởng tượng cảnh đó, rồi để mình lơ đãng theo dòng chữ in trên gương chiếu hậu: *khoảng cách thực của vật gần hơn chúng xuất hiện trong gương*.

“Fabio phải không?” Anh hỏi dù biết rõ câu trả lời, nhưng anh muốn tháo nút ra, muốn làm tan chảy sự hiện diện công kênh yên lặng như đang theo dõi họ từ ghế sau. Anh biết nếu không cuộc trò chuyện của họ sẽ ngắc lại đó, giống như một con thuyền kẹt lại giữa đồng đá.

Alice gật đầu, như thể cô thấy khó nhọc lắm. Nếu giải thích tất cả cho anh, về đứa trẻ, về những trận cãi vã, về bịch gạo vẫn còn vứt xó trong góc bếp, anh có thể nghĩ đó là lý do cô gọi anh về. Anh sẽ không tin vào câu chuyện về Michela nữa, anh sẽ nghĩ về cô như một phụ nữ trong cơn khủng hoảng với chồng đang tìm cách nối lại các mối quan hệ cũ để cảm thấy bớt lẻ loi hơn. Trong giây lát cô tự hỏi không phải như vậy chẳng.

“Hai người có con chưa?”

Khng.

“Tại sao...”

“Bỏ qua đi”, Alice ngắt lời.

Mattia thôi không nói, nhưng cũng không xin lỗi.

“Còn cậu?” Cô hỏi sau một chốc. Cô đã lưỡng lự trước khi hỏi, vì sợ phải nghe câu trả lời. Rồi như thể lời nói cứ tự bật ra khiến cô hầu như thấy ngạc nhiên.

Không”, Mattia trả lời.

“Không có con à?”

“Mình không có...” anh muốn nói không có ai. “Mình chưa lập gia đình.”

Alice gật đầu.

“Cậu vẫn kiêu lắm kia”, cô nói, quay sang mỉm cười với anh.

Mattia lắc đầu nguợng nguợng, hiểu cô muốn nói gì.

Họ tới một bãi đậu xe rộng vắng vẻ không xa sân bay, nơi các nhà xưởng lớn chứa máy bay dựng sát nhau và không có người sinh sống. Ba chồng gỗ phủ trong lớp vải bạt được xếp giáp bức tường xám cạnh cánh cửa chớp hạ thấp. Phía cao hơn, trên mái nhà, biển hiệu đã tắt đèn, vào ban đêm hẳn nó có màu cam sáng.

Alice dừng xe tại giữa bên đỗ, tắt động cơ.

“Giờ tới lượt cậu”, cô nói, mở cửa ra.

Sao kia?

“Giờ cậu lái đi.”

Khng, khng, Mattia thoái lui. “Quên chuyện đó đi.”

Cô nhìn anh chăm chú, mắt khép hờ và môi cong lên trước, như thể chỉ đến giờ cô mới đang tìm lại được cảm giác thân tình đã quên đi mất.

“Thế ra cậu cũng chẳng thay đổi nhiều lắm”, cô nói. Đó không phải lời trách cứ, trái lại như thể cô thấy nhẹ cả người.

“Cậu cũng thế”, anh nói.

Cô nhún vai.

“Thôi được rồi. Thử chút vậy.”

Alice cười. Họ xuống xe để thay đổi chỗ ngồi và Mattia cố tình bước đi uể oải để cho cô thấy sự nhượng bộ của anh. Lần đầu tiên họ thấy mình trong vai trò của người kia, hướng về phía cả hai nghĩ là đúng nhất.

“Mình chẳng biết gì cả”, Mattia nói, cánh tay giơ cao trên vô lăng, như thể không biết phải đặt chúng vào đâu.

“Không chút gì à? Chưa bao giờ lái dù chỉ một lần à?”

“Chưa bao giờ.”

“Thế thì chúng ta toi rồi.”

Alice vươn mình qua chỗ anh. Mattia nhìn chăm chú một lúc mớ tóc thẳng của cô buông xuôi, hướng về tâm Trái Đất. Dưới lớp áo hơi héch lên trên bụng anh nhận thấy phần trên vết sẹo mà rất nhiều năm trước đây anh từng nhìn từ rất gần.

“Cậu gầy quá”, anh nói mà không chú ý, như thể đang vừa nghĩ vừa nói.

Alice quay phắt lại nhìn anh, nhưng rồi giả như không có chuyện gì.

“Không”, cô nhún vai nói. “Vẫn như mọi khi thôi.”

Cô hơi thu người lại, chỉ ba cái bàn đạp trên sàn xe.

“Thế này nhé: cần thắng, phanh, chân ga. Chân trái chỉ đạp vào cần thắng, chân phải điều chỉnh hai cái còn lại.”

Mattia gật đầu, vẫn hơi lơ đãng bởi sự giáp sát ban nãy với cơ thể cô và mùi hương sữa tắm vô hình phảng phất lưu lại.

“Hộp số thì cậu biết rồi đúng không? Có viết hết ở đây này. Số một, hai và ba. Mình nghĩ giờ thế là đủ.” Alice nói tiếp. “Khi chuyển số, cậu kéo cần thắng xuống và thả ra từ từ. Để khởi động động cơ cũng thế thôi: kéo cần thắng xuống và thả ra từ từ, hơi tăng ga một chút. Cậu sẵn sàng chưa?”

“Chưa thì sao?” Mattia hỏi ngược lại.

Anh cố gắng tập trung, cảm thấy căng thẳng như trước một bài thi. Cùng với thời gian anh đã tự thuyết phục không biết làm bất cứ điều gì ngoài chuyên môn của mình, ngoài tất cả những tập hợp có thứ tự và siêu hạn của toán học. Khi già đi người ta thường cảm thấy chắc chắn hơn, trong khi sự chắc chắn của anh lại cứ mất dần đi, như thể chỉ có một giới hạn định trước.

Anh ước lượng khoảng cách từ chỗ họ tới dãy gỗ xếp cuối tường. Ít nhất là năm chục mét. Ngay cả nếu như khởi động hết tốc độ anh cũng đủ thời gian phanh lại. Anh xoay chìa khóa quá lâu, khiến động cơ rung lên. Anh thả cần thắng, nhưng không đủ ga và máy khục lại tắt ngóm. Alice cười.

“Gần được rồi. Dứt khoát thêm chút nữa.”

Mattia hít một hơi thật sâu. Rồi anh thử lại. Xe chuyển động với một cú giật lên trước và Alice nói cần thắng và số hai. Mattia sang số và tăng tốc một lần nữa. Họ cứ đi thẳng và khi còn cách bức tường nhà xưởng khoảng chục mét anh quyết định quay hướng vô lăng. Anh quay vòng một trăm tám mươi độ khiến cả hai đều nghiêng sang một bên và quay trở về đúng điểm ban đầu.

Alice vỗ tay.

“Thấy chưa?”

Anh lại vòng tiếp, một cú vòng như ban nãy. Có vẻ anh chẳng biết làm gì ngoài việc theo quỹ đạo ô van hẹp ấy, trong khi có cả một khu rộng lớn bao quanh.

“Cứ đi thẳng đi”, Alice nói. “Ra hẳn ngoài đường.”

“Cậu điên à?”

“Có ai đâu. Mà cậu đã lái được rồi đấy thôi.”

Mattia chỉnh vô lăng. Anh cảm thấy lâu lắm rồi bàn tay mới mướt mồ hôi khi chạm vào lớp bọc da, và hoóc môn adrenalin kích thích cơ bắp anh. Trong một thoáng anh nghĩ mình đang lái hẳn một chiếc xe, với pit tông và các bộ phận máy móc thấm dầu, và có Alice ở bên, kề bên để bảo anh phải làm gì. Đó là điều anh vẫn thường xuyên tưởng tượng. Thật ra thì cũng không hẳn là y chang như vậy, nhưng ít nhất một lần anh quyết định không để ý tới sự thiếu hoàn thiện.

“Okay”, anh bảo cô.

Anh hướng xe về phía lối ra của bãi đậu. Tới đầu đường anh chồm người về phía kính chắn gió để quan sát cả hai phía. Anh nhẹ nhàng xoay vô lăng và không thể không xoay cả người theo sát cử động, giống như bọn trẻ con vẫn làm khi giả vờ lái xe.

Họ đã ra tới ngoài đường. Mặt trời đã hạ thấp và ở phía sau lưng, xói ngược vào mắt anh từ gương chiếu giữa. Kim đồng hồ chỉ tốc độ 30km/h và cả chiếc xe run lên với hơi thở nóng của một con vật

nuôi.

“Mình đi có ổn không?”

“Rất tốt. Cậu có thể sang số ba.”

Con đường vẫn trải dài khoảng vài trăm mét và Mattia nhìn thẳng về phía trước. Alice tranh thủ quan sát anh từ rất gần một cách bình tĩnh. Không còn là Mattia trong ảnh. Da mặt anh không còn là một lớp da duy nhất, phẳng và co dãn: giờ đã xuất hiện những nếp nhăn, dù còn lờ mờ khắc trên trán. Anh đã cạo râu, nhưng lớp râu mới, mỏng đã lấp chắm đen trên má. Cơ thể anh vững chắc, có vẻ như không còn bất cứ hy vọng nào xâm chiếm khoảng không của anh như cô đã thường xuyên muốn làm kẻ từ hồi là một cô bé. Hoặc có thể chính cô cảm thấy không có quyền làm điều đó, cảm thấy không có khả năng làm điều đó.

Cô thử tìm điểm giống nhau với cô gái trong bệnh viện nhưng giờ Mattia ở đây, ký ức lại càng lẫn lộn hơn. Tất cả những đường nét mà cô cảm thấy trùng khít không còn rõ ràng như vậy nữa. Có lẽ tóc cô gái kia có màu sáng hơn tóc anh. Và cô cũng không nhớ tới hai lúm đồng tiền bên khóe miệng, cũng như lông mày rậm ở đuôi như thế. Lần đầu tiên cô sợ mình có lẽ đã nhầm rồi.

Mình sẽ giải thích với anh ấy thế nào đây? Cô tự hỏi.

Mattia hắng giọng, như thể im lặng kéo dài quá lâu hoặc có thể anh nhận thấy Alice đang quan sát mình. Cô quay sang hướng khác, nhìn ra phía đồi.

“Cậu còn nhớ lần đầu tiên mình lái xe qua đón cậu không?” Cô nói. “Lúc ấy mình mới lấy bằng lái chưa đầy một tiếng.”

“Ừ, trong số tất cả các con chuột lang, cậu lại chọn chính mình làm thí nghiệm.”

Alice nghĩ không phải thế. Cô không chọn anh trong số tất cả. Sự thật là cô đã không nghĩ tới ai khác.

“Suốt thời gian đó cậu bám chặt lấy tay vịn, kêu mình đi chậm lại.”

Cô giả giọng the thé. Mattia nhớ anh đã đi cùng cô dù chẳng muốn chút nào. Buổi chiều hôm đó anh phải học cho bài kiểm tra phân tích, nhưng cuối cùng cũng chiều cô, bởi với Alice nó có vẻ rất quan trọng. Cả chiều anh chẳng làm gì ngoài việc tính đi tính lại số giờ học đang mất đi. Giờ nghĩ lại thấy thật ngốc nghếch, cũng như cảm thấy ngu ngốc khi nghĩ tới tất cả thời gian ta lãng phí để mong muốn được ở một nơi nào khác.

“Chúng ta đã đi lòng vòng cả nửa giờ đồng hồ để tìm hai chỗ đậu trống liền nhau, vì cậu không biết lái vào một chỗ”, anh nói để xoa tan ý nghĩ kia đi.

“Đó chỉ là cái cớ để giữ cậu lại bên mình thôi”, Alice trả lời. “Nhưng cậu chẳng bao giờ hiểu cái gì cả.”

Cả hai phá lên cười để bóp nghẹt những bóng ma được giải phóng từ câu nói đó.

“Mình đi đâu đây?” Mattia hỏi, nghiêm túc trở lại.

“Rẽ vào đây.”

“Ừ. Thế rồi thôi nhé. Cậu lấy lại chỗ của cậu.”

Anh giảm từ số ba sang số hai mà không cần Alice phải nhắc và lượn vòng rất khéo. Anh rẽ vào một con đường có bóng râm, hẹp hơn đường kia và không có đường ngăn đôi, len giữa hai dãy tòa nhà lớn y hệt nhau và không có cửa sổ.

“Mình đậu chỗ kia.”

Họ đã gần tới rồi thì từ sau góc đường một xe tải rơ moóc lao ra, đi ngược chiều họ và chiếm phần lớn đường đi.

Mattia nắm chặt tay trên vô lăng. Chân phải anh chưa quen với phản xạ đạp phanh nên lại đẩy mạnh vào chân ga. Với cái chân lành Alice tìm bàn đạp mà không thấy. Chiếc xe tải không chậm lại. Nó chỉ dịch lại một chút về phần đường của mình.

“Mình không qua được”, Mattia nói. “Không qua được.”

“Phanh lại đi”, Alice nói, cố tỏ ra bình tĩnh.

Mattia không thể nghĩ gì nữa. Chiếc xe chỉ cách vài mét và tới giờ nó mới có vẻ chạy chậm lại. Anh cảm thấy chân mình dờ ra trên chân ga và nghĩ làm sao có thể vượt sang một bên chiếc xe tải kia. Anh nhớ lại khi đi xe đạp lao xuống dốc tới cuối con đường nhỏ dành cho xe đạp, anh đã phải đột ngột giảm tốc độ để lách qua các cọc chắn lối không cho xe ô tô vào. Michela không đạp chậm lại, nó cứ đi vào giữa mà chẳng nhận thấy mình đang ngồi trên chiếc xe đạp có bánh phụ hai bên, ấy thế mà chẳng lần nào nó sụt tay lái vào các cọc chắn cả.

Anh xoay vô lăng sang phải và trông có vẻ như sắp lao vào tường đến nơi rồi.

“Phanh đi”, Alice nhắc lại. “Bàn đạp ở giữa.”

Anh giẫm mạnh bằng cả hai chân. Chiếc xe chồm lên trước và xịch lại cách tường khoảng hai gang tay.

Theo quán tính Mattia đập đầu vào cửa sổ bên trái. Dây an toàn giữ cho anh được nguyên tại chỗ. Alice đu ra trước như một hình nộm, nhưng cô nắm chặt tay vịn. Chiếc xe tải dừng đứng đi ngang qua họ, chạy mất hút chỉ còn thấy hai đoạn đồ dài.

Họ im lặng trong vài giây, như để thưởng thức sự kiện ngoạn mục vừa rồi. Rồi Alice cười phá lên. Mattia cảm thấy mắt nóng bỏng và dây thần kinh dọc cổ đập mạnh như thể đột nhiên chúng đều căng phồng hết lên và chỉ chực nổ tung.

“Cậu có bị đau không?” Alice hỏi. Có vẻ như cô không thể ngưng cười được.

Mattia đã rất kinh hoàng. Anh không trả lời. Cô cố nghiêm túc trở lại.

“Để mình xem nào.”

Cô tháo dây an toàn ra và vươn người qua bên Mattia vẫn đang chăm chăm nhìn bức tường gần sát

đến vậy. Anh nghĩ tới từ không đàn hồi. Tới động năng giờ đây đang khiến anh run rẩy cả hai chân đã có thể được giải phóng toàn bộ trong vụ va chạm.

Cuối cùng anh nhắc chân khỏi phanh và chiếc xe đã tắt máy trượt lại phía sau một chút theo con đường hơi dốc không đáng kể. Alice kéo phanh tay.

“Cậu chẳng bị làm sao đâu”, cô nói, chạm nhẹ vào trán Mattia.

Anh nhắm mắt lại, gật đầu. Anh đang tập trung để không khóc.

“Giờ ta về nhà và cậu nằm nghỉ một chút nhé”, cô nói, như thể đó là nhà của họ vậy.

“Mình phải quay về nhà ba mẹ”, Mattia phản đối, nhưng không được chắc chắn lắm.

“Mình sẽ chở cậu về sau. Giờ cậu cần được nghỉ ngơi.”

“Mình phải...”

“Yên nào...”

Họ xuống xe đổi chỗ cho nhau. Bầu trời đã phủ bóng tối ngoại trừ một dải nắng mỏng manh dọc chân trời, chẳng giúp ích gì được.

Cả hai chẳng nói thêm lời nào suốt dọc đường đi. Mattia lấy tay phải ôm đầu. Anh che mắt và ngón tay cái cùng ngón trỏ day day thái dương. Anh đọc đi đọc lại dòng chữ viết trên gương: *khoảng cách thực của vật gần hơn chúng xuất hiện trong gương*. Anh nghĩ tới bài viết còn để lại cho Alberto. Chắc chắn anh ta lại làm rối tung lên cho mà xem, anh phải quay trở lại càng sớm càng tốt. Rồi còn các bài giảng cần phải chuẩn bị, và căn hộ của anh tại một nơi thật yên ắng.

Thỉnh thoảng Alice rời mắt khỏi đường, quay sang nhìn anh lo lắng. Cô làm tất cả để lái xe thật êm. Cô tự hỏi có nên bật nhạc không, nhưng cô cũng chẳng biết anh thích gì. Nói cho cùng cô chẳng biết gì về anh.

Tới trước nhà rồi cô muốn giúp anh xuống xe, nhưng Mattia tự xuống một mình. Anh run run trong lúc cô mở cửa. Alice chuyển động rất nhanh, nhưng cũng chú ý cẩn thận. Cô cảm thấy có trách nhiệm, như thể tất cả đều là hậu quả không lường trước được từ một chuyện đùa tai hại của cô.

Cô vút gói đệm xuống đất để lấy chỗ trên đi văng. Cô bảo Mattia nằm xuống và anh nghe theo. Rồi cô vào bếp, chuẩn bị trà xanh hoặc trà hoa cúc hoặc bất cứ thứ gì cũng được miễn là có cái mà cầm trên tay lúc quay trở lại phòng khách.

Trong lúc đợi nước sôi cô nhanh tay dọn gọn mọi thứ. Thỉnh thoảng cô quay người nhìn qua phòng khách, nhưng chỉ có thể nhìn thấy tay vịn đi văng và màu xanh đồng nhất của nó.

Rồi Mattia sẽ hỏi tại sao cô lại gọi anh về, và cô sẽ không còn đường trốn tránh nữa. Nhưng giờ đây cô không còn chắc chắn bất cứ điều gì. Cô đã trông thấy một cô gái giống anh. Ừ, thế thì sao chứ? Thế giới này đầy những người trông giống hệt nhau, đầy những sự tình cờ ngu ngốc và vô nghĩa. Cô còn không nói chuyện với cô gái ấy. Và dù gì chẳng nữa cô cũng chẳng biết sẽ phải tìm cô ấy ở đâu. Giờ nghĩ tới điều đó, khi Mattia ở ngay phòng bên, cô thấy tất cả sao mà phi lý và tàn nhẫn thế.

Chỉ có một điều chắc chắn là anh đã trở lại và cô không muốn anh ra đi nữa.

Cô rửa đồng bát đĩa đã sạch xếp trên giàn, đổ nước từ trong nồi đặt trên bếp. Một nắm gạo vẫn nằm trong nồi từ vài tuần rồi. Nhìn qua làn nước trông hạt gạo có vẻ to hơn.

Alice đổ nước sôi vào một chiếc tách và thả một gói trà vào. Nước chuyển sang màu xám. Cô cho thêm hai thìa đường và quay trở vào phòng khách.

Một tay Mattia trượt từ đôi mắt nhắm chặt xuống cổ. Da mặt anh đã dần ra và vẻ mặt trở lại bình thường. Ngực anh phập phồng lên xuống đều đặn và anh chỉ thở bằng mũi.

Alice đặt tách trà xuống chiếc bàn kính và ngồi xuống ghế bành bên cạnh, vẫn không thôi nhìn anh. Hơi thở của anh cho cô sự thanh bình. Ngoài nó ra không có bất cứ tiếng động nào khác.

Dần dần cô thấy có vẻ như suy nghĩ lại thông suốt trở lại, cuối cùng chúng cũng chạy chậm lại sau một cuộc chạy đua điên cuồng hướng về cái đích vô định. Cô thấy bản thân ở trong phòng khách của chính mình như thể vừa rơi xuống từ một chốn nào khác.

Trước mặt cô là một người đàn ông, một người trước đây cô đã quen, nhưng giờ đã thành một ai khác. Có lẽ anh thực sự giống cô gái trong bệnh viện. Nhưng không phải hoàn toàn như hai giọt nước. Không, không phải. Và Mattia đang ngủ trên đi văng của cô cũng không phải là chàng trai cô đã thấy mất hút sau cửa thang máy vào buổi chiều tối khi gió thổi bồn chồn và nóng nực từ trên núi. Không phải là Mattia cô vẫn giữ trong đầu làm tắc nghẽn lối đi của tất cả mọi điều khác.

Không, trước mặt cô là một người trưởng thành, người đã tạo dựng cuộc đời xung quanh vực thẳm đáng sợ, trên phần đất đã sụp đổ, và rằng cho dù như vậy anh vẫn thành công ở nơi xa khỏi chốn này, giữa những người mà Alice không quen biết. Cô đã sẵn sàng phá hỏng mọi thứ, đào tung lên một nỗi hãi hùng đã chôn sâu chỉ vì một nghi ngờ đơn giản, mỏng manh như kỷ niệm về một kỷ niệm.

Nhưng giờ khi Mattia nằm trước mặt, đôi mắt nhắm lại trong những suy nghĩ mà Alice không tìm được lối vào, có vẻ như tất cả đột nhiên rõ ràng hơn: cô đã tìm anh vì cô cần anh, bởi từ buổi chiều tối cô bỏ anh lại nơi đầu cầu thang, cuộc sống của cô quay vòng trong lòng chảo và từ đó cô không thoát ra được nữa. Mattia ở cực điểm của mớ bòng bong đó mà cô đã mang theo, quán quện trong mình bao năm. Nếu như còn một cơ hội tháo gỡ nó ra, một cách nào đó để giải thoát, thì chính là kéo cái đầu đang bị ôm gọn trong các ngón tay kia lại.

Cô cảm thấy điều gì đó đang được tháo bỏ, giống như việc hoàn tất một sự mong đợi dài lâu. Cô cảm nhận thấy điều đó qua các chi, thậm chí kể cả từ cái chân tật chẳng bao giờ nhận biết được điều gì.

Cô nhòe dậy như một cử động rất tự nhiên. Cô thậm chí chẳng tự hỏi đúng hay không nữa, rằng cô có quyền hay không. Chỉ là thời gian trôi đi và lướt sang khoảng thời gian khác. Chỉ là những cử chỉ hiển nhiên, chẳng biết tới tương lai hay quá khứ.

Cô cúi sát Mattia và hôn anh. Cô chẳng sợ đánh thức anh dậy, cô hôn anh như hôn một người đang thức, dừng lâu trên đôi môi anh mím lại, ép lên chúng như muốn để lại vết trên đó. Anh rùng mình, nhưng không mở mắt. Anh mở miệng hôn cô. Anh vẫn tỉnh.

Lần này khác với lần đầu tiên. Cơ mặt họ giờ đây mạnh mẽ, cứng cáp hơn, ý thức hơn và tìm kiếm

sự quyết liệt với vai trò chính xác của một người đàn ông và một người đàn bà. Alice cứ quỳ trước anh, chẳng ngồi lên đi văng, như cô đã quên mất phần còn lại cơ thể mình.

Nụ hôn kéo dài cả vài phút, thời gian đủ để sự thực tìm thấy tia sáng giữa môi họ dính chặt và nó xuyên vào trong, bắt cả hai suy ngẫm điều đang xảy ra.

Họ rời nhau. Mattia mỉm cười vội vã, máy móc, còn Alice cho một ngón tay lên môi ẩm, gần như để chắc chắn điều đó thực sự đã xảy ra. Có một quyết định cần phải làm và đã được đưa ra không cần dùng tới lời nói. Người này nhìn người kia, nhưng họ đã mất đi sự đồng điệu và ánh mắt họ không giao nhau.

Mattia đứng dậy, không chắc chắn.

“Mình vào...” anh nói, chỉ hành lang.

“Dĩ nhiên. Cánh cửa phía cuối.”

Anh rời khỏi phòng. Anh vẫn đi giày và bước đi của anh có vẻ như xuyên qua lòng đất.

Anh khóa mình trong nhà tắm. Anh đặt tay lên bồn rửa. Anh cảm thấy bối rối, hỗn loạn. Nơi đầu bị va giờ trở nên sưng tấy, sự đau đớn chậm rãi lan ra xung quanh.

Anh mở vòi nước và để cổ tay xuống dưới làn nước lạnh như ba anh vẫn làm khi ông muốn máu trên tay anh ngừng chảy. Mattia nhìn nước và giống như mọi lần lại nghĩ tới Michela. Đó là một ý nghĩ không đau đớn, giống như nghĩ tới việc ngủ thiếp đi hay hít thở. Đứa em gái anh bị phân hủy trong làn nước, tan ra từ từ dưới sông, và qua dòng nước lại trở về trong anh. Từng phân tử của nó phân tán khắp cơ thể anh.

Anh thấy máu lại lưu thông. Giờ anh phải suy nghĩ về nụ hôn ấy, về cái điều anh tới để tìm kiếm lại sau bao thời gian qua, về lý do tại sao anh lại chuẩn bị sẵn sàng đón nhận làn môi Alice rồi tại sao sau đó lại cảm thấy cần phải tách ra tới giấu mình tại nơi đây.

Cô đang ở phòng khách, đợi anh. Ngăn cách họ chỉ có hai hàng gạch lát, vài xăng ti mét vữa trát và chín năm câm lặng.

Sự thật là lại thêm một lần nữa cô hành động thay anh, cô đã buộc anh phải quay về khi đó chính là điều anh vẫn muốn làm. Cô đã viết cho anh một tấm thiệp chỉ nói tới đây, và anh đã nhảy lên như một cái lò xo. Một lá thư đã nối họ lại cũng như một lá thư khác đã chia cách họ.

Mattia biết phải làm gì. Anh phải qua đó, ngồi lại trên đi văng, phải nắm tay cô và nói rằng lẽ ra anh không nên ra đi. Anh phải hôn cô một lần nữa, rồi lại một lần nữa, cho tới khi họ quen với cử chỉ ấy đến độ không thể thiếu nó được. Điều đó vẫn xảy ra hàng ngày trong các bộ phim và cả trong hiện thực nữa. Người ta vẫn làm những gì họ muốn, bầu víu vào các sự trùng hợp ít ỏi rồi dựa vào đó mà kiến tạo sự tồn tại. Anh phải nói với Alice anh ở đây hoặc là ra đi, lên chuyến máy bay đầu tiên và lại biến mất, quay trở về nơi anh đã chôn mình suốt bao năm qua.

Giờ anh đã học được rồi. Sự lựa chọn được quyết định trong vài giây và phải trả giá cho tất cả thời gian còn lại. Điều đó đã xảy ra với Michela và sau đó với Alice và bây giờ nữa. Lần này anh đã nhận

biết chúng: đó là những giây phút này đây, và lần này anh sẽ không để mình mắc sai lầm nữa.

Anh nắm các ngón tay lại dưới tia nước xối xả. Anh hứng một chút trong tay rồi vỗ lên mặt. Vẫn còn gập mình trên bồn rửa, anh vươn tay với khăn lau mà không nhìn. Anh lau mặt rồi lùi ra sau. Qua tấm gương anh thấy một đốm xám màu hơn mặt bên kia. Anh xoay nó lại. Đó là nét thêu hai chữ cái FR cách một vài xăng ti mét ở một góc, tương xứng so với đường phân giác.

Mattia quay lại và nhìn thấy một chiếc khăn khác, giống hệt. Cũng ở điểm đó có thêu chữ ADR.

Anh nhìn xung quanh chăm chú hơn. Trong chiếc cốc men sứ chỉ có một bàn chải và cạnh đó là một giỏ đầy các thứ lặt vặt: kem, dây chun đỏ, lược còn dính tóc, bấm móng tay. Trên giá dưới gương có một chiếc máy cạo râu, những đoạn li ti vẫn còn dính dưới lưỡi dao.

Đã từng có thời khi ngồi trên giường Alice cùng cô, anh có thể lướt mắt quanh phòng cô phân biệt từng thứ trên giá và tự nhủ mình đã mua tặng cô cái đó. Những món quà tặng đặt ở đó là nhân chứng cho một quá trình, giống như cắm các lá cờ dọc theo mỗi chặng đường đi. Chúng đánh dấu nhịp rơi của Giáng sinh và các sinh nhật. Một vài món đến giờ anh vẫn còn nhớ: chiếc đĩa đầu tay của Counting Crows, một cái nhiệt biểu theo mô hình của Galileo với những ống nhỏ nhiều màu trôi nổi trong chất lỏng trong suốt, và một cuốn sách lịch sử toán học mà Alice đã nhận với một cái khịt mũi, nhưng cuối cùng cô đã đọc nó. Cô giữ chúng cẩn thận, để chúng vào chỗ dễ nhìn thấy, để anh biết cô luôn để mắt tới chúng. Mattia hiểu điều đó. Anh hiểu tất cả, nhưng không thể nhúc nhích khỏi vị trí của mình. Như thể nếu buông xuôi theo tiếng gọi của Alice, anh có thể sẽ bị mắc bẫy, bị đắm chìm trong đó và đánh mất bản thân mãi mãi. Anh cứ bất động trong yên lặng, chờ cho tới khi quá muộn.

Giờ đây anh chẳng thể nhận ra được bất cứ vật gì xung quanh. Anh nhìn chính mình trong gương, tóc rối bù, cổ áo hơi xộc xệch, và lúc đó anh hiểu ra. Trong phòng tắm này, trong căn nhà này cũng như trong nhà ba mẹ anh, trong tất cả những nơi đó đều không còn lại thứ gì của anh cả.

Anh bất động, để quen với quyết định buộc phải đưa ra, cho tới khi cảm thấy giây phút đã hết. Anh gấp cẩn thận khăn mặt, dùng mu bàn tay lau vài giọt nước trên bệ rửa.

Anh ra khỏi nhà tắm, đi dọc hành lang. Anh dừng lại trên ngưỡng cửa phòng khách.

“Giờ mình phải đi thôi”, anh nói.

“Ừ”, Alice trả lời, như thể cô đã chuẩn bị nói điều đó.

Mấy chiếc gối tựa đã được đặt lại vào vị trí của chúng trên đi văng và cây đèn chùm tỏa sáng từ giữa trần nhà. Không còn dấu vết nào của sự thông đồng. Tách trà đã nguội lạnh trên bàn nước và dưới đáy kết tủa một lớp xám xám trà lẫn đường. Mattia nghĩ đây chỉ như nhà một ai đó khác.

Họ tới gần cửa. Anh cầm tay Alice khi đi ngang bên cô.

“Tắm thiệp cậu gửi cho mình... Có điều gì đó cậu muốn nói với mình.”

Alice mỉm cười.

“Chẳng có gì đâu.”

“Lúc trước cậu bảo điều đó rất quan trọng.”

“Không. Không có gì đâu.”

“Liên quan tới mình phải không?”

Cô do dự một chốc.

“Không. Chỉ liên quan tới mình thôi.”

Mattia gật đầu. Anh nghĩ tới một khả năng đã cạn kiệt, tới những đường nét vô hình trước đây từng nối kết họ với nhau qua lớp không khí giờ đây không còn nữa.

“Tạm biệt”, Alice nói.

Bên trong tất cả là đèn sáng, bên ngoài tất cả là bóng đêm. Mattia giơ tay chào lại. Trước khi quay trở vào, cô còn nhìn thấy cái vòng tròn xám xịt trong lòng bàn tay anh, như một biểu tượng khép kín không thể sửa chữa, không thể xóa bỏ được và đầy bí hiểm.

Máy bay bay trong đêm và từ dưới đất chỉ vài người đang ngái ngủ nhận thấy nó như một đốm sáng nhấp nháy, như một chòm sao lưu động trên bầu trời đen dày đặc. Chẳng ai giờ tay vẫy chào nó, vì đó là trò trẻ con.

Mattia trèo lên chiếc taxi đầu tiên xếp hàng trước cổng tới phi trường và bảo lái xe địa chỉ. Khi họ đi trên con đường dọc bờ biển một tia nắng ban mai đã xuất hiện phía cuối chân trời.

“Xin dừng lại đây”, anh bảo tài xế.

“Đây sao?”

“Phải.”

Anh trả tiền và xuống xe, chiếc xe lao vội đi ngay. Anh đi ngang qua thảm cỏ khoảng vài chục mét và lại gần một chiếc ghế băng như được đặt ở đó để nhìn ra khoảng không. Anh đặt túi xuống, nhưng không ngồi.

Một góc mặt trời ló ra từ cuối chân trời. Mattia thử nhớ xem tên hình học của mặt phẳng giới hạn bởi một đường cung và một đoạn thẳng, nhưng anh không nhớ ra. Mặt trời có vẻ chuyển động nhanh hơn là vào ban ngày, có thể cảm thấy được cả tốc độ của nó, giống như thể nó đang vội vã lao lên. Những tia nắng là trên mặt nước màu đỏ lựng, da cam và vàng và Mattia biết tại sao, nhưng có biết điều đó cũng chẳng để làm gì và cũng chẳng làm anh lơ đãng.

Đường lượn của bờ biển nhìn phẳng và bị lung lay bởi gió, còn anh là người duy nhất đứng nhìn nó.

Cuối cùng thì một quả cầu đỏ khổng lồ cũng tách khỏi mặt biển như một quả bóng sáng nóng. Trong giây lát Mattia nghĩ tới các chuyển động xoay vòng của các ngôi sao và các hành tinh, tới mặt trời mỗi chiều tối lại tắt sau vai, và mỗi sáng lại mọc lên trước mặt. Tất cả các ngày, bên trong và phía ngoài làn nước, cho dù anh có ở đó mà chứng kiến hay không. Chẳng có gì ngoài cơ học, bảo toàn năng lượng và mô men động lượng, lực cân bằng, lực đẩy hướng tâm và ly tâm, chẳng gì khác ngoài quỹ đạo, và chẳng thể khác như nó vốn thế. Dần dần sắc màu nhạt đi và màu xanh sáng của buổi sớm bắt đầu hiện lên đằng sau các màu sắc khác và nó bắt đầu lan từ mặt biển lên tới trời cao.

Mattia thối vào hai bàn tay, gió biển mẫn mẫn khiến chúng bị khô đi. Rồi anh thọc tay vào túi áo khoác. Anh thấy có gì đó trong túi phải. Anh lôi ra một tấm các gấp bốn. Đó là số điện thoại của Nadia. Anh chậm rãi đọc dãy số và mỉm cười.

Anh đợi cho tới khi ngọn lửa tím cuối cùng phía chân trời tắt hẳn rồi cuộc bộ về nhà giữa làn sương mù lan tỏa.

Ba mẹ anh sẽ thích bình minh. Biết đâu đấy, có thể một ngày kia anh sẽ đưa họ tới xem và sau đó cùng nhau đi dạo tới tận bên cảng, rồi ăn sáng với bánh kẹp cá hồi. Anh sẽ giải thích cho họ làm sao những bước sóng dài lại hội tụ nên ánh sáng trắng. Anh sẽ nói về quang phổ hấp thụ và quang phổ phát

tán; họ sẽ gật gật đầu dù chẳng hiểu gì.

Không khí lạnh ban mai lùa vào trong lớp áo khoác và Mattia cứ mặc kệ nó. Anh thấy mát mẻ. Một chốc nữa thôi sẽ có nhà tắm, tách trà nóng và lại một ngày như bao ngày đợi anh và anh cũng chẳng cần gì hơn thế.

Cũng vào chính buổi sáng hôm ấy, vài giờ muộn hơn, Alice kéo rèm cửa lên. Tiếng động khô khốc của thanh rèm nhựa khi chúng quay tròn quanh trục nghe cũng thấy chút ít an ủi. Bên ngoài mặt trời đã lên cao.

Cô vớ lấy một chiếc trong chồng đĩa hát cạnh đài mà chẳng chọn lựa gì nhiều. Cô chỉ muốn tiếng ồn rửa sạch không khí mà thôi. Cô xoay nút chỉnh âm lượng cho tới khắc đồ đầu tiên. Fabio mà ở đây thì sẽ tức điên lên cho mà xem. Cô bật cười nghĩ tới cái cách anh ta sẽ gọi tên cô, hét lên để át tiếng nhạc và kéo dài âm *i* với cái cảm nghếch ra phía trước.

Cô tháo chăn đệm xếp lại một xó nhà. Cô lôi trong tủ ra tấm ga sạch. Cô nhìn nó bật tung trong không khí rồi lại lượn lờ nhẹ nhàng rơi xuống. Damien Rice hắng giọng trước khi hát *ôi bởi chẳng có gì mất đi cả, chỉ là sự đông cứng trong sương giá*.

Alice tắm chậm rãi. Cô đứng thật lâu dưới vòi hoa sen, mặt hướng lên làn nước xối xả. Rồi cô mặc quần áo rồi trang điểm gò má và mí mắt nhẹ nhàng rất tự nhiên.

Chuẩn bị xong chiếc đĩa đã ngưng được một lúc mà cô không nhận thấy. Cô rời nhà, lái xe đi.

Cách cửa hàng một dãy nhà cô quyết định đổi hướng. Cô sẽ tới muộn một chút, nhưng chẳng sao.

Cô lái xe tới tận công viên, nơi Mattia đã kể cô nghe tất cả. Cô đậu xe lại ở chính chỗ đó và tắt máy. Với cô có vẻ chẳng có gì thay đổi cả. Cô nhớ mọi thứ, ngoại trừ hàng rào bằng gỗ sáng màu giờ rào quanh bãi cỏ.

Cô xuống xe, bước về phía hàng cây. Cỏ sột soạt dưới chân vẫn ướt sương đêm, và tán cây đang thay lá mới. Một nhóm thanh niên ngồi trên cái ghế nơi trước đây rất lâu Michela đã từng ngồi. Ở giữa bàn họ xếp chồng các lon nước lên nhau tạo thành hình tháp. Họ nói chuyện rất to và một trong số đó đang giả động tác của ai đó.

Alice lại gần, cố thử thu lượm được những đoạn hội thoại rời rạc, nhưng trước khi bọn họ nhận thấy cô, cô đã rẽ sang phía con sông. Kể từ khi chính quyền thành phố quyết định để con đập chặn hoạt động cả năm, hầu như nước không chảy qua điểm này nữa. Những hố hình thuyền dài dọc sông có vẻ như bất động, bị lãng quên và kiệt quệ. Chủ nhật những hôm trời nóng, mọi người mang ghế dựa từ nhà thờ tới đây tắm nắng. Lòng sông trải lớp sỏi trắng và cát vàng mịn. Bên bờ sông cỏ dại mọc cao tới tận trên đầu gối Alice.

Cô đi xuống, cẩn thận từng bước như thể không muốn lòng đất thêm nứt nẻ. Cô đi dọc theo lòng sông cho tới tận gần mép nước. Trước mặt cô có một cây cầu và xa hơn nữa là dãy Alpi trông thật quá gần vào những ngày trời trong vắt thế này. Chỉ trên những đỉnh núi cao nhất mới còn phủ tuyết trắng.

Alice nằm trên phần lòng sông khô. Cái chân tật cảm ơn cô vì được nghỉ ngơi. Những hòn đá to chọc vào lưng cô, nhưng cô không động đậy.

Cô nhắm mắt lại, cổ tưởng tượng nước tràn ngập xung quanh và trên người cô. Cô nghĩ tới Michela nhô lên từ bờ sông. Tới khuôn mặt tròn vo mà cô đã nhìn thấy trên mặt báo được phản chiếu bởi dòng sông ánh bạc. Tới tiếng ngã bịch mà không ai ở đằng kia có thể nghe thấy và bộ quần áo ướt nhoẹt và lạnh cứng kéo em xuống. Tới mớ tóc trôi lơ lờ như mớ tảo xám. Cô nhìn thấy em khua tay cuống cuống, lộn xộn và đau đớn nuốt sặc những ngụm lớn thứ chất lỏng lạnh lẽo ấy cứ kéo em ngày càng thấp hơn, thấp hơn, gần như chạm tới đáy sông.

Rồi cô tưởng tượng chuyển động của em nhịp nhàng hơn, hai cẳng tay tìm được sự đồng điệu và tạo ra những vòng tròn ngày càng rộng hơn, chân em duỗi ra như chân vịt và cử động cùng nhau, đầu hướng lên trên, nơi vẫn còn le lói một chút ánh sáng. Cuối cùng cô thấy Michela trôi lên khỏi mặt nước và hít thở. Cô theo em bơi xuôi theo dòng nước chảy đến một nơi mới. Suốt cả đêm, tới tận biển rộng.

Khi cô mở mắt ra bầu trời vẫn ở đó với màu xanh đơn điệu và rục rĩ. Không có cả một đám mây bay ngang qua.

Mattia ở xa. Fabio ở xa. Dòng sông tạo tiếng xào xạc yếu ớt và mơ màng.

Cô nhớ khi nằm chôn mình trong hẻm núi phủ ngập tuyết. Cô nghĩ tới sự im ắng tuyệt đối. Giống như lúc đó, ngay cả bây giờ cũng không ai biết cô ở đâu. Kể cả lần này cũng sẽ chẳng có ai tới. Nhưng cô sẽ không chờ đợi nữa.

Cô mỉm cười với bầu trời trong vắt. Với một chút khó khăn mệt nhọc, cô đã biết tự đứng dậy một mình.

LỜI CẢM ƠN

Cuốn sách này sẽ không thể được viết nên nếu không có Rafaella Lops.

Tôi xin ngỏ lời cảm ơn, theo thứ tự ngẫu nhiên, Antonio Franchini, Joy Terekiev, Mario Desiati, Giulia Ichino, Laura Cerutti, Cecilia Giordano, Emiliano Amato, Pietro Grossi, Nella Re Rebaudengo, Nathalie Bauer và Martine Van Geertruyden. Mỗi người trong số họ đều biết tại sao.

--

[\[1\]](#) · “Viola del pensiero” trong nguyên bản tiếng Ý, nghĩa là trùng tên với nhân vật Viola.

[\[2\]](#) · Ở bậc đại học của Ý người ta tính điểm tối đa là 30 và đôi khi có thêm 30⁺